

TỔNG HỢP Ý KIẾN BỘ, NGÀNH ĐỊA PHƯƠNG VỀ GÓP Ý XÂY DỰNG DỰ THẢO LUẬT TÀI NGUYÊN NƯỚC (SỬA ĐỔI)

Nhằm hoàn thiện hơn trong quá trình xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), ngày 20/9/2022 Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Công văn số 5544/BTNMT-TNN gửi các Bộ, ngành cơ quan Trung ương, các tổ chức chính trị, xã hội, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, đơn vị trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc đề nghị góp ý Dự thảo Luật Tài nguyên nước (sửa đổi). Đến nay, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã nhận được 93 ý kiến phản hồi góp ý trong đó:

- Có 63 ý kiến của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
- Có 20 ý kiến góp ý của Bộ và cơ quan ngang Bộ
- Có 10 ý kiến góp ý của các tổ chức, hiệp hội, doanh nghiệp

Kết quả tổng hợp các ý kiến Bộ, ngành địa phương như sau:

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
CHƯƠNG I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG		
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh		
Bộ Tư pháp	<p>- Khoản 1: Dự thảo Luật quy định phạm vi điều chỉnh về “...sông, suối, kênh, rạch, hồ, ao, đầm, phá biển, các tầng chứa nước dưới đất; mưa, băng, tuyết và các dạng tích tụ nước khác thuộc lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”. Tuy nhiên, Bộ Tư pháp cho rằng, phạm vi điều chỉnh của văn bản quy phạm pháp luật là các hành vi pháp lý của con người, không phải là một sự vật. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo chỉnh lý lại phạm vi điều chỉnh của Dự thảo Luật cho phù hợp.</p> <p>- Khoản 2: Dự thảo Luật quy định “nước khoáng, nước nóng thiên nhiên không thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật này”. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ các nội dung trên thuộc phạm vi điều chỉnh của pháp luật nào.</p>	<p>- Tiếp thu và đã giữ nguyên như Luật tài nguyên nước năm 2012</p> <p>- Nước nóng, nước khoáng thiên nhiên thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Khoáng sản năm 2010. Do đó không thuộc phạm vi điều chỉnh của Dự thảo Luật này</p>

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Khoản 1: Đề nghị bỏ một số cụm từ “sông, suối, kênh, rạch, hồ, ao, đầm, phá, biển, các tầng chứa nước dưới đất; mưa, băng, tuyết và các dạng tích tụ nước khác”, vì quy định tài nguyên nước là đã bao gồm nguồn nước.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Phú Yên	Khoản 1: Bỏ cụm “sông, suối, kênh, rạch, hồ, ao, đầm, phá, biển, các tầng chứa nước dưới đất; mưa, băng, tuyết và các dạng tích tụ nước khác”.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Bắc Giang	Khoản 1: Bỏ đoạn “sông, suối, kênh, rạch, hồ, ao, đầm, phá, biển, các tầng chứa nước dưới đất; mưa, băng, tuyết và các dạng tích tụ nước khác” do thuật ngữ “tài nguyên nước” đã được giải thích tại khoản 1 Điều 3.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Tuyên Quang	Khoản 1: Đề nghị sửa lại thành “1. Luật này quy định về quản lý, bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra; sông, suối, kênh, rạch, hồ, ao, đầm, phá, biển, các tầng chứa nước dưới đất; mưa, băng, tuyết và các dạng tích tụ nước khác thuộc lãnh thổ của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo theo hướng giữ nguyên như Luật tài nguyên nước năm 2012
Hải Dương	Khoản 1: Đề nghị sửa lại như sau “1. Luật này ...; nguồn nước thuộc các sông, suối...”	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo theo hướng giữ nguyên như Luật tài nguyên nước năm 2012
Bộ Giáo dục và Đào tạo	Khoản 1: Bổ sung “Luật này quy định về quản lý, bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, phòng, chống, giảm nhẹ và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra...”	Giảm nhẹ là mục đích của việc phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.
Thái Bình	Khoản 1: Bỏ cụm từ “sông, suối, kênh, rạch, hồ ao, đầm phá, biển”.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
TP. Hồ Chí Minh	Khoản 2: Quy định về phạm vi điều chỉnh, Dự thảo vẫn giữ	Nước nóng, nước khoáng thiên nhiên thuộc phạm vi

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	quan điểm "nước khoáng, nước nóng thiên nhiên không thuộc phạm vi điều chỉnh Luật này" mà thuộc phạm vi điều chỉnh Luật Khoáng sản; nội dung này cần được tham vấn thêm ý kiến chuyên gia và các địa phương có hoạt động khai thác nước khoáng, nước nóng thiên nhiên để xem xét trước khi trình theo quy định	điều chỉnh của Luật Khoáng sản năm 2010. Do đó đề nghị giữ nguyên như Dự thảo
Hải Phòng	Khoản 2: Đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định về quản lý nước khoáng, nước nóng thiên nhiên (hiện đang được quy định trong Luật Khoáng sản) để đảm bảo thống nhất quản lý về tài nguyên nước.	Nước nóng, nước khoáng thiên nhiên thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Khoáng sản năm 2010. Do đó đề nghị giữ nguyên như Dự thảo
Đà Nẵng	Khoản 2: Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, giải trình về việc bỏ nước biển ra khỏi phạm vi điều chỉnh, khác so với Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13	Tiếp thu, đã bổ sung trong Dự thảo
Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Khoản 2: nên thay dấu “,” bằng chữ “và” để dễ hiểu hơn, tránh hiểu lầm khô đầu là ý tiếp nối của Khoản 1 Ngoài ra, nếu “nước khoáng, nước nóng thiên nhiên” không thuộc phạm vi điều chỉnh thì nên xem xét viết lại khoản 1 cho phù hợp, vì tại khoản 1 có ghi: “Luật này quy định về quản lý,... do nước gây ra; sông, suối, kênh, rạch, hồ, ao, đầm, phá, biển, các tầng chứa nước dưới đất; mưa, băng,... thuộc lãnh thổ của nước Cộng hoà các hội chủ nghĩa Việt Nam”. Khoản 1 đã khẳng định các tầng chứa nước là thuộc phạm vi điều chỉnh nhưng khoản 2 lại nói “nước khoáng, nước nóng” không thuộc phạm vi. Trong khi hai loại nước này đều nằm trong “tầng chứa nước dưới đất” đã khẳng định ở khoản 1. Do đó, đề nghị thêm đoạn “trừ các mục trong khoản 2 dưới đây”.	Tiếp thu theo hướng giữ nguyên như Luật tài nguyên nước năm 2012.
Bộ Ngoại giao	Khoản 2: “Nước dưới đất và nước biển thuộc vùng đặc quyền	Tiếp thu theo hướng giữ nguyên như Luật tài

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	kinh tế, thêm lục địa của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (câu chữ của Luật Tài nguyên nước năm 2012) để bảo đảm chính xác theo quy định của Công ước Luật Biển năm 1982 và Luật Biển Việt Nam năm 2012	nguyên nước năm 2012.
Vĩnh Long	Đề nghị xác định sở hữu về tài nguyên nước, chủ sở hữu tài nguyên nước là Nhà nước. Trên cơ sở đó, Nhà nước bảo vệ quyền và lợi ích của Việt Nam đối với nguồn nước liên quốc gia; Hợp tác quốc tế về tài nguyên nước; Cho phép khai thác, sử dụng nước, thu hồi, đình chỉ; Bảo vệ tài nguyên nước, điều hòa, phân phối, chuyển nước... Nhà nước bảo hộ quyền lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước.	Tài nguyên nước là tài sản công thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước đại diện chủ sở hữu được quy định tại Điều 53 Hiến pháp nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013. Do đó không quy định lại trong Dự thảo Luật này
Điều 2. Đối tượng áp dụng		
Tuyên Quang	Đề nghị xem xét, chỉnh sửa đối tượng áp dụng cho phù hợp với tên của Điều 47	Đối tượng áp dụng của Luật bao gồm cơ quan, tổ chức, cộng đồng dân cư, hộ gia đình và cá nhân thực hiện các hoạt động quản lý, bảo vệ, phát triển, phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra, không chỉ riêng các đối tượng khai thác, sử dụng nước. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo
Điều 3. Giải thích từ ngữ		
Bộ Tư pháp	<p>- Đề nghị rà soát các khái niệm về “ô nhiễm nguồn nước”, “suy thoái nguồn nước”, “khả năng tiếp nhận nước thải của nguồn nước”... để đảm bảo phù hợp với các quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 có giải thích các khái niệm về “ô nhiễm môi trường”, “suy thoái môi trường”, “khả năng chịu tải của môi trường”...</p> <p>- Đề nghị rà soát các khái niệm về “chức năng của nguồn</p>	<p>- Tiếp thu, rà soát, chỉnh sửa trong Dự thảo</p> <p>- Các khái niệm này liên quan đến hoạt động quản lý</p>

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	nước”, “hành lang bảo vệ nguồn nước”, “an ninh nguồn nước”, “khai thác, sử dụng nước”, “vận hành hồ chứa”... để đảm bảo phù hợp với các quy định của Luật Thủy lợi năm 2017 có các quy định liên quan đến nguồn nước, an toàn đập, hồ chứa...	nguồn nước thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật tài nguyên nước. Luật Thủy lợi là điều chỉnh các hoạt động trong phạm vi hệ thống công trình thủy lợi. Sau khi rà soát thì các khái niệm tại Điều 3 Dự thảo Luật tài nguyên nước là phù hợp với việc quản lý, bảo vệ nguồn nước.
Bà Rịa - Vũng Tàu	Khoản 1: đề nghị chỉnh sửa thành: “Tài nguyên nước là các nguồn nước bao gồm nước mặt, nước dưới đất, nước mưa và nước biển thuộc lãnh thổ của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.”	Định nghĩa “tài nguyên nước” đã được định nghĩa theo Luật tài nguyên nước năm 2012. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo
Tuyên Quang	Khoản 4: Đề nghị chỉnh sửa bổ sung thành: "4. Nước dưới đất là nước tồn tại trong các tầng chứa nước dưới đất (bao gồm: nước trong giếng khoan, giếng đào, hố đào, hành lang, mạch lộ, hang động...)	Nước trong giếng khoan, giếng đào, hố đào, hành lang, mạch lộ, hang động... là nước trong các công trình khai thác, sử dụng nước dưới đất, không phải là nguồn nước dưới đất. Do vậy, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo
Bình Dương	Khoản 11: Định nghĩa nguồn nước sinh hoạt: từ “có thể cấp” chưa được cụ thể, do vậy cần thống nhất lại cách định nghĩa, tránh dùng từ “có thể có” để dễ dàng áp dụng xuyên suốt, thống nhất cho cả nước.	Định nghĩa như Dự thảo nhằm bao quát cả trường hợp nguồn nước phải qua xử lý để cấp cho mục đích sinh hoạt. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo
Hà Nội	Khoản 11: Đề nghị xem xét cụm từ “có thể” vì mang tính chất định tính. Thực tế tại một số nước phát triển, nước thải cũng có thể tái sử dụng làm nước sinh hoạt	Định nghĩa như Dự thảo nhằm bao quát cả trường hợp nguồn nước phải qua xử lý để cấp cho mục đích sinh hoạt. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.
Bình Định	Khoản 11: Giải thích cụm từ “Nguồn nước sinh hoạt là nguồn nước có chức năng cấp nước cho mục đích sinh hoạt hoặc có thể cấp cho mục đích sinh hoạt”. Cách giải thích như vậy trùng lặp ý và không rõ nghĩa nội dung quy định, đề nghị chỉnh sửa lại cho phù hợp.	Định nghĩa như Dự thảo nhằm bao quát cả trường hợp nguồn nước phải qua xử lý để cấp cho mục đích sinh hoạt. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Quảng Nam	Khoản 11: Đề nghị chỉnh sửa nội dung thành “Nguồn nước sinh hoạt là nguồn nước có chức năng cấp nước cho mục đích sinh hoạt hoặc quy hoạch cấp nước sinh hoạt”.	Phân vùng chức năng của nguồn nước là một nội dung trong Quy hoạch về tài nguyên nước là một trong những cơ sở cho việc lập các quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành khác có khai thác, sử dụng nước. Do đó, định nghĩa căn cứ vào chức năng của nguồn nước cấp cho mục đích sinh hoạt là phù hợp. Đề nghị giữ nguyên như Dự thảo
Lâm Đồng	Khoản 11: Đề nghị sửa thành “Nguồn nước sinh hoạt là nguồn đang cấp nước sinh hoạt, là nguồn có chức năng cấp nước sinh hoạt hoặc có thể cấp cho mục đích sinh hoạt”	Định nghĩa như Dự thảo đã bao quát cả trường hợp các nguồn nước được quy hoạch chức năng để cấp nước cho sinh hoạt và nguồn đang cấp nước cho sinh hoạt. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo
Bình Dương	Khoản 12: Xem xét bổ sung cụm từ “...các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật cho phép do cơ quan có thẩm quyền ban hành”.	Các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật là do các cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành theo quy định của pháp luật. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo
Phú Yên	Khoản 12: Quy định rõ nội dung “các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật cho phép” thành “các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật cho phép do cơ quan có thẩm quyền ban hành”.	Các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật là do các cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành theo quy định của pháp luật. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo
Ninh Thuận	Khoản 15: Đề nghị sửa thành: “15. Khả năng tiếp nhận nước thải của nguồn nước là khả năng nguồn nước có thể tiếp nhận thêm một lượng nước thải mà vẫn bảo đảm chất lượng nguồn nước cho mục đích sử dụng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật Việt Nam hoặc tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật nước ngoài được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép áp dụng, đồng thời không vượt quá khả năng trữ nước, chuyển nước, dẫn nước của nguồn nước”;	Khái niệm vượt quá khả năng trữ nước, chuyển nước, dẫn nước gắn với đối tượng là công trình trữ nước, chuyển nước, dẫn nước, không gắn với đối tượng là nguồn nước. Do đó, đề nghị bổ sung như góp ý là chưa hợp lý.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Khoản 18: Vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt Nên thay từ “vệ sinh” bằng từ “an toàn” thì phù hợp với cách nói của người Việt.	Vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt là khái niệm đã được sử dụng trong các văn bản pháp luật, dưới Luật tài nguyên nước năm 2012. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo
Bà Rịa - Vũng Tàu	Khoản 11 và khoản 19: cần được lồng ghép, tích hợp lại để bảo đảm trật tự, logic; theo đó, cần có giải thích thuật ngữ chức năng nguồn nước theo phân loại mục đích sử dụng nước một cách chi tiết, đầy đủ, cụ thể; trong đó, có mục đích sử dụng nước cho cấp nước sinh hoạt.	Các chức năng của nguồn nước phân loại theo các mục đích sử dụng nước đã được liệt kê trong Dự thảo. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo
Phú Yên	Khoản 20: bổ sung cụm “do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền quy định”	Nội dung quy định tại khoản này chỉ là giải thích từ ngữ “hành lang bảo vệ nguồn nước”. Các nội dung quy định cụ thể được trình bày tại Điều về hành lang bảo vệ nguồn nước trong Dự thảo
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	<p>Khoản 21: Đề nghị sửa như sau: “An ninh nguồn nước là bảo đảm nguồn nước đáp ứng nhu cầu nước cho sinh hoạt trong mọi tình huống, cấp đủ nước theo các mức đảm bảo cho sản xuất, các ngành kinh tế, giảm thiểu rủi ro thiệt hại từ các thảm họa, thiên tai liên quan đến nước, bảo vệ chất lượng nguồn nước, hệ sinh thái nước, công bằng trong tiếp cận nguồn nước, mọi đối tượng sử dụng nước được sử dụng nguồn nước với chi phí hợp lý.”.</p> <p>Lý do: để bảo đảm phù hợp với 04 trụ cột bảo đảm an ninh nguồn nước nêu tại Báo cáo của Ủy ban Khoa học Công nghệ và Môi trường của Quốc hội tại Hội nghị giải trình của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về an ninh nguồn nước phục vụ sản xuất, sinh hoạt và an toàn hồ đập tổ chức tại Hà Nội tháng 8/2020 và Đề án Bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 đã được</p>	Tiếp thu trên cơ sở rà soát Kết luận số 36-KL/TW ngày 23/6/2022 của Bộ Chính trị và chỉnh sửa theo thành “An ninh nguồn nước là khả năng bảo đảm số lượng, chất lượng nước phục vụ dân sinh trong mọi tình huống, đáp ứng nhu cầu sử dụng nước cho các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội, môi trường và giảm thiểu rủi ro thiệt hại từ các thảm họa, thiên tai liên quan đến nước”

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Chính phủ trình Quốc hội tại Tờ trình số 482/TTr-CP ngày 25/10/2021.	
Bình Định	Khoản 21: Giải thích cụm từ “An ninh nguồn nước là khả năng bảo đảm của nguồn nước về số lượng, chất lượng nước phục vụ dân sinh, các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội, môi trường”. Tuy nhiên, cách giải thích này chưa phù hợp giữa khái niệm “an ninh nguồn nước” với nội hàm của nó là “khả năng bảo đảm của nguồn nước về số lượng, chất lượng nước phục vụ dân sinh, các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội, môi trường”. Đề nghị nghiên cứu, đưa ra cách giải thích khác phù hợp hơn với khái niệm “an ninh nguồn nước” hoặc đưa ra khái niệm khác phù hợp với nội dung giải thích mà Luật muốn hướng đến là “khả năng bảo đảm của nguồn nước về số lượng, chất lượng nước phục vụ dân sinh, các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội, môi trường”.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa theo hướng rà soát Kết luận số 36-KL/TW ngày 23/6/2022 của Bộ Chính trị
Bạc Liêu	Khoản 21: Đề nghị chỉnh sửa bổ sung thành “An ninh nguồn nước là khả năng đảm bảo của nguồn nước về số lượng chất lượng nước phục vụ sức khỏe dân sinh các hoạt động phát triển kinh tế-xã hội, môi trường sinh thái bền vững”.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa theo hướng rà soát Kết luận số 36-KL/TW ngày 23/6/2022 của Bộ Chính trị
Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Khoản 21: Định nghĩa về ANNN mới chỉ đề cập đến “số lượng, chất lượng nước” là chưa thật hoàn chỉnh vì thiếu tính bao trùm. Do đó ANNN phải đảm bảo các nội hàm sau: i) số lượng phải đủ, nguồn nước được quản lý tốt; ii) chất lượng ổn định, ngăn ngừa ô nhiễm; iii) giảm thiểu rủi ro, thiên tai) sử dụng công bằng, hiệu quả	Tiếp thu, đã chỉnh sửa theo hướng rà soát Kết luận số 36-KL/TW ngày 23/6/2022 của Bộ Chính trị
Bình Định	Khoản 22: Giải thích từ ngữ “Khai thác, sử dụng nước là hoạt động khai thác các tiềm năng, giá trị của nguồn nước để phục vụ dân sinh, phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường...”.	Nước là nguồn tài nguyên có chức năng, tiềm năng và có giá trị trong khai thác, sử dụng. Do đó khai thác các tiềm năng, giá trị của nguồn nước chính là

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Cách giải thích, sử dụng từ ngữ trong khái niệm để giải thích cho khái niệm là không phù hợp.	khai thác, sử dụng nước. Đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.
Phú Thọ	Khoản 22: Đề nghị bỏ cụm từ “mặt nước” do việc cho thuê mặt nước (đất mặt nước) được thực hiện theo quy định của Luật Đất đai.	Mặt nước là không gian của nguồn nước nên là đối tượng của hoạt động sử dụng nước. Đề nghị giữ nguyên như Dự thảo
Hà Tĩnh	<p>Đề nghị bổ sung giải thích từ ngữ “nước thô” để dẫn chiếu sang các văn bản pháp luật khác để áp dụng và liên quan đến việc tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với các cơ sở khai thác nước cung cấp nước sạch.</p> <p>(Một số văn bản pháp luật có sử dụng từ cụm từ “nước thô” (khoản 2 Điều 5, khoản 2 Điều 7, khoản 3 Điều 10 Nghị định 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch), tại khoản 7 Điều 1 Nghị định số 41/2021/NĐ-CP ngày 30/3/2021 của Chính phủ quy định “5. Tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước là một loại chi phí được xác định trong giá thành sản xuất của chủ giấy phép.”).</p>	Dự thảo Luật không có quy định liên quan đến cụm từ “nước thô”. Do đó đề nghị không giải thích từ ngữ đối với cụm từ “nước thô”
Đà Nẵng	Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu bổ sung làm rõ các từ ngữ ao, hồ, đầm, phá để thuận lợi trong quá trình lập danh mục ao hồ đầm phá không được san lấp	Ao, hồ, đầm, phá là khái niệm đã được sử dụng phổ biến trong các văn bản pháp luật, dưới Luật tài nguyên nước năm 2012. Do đó, đề nghị không giải thích các từ ngữ ao, hồ, đầm, phá. Việc lập danh mục ao, hồ, đầm phá không được san lấp sẽ được hướng dẫn, quy định cụ thể trong Nghị định
Bộ Giao thông vận tải	Đề nghị xem xét bổ sung giải thích từ ngữ: “Bổ cập của nước dưới đất”.	Dự thảo đã rà soát và sử dụng thuật ngữ “bổ sung nhân tạo nước dưới đất” thay cho “bổ sung bổ cập của nước dưới đất” cho phù hợp. Do đó, không còn cụm từ “Bổ cập của nước dưới đất”
Bến Tre	Bổ sung cụ thể các quy định trong việc quản lý, bảo vệ, khai	Luật này chưa quy định cụ thể việc quản lý, bảo vệ,

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	thác, sử dụng nguồn tài nguyên nước mưa	khai thác, sử dụng nguồn tài nguyên nước mưa, chỉ quy định một số giải pháp thu trữ, tiêu thoát nước mưa để phòng, chống lũ, lụt, ngập úng nhân tạo
Cà Mau	Bổ sung thêm định nghĩa kế hoạch sử dụng tài nguyên nước	Tiếp thu, rà soát và đã chỉnh sửa theo hướng sử dụng cụm từ “kế hoạch khai thác, sử dụng tài nguyên nước” và quy định cụ thể trong nội dung về điều hòa phân bổ tài nguyên nước. Do vậy không bổ sung định nghĩa kế hoạch sử dụng tài nguyên nước trong phần giải thích từ ngữ
Bà Rịa - Vũng Tàu	Đề nghị bổ sung giải thích thuật ngữ: Hành lang bảo vệ nguồn nước.	Khái niệm “Hành lang bảo vệ nguồn nước” đã được quy định trong Dự thảo tại Điều quy định về giải thích từ ngữ
Đắk Lắk	Bổ sung định nghĩa - “Mạch lộ” là nước dưới đất được tồn tại trong tầng chứa nước dưới đất và tự xuất lộ lên mặt đất; - “Giấy phép tài nguyên nước” là văn bản do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp cho tổ chức, cá nhân có hoạt động khoan, thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước.	Các khái niệm “mạch lộ”, “giấy phép tài nguyên nước” đã được sử dụng trong các văn bản pháp luật, dưới Luật tài nguyên nước năm 2012 và được gắn với các quy định cụ thể có liên quan trong Dự thảo và là thuật ngữ được sử dụng phổ biến.
An Giang	Bổ sung giải thích cụm từ “Quản lý tổng hợp tài nguyên nước” Trong nội dung Dự thảo có đề cập “Quản lý tổng hợp tài nguyên nước”, nó có đồng nghĩa với quản lý nhà nước về TNN hay không (lập quy hoạch, xây dựng các quy định, truyền thông, cấp phép, thanh- kiểm tra,...)? Qua nghiên cứu ở một số trang mạng, có nêu: “quản lý tổng hợp tài nguyên nước không đơn thuần là việc lập quy hoạch, kế hoạch mà đây là một quá trình, trong đó cần nỗ lực quản lý theo hướng tổng hợp, cần giải quyết tốt các mối quan hệ tương tác giữa con người và tự	Việc Quản lý tổng hợp tài nguyên nước là giải pháp quản lý nhà nước đã được quy định xuyên suốt trong Dự thảo, trong đó việc thực hiện các nhiệm vụ quy định trong Dự thảo Luật chính là việc thực hiện các biện pháp quản lý tổng hợp. Do đó không cần giải thích, bổ sung từ ngữ “Quản lý tổng hợp tài nguyên nước”

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	<p>nhiên; giữa đất và nước; giữa nước mặt và nước dưới đất; giữa khối lượng và chất lượng; giữa thượng lưu và hạ lưu; giữa nước ngọt và các vùng ven biển; giữa trong nước và ngoài nước; giữa các đối tượng sử dụng nước.”</p>	
Đồng Nai	<p>Bổ sung giải thích từ ngữ đối với các cụm từ "Điều hòa, phân phối", "quản trị tài nguyên nước", "chuyển nước", "dẫn nước", "tiếp nước", "tạo nguồn", "sử dụng mặt nước", "tổ chức lưu vực sông", "hệ thống hỗ trợ ra quyết định điều hòa", "quy mô nhỏ", "quy mô hộ gia đình", "sản xuất phi nông nghiệp", "mục đích thương mại"</p>	<p>Tiếp thu ý kiến và sẽ nghiên cứu bổ sung quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật tài nguyên nước.</p>
Điều 4. Nguyên tắc quản lý, bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra		
Bộ Tư pháp	<p>Bộ Tư pháp nhận thấy, các nguyên tắc và chính sách còn dàn trải, trùng lặp. Ví dụ: lặp lại nhiều lần các cụm từ “thống nhất”, “hài hòa lợi ích”, “biến đổi khí hậu”, “bảo vệ di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh”... Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo thể hiện lại các nguyên tắc và chính sách tại Dự thảo Luật cho ngắn gọn, rõ ràng, khả thi.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, trong quá trình soạn thảo, cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu, lựa chọn phương pháp thể hiện các nguyên tắc, chính sách, quy phạm pháp luật ngắn gọn, rõ ràng, đầy đủ ý nghĩa, khả thi, đảm bảo tuân thủ quy định tại Điều 18 Nghị quyết số 351/2017/UBTVQH14 ngày 14/3/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ tịch nước.</p>
Tổng Liên đoàn Lao Động Việt Nam	<p>Khoản 2: Dự thảo có chỉ ra các cụm từ “nước trên đất liền và nước vùng cửa sông, nội thủy, lãnh hải” nhưng tại Điều 3 trong Dự thảo không đề cập đến các cụm từ trên giải thích. Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung thêm tại Điều 3 về giải thích từ ngữ: “Nước trên đất liền và nước vùng cửa sông, nội thủy, lãnh hải”.</p>	<p>Khái niệm đất liền, vùng cửa sông, nội thủy, lãnh hải là phạm vi được phân chia theo vị trí địa lý từ đất liền ra biển. Các cụm từ “nước trên đất liền” và “nước vùng cửa sông” đã rõ nghĩa. Riêng cụm từ “nội thủy, lãnh hải” là phạm vi thuộc vùng biển Việt Nam đã được quy định trong Luật biển Việt Nam năm 2012. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo</p>

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Khoản 3: đề nghị sửa thành “Việc bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra phải tuân theo chiến lược và quy hoạch có liên quan đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt”	Việc bảo vệ, phát triển, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật tài nguyên nước nên nguyên tắc phải tuân theo quy hoạch về tài nguyên nước và các quy hoạch có liên quan. Do đó, tiếp thu theo hướng bổ sung quy định phải tuân theo các quy hoạch có liên quan.
Sơn La	Khoản 4: Bổ sung rõ vai trò của “Cộng đồng dân cư” trong các điều khoản của Dự thảo. Lý do: Cộng đồng dân cư là một trong các đối tượng điều chỉnh của Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Bộ Giáo dục và Đào tạo	Khoản 4: Sửa cụm từ “có tính đến yếu tố biến đổi khí hậu” thành “có dự báo đến yếu tố biến đổi khí hậu làm ảnh hưởng đến tài nguyên nước” sẽ phù hợp và rõ nghĩa hơn;	Biến đổi khí hậu là yếu tố mang tính dự báo. Do đó quy định như Dự thảo là phù hợp
Kon Tum	Khoản 4: Đề nghị xem xét bổ sung trách nhiệm bảo vệ tài nguyên nước cho đồng bộ với đối tượng quy định tại Điều 2 (cơ quan, tổ chức, cộng đồng dân cư, hộ gia đình và cá nhân có trách nhiệm bảo vệ tài nguyên nước).	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo theo hướng bảo vệ tài nguyên nước là trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân
Đà Nẵng	Khoản 4: Đề nghị bổ sung đối tượng “cộng đồng dân cư”. Đây là đối tượng đã được quy định trong Luật BVMT năm 2020 và hoàn toàn phù hợp với đối tượng liên quan đến quản lý tài nguyên nước.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Điện Biên	Khoản 5: Đề nghị chỉnh sửa thành: “Khai thác, sử dụng tài nguyên nước phải tiết kiệm, an toàn, có hiệu quả và bền vững”.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa theo hướng “Khai thác, sử dụng tài nguyên nước phải tiết kiệm, an toàn, hiệu quả bền vững”
Bộ Giao thông vận tải	Khoản 7: Đề nghị viết lại thành “Các dự án bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra phải góp phần phát triển kinh tế - xã hội và có	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	các biện pháp bảo đảm an sinh, quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường, di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh”.	
Gia Lai	Khoản 8: Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung như sau “Các quy hoạch có liên quan theo quy định của pháp luật về quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh phải gắn với khả năng nguồn nước, bảo vệ tài nguyên nước; bảo đảm duy trì dòng chảy tối thiểu trên sông, không vượt quá ngưỡng khai thác đối với các tầng chứa nước và có các biện pháp bảo đảm đời sống dân cư”.	Nội dung tại khoản này là nguyên tắc chung đối với tất cả các quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và đã được sử dụng trong Luật tài nguyên nước năm 2012. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo
Bộ Giao thông vận tải	Khoản 8: Đề nghị bổ sung làm rõ “khả năng nguồn nước” là khả năng gì?	Thuật ngữ “khả năng nguồn nước” được sử dụng trong các văn bản pháp luật và quy định của Luật tài nguyên nước năm 2012 với hàm ý là khả năng đáp ứng số lượng, chất lượng nguồn nước để đảm bảo các nhu cầu khai thác, sử dụng nước và là thuật ngữ được sử dụng phổ biến.
An Giang	Khoản 9: Bổ sung thành “... có tính đến yếu tố biến đổi khí hậu và việc sử dụng nguồn nước của các quốc gia ở thượng nguồn đối với các nguồn nước liên quốc gia”.	Việc sử dụng nguồn nước của các quốc gia ở thượng nguồn không thuộc lãnh thổ của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam nên không thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật này. Do đó, đề nghị không quy định trong Dự thảo
Bộ Ngoại giao	Khoản 9: Đề nghị sửa thành: “Bảo đảm chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, lợi ích quốc gia, công bằng...”	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Bộ Giáo dục và Đào tạo	Khoản 10: nên sửa cụm từ “phòng, chống thiên tai” thành “ứng phó thiên tai” vì yếu tố tự nhiên không thể chống lại mà chỉ có những giải pháp để ứng phó.	Cụm từ “Phòng, chống thiên tai” được sử dụng rộng rãi trong các văn bản pháp luật, như Luật phòng, chống thiên tai năm 2013. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.
Bộ Nông nghiệp	Đề nghị bổ sung thêm Khoản 11 như sau: “11. Việc quản lý,	Dự thảo đã quy định nội dung này tại Điều về quy

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
và Phát triển nông thôn	bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra phải tuân thủ theo quy định của Luật này và các luật chuyên ngành có liên quan”.	định chi tiết và hướng dẫn thi hành. Do đó, đề nghị không bổ sung quy định tại Điều này.
Điều 5. Chính sách của Nhà nước về tài nguyên nước		
Bộ Tư pháp	Bộ Tư pháp nhận thấy, các nguyên tắc và chính sách còn dàn trải, trùng lặp. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo thể hiện lại các nguyên tắc và chính sách tại Dự thảo Luật cho ngắn gọn, rõ ràng, khả thi.	Tiếp thu và đã rà soát chỉnh sửa bổ sung khoản để đảm bảo ngắn gọn, rõ ràng, khả thi và đảm bảo tuân thủ quy định tại Điều 18 Nghị quyết số 351/2017/UBTVQH14 ngày 14/3/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.
Lai Châu	Khoản 5: Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung từ “suối” vào sau cụm từ “dòng sông”, “ven sông”.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo theo hướng “sông, suối, kênh, rạch, hồ, ao”
Tuyên Quang	Khoản 5: Đề nghị bổ sung cụm từ “suối, kênh rạch” vào sau cụm từ “hồ, ao”.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo theo hướng “sông, suối, kênh, rạch, hồ, ao”
Lạng Sơn	Khoản 5: Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung từ “suối”, “ao” như sau “5. Có cơ chế khuyến khích tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện các hoạt động: phục hồi các dòng sông, suối, hồ, ao ...bảo vệ tạo cảnh quan ven sông, suối, hồ, ao; ...”.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo theo hướng “sông, suối, kênh, rạch, hồ, ao”
Bắc Giang	Khoản 5: Cân nhắc cụm từ “các dòng sông, hồ ao” chưa bao gồm hết các nguồn tài nguyên nước cần phục hồi, ví dụ như ngòi, kênh, rạch...	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo theo hướng “sông, suối, kênh, rạch, hồ, ao”
Quảng Ninh	Khoản 5: Đề nghị xem xét, chỉnh sửa bổ sung thành: “Có cơ chế khuyến khích tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện các hoạt động: phục hồi sông, suối, kênh, rạch, hồ, ao đảm phá tham gia thực hiện các hoạt động: phục hồi các dòng bị suy thoái, ô nhiễm, cạn kiệt; xây dựng,...”. Lý do: Nguồn nước có thể khai thác gồm: sông, suối, kênh,	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo theo hướng “sông, suối, kênh, rạch, hồ, ao”. Đối với đảm phá là nguồn nước ven biển việc phục hồi là khó khả thi. Do đó, đề nghị không bổ sung quy định đối tượng này

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	ràch, hồ, ao đầm phá,... theo quy định tại khoản 2 Điều 3.	
Nam Định	Khoản 5: Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung thành: “Có cơ chế khuyến khích tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện các hoạt động:; xây dựng quy trình vận hành liên hồ chứa theo thời gian thực; đầu tư nâng cấp hệ thống công trình thủy lợi;”.	Cơ chế khuyến khích tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện việc đầu tư nâng cấp hệ thống công trình thủy lợi được theo quy định pháp luật về thủy lợi. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo
Hà Tĩnh	Khoản 5 và Khoản 7: Đề nghị xem xét chỉnh sửa tránh trùng lặp (Khoản 5 quy định “Có cơ chế khuyến khích tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện các hoạt động: phục hồi các dòng sông, hồ, ao bị suy thoái, ô nhiễm, cạn kiệt...”, tuy nhiên tại khoản 7 điều này cũng quy định “Ưu đãi, hỗ trợ, bảo đảm quyền, lợi ích cho tổ chức, cá nhân thực hiện các hoạt động từ nguồn vốn xã hội hóa trong bảo vệ, phát triển, phục hồi nguồn nước, các công trình trữ nước”).	Dự thảo tại khoản 7 quy định ưu đãi, hỗ trợ áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện các hoạt động từ nguồn vốn xã hội hóa còn tại khoản 5 là quy định có cơ chế khuyến khích đối với toàn bộ các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện. Do đó, quy định tại khoản 5 và khoản 7 như trong Dự thảo là không trùng lặp
Bộ Văn hoá, thể thao và du lịch	Khoản 5: Đề nghị cân nhắc bổ sung cơ chế khuyến khích cho các đối tượng được quy định tại khoản 2 Điều 3, như: suối, kênh, rạch, biển, các tầng chứa nước dưới đất để đảm bảo sự công bằng trong chính sách.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa theo hướng có cơ chế khuyến khích tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện các hoạt động phục hồi, cải tạo, bảo vệ tạo cảnh quan đối với các dòng sông, suối, kênh, rạch, hồ, ao. Đối với nguồn nước trong tầng chứa nước dưới đất, Dự thảo đã quy định cơ chế khuyến khích xây dựng, vận hành công trình bổ sung nhân tạo nước dưới đất.
Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Khoản 7: “nguồn vốn xã hội hoá” đề nghị làm rõ nội hàm xã hội hoá (khác tư nhân hoá).	Nội hàm khái niệm xã hội hóa đã thể hiện trong Nghị định 69/2008/NĐ-CP về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường và Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư số 64/2020/QH14

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Bộ Công an	Đề nghị bổ sung nội dung: Có cơ chế khuyến khích, vận động các tổ chức, cá nhân tham gia phong trào toàn dân bảo vệ an ninh nguồn nước, giám sát, phát hiện, ngăn chặn, tố giác các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường nói chung và bảo vệ nguồn nước nói riêng	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Đà Nẵng	<p>Cần bổ sung chính sách bắt buộc đối với việc xử lý nước thải đô thị, công nghiệp tập trung có quy mô lớn (cần xem xét bổ sung khoản giao Chính phủ cần xem xét quyết định quy mô/công suất/đặc tính/loại hình của các cơ sở/hệ thống phải thực hiện mục tiêu tái sử dụng nước thải sau xử lý và sử dụng phù hợp với các mục đích)</p> <p>Ngoài ra, tại các điều khoản liên quan đến quy định về “sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả” cần bổ sung thêm cụm từ: “tái sử dụng nước”.</p>	<p>Các vấn đề này đã được quy định trong Luật Bảo vệ môi trường. Do đó đề nghị không bổ sung trong Dự thảo.</p> <p>Thuật ngữ “tái sử dụng nước” là một trong những giải pháp để đảm bảo “sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả” và đã được quy định tại Điều về Biện pháp sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả</p>
Hà Nội	Đề nghị nghiên cứu giải pháp đóng góp, xã hội hóa của các chủ đầu tư chưa hoàn thành công trình xử lý nước thải vào ngân sách địa phương phục vụ xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung	Các vấn đề này thực hiện theo quy định trong Luật Bảo vệ môi trường. Do đó đề nghị không bổ sung trong Dự thảo
Điều 6. Phổ biến, giáo dục về tài nguyên nước		
Lạng Sơn	Khoản 1: Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung thành: “1. Bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các cấp trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan truyền thông, báo chí và cơ sở giáo dục, đào tạo tổ chức phổ biến, giáo dục về tài nguyên nước, hướng dẫn nhân dân thực hiện các biện pháp bảo vệ tài nguyên nước, sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả và chấp hành các quy định của pháp luật về tài nguyên nước”.	Cơ quan thông tin đại chúng đã bao gồm các cơ quan Báo, Đài ở trung ương và địa phương. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Bắc Giang	Khoản 1: Bổ sung đối tượng “cơ quan thuộc Chính phủ”;	Cơ quan thuộc Chính phủ không có chức năng quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực chuyên môn. Nhiệm vụ chính là thực hiện những công tác thông tin, truyền tải nội dung của nhà nước đến với người dân. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo
Điện Biên	Khoản 2: Đề nghị sửa thành: “2. Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên trong phạm vi, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên nước thực hiện tuyên truyền, phổ biến, vận động nhân dân tham gia bảo vệ tài nguyên nước,” để thống nhất với tên Điều và thống nhất với quy định của Luật phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Tuyên Quang	Khoản 2: Đề nghị sửa lại thành “2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị xã hội, tổ chức chính trị xã hội nghề nghiệp trong phạm vi nhiệm vụ,”	Thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp đã bao gồm tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị-xã hội, các tổ chức xã hội và các cá nhân tiêu biểu trong các giai cấp, các tầng lớp xã hội, các dân tộc, các tôn giáo và người Việt Nam ở nước ngoài. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo
An Giang	Xem xét bổ sung Khoản 3: Chính phủ quy định chi tiết thi hành Điều này. Hiện nay, công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về tài nguyên nước chưa có sự thống nhất và đồng bộ theo từng giai đoạn phát triển nên hiệu quả tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về tài nguyên nước chưa cao.	Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật được thể hiện rất rõ trong nhiều văn kiện của Đảng và các chương trình tuyên truyền, phổ biến pháp luật của Chính phủ. Do đó, đề nghị không bổ sung quy định này
Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Đề nghị sửa đổi Phần này, thay vì đề cập đến trách nhiệm của các Bộ, Ngành và MTTQ, nên quy định về đối tượng và cách thức truyền thông. Đề xuất đưa vào chương trình học phổ thông, truyền thông trong nhà trường, truyền thông trong cộng đồng, trong các hiệp hội, các doanh nghiệp, các cơ quan nhà	Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về tài nguyên nước cần có sự chung tay, gắn kết của toàn xã hội, là trách nhiệm của tất cả mọi người; cách thức truyền thông phải được áp dụng phù hợp với từng đối tượng, vùng miền và thay đổi tùy theo điều

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	<p>nước,... đảm bảo phủ kín mọi đối tượng trong các hội đều nhận được truyền thông, nâng cao nhận thức về tài nguyên nước.</p>	<p>kiện thực tế. Do đó, để quy định cụ thể cách thức truyền thông đối với từng đối tượng trong các trường hợp cụ thể là khó khả thi. Do đó, Dự thảo chỉ quy định theo hướng nguyên tắc, trách nhiệm giữa cơ quan quản lý ở trung ương và địa phương, cơ quan truyền thông, giáo dục trong việc hướng dẫn nhân dân thực hiện các biện pháp bảo vệ tài nguyên nước, sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả và chấp hành các quy định của pháp luật về tài nguyên nước</p>
Hà Nam	<p>Đề nghị nghiên cứu bổ sung quyền giám sát và phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam vào Dự thảo luật để khẳng định rõ vai trò đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân và đảm bảo thực hiện mục tiêu dân chủ theo Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng. Lý do: tại Điều 9 Hiến pháp 2013 đã xác định: MTTQ Việt Nam là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân; đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân..., thực hiện dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội; giám sát, phản biện xã hội; tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước...; Trong Dự thảo mới chỉ có một quy định như vậy chưa tương xứng, chưa phù hợp với vị trí và vai trò của MTTQ Việt Nam.</p>	<p>Dự thảo đã quy định Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra. Do đó đề nghị giữ nguyên như Dự thảo</p>
Điều 7. Lấy ý kiến của cộng đồng dân cư và tổ chức, cá nhân liên quan trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước		
Bộ Tư pháp	<p>Khoản 1: quy định “lấy ý kiến đại diện cộng đồng dân cư và các tổ chức, cá nhân liên quan trên địa bàn bị ảnh hưởng về những nội dung liên quan đến phương pháp khai thác, sử dụng tài nguyên nước của dự án”. Khoản 3 quy định “Thông báo trước với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có liên quan và tổ chức lưu vực sông về quy mô, phương án”...</p>	<p>Tiếp thu ý kiến và sẽ nghiên cứu bổ sung quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật tài nguyên nước.</p>

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	<p>Về vấn đề này, hiện nay Bộ luật Dân sự năm 2015 không có quy định cụ thể về cách xác định đại diện cộng đồng dân cư. Bên cạnh đó, các quy định nêu trên chưa rõ thế nào là tổ chức, cá nhân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh “liên quan”, chưa rõ thời hạn “thông báo trước” là bao nhiêu ngày. Vì vậy, để tránh vướng mắc trong quá trình thực hiện, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo chỉnh lý lại quy định tại Điều 7 Dự thảo Luật cho phù hợp, khả thi.</p>	
<p>Hội Nông dân Việt Nam</p>	<p>Khoản 1: Đề nghị bổ sung cụm từ “Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên” viết lại thành “Tổ chức, cá nhân đầu tư dự án trong đó có xây dựng công trình khai thác, sử dụng tài nguyên nước có ảnh hưởng lớn đến sản xuất, đời sống của nhân dân trên địa bàn có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên tiến hành các hoạt động sau đây”</p>	<p>Tiếp thu ý kiến và sẽ nghiên cứu bổ sung quy định cụ thể đối tượng lấy ý kiến cộng đồng dân cư trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật tài nguyên nước.</p>
<p>Bắc Giang</p>	<p>Khoản 1: Cần nhắc cụm từ “có ảnh hưởng lớn” do không rõ ràng, chưa mang tính định lượng; nội dung lấy ý kiến cộng đồng dân cư còn khá chung chung, không cụ thể, khó khăn trong quá trình thực hiện.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến và sẽ nghiên cứu bổ sung quy định cụ thể đối tượng khai thác, sử dụng nước có ảnh hưởng lớn đến sức khỏe, sản xuất, đời sống của Nhân dân trên địa bàn trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật tài nguyên nước.</p>
<p>Bộ Giao thông Vận tải</p>	<p>Khoản 1: Đề nghị xem xét thay cụm từ “sản xuất” bằng cụm từ “hoạt động kinh tế - xã hội”.</p>	<p>Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo</p>
<p>Trà Vinh</p>	<p>Khoản 1: Đề nghị điều chỉnh, bổ sung nội dung: “Tổ chức, cá nhân đầu tư dự án trong đó có xây dựng công trình khai thác có tác động đến nguồn tài nguyên nước làm ảnh hưởng lớn đến sức khỏe, sản xuất, đời sống của Nhân dân trên địa bàn có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương tiến hành các hoạt động sau đây”.</p>	<p>Đã rà soát, chỉnh sửa theo hướng thay thế cụm từ “sản xuất” bằng cụm từ “hoạt động kinh tế - xã hội”</p>

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Hải Dương	Điểm a khoản 1: Đề nghị bổ sung cụm từ “Tổ chức” viết lại thành “Tổ chức lấy ý kiến của đại diện cộng đồng dân cư và tổ chức, cá nhân liên quan trên địa bàn bị ảnh hưởng về những nội dung liên quan đến phương án khai thác, sử dụng tài nguyên nước của dự án; tổng hợp, tiếp thu, giải trình bằng văn bản kèm theo hồ sơ dự án khi trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư”.	Dự thảo khoản 1 đã sử dụng cụm từ “...tiến hành các hoạt động sau đây:” để quy định những công việc cần thực hiện. Do đó đề nghị không bổ sung cụm từ “tổ chức” để tránh trùng lặp
Hà Nam	Điểm a khoản 1: Đề nghị bổ sung quy định rõ thế nào là đại diện cộng đồng dân cư, tổ chức, cá nhân liên quan. Đại diện này cần bao gồm những ai và có cần chuyên môn liên quan hay không? Quy định không rõ ràng như vậy có thể gây khó khăn cho doanh nghiệp trong việc hoàn thành quy trình lấy ý kiến để tiến hành các thủ tục tiếp theo.	Tiếp thu ý kiến và sẽ nghiên cứu bổ sung quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật tài nguyên nước.
Thừa Thiên Huế	Điểm a khoản 1: Đề nghị quy định rõ thế nào là đại diện cộng đồng dân cư, tổ chức, cá nhân liên quan. Đại diện này cần bao gồm những ai và cần có chuyên môn liên quan hay không?	Tiếp thu ý kiến và sẽ nghiên cứu bổ sung quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật tài nguyên nước.
Thái Nguyên	Điểm b Khoản 1: Đề nghị biên soạn lại như sau: "Công khai thông tin đồng thời bằng nhiều hình thức khác nhau về những nội dung liên quan đến khai thác, sử dụng tài nguyên nước của dự án và những ảnh hưởng có thể gây ra trước khi triển khai thực hiện";	Các hình thức công khai thông tin sẽ nghiên cứu bổ sung quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật tài nguyên nước.
TP. Hồ Chí Minh	Điểm b Khoản 1: Đề nghị có quy định về hình thức phương pháp công khai thông tin (công khai tại công trình hay tại cơ quan hành chính, hình thức là báo đài hay niêm yết, ...) để tổ chức có cơ sở thực hiện và cơ quan quản lý nhà nước, người dân có thể tiếp cận và giám sát hiệu quả	Các hình thức công khai thông tin sẽ nghiên cứu bổ sung quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật tài nguyên nước.
Điện Biên	Khoản 2: Đề nghị bổ sung nội dung giải thích đối với các từ ngữ “chuyên nước” và “phương án chuyên nước”	Tiếp thu ý kiến và sẽ nghiên cứu bổ sung quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật TNN.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
TP. Hồ Chí Minh	Điểm a khoản 2: đề nghị bổ sung thêm cụm từ "thành phố thuộc thành phố" vì hiện nay đã có thành phố Thủ Đức thuộc Thành phố Hồ Chí Minh	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Nam Định	Khoản 4: Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung thành: “Chính phủ quy định cụ thể về công trình khai thác sử dụng tài nguyên nước có ảnh hưởng lớn đến sản xuất, đời sống của nhân dân trên địa bàn; việc lấy ý kiến và việc công khai thông tin quy định tại Điều này”.	Việc quy định cụ thể về công trình khai thác sử dụng tài nguyên nước có ảnh hưởng lớn đến sản xuất, đời sống của nhân dân trên địa bàn chỉ là một nội dung về việc lấy ý kiến cộng đồng dân cư. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.
Bộ Giao thông Vận tải	Đề nghị bổ sung quy định đối với hoạt động xây dựng các công trình ngăn mặn, thủy lợi trên các lưu vực sông.	Tiếp thu ý kiến và sẽ nghiên cứu bổ sung quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật tài nguyên nước.
Thái Bình	Bổ sung làm rõ thế nào là “đại diện cộng đồng dân cư, tổ chức, cá nhân liên quan”.	Tiếp thu ý kiến và sẽ nghiên cứu bổ sung quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật tài nguyên nước.
Điều 8. Danh mục lưu vực sông, danh mục nguồn nước		
Bộ Tư pháp	Điều 8 quy định “Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức lập danh mục lưu vực sông liên tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ ban hành; lập, ban hành danh mục lưu vực sông nội tỉnh, danh mục nguồn nước liên tỉnh, liên quốc gia”; “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lập, ban hành danh mục nguồn nước nội tỉnh trên địa bàn”. Đề nghị bổ sung, quy định rõ trình tự, thủ tục lập, thẩm định, ban hành và trình tự, thủ tục điều chỉnh danh mục sau khi được ban hành.	Quyết định và công bố danh mục nguồn nước là văn bản cá biệt của cơ quan quản lý nhà nước, được ban hành theo quy trình nội bộ nên đề nghị không quy định trình tự trong Dự thảo Luật
Các tỉnh: Sóc Trăng, Bạc Liêu	Khoản 5: Đề nghị quy định chi tiết cách thức thực hiện đối với nội dung “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lập, ban hành danh mục nguồn nước nội tỉnh trên địa bàn”.	Cách thức thực hiện tại mỗi địa phương khác nhau tùy thuộc vào điều kiện về tiêu chí, nguồn lực, điều kiện thực tế khác nhau. Do đó, Dự thảo không quy định cụ thể nội dung này.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Cà Mau	Bổ sung thêm khoản 6: “Chính phủ quy định cụ thể công tác lập, quản lý lưu vực sông, danh mục nguồn nước”.	Danh mục nguồn nước được căn cứ trên danh mục lưu vực sông liên tỉnh, nội tỉnh đã được phê duyệt, đồng thời căn cứ điều kiện thực tế tại các địa phương đã, đang triển khai lập danh mục nguồn nước (có 24/63 tỉnh đã ban hành danh mục nguồn nước nội tỉnh). Về quản lý lưu vực sông: nội dung này được quy định thông qua các hoạt động điều tra cơ bản, quy hoạch, cấp phép, bảo vệ tài nguyên nước, điều phối giám sát... Do đó, đề nghị không bổ sung quy định giao Chính phủ quy định cụ thể công tác lập, quản lý lưu vực sông, danh mục nguồn nước
Đồng Tháp	Bổ sung quy định “Chính phủ ban hành quy định, cơ chế bảo vệ, cơ chế phối hợp bảo vệ nguồn nước liên tỉnh, lưu vực sông liên tỉnh”.	Vấn đề này đã được Dự thảo quy định trách nhiệm đối với tổ chức lưu vực sông, đồng thời đã giao Chính phủ quy định cụ thể việc điều phối, giám sát hoạt động khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước, phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra. Do đó, đề nghị không bổ sung quy định giao Chính phủ quy định, cơ chế bảo vệ, cơ chế phối hợp bảo vệ nguồn nước liên tỉnh, lưu vực sông liên tỉnh
Điều 9. Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước		
Bộ Tư pháp	Chính phủ đã ban hành Nghị định số 73/2017/NĐ-CP ngày 14/6/2017 về thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường; trong đó có thông tin, dữ liệu về tài nguyên nước. Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát các quy định tại Điều 9 Dự thảo Nghị định với quy định tại Nghị định số 73/2017/NĐ-CP của Chính phủ để đảm bảo tính thống nhất; trong đó, lưu ý làm rõ việc tích hợp, chia sẻ, khai	Dự thảo Luật đã tiếp thu, đã chỉnh sửa theo hướng cập nhật các nội dung thông tin về tài nguyên nước tại Nghị định số 73/2017/NĐ-CP ngày 14/6/2017

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	thác, cập nhật thông tin trong các ngành, lĩnh vực liên quan đến tài nguyên nước và cơ chế để đảm bảo tính minh bạch, công khai, dễ tiếp cận thông tin của người dân và doanh nghiệp.	
Bộ Công Thương	<p>Đề nghị cơ quan chủ trì lược bỏ trách nhiệm xây dựng cơ sở dữ liệu, điều tra cơ bản, báo cáo định kỳ tài nguyên nước đối với các Bộ, ngành. Thống nhất Bộ Tài nguyên và Môi trường xây dựng cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia, quy định rõ trách nhiệm chia sẻ thông tin về tài nguyên nước cho các Bộ, ngành để phục vụ công tác quản lý của các Bộ, ngành</p> <p>Lý do: Quy định một số trách nhiệm Bộ, ngành như: xây dựng cơ sở dữ liệu, điều tra cơ bản tài nguyên nước, báo cáo hiện trạng khai thác, sử dụng tài nguyên nước. Tuy nhiên, các trách nhiệm này rất khó khả thi đề các Bộ, ngành có thể triển khai được vì các lý do sau: (1) Dự thảo Luật đã giao các tỉnh, thành phố xây dựng cơ sở dữ liệu về tài nguyên nước ở địa phương. Việc giao các Bộ, ngành cũng xây dựng cơ sở dữ liệu tài nguyên nước sẽ gây chồng chéo, lãng phí và không thể đầy đủ dữ liệu như các địa phương thực hiện; (2) Nguồn số liệu cung cấp cho cơ sở dữ liệu đến của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban nhân dân tỉnh theo báo cáo tài nguyên nước định kỳ của các tổ chức được cấp giấy phép tài nguyên nước theo quy định. Trong khi đó, Bộ, ngành không được cung cấp thông tin từ các báo cáo này nên cũng không có cơ sở xây dựng báo cáo tài nguyên nước của ngành và cơ sở dữ liệu tài nguyên nước của ngành; (3) Theo số liệu của Tổng cục Thống kê năm 2020, trên cả nước có 127.340 doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp. Số lượng doanh nghiệp quá lớn dẫn đến công tác điều tra cơ bản khó khả thi thực hiện đối với các Bộ, ngành.</p>	<p>Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo theo hướng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bộ Tài nguyên và Môi trường xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia; - Bộ, ngành, cơ quan có liên quan được kết nối liên thông cơ sở dữ liệu chuyên ngành để cập nhật, chia sẻ, khai thác, sử dụng thông tin với cơ sở dữ liệu quốc gia về tài nguyên nước.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Hải Dương	Điểm a khoản 1: Đề nghị sửa lại như sau: “Hệ thống thông tin tài nguyên nước được xây dựng, vận hành để hỗ trợ trong việc ban hành quyết định quản lý của cơ quan có thẩm quyền, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tài nguyên nước”.	Dự thảo đã rà soát, kết cấu lại quy định tại khoản này về Hệ thống thông tin tài nguyên nước, do đó sẽ nghiên cứu bổ sung quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật tài nguyên nước
Bà Rịa - Vũng Tàu	Điểm c khoản 1: Đề nghị chỉnh sửa thành “c) Hệ thống thông tin tài nguyên nước gồm hệ thống của Trung ương và địa phương. Hệ thống thông tin tài nguyên nước của địa phương được kết nối, chia sẻ dữ liệu với hệ thống thông tin tài nguyên nước của Trung ương; Thành phần cơ bản của hệ thống thông tin tài nguyên nước gồm hạ tầng công nghệ thông tin; phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu tài nguyên nước; cơ sở dữ liệu tài nguyên nước.”	Dự thảo đã rà soát, kết cấu lại quy định tại khoản này về Hệ thống thông tin tài nguyên nước, do đó sẽ nghiên cứu bổ sung quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật tài nguyên nước
Bộ Quốc phòng	Khoản 2: Bổ sung các nội dung: Thông tin Quy hoạch về tài nguyên nước; danh mục hệ thống mạch nước dưới đất; chức năng nguồn nước.	Tiếp thu, đã rà soát quy định cụ thể các thông tin, dữ liệu về tài nguyên nước. Tuy nhiên, đối với đề xuất danh mục hệ thống mạch nước dưới đất là một loại nguồn nước được thể hiện trong danh mục nguồn nước.
Lạng Sơn	Khoản 2: Bổ sung thêm nội dung tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tài nguyên nước.	Tiếp thu và sẽ nghiên cứu bổ sung quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật tài nguyên nước.
Bộ Tài chính	Khoản 2: Bổ sung các cơ sở dữ liệu liên quan đến chất lượng nguồn nước, kết quả của việc phục hồi chất lượng nước bị ô nhiễm; kết quả xử lý các vi phạm liên quan đến Các hành vi bị nghiêm cấm (Điều 11 Dự thảo Luật) của Luật Tài nguyên nước	Tiếp thu, đã rà soát quy định các thông tin, dữ liệu về chất lượng tài nguyên nước. Các thông tin khác về tài nguyên nước sẽ nghiên cứu bổ sung quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật tài nguyên nước.
Long An	Khoản 2: Bổ sung dữ liệu liên quan đến cơ chế tài chính về tài nguyên nước (tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, thuế	Tiếp thu, các thông tin khác về tài nguyên nước sẽ nghiên cứu bổ sung quy định cụ thể trong Nghị định

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	tài nguyên,...) vào hệ thống cơ sở dữ liệu tài nguyên nước để phục vụ cho công tác quản lý.	hướng dẫn thi hành Luật tài nguyên nước.
Bắc Kạn	Khoản 2: Bổ sung nội dung “xả nước thải vào nguồn nước” Lý do: Cơ sở dữ liệu về tài nguyên nước cần thông tin cụ thể của các hoạt động xả nước thải vào nguồn nước.	Tiếp thu, đã bổ sung trong Dự thảo
Bình Dương	Điểm đ khoản 2: Nên điều chỉnh cụm từ “Cấp phép tài nguyên nước” thành “Giấy phép tài nguyên nước”.	Dự thảo đã rà soát, kết cấu lại quy định tại khoản này, theo đó quy định dữ liệu theo hướng “thông tin về cấp phép, đăng ký tài nguyên nước”.
Bình Dương	Điểm e khoản 2: Rà soát quy định tại Điểm e và Điểm đ có thể trùng nội dung.	Tiếp thu, đã rà soát, chỉnh sửa để đảm bảo không trùng nội dung
Nam Định	Điểm e khoản 2: Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung thành: “Tình hình khai thác, sử dụng nước của các tổ chức, cá nhân”.	Dự thảo đã rà soát, kết cấu lại quy định tại khoản này, theo đó quy định dữ liệu theo hướng “Số liệu về khai thác, sử dụng tài nguyên nước”.
Sơn La	Điểm g Khoản 2: Việc quy định như Dự thảo dẫn đến cơ sở dữ liệu vừa thuộc cơ sở dữ liệu tài nguyên nước vừa thuộc cơ sở dữ liệu khí tượng thủy văn có phù hợp với quy định của 02 Luật?	Việc quản lý tài nguyên nước phải đảm bảo thống nhất, tổng hợp. Do đó, Dự thảo chỉ quy định các dữ liệu về tài nguyên nước giữa Trung ương, địa phương, các Bộ, ngành sẽ được liên thông, kết nối, chia sẻ. Việc quản lý cơ sở dữ liệu của các ngành theo quy định riêng của từng ngành, từng lĩnh vực.
Lai Châu	Điểm g khoản 2: Đề nghị sửa thành “Quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng của chủ hồ, đập theo quy định của pháp luật về khí tượng thủy văn” Lý do: căn cứ xác định trường hợp phải quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng hiện đang thực hiện theo quy mô hồ chứa và chiều cao đập (nghị định 114/201 và 48);	Dự thảo đã rà soát, kết cấu lại quy định về thông tin, dữ liệu về tài nguyên nước, do đó sẽ nghiên cứu bổ sung quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật tài nguyên nước

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Tây Ninh	Điểm g khoản 2: Đề nghị chỉnh sửa thành “Quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng của các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật về thủy lợi, phòng chống thiên tai; quan trắc khí tượng thủy văn...”.	Dự thảo đã rà soát, kết cấu lại quy định về thông tin, dữ liệu về tài nguyên nước, do đó sẽ nghiên cứu bổ sung quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật tài nguyên nước
Kiên Giang	Khoản 3: Đề xuất BTNMT cân nhắc, việc các tổ chức, cá nhân tham gia vào việc vận hành hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu có đảm bảo an toàn thông tin và đảm bảo an ninh nguồn nước, “bí mật nhà nước” không? Đồng thời, số liệu về tài nguyên nước đối với các thông số đo đạc, quan trắc khi các tổ chức, cá nhân tham gia vận hành đảm bảo độ tin cậy không	Thực tế hiện nay để có cơ sở dữ liệu đầy đủ về tài nguyên nước ngoài các hoạt động, dự án về quy hoạch, kiểm kê tài nguyên nước, cân huy động các nguồn lực, trong đó có việc cập nhật, kết nối thông tin, dữ liệu từ các tổ chức, cá nhân. Do đó, Dự thảo đã quy định theo hướng khuyến khích tổ chức, cá nhân vận hành, cung cấp, cập nhật thông tin, dữ liệu về tài nguyên nước vào hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu tài nguyên nước là cần thiết. Để đảm bảo tính chuẩn xác về số liệu cung cấp, mức độ an toàn thông tin trên môi trường số, Dự thảo cũng đã quy định nghiêm cấm đối với hành vi “truy cập trái phép, phá hoại, làm sai lệch thông tin trong cơ sở dữ liệu tài nguyên nước”, đồng thời xử lý hành vi theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm
Bến Tre	Khoản 3: Đề xuất xem xét không đưa vào Dự thảo Luật đối với việc khuyến khích tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện hoạt động xây dựng, vận hành hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước để đảm bảo tính thống nhất, an toàn đối với hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước	Để đảm bảo tính chuẩn xác về số liệu cung cấp, mức độ an toàn thông tin trên môi trường số, Dự thảo cũng đã quy định nghiêm cấm đối với hành vi “truy cập trái phép, phá hoại, làm sai lệch thông tin trong cơ sở dữ liệu tài nguyên nước”, đồng thời xử lý hành vi theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm
Nam Định	Khoản 4: Đề nghị chỉnh sửa thành: “Khuyến khích các tổ chức, cá nhân thực hiện cập nhật các thông tin, dữ liệu về tài nguyên	Dự thảo đã rà soát, kết cấu lại quy định theo hướng: - Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tài trợ, hỗ trợ,

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	nước vào hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu tài nguyên nước”.	<p>ứng dụng công nghệ mới trong xây dựng, quản lý, vận hành, khai thác hệ thống cơ sở dữ liệu tài nguyên nước</p> <p>- Có trách nhiệm cung cấp thông tin về tài nguyên nước cho cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên nước thông qua hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia theo quy định của pháp luật</p>
Bình Dương	Điểm c khoản 5: để đảm bảo rõ ý diễn đạt về ngôn ngữ và câu từ đề nghị xem xét chỉnh sửa nội dung theo hướng như sau: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức xây dựng, quản lý, khai thác hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước của địa phương; tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu về tài nguyên nước cho các Bộ, ngành, địa phương theo quy định”.	Tiếp thu, đã rà soát chỉnh sửa như sau: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai cơ sở dữ liệu tài nguyên nước của địa phương; bảo đảm tích hợp, kết nối, liên thông với cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia”
Phú Thọ	Khoản 6: Đề nghị sửa thành “Chính phủ ban hành quy định hướng dẫn chi tiết thi hành Điều này”	Tiếp thu, đã chỉnh sửa như sau “Chính phủ quy định chi tiết Điều này”
Bình Dương	Khoản 6: Chỉnh sửa theo hướng: “Chính phủ quy định chi tiết về Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu”.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa như sau “Chính phủ quy định chi tiết Điều này”
Phú Yên	Khoản 6: Đề nghị biên tập lại nội dung theo hướng “Chính phủ quy định chi tiết về Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu”. Trên cơ sở đó, rà soát, điều chỉnh tương tự đối với các điều, khoản khác của Dự thảo, để đảm bảo cho Dự thảo được rõ ràng, cụ thể.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa như sau “Chính phủ quy định chi tiết Điều này”
Đồng Tháp	Bổ sung quy định cơ chế chia sẻ, cơ chế sử dụng thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước.	Tiếp thu, sẽ nghiên cứu bổ sung quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật tài nguyên nước
Tổng công ty CÔNG NGHỆ Sài Gòn	Quy định về việc xây dựng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước và khai thác dịch vụ công trực tuyến về Tài nguyên nước. Với vai trò quan trọng trong việc khai thác và	Dự thảo đã quy định mọi tổ chức, cá nhân đều có quyền sử dụng số liệu, thông tin về tài nguyên nước theo quy định của Luật này và các quy định khác

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
TNHHMTV	cung cấp nước sạch, các đơn vị ngành nước như Sawaco cần được xem xét ưu tiên hơn các đối tượng khác trong việc khai thác nguồn dữ liệu có giá trị để phục vụ cho công tác quản lý, vận hành hoạt động xử lý nước kịp thời, hiệu quả.	của pháp luật có liên quan, đảm bảo công bằng, hợp lý, hài hòa lợi ích, bình đẳng về quyền lợi và nghĩa vụ giữa các tổ chức, cá nhân
Bộ Truyền thông và Thông tin	Đề nghị quy định rõ trách nhiệm của Trung ương và các địa phương trong việc xây dựng Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước được nêu tại điều này.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Lai Châu	Xem xét bổ sung: hành lang bảo vệ nguồn nước, quy trình vận hành hồ chứa là cơ sở dữ liệu về tài nguyên nước.	Tiếp thu, sẽ nghiên cứu bổ sung quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật tài nguyên nước
Hà Nội	Đề nghị xem xét việc Bộ xây dựng Hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung trong toàn quốc; chuyển giao, tập huấn thực hiện quản lý hệ thống tại các địa phương. Bổ nội dung Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức xây dựng, quản lý, khai thác hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước của địa phương	Đã rà soát chỉnh sửa theo hướng việc quản lý hệ thống thông tin các địa phương theo quy định của Nghị định số 47/2020/NĐ-CP về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan quản lý nhà nước.
Điều 10. Dịch vụ công trực tuyến về tài nguyên nước		
Bộ Tư pháp	Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo đánh giá thực trạng triển khai dịch vụ công trực tuyến về tài nguyên nước tại các địa phương hiện nay; làm rõ lộ trình, tính khả thi của quy định nêu trên.	Nội dung này đã được đánh giá cụ thể tại Báo cáo tổng kết thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2012. Cho đến nay việc thực hiện Nghị quyết 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 về Chính phủ điện tử đã thực hiện cải cách thủ tục hành chính, 100% được thực hiện trực tuyến ở các cấp độ 3 và 4.
Bộ Khoa học và Công nghệ	Khoản 1: Dịch vụ công trực tuyến về tài nguyên nước, đề nghị nêu rõ sự khác biệt dịch vụ công trực tuyến so với các dịch vụ công truyền thống, đồng thời nên cân nhắc đưa khái niệm “dịch vụ công trực tuyến về tài nguyên nước” vào phần Giải thích từ ngữ (Điều 3).	Khái niệm dịch vụ công trực tuyến đã được định nghĩa tại Nghị định số 42/2022 quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan Nhà nước trên môi trường mạng. Do đó, đề nghị không bổ sung giải thích cụm từ nêu trên

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Phú Yên, Bình Dương	Điểm b khoản 2: Đề nghị bổ sung quy định để cụ thể hơn, qua nghiên cứu nhận thấy nội dung này chưa được quy định rõ ràng, chưa xác định được hình thức xác nhận là hình thức nào, cũng như cụm từ “nhà nước” ở đây là cơ quan nào	Tiếp thu, sẽ nghiên cứu bổ sung quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật tài nguyên nước
Tổng công ty CN Sài Gòn-TNHHMTV	Quy định về việc xây dựng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước và khai thác dịch vụ công trực tuyến về Tài nguyên nước. Với vai trò quan trọng trong việc khai thác và cung cấp nước sạch, các đơn vị ngành nước như Sawaco cần được xem xét ưu tiên hơn các đối tượng khác trong việc khai thác nguồn dữ liệu có giá trị để phục vụ cho công tác quản lý, vận hành hoạt động xử lý nước kịp thời, hiệu quả.	Dự thảo đã quy định mọi tổ chức, cá nhân đều có quyền sử dụng số liệu, thông tin về tài nguyên nước theo quy định của Luật này và các quy định khác của pháp luật có liên quan, đảm bảo công bằng, hợp lý, hài hòa lợi ích, bình đẳng về quyền lợi và nghĩa vụ giữa các tổ chức, cá nhân
Điều 11. Các hành vi bị nghiêm cấm		
Bộ Tư pháp	Khoản 3 quy định cấm “xả nước thải vào lòng đất”. Tuy nhiên, Điều 6 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 chỉ cấm “xả nước thải, xả khí thải chưa được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường ra môi trường”. Việc quy định các điều cấm ảnh hưởng đến quyền, nghĩa vụ của công dân, do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát kỹ các trường hợp cấm tại Điều 11 Dự thảo Luật để đảm bảo tính hợp pháp, thống nhất trong hệ thống pháp luật.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo theo hướng: Việc bảo vệ, phục hồi các nguồn nước dưới đất bị ô nhiễm trong thực tế là khó khăn, tốn kém. Do đó để hạn chế ảnh hưởng đến nguồn nước dưới đất thì bất kỳ hành vi xả nước thải vào nguồn nước dưới đất đều là hành vi bị nghiêm cấm
Bộ Tư pháp	Quy định cấm “xây dựng hồ chứa, đập, công trình khai thác nước trái quy hoạch về tài nguyên nước, quy hoạch tỉnh”. Đề nghị rà soát kỹ quy định của Luật Quy hoạch để quy định chính xác, bao quát hết các trường hợp quy hoạch có liên quan đến lĩnh vực tài nguyên nước.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Thái Nguyên	<p>Khoản 1: Đề nghị biên soạn lại như sau: Đổ chất thải, rác thải, đổ hoặc làm rò rỉ các chất độc hại vào nguồn nước, các hoạt động khai thác gây hại tới hệ sinh thái thủy sinh và các hành vi khác gây ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước".</p> <p>Vì thực tế hiện nay có các hoạt động khai thác thủy sản sử dụng các chất hay vật dụng gây ảnh hưởng lớn tới hệ sinh thái dưới nước và môi trường nước khi khai thác thủy sản (chích điện, chất nổ...); mặt khác, điểm c, khoản 1, Điều 26 của Dự thảo cũng có nêu: "Bảo vệ, bảo tồn và phát triển hệ sinh thái thủy sinh..."</p>	Việc xác định hành vi gây hại đến hệ sinh thái thủy sinh trên thực tế rất khó khăn. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo
Cần Thơ	Khoản 2: Cần quy định “Tổ chức, cá nhân không được xả nước thải không đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn cho phép vào vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt” thì mới phù hợp với thực tế.	Vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt phải được bảo vệ nghiêm ngặt, nên bất kỳ hành vi xả nước thải, đưa các chất thải vào vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt đều là hành vi bị nghiêm cấm. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo
Ninh Thuận	Khoản 3: Đề nghị bổ sung cụm từ “chưa được xử lý đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật” vào khoản 3 Điều 11, viết lại thành: “3. Xả khí thải độc hại trực tiếp vào nguồn nước; xả nước thải chưa được xử lý đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật vào lòng đất thông qua các giếng khoan, giếng đào và các hình thức khác nhằm đưa nước thải vào trong lòng đất; gian lận trong việc xả nước thải”;	Việc bảo vệ, phục hồi các nguồn nước dưới đất bị ô nhiễm trong thực tế là khó khăn, tốn kém. Do đó để hạn chế ảnh hưởng đến nguồn nước dưới đất thì bất kỳ hành vi xả nước thải vào nguồn nước dưới đất đều là hành vi bị nghiêm cấm
Đắk Lắk	Khoản 3: Bổ sung như sau: “...Xả nước thải vào lòng đất thông qua các giếng khoan, giếng đào và các hình thức khác nhằm đưa nước thải vào lòng đất dù đã xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật”.	Quy định như Dự thảo đã bao hàm ý bất kỳ hành vi xả nước thải vào lòng đất dù đã xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật cũng đều là hành vi cấm.
Đắk Nông	Khoản 3: Đề nghị xem xét, bổ sung để làm rõ nội dung các hành vi bị nghiêm cấm theo hướng “xả nước thải chưa qua xử	Việc bảo vệ, phục hồi các nguồn nước dưới đất bị ô nhiễm trong thực tế là khó khăn, tốn kém. Do đó để

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	lý hoặc xử lý chưa đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn vào lòng đất thông qua các giếng khoan, giếng đào và các hình thức khác nhằm đưa nước thải vào trong lòng đất” để có cơ sở triển khai thực hiện.	hạn chế ảnh hưởng đến nguồn nước dưới đất thì bất kỳ hành vi xả nước thải vào nguồn nước dưới đất đều là hành vi bị nghiêm cấm
Lai Châu	Khoản 4: Đề nghị bổ sung thành: “Lấp sông, suối, đặt vật cản, chướng ngại vật, xây dựng công trình kiến trúc...”	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Phú Thọ	Khoản 4: Đề nghị bổ sung cụm từ “Lấp suối, ngòi, kênh, mương tự nhiên là trục tiêu thoát nước chính của khu vực”	Tiếp thu, đã bổ sung đối tượng trong Dự thảo
Bình Dương	Khoản 4: Đề nghị nên nêu rõ là “Lấp sông, suối, hồ, kênh, rạch.... gây cản trở thoát lũ, lưu thông nước ở các sông, suối, hồ, kênh, rạch”.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo. Riêng đối với Hồ là đối tượng vẫn có thể được lấp theo danh mục hồ, ao được san lấp được cấp có thẩm quyền phê duyệt, do đó không phải là hành vi bị nghiêm cấm
Tuyên Quang	Khoản 4: Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, bổ sung cụm từ “hoặc các hoạt động khác” vào sau cụm từ “trồng cây trái phép”. Đồng thời xem xét quy định lại để tránh trùng lặp (tại các khoản 1, 2, 3 đã có một số hành vi bị cấm được quy định tại Luật Bảo vệ môi trường; tại các khoản 4, 5, 9 đã có một số hành vi bị cấm được quy định tại Luật Phòng chống thiên tai)	Các hoạt động gây cản trở thoát lũ, lưu thông nước ở các sông, suối, hồ, kênh, rạch bị nghiêm cấm đã được liệt kê cụ thể trong Dự thảo. Do đó, đề nghị không cần bổ sung cụm từ “hoặc các hoạt động khác” Nguyên tắc quản lý tài nguyên nước phải bảo đảm thống nhất. Do đó, các hành vi bị nghiêm cấm trong quy định pháp luật về Môi trường, Phòng chống thiên tai và các lĩnh vực khác có liên quan đến tài nguyên nước cũng cần được quy định tại Dự thảo Luật tài nguyên nước
Đồng Nai	Khoản 4: Đề nghị đơn vị soạn thảo nghiên cứu, bổ sung thêm đối tượng là “lấp suối, kênh, rạch” và xem xét việc bổ sung đối tượng là “ao, hồ, đầm, phá thuộc danh mục không được san lấp theo quyết định ban hành danh mục hồ, ao, đầm, phá không	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo Hồ là đối tượng vẫn có thể được lấp theo danh mục hồ, ao được san lấp được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Việc lập danh mục hồ, ao, đầm, phá không

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	<p>được san lấp của địa phương”.</p> <p>Đồng thời, xem xét, bổ sung “Hành vi vi phạm hành lang bảo vệ nguồn nước, gây ô nhiễm nguồn nước” vào các hành vi bị nghiêm cấm tại Điều này.</p>	<p>được san lấp đã được quy định tại Điều quy định về Phòng, chống hạn hán, thiếu nước, lũ, lụt, ngập úng nhân tạo</p> <p>Đối với hành vi vi phạm hành lang bảo vệ nguồn nước đã được quy định tại khoản 5, hành vi gây ô nhiễm nguồn nước đã được quy định tại khoản 1, khoản 2 của Dự thảo</p>
Đắk Lắk	Khoản 4: Bổ sung như sau: Lấp sông, suối, ao, hồ, kênh, rạch, đầm.....	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo. Riêng đối với Hồ là đối tượng vẫn có thể được lấp theo danh mục hồ, ao được san lấp được cấp có thẩm quyền phê duyệt, do đó không phải là hành vi bị nghiêm cấm
Long An	Khoản 4: Chỉnh sửa, bổ sung “Lấp sông” thành “San lấp, lấn chiếm lòng sông”; “lưu thông nước” thành “lưu thông dòng chảy”.	Hoạt động lấn chiếm không quy định là hành vi cấm. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo. Việc sử dụng thuật ngữ “lưu thông nước” là phù hợp cho các nguồn nước, bao gồm cả hồ chứa
Đồng Tháp	Khoản 4: Bổ sung: “Lấp sông, suối, hồ, kênh, rạch, đặt vật cản, chướng ngại vật, xây dựng công trình kiến trúc, trồng cây trái phép gây cản trở thoát lũ, lưu thông nước ở các sông, suối, hồ, kênh, rạch”.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo. Riêng đối với Hồ là đối tượng vẫn có thể được lấp theo danh mục hồ, ao được san lấp được cấp có thẩm quyền phê duyệt, do đó không phải là hành vi bị nghiêm cấm
Vĩnh Long	Khoản 4: Các hành vi lấp kênh, rạch đang sử dụng cho mục đích tưới tiêu, sinh hoạt, thoát nước....có bị cấm không.	Các nguồn nước kênh, rạch thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật tài nguyên nước thì áp dụng quy định của Dự thảo Luật tài nguyên nước
Đắk Nông	Khoản 4: Đề nghị bổ sung nội dung “Lấp sông, suối, hồ, kênh rạch”	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo. Riêng đối với Hồ là đối tượng vẫn có thể được lấp theo danh mục hồ, ao được san lấp được cấp có thẩm quyền phê duyệt, do đó không phải là hành vi bị nghiêm cấm

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Ninh Thuận	Khoản 4: Bổ sung nội dung “ Lấp suối, hồ, kênh, rạch,...”.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo. Riêng đối với Hồ là đối tượng vẫn có thể được lấp theo danh mục hồ, ao được san lấp được cấp có thẩm quyền phê duyệt, do đó không phải là hành vi bị nghiêm cấm
Bình Định	Khoản 4: Hành vi “lấp suối, hồ, kênh, rạch” có bị nghiêm cấm hay không, nên cân nhắc đến quy định này trong Dự thảo.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo. Riêng đối với Hồ là đối tượng vẫn có thể được lấp theo danh mục hồ, ao được san lấp được cấp có thẩm quyền phê duyệt, do đó không phải là hành vi bị nghiêm cấm
Hà Tĩnh	Khoản 4: Đề nghị giải thích về sự khác nhau giữa việc “lấp sông” và “lấn sông” để tránh hiểu nhầm trong quá trình tổ chức thực hiện. (do khoản 4 quy định cấm hành vi “lấp sông”; còn điểm g khoản 1 Điều 58 quy định “hạn chế việc lấn sông,... việc lấn sông chỉ sử dụng cho mục đích công cộng, quốc phòng, an ninh,...”).	Thuật ngữ “lấp sông” và “lấn sông” được sử dụng trong các văn bản pháp luật và quy định của Luật tài nguyên nước năm 2012 và là thuật ngữ được sử dụng phổ biến với hàm ý: Lấp sông là làm gián đoạn dòng chảy; Lấn sông là hoạt động làm co hẹp mặt cắt ngang sông. Hoạt động lấp sông là nghiêm cấm, còn hoạt động lấn sông không quy định là hành vi bị nghiêm cấm
Thừa Thiên Huế	Khoản 4: Đề nghị cơ quan soạn thảo bỏ từ “Lấp sông”, vì không cần thiết.	Lấp sông là hành vi làm gián đoạn dòng chảy là một trong số hành vi gây cản trở thoát lũ, lưu thông dòng chảy, do đó quy định như Dự thảo là phù hợp
Gia Lai	Khoản 4: Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung nội dung sau “Lấp sông, suối, đặt vật cản,..... lưu thông nước ở các sông, suối, hồ, kênh, rạch”.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Lạng Sơn	Khoản 4: Đề nghị bổ sung thành: “Lấp sông, suối, đặt vật cản, chướng ngại vật, xây dựng công trình kiến trúc...”.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Ninh Bình	Khoản 4: Đề nghị điều chỉnh thành: “Lấp sông, hồ, đặt vật cản, chướng ngại vật, xây dựng công trình kiến trúc, trồng cây trái phép gây cản trở thoát lũ, lưu thông nước ở các sông, suối, hồ, kênh, rạch”.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo. Riêng đối với Hồ là đối tượng vẫn có thể được lấp theo danh mục hồ, ao được san lấp được cấp có thẩm quyền phê duyệt, do đó không phải là hành vi bị nghiêm cấm

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Nam Định	Khoản 4: Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung thành: “Lấp sông, lấp hồ, ao, đầm phá không được san lấp khi chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép, đặt vật cản, chướng ngại vật,...”.	Bất kỳ hành vi lấp sông đều là hành vi bị nghiêm cấm. Riêng đối với hồ, ao là đối tượng vẫn có thể được lấp theo danh mục hồ, ao được san lấp được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Việc lập danh mục hồ, ao, đầm, phá không được san lấp đã được quy định tại Điều về phòng, chống hạn hán, thiếu nước, lũ, lụt, ngập úng nhân tạo
Bà Rịa - Vũng Tàu	Khoản 4: Cần làm rõ khái niệm “Lấp sông”, đôi khi việc lấp sông còn do yếu tố bồi lắng tự nhiên.	Phạm vi điều chỉnh của Dự thảo Luật là các hành vi pháp lý của con người. Do đó, hành vi lấp sông trong Dự thảo là hành vi của con người
Đồng Tháp	Khoản 5: Bổ sung: “Khai thác trái phép cát, sỏi, đất, sét trên sông, suối, kênh, rạch, hồ chứa; khai thác khoáng sản, khoan, đào, xây dựng nhà cửa, vật kiến trúc, công trình và các hoạt động khác trong hành lang bảo vệ nguồn nước gây sạt, lở bờ sông, suối, kênh, rạch, hồ chứa hoặc gây ảnh hưởng nghiêm trọng, uy hiếp đến sự ổn định, an toàn của sông, suối, kênh, rạch, hồ chứa; khai thác cát trong các tầng chứa nước.”	Trong thực tế trên sông, suối, kênh, rạch, hồ chứa ngoài vật liệu “cát”, “sỏi” có thể còn nhiều loại vật liệu, khoáng sản khác có thể khai thác. Do đó, tiếp thu, đã rà soát, bổ sung cụm từ “khoáng sản khác” để tránh bỏ sót những hành vi khai thác khoáng sản trên sông, suối, kênh, rạch, hồ chứa mà không thuộc trường hợp bị nghiêm cấm. Đối với việc khai thác cát trong tầng chứa nước đã được điều chỉnh theo Luật khoáng sản. Do đó, đề nghị không quy định cấm hành vi này trong Dự thảo
Long An	Khoản 5: Chỉnh sửa, bổ sung “Khai thác trái phép cát, sỏi...” thành “Khai thác trái phép cát, sỏi, bùn, khoáng sản... trên sông, kênh rạch...”.	Trong thực tế trên sông, suối, kênh, rạch, hồ chứa ngoài vật liệu “cát”, “sỏi” có thể còn nhiều loại vật liệu, khoáng sản khác có thể khai thác. Do đó, tiếp thu, đã rà soát, bổ sung cụm từ “khoáng sản khác” để tránh bỏ sót những hành vi khai thác khoáng sản trên sông, suối, kênh, rạch, hồ chứa mà không thuộc trường hợp bị nghiêm cấm.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Đồng Nai	Khoản 5: Đề nghị chỉnh sửa lại như sau “Khai thác trái phép khoáng sản trên sông, suối, kênh rạch, hồ chứa...”; Dự thảo chỉ đề cập đến vật liệu “cát”, “sỏi”, tuy nhiên thực tế còn nhiều loại vật liệu khoáng sản khác.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Thái Nguyên	Khoản 5: Đề nghị xem xét, chỉnh sửa nội dung. Lý do: Việc quy định như trên là chưa phù hợp. Vì hành vi “gây sạt, lở bờ sông, suối, kênh rạch” xảy ra sau khi có hoạt động khai thác khoáng sản, khoan, đào, xây dựng,....	Việc khai thác khoáng sản, khoan, đào, xây dựng,...ở một mức độ nào đó có thể không gây ảnh hưởng đến sạt, lở bờ sông, suối, kênh, rạch, hồ chứa hoặc không gây ảnh hưởng nghiêm trọng, uy hiếp đến sự ổn định, an toàn của sông, suối, kênh, rạch, hồ chứa. Quy định như Dự thảo chỉ quy định hành vi nghiêm cấm đối với các hoạt động trong hành lang bảo vệ nguồn nước gây hậu quả. Do đó, các hoạt động khai thác khoáng sản, khoan, đào, xây dựng,... Phải được xem xét, đánh giá kỹ lưỡng.
Hà Nam	Khoản 6: Đề nghị Ban soạn thảo bổ sung như sau: “Phá hoại công trình hoặc lấn chiếm, sử dụng đất trái phép trong phạm vi của công trình bảo vệ, khai thác, sử dụng, quan trắc, giám sát tài nguyên nước, công trình phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra”.	Hoạt động lấn chiếm, sử dụng đất trái phép thuộc phạm vi điều chỉnh của pháp luật về đất đai. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo
Bộ Giao thông vận tải	Khoản 6: Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa như sau: “Phá hoại công trình bảo vệ, điều tiết, khai thác, sử dụng, quan trắc, giám sát tài nguyên nước, công trình phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra.”.	Điều tiết có hàm ý mô tả chế độ vận hành của công trình khai thác, sử dụng nước, không phải là công trình khai thác, sử dụng nước. Do đó đề nghị giữ nguyên như Dự thảo
Đồng Nai	Khoản 8: Đề nghị bổ sung “...hành nghề khoan nước dưới đất trái phép và xả nước thải không đạt quy chuẩn môi trường quy định vào nguồn nước”	Hành vi nghiêm cấm xả nước thải chưa qua xử lý hoặc xử lý chưa đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật vào nước mặt, nước biển và hành vi xả nước thải vào nguồn nước dưới đất đã được quy định tại khoản 2, khoản 3 của Dự thảo. Do đó, đề nghị giữ

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		nguyên nội dung quy định tại khoản 8 như Dự thảo
Thái Nguyên	Khoản 8: Đề nghị bỏ cụm từ “xả nước thải vào nguồn nước”. Lý do: việc xả nước thải vào nguồn nước được thực hiện theo Luật BVMT 2020.	Nguyên tắc quản lý tài nguyên nước phải bảo đảm thống nhất. Do đó, các hành vi bị nghiêm cấm trong quy định pháp luật về Môi trường liên quan đến tài nguyên nước cũng cần được quy định tại Dự thảo Luật tài nguyên nước. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo
Hà Giang	Khoản 4 và Khoản 8: Đề nghị bổ sung, làm rõ thêm về hành vi bị nghiêm cấm là lấp sông, suối (khoản 4); chỉnh sửa bỏ cụm từ “xả nước thải vào nguồn nước” (khoản 8).	- Khoản 4: Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo - Khoản 8: Dự thảo quy định hành vi “xả nước thải vào nguồn nước trái phép” là hành vi nghiêm cấm là phù hợp. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.
Bộ Công an	Khoản 10: Đề nghị chỉnh lý lại như sau: “...quy hoạch về tài nguyên nước, quy hoạch tổng hợp lưu vực sông liên tỉnh...”	Quy hoạch về tài nguyên nước đã bao gồm quy hoạch tổng hợp lưu vực sông liên tỉnh.
Bộ Xây dựng	Khoản 10: Sửa đổi thành ”Xây dựng hồ chứa, đập, công trình khai thác nước trái quy hoạch về tài nguyên nước và các quy hoạch có liên quan”.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Khoản 10: Đề nghị sửa như sau: “Xây dựng hồ chứa, đập, công trình khai thác nước trái quy hoạch về tài nguyên nước, quy hoạch thủy lợi, quy hoạch tỉnh và các quy hoạch có liên quan theo quy định của pháp luật về quy hoạch.”.	Việc xây dựng các công trình hồ chứa, đập, công trình khai thác nước để khai thác, sử dụng nước thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật tài nguyên nước nên phải tuân theo quy hoạch về tài nguyên nước và các quy hoạch có liên quan. Do đó, tiếp thu theo hướng bổ sung quy định phải tuân theo các quy hoạch khác có liên quan.
Hải Dương	Khoản 10: Đề nghị bổ sung như sau: Xây dựng hồ chứa, đập, công trình khai thác nước trái quy hoạch về tài nguyên nước, quy hoạch tỉnh và quy hoạch chuyên ngành có liên quan.	Tiếp thu theo hướng bổ sung quy định phải tuân theo các quy hoạch khác có liên quan

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Quảng Nam	Khoản 10: Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung nội dung thành “Xây dựng hồ chứa, đập, công trình khai thác nước trái quy định về tài nguyên nước, quy hoạch tỉnh, quy hoạch tổng hợp lưu vực sông liên tỉnh, nguồn nước liên tỉnh”.	Quy hoạch về tài nguyên nước đã bao gồm quy hoạch tổng hợp lưu vực sông liên tỉnh. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo
Đắk Lắk	Khoản 10: Bổ sung như sau: trái quy hoạch về tài nguyên nước và các quy hoạch của tỉnh.	Mỗi tỉnh chỉ có một quy hoạch chung có tên gọi là “quy hoạch tỉnh” chứ không có nhiều quy hoạch khác.
Bộ Giao thông vận tải	Khoản 10: Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa như sau: “Xây dựng hồ chứa, đập, công trình khai thác, sử dụng nước trái quy hoạch về tài nguyên nước, quy hoạch tỉnh.	Hồ chứa, đập, công trình khai thác nước là những công trình tác động, có thể gây ảnh hưởng đến nguồn nước, còn các công trình sử dụng nước thuộc phạm vi điều chỉnh của các ngành, lĩnh vực khác. Do đó, Dự thảo chỉ quy định đối với các công trình khai thác nước. Đề nghị giữ nguyên như Dự thảo
Hải Phòng	Khoản 10: Đề nghị rà soát các nội dung xác định hành vi bị cấm khi xây dựng hồ chứa, đập, công trình khai thác nước trái với các quy hoạch khác có liên quan theo quy định của Luật Quy hoạch như quy hoạch vùng, quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành....	Tiếp thu theo hướng bổ sung quy định phải tuân theo các quy hoạch khác có liên quan
Bộ Công an	Đề nghị nghiên cứu bổ sung nội dung: Nghiêm cấm hành vi lợi dụng việc khai thác, sử dụng tài nguyên nước làm ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, quyền lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.	Việc khai thác sử dụng nước chịu sự quản lý thông qua việc cấp phép, đảm bảo nguyên tắc không làm ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, quyền lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.
Đồng Tháp	Bổ sung nội dung: Chính phủ quy định chi tiết biện pháp, hình thức xử lý đối với các vi phạm tại Điều này.	Dự thảo Điều này quy định các hành vi cấm nên không có hướng dẫn chi tiết.
Thái Nguyên	Đề nghị bổ sung hành vi bị nghiêm cấm: Có dấu hiệu bao che, trục lợi, không thông báo cơ quan nhà nước có thẩm quyền khi phát hiện các hành vi bị nghiêm cấm.	Hành vi nghiêm cấm việc bao che, trục lợi, không thông báo cơ quan nhà nước có thẩm quyền khi phát hiện các hành vi vi phạm được quy định theo Luật xử lý vi phạm.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Hải Phòng	Đề nghị Tổ soạn thảo nghiên cứu bổ sung hành vi “cấm san lấp ao, hồ, đầm, phá thuộc danh mục đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành danh mục cấm san lấp”.	Tiếp thu ý kiến và sẽ nghiên cứu bổ sung quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật tài nguyên nước.
Các tỉnh: Hà Tĩnh, Bình Định	Đề nghị bổ sung giải thích từ ngữ: “công trình phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra” bao gồm những loại công trình nào?	Phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra là một trong những nguyên tắc trong quản lý tài nguyên nước, không phải để định nghĩa về một công trình cụ thể.
Bộ Giao thông vận tải	Xem xét bổ sung nội dung: Xây dựng công trình kiến trúc, nuôi trồng thủy, hải sản, điện mặt trời, lấn chiếm mặt nước trái phép.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa theo hướng bổ sung quy định hành vi nghiêm cấm sử dụng mặt nước hồ chứa trái phép.
Bắc Giang	Đề nghị xem xét, giao Chính phủ quy định cụ thể quy mô, phân cấp công trình của các dự án xây dựng các công trình hồ chứa, đập công trình khai thác nước không được trái quy hoạch về tài nguyên nước, quy hoạch tỉnh. Đối với các công trình quy mô nhỏ, không được thể hiện trong các quy hoạch trên thì thực hiện theo các quy hoạch cấp dưới.	Dự thảo Điều này quy định các hành vi cấm nên không có hướng dẫn chi tiết.
CHƯƠNG II. ĐIỀU TRA CƠ BẢN, CHIẾN LƯỢC, QUY HOẠCH TÀI NGUYÊN NƯỚC		
Mục 1 CHƯƠNG II. ĐIỀU TRA CƠ BẢN TÀI NGUYÊN NƯỚC		
Điều 12. Quy hoạch tổng thể điều tra cơ bản tài nguyên nước		
Bộ Công an	Khoản 2: Đề nghị bổ sung căn cứ vào các thông tin, số liệu sẵn có của cơ quan quản lý nhà nước về thực trạng tài nguyên nước.	Dự thảo đã quy định căn cứ vào kết quả thực hiện quy hoạch tổng thể điều tra cơ bản tài nguyên nước kỳ trước đã bao gồm các thông tin, số liệu sẵn có của cơ quan quản lý nhà nước về thực trạng tài nguyên nước.
Bộ Giao thông vận tải	Khoản 4: Đề nghị cơ quan soạn thảo cập nhật đầy đủ, chính xác nội dung đã sửa đổi, bổ sung nêu trên trong Dự thảo Luật	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo, sử dụng cụm từ “Thời kỳ quy hoạch”

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Tài nguyên nước sửa đổi (Ví dụ: tại Khoản 2 Điều 5 Luật số 35/2018/QH14 viết là “Thời kỳ quy hoạch tổng thể điều tra cơ bản tài nguyên nước là 10 năm, tầm nhìn là 20 năm” nhưng tại khoản 4 Điều 12 Luật Tài nguyên nước sửa đổi viết là “Kỳ quy hoạch tổng thể điều tra cơ bản tài nguyên nước là 10 năm, tầm nhìn là 20 năm”).	
Vĩnh Long	Khoản 4: Đề nghị rà soát nội dung này. Vì, nội dung này được quy định tại khoản 2 Điều 8 Luật Quy hoạch 2017: “Thời kỳ quy hoạch của các quy hoạch thuộc hệ thống quy hoạch quốc gia là 10 năm. Tầm nhìn của quy hoạch cấp quốc gia là từ 30 năm đến 50 năm. Tầm nhìn của quy hoạch vùng và quy hoạch tỉnh là từ 20 năm đến 30 năm”.	Quy hoạch tổng thể điều tra cơ bản tài nguyên nước là quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành, do đó thời kỳ quy hoạch tổng thể điều tra cơ bản tài nguyên nước là 10 năm, tầm nhìn là 20 năm (theo quy định tại Khoản 2 Điều 5 Luật số 35/2018/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch). Do đó, quy định như Dự thảo là phù hợp
Điều 13. Hoạt động điều tra cơ bản tài nguyên nước		
Bộ Tư pháp	Hiện nay, Điều 9 Luật Thủy lợi đang quy định các nội dung về điều tra cơ bản thủy lợi. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát các quy định về hoạt động điều tra cơ bản tài nguyên nước tại Điều 13 Dự thảo Luật và các quy định về điều tra cơ bản thủy lợi tại Luật Thủy lợi để đảm bảo thống nhất, tránh chồng chéo, trùng lặp.	Tiếp thu ý kiến, trong quá trình soạn thảo, cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu. Đối với nội dung liên quan đến sự chồng chéo về điều tra cơ bản giữa lĩnh vực thủy lợi và lĩnh vực tài nguyên nước. Theo đó, Dự thảo Luật đã điều chỉnh so với Luật Tài nguyên nước năm 2012 theo hướng các nội dung điều tra cơ bản trong lĩnh vực Thủy lợi thực hiện sẽ được Bộ Tài nguyên và Môi trường cập nhật, kế thừa, đảm bảo tránh chồng chéo, trùng lặp, tiết kiệm ngân sách nhà nước cho hoạt động điều tra cơ bản, cụ thể về trách nhiệm của các Bộ, ngành trong hoạt động điều tra cơ bản
Bộ Công Thương	Đề nghị cơ quan chủ trì lược bỏ trách nhiệm xây dựng cơ sở dữ	Như đã giải trình ý kiến tại Điều 9

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	<p>liệu, điều tra cơ bản, báo cáo định kỳ tài nguyên nước đối với các Bộ, ngành. Thống nhất Bộ Tài nguyên và Môi trường xây dựng cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia, quy định rõ trách nhiệm chia sẻ thông tin về tài nguyên nước cho các Bộ, ngành để phục vụ công tác quản lý của các Bộ, ngành</p>	
Hà Tĩnh	<p>Hoạt động thu thập thông tin, quan trắc, giám sát về số lượng, chất lượng nước, hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn... có sự chồng lấn với nội dung về điều tra cơ bản trong lĩnh vực thủy lợi được quy định tại Luật Thủy lợi, đề nghị xem xét chỉnh sửa, bổ sung phù hợp để tránh việc triển khai nhiệm vụ trùng lặp, chồng chéo gây nên lãng phí nguồn kinh phí.</p>	<p>Tiếp thu, đã rà soát chỉnh sửa trong Dự thảo đảm bảo thống nhất, tránh chồng chéo giữa 2 Luật. Đồng thời tại khoản 1 Điều 14, Dự thảo bổ sung quy định nguyên tắc tổ chức thực hiện điều tra cơ bản phải thống nhất, đồng bộ, đảm bảo tính kế thừa và đảm bảo sử dụng tiết kiệm, hiệu quả nguồn lực</p>
Bộ Tài chính	<p>Đề nghị Bộ TNMT nghiên cứu, phân định các hoạt động về Điều tra cơ bản tài nguyên nước theo các nhóm hoạt động có tính chất tương đồng: (i) Điều tra, đánh giá; (ii) Quan trắc, cảnh báo; (iii) Tổng hợp, báo cáo.</p> <p>Trong đó đối với nhóm hoạt động Quan trắc, cảnh báo đề nghị làm rõ sự phù hợp của nội dung Xây dựng hệ thống do nội dung xây dựng mang tính chất đầu tư và sử dụng kinh phí đầu tư công, không phù hợp với tính chất thực hiện liên tục, hàng năm của hoạt động điều tra cơ bản sử dụng kinh phí chi thường xuyên.</p>	<p>Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo</p>
Bộ Tài chính	<p>Khoản 1: Đề nghị làm rõ nội hàm của “kiểm kê tài nguyên nước” với “Điều tra đánh giá tài nguyên nước” và “Xây dựng báo cáo tài nguyên nước” để đảm bảo thuận tiện trong việc xác định các nhiệm vụ khi thực hiện.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến và sẽ nghiên cứu bổ sung quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật tài nguyên nước.</p>
Vĩnh Long	<p>Điểm b khoản 1: Đề nghị làm rõ nội dung kiểm kê tài nguyên nước để thực hiện. vì công tác này cần quy định cụ thể như hoạt động điều tra, đánh giá tài nguyên nước tại khoản 2 Điều này.</p>	<p>Tiếp thu, sẽ quy định, hướng dẫn cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật tài nguyên nước.</p>

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Điểm c khoản 1: Đề nghị bổ sung thêm “Xây dựng và duy trì hệ thống mạng quan trắc, giám sát tài nguyên nước và mức độ gây ô nhiễm nguồn nước”	Hoạt động xả nước thải vào nguồn nước phải được kiểm soát đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trước khi thải vào nguồn nước để đảm bảo không gây ô nhiễm nguồn nước và theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường. Do đó, Dự thảo Luật tài nguyên nước không quy định việc quan trắc, giám sát mức độ gây ô nhiễm nguồn nước.
Bộ Khoa học và Công nghệ	Điểm d khoản 1: Đề nghị xem xét bỏ vì “Lũ, lụt, hạn hán, xâm nhập mặn” là các thiên tai về khí tượng thủy văn, đã được quy định tại Luật Phòng, chống thiên tai, “Nước biển dâng” là một hiện tượng diễn ra rất chậm trong một giai đoạn dài, không thực hiện dự báo, cảnh báo mà chỉ có kịch bản, “Tác hại khác do nước gây ra” đã có quy định tại điểm i, khoản 2 Điều này.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Bà Rịa - Vũng Tàu	Khoản 2: có sự chồng chéo giữa 2 luật (Luật Tài nguyên nước sửa đổi và Luật Bảo vệ môi trường 2020), do đó cần thống nhất nội dung này thuộc lĩnh vực tài nguyên nước hay môi trường.	Tiếp thu, đã rà soát chỉnh sửa trong Dự thảo đảm bảo thống nhất, tránh chồng chéo giữa 2 Luật. Đồng thời tại khoản 1 Điều 14, Dự thảo bổ sung quy định nguyên tắc tổ chức thực hiện điều tra cơ bản phải thống nhất, đồng bộ, đảm bảo tính kế thừa và đảm bảo sử dụng tiết kiệm, hiệu quả nguồn lực
TP. Hồ Chí Minh	Điểm e khoản 2: Cần cân nhắc bỏ cụm từ "khí thải" trong câu "Hiện trạng khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải, khí thải, chất thải khác vào nguồn nước"	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Điểm e khoản 2: Đề nghị bổ sung thêm vào mục e) “Đánh giá sự căng thẳng về nước ở một số nhánh sông chính” để khắc phục tình trạng khai thác quá mức (tới 40%) lưu lượng dòng chảy.	Việc điều tra, đánh giá tài nguyên sẽ bao gồm nội dung đánh giá sự căng thẳng về nguồn nước. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo
Bến Tre	Điểm g khoản 2: Đề xuất bỏ quy định việc xác định khả năng tiếp nhận nước thải của nguồn nước và lập bản đồ phân vùng tiếp nhận nước thải của nguồn nước.	Quy định trong Dự thảo Luật để đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật về tài nguyên nước, đây là một trong những nội dung của

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Lý do, hiện nay nhiệm vụ này đã được Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 quy định, điều chỉnh	hoạt động điều tra, đánh giá tài nguyên nước để quản lý, bảo vệ tài nguyên nước
Bộ Giao thông vận tải	Khoản 3: Đề nghị chỉnh sửa theo hướng như sau "Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định định kỳ điều tra, quan trắc, đánh giá tài nguyên nước".	Tiếp thu, đã bổ sung trong Dự thảo
Đắk Lắk	Điểm b khoản 3: Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung thành: “Các hoạt động điều tra điều tra cơ bản tài nguyên nước quy định tại điểm c, b và e Khoản 1 Điều này thực hiện thường xuyên, định kỳ hàng năm tổng hợp báo cáo về Bộ Tài nguyên và Môi trường trước ngày 30/01 năm tiếp theo”.	Tiếp thu, sẽ nghiên cứu bổ sung quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật tài nguyên nước
Điều 14. Tổ chức thực hiện điều tra cơ bản tài nguyên nước		
Bộ Công Thương	Đề nghị cơ quan chủ trì lược bỏ trách nhiệm xây dựng cơ sở dữ liệu, điều tra cơ bản, báo cáo định kỳ tài nguyên nước đối với các Bộ, ngành. Thống nhất Bộ Tài nguyên và Môi trường xây dựng cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia, quy định rõ trách nhiệm chia sẻ thông tin về tài nguyên nước cho các Bộ, ngành để phục vụ công tác quản lý của các Bộ, ngành	Như đã giải trình ý kiến tại Điều 9
Hà Nam	Đề nghị làm rõ về thủ tục và trình tự thực hiện của nhóm đối tượng là tổ chức, cá nhân (không phải là cơ quan nhà nước) khi tham gia điều tra cơ bản tài nguyên nước; việc thẩm định kết quả điều tra cơ bản tài nguyên nước của nhóm đối tượng này và việc cập nhật vào hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu tài nguyên nước.	Tiếp thu và sẽ nghiên cứu bổ sung quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật tài nguyên nước
An Giang	Đề nghị nên xem xét, quy định thống nhất một đầu mối phụ trách thực hiện (cấp Trung ương là Bộ Tài nguyên và Môi trường, cấp tỉnh là Sở Tài nguyên và Môi trường).	Việc quản lý tài nguyên nước phải đảm bảo thống nhất, tổng hợp. Thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước của các ngành, địa phương được tổ chức, thực hiện theo quy định riêng và Bộ Tài nguyên và Môi

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		trường có trách nhiệm tổng hợp kết quả điều tra cơ bản tài nguyên nước của các bộ, cơ quan ngang bộ và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
Quảng Nam	Khoản 1: Đề nghị xem xét, bổ sung quy định về các yêu cầu, điều kiện năng lực đối với các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện điều tra cơ bản tài nguyên nước.	Tiếp thu ý kiến và sẽ nghiên cứu bổ sung quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật tài nguyên nước
Bộ Tài chính	<p>- Đề nghị xác định rõ trách nhiệm của các Bộ, cơ quan trung ương và các địa phương đối với các hoạt động điều tra cơ bản tài nguyên nước, từ đó có cơ sở xác định cụ thể trách nhiệm bố trí ngân sách (trung ương/ địa phương) theo phân cấp ngân sách hiện hành</p> <p>- Khoản 1: Đề nghị rà soát, quy định cụ thể nguồn vốn đảm bảo kinh phí điều tra cơ bản tài nguyên nước để tránh tùy nghi trong thực tế áp dụng.</p> <p>- Khoản 2: Làm rõ nội hàm về trách nhiệm của Bộ TNMT trong bối cảnh các địa phương phải thực hiện hoạt động điều tra cơ bản trên phạm vi của địa phương. Trường hợp có thể phân cấp hoạt động điều tra cơ bản cho địa phương thực hiện, đề nghị nghiên cứu, sửa đổi nội dung trên như sau: “Theo dõi kế hoạch, giám sát tình hình tổ chức thực hiện điều tra cơ bản tài nguyên nước thống nhất trên phạm vi của cả nước”</p> <p>- Khoản 6. Đề nghị thuyết minh cơ sở của sự cần thiết về việc cần quy định cụ thể việc điều tra cơ bản tài nguyên nước quy</p>	<p>- Tiếp thu ý kiến và sẽ nghiên cứu bổ sung quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật tài nguyên nước.</p> <p>- Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo theo hướng kinh phí điều tra cơ bản tài nguyên nước được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm</p> <p>- Dự thảo đã quy định trách nhiệm của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong việc tổ chức thực hiện các hoạt động điều tra cơ bản, giám sát tài nguyên nước theo hướng: Bộ Tài nguyên và Môi trường tổng hợp kết quả điều tra cơ bản tài nguyên nước; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường kết quả điều tra cơ bản tài nguyên nước... trong phạm vi địa phương. Việc tổ chức thực hiện sẽ được hướng dẫn, quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật tài nguyên nước</p> <p>- Tiếp thu theo hướng không quy định lộ trình điều tra cơ bản phù hợp với nguồn lực và yêu cầu về</p>

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	định tại khoản 1 Điều 13 và lộ trình thực hiện điều tra cơ bản phù hợp với nguồn lực và yêu cầu về quản lý nhà nước đối với từng vùng, khu vực, lưu vực sông, tiểu lưu vực sông.	quản lý nhà nước đối với từng vùng, khu vực, lưu vực sông, tiểu lưu vực sông
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Khoản 3: Đề nghị sửa điểm a như sau: “a) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trên cơ sở kết quả điều tra cơ bản liên quan đến khai thác, sử dụng tài nguyên nước trong hệ thống công trình thủy lợi và hệ thống cấp nước nông thôn, hàng năm tổng hợp kết quả, công bố trên hệ thống thông tin của cơ quan, đơn vị để các cơ quan, tổ chức cập nhật;”.	Đã rà soát, chỉnh sửa theo hướng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Xây dựng, Bộ Công Thương và các bộ, cơ quan ngang bộ liên quan trong phạm vi quản lý chỉ đạo việc cập nhật kết quả điều tra cơ bản liên quan đến khai thác, sử dụng nước vào hệ thống thông tin dữ liệu theo quy định
Các tỉnh: Bắc Kạn, Nghệ An	Khoản 5: Đề nghị xem xét bỏ và bổ sung quy định trách nhiệm của các cấp trong Hoạt động điều tra cơ bản tài nguyên nước (bao gồm cả cấp huyện, cấp xã). Lý do: Theo quy định tại Điều 13, hoạt động điều tra cơ bản tài nguyên nước là các hoạt động của cơ quan nhà nước để định hướng trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước. Tuy nhiên tại Khoản 5 Điều 14 giao các tổ chức, cá nhân thực hiện điều tra cơ bản, khảo sát đo đạc tài nguyên nước phải cập nhật thông tin, kết quả điều tra vào hệ thống tài nguyên nước theo quy định là chưa phù hợp.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa theo hướng chỉ quy định việc thực hiện điều tra cơ bản là các tổ chức, cá nhân sử dụng ngân sách nhà nước, không phải là mọi tổ chức, cá nhân. Việc phân quyền, phân cấp cho các cấp chính quyền địa phương thực hiện theo Luật tổ chức chính quyền địa phương không thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật này. Do đó, đề nghị không quy định trách nhiệm cho các cấp chính quyền địa phương
Mục 2 Chương II. CHIẾN LƯỢC, QUY HOẠCH TÀI NGUYÊN NƯỚC		
Bộ Tư pháp	Điều 16 đến Điều 24 Dự thảo Luật quy định về hệ thống quy hoạch tài nguyên nước, nguyên tắc lập quy hoạch, căn cứ lập quy hoạch, nội dung quy hoạch, nhiệm vụ quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch, công bố quy hoạch... Hiện nay, các vấn đề này đang được quy định trong Luật Quy hoạch, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật liên quan đến quy hoạch, Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy	Tiếp thu theo hướng đã rà soát đảm bảo tính thống nhất giữa Luật tài nguyên nước và Luật quy hoạch và bãi bỏ Điều 5 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật liên quan đến quy hoạch.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	<p>định chi tiết thi hành Luật Quy hoạch và các văn bản pháp luật khác có liên quan.</p> <p>Do đó, đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư rà soát, chỉnh lý, đảm bảo thống nhất giữa Dự thảo Luật với các văn bản pháp luật về quy hoạch; theo nguyên tắc văn bản quy phạm pháp luật không quy định lại các nội dung đã được quy định trong văn bản pháp luật khác. Trường hợp Dự thảo Luật có nội dung sửa đổi, bổ sung khác so với Luật Quy hoạch thì cần giải trình rõ lý do, báo cáo cơ quan có thẩm quyền và bãi bỏ các điều khoản tương ứng của Luật Quy hoạch.</p>	
Nam Định	Đề nghị chỉnh sửa tên thành: “Quy hoạch về tài nguyên nước”.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Điều 15. Chiến lược tài nguyên nước		
Cao Bằng	Điểm a, khoản 1: Đề nghị chỉnh sửa thành: “Phù hợp với chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển - xã hội, quốc phòng, an ninh, quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch vùng;”	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo, bổ sung quy định phải phù hợp với “quy hoạch tổng thể quốc gia”
Các tỉnh: Hải Phòng, Hà Tĩnh	Điểm a, khoản 1: Đề nghị xem xét bổ sung cụm từ “quy hoạch tỉnh” vào sau cụm từ quy hoạch vùng.	Chiến lược về tài nguyên nước phải phù hợp với chiến lược, quy hoạch tổng thể quốc gia. Do đó, đề nghị không bổ sung quy định phải phù hợp với “quy hoạch tỉnh”
Gia Lai	Điểm a, khoản 1: Đề nghị bổ sung cụm từ “quy hoạch tổng thể quốc gia” sau cụm từ “quy hoạch vùng” để phù hợp với Luật Quy hoạch sửa đổi.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo, bổ sung quy định phải phù hợp với “quy hoạch tổng thể quốc gia”
Điều 16. Quy hoạch về tài nguyên nước		
Bộ Nông nghiệp và Phát triển	Đề nghị bỏ, vì nội dung Điều 16 (Quy hoạch về tài nguyên nước) đã được quy định tại khoản 4 Điều 5 của Luật Sửa đổi,	Quy định trong Dự thảo Luật để đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật về tài nguyên

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
nông thôn	bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch và theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật thì "...không quy định lại các nội dung đã được quy định trong văn bản quy phạm pháp luật khác".	nước và bãi bỏ Điều 5 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật liên quan đến quy hoạch.
Bộ Công Thương	Đề nghị rà soát, xem xét sự cần thiết ban hành nhiều quy hoạch về tài nguyên nước như hiện nay và để tránh trùng lặp, chồng chéo với các quy hoạch khác. Quy định Quy hoạch tài nguyên nước bao gồm: Quy hoạch tài nguyên nước quốc gia, Quy hoạch tổng hợp lưu vực sông liên tỉnh, nguồn nước liên tỉnh và Quy hoạch bảo vệ, khai thác, sử dụng nguồn nước liên quốc gia có thuộc Hệ thống Quy hoạch quốc gia. Theo Dự thảo tờ trình, sau khi Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 có hiệu lực, các địa phương đã và đang xây dựng, lồng ghép nội dung về tài nguyên nước trong quy hoạch tỉnh theo quy định.	Đã rà soát và thấy rằng các quy hoạch này là rất quan trọng trong công tác quản lý, bảo vệ, phát triển về tài nguyên nước. Vì vậy, đề nghị giữ nguyên các quy hoạch như Dự thảo
Lâm Đồng	Về quy hoạch tổng hợp lưu vực sông liên tỉnh, nguồn nước liên tỉnh và quy hoạch bảo vệ, khai thác, sử dụng nguồn nước liên quốc gia: đề nghị xem xét quy định về tên gọi, hình thức và cách thức lập quy hoạch cho phù hợp với Luật Quy hoạch.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Bộ Ngoại giao	Điểm c khoản 1: Đề nghị sửa thành "Quy hoạch bảo vệ, khai thác, sử dụng nguồn nước liên quốc gia là quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành, được lập khi có sự hợp tác giữa các quốc gia có chung nguồn nước và nội dung quy hoạch phải căn cứ vào điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên và thoả thuận giữa các quốc gia có chung nguồn nước".	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Phú Thọ	Khoản 2: Đề nghị bổ sung cụm từ "nước biên"	Việc thực hiện quy hoạch đối với nguồn nước biên là khó khả thi. Do đó giữ nguyên phạm vi thực hiện như Dự thảo

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
TP. Hồ Chí Minh	Khoản 2: Cân nhắc bổ sung cụm từ “nước biển” vì theo định nghĩa tại khoản 1 điều 3 thì tài nguyên nước bao gồm nguồn nước mặt, nước dưới đất, nước mưa và nước biển.	Việc thực hiện quy hoạch đối với nguồn nước biển là khó khả thi. Do đó giữ nguyên phạm vi thực hiện như Dự thảo
An Giang	Khoản 2: Đề nghị xem xét bổ sung như sau: “Đối tượng của quy hoạch về tài nguyên nước là nước mặt, nước dưới đất, nước mưa và nước biển thuộc lãnh thổ của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và phù hợp với từng khu vực”.	Việc thực hiện quy hoạch đối với nguồn nước mưa, nước biển là khó khả thi. Do đó giữ nguyên phạm vi thực hiện như Dự thảo
Tuyên Quang, Bộ Khoa học và Công nghệ	Khoản 3: Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, chỉnh sửa lại nội dung của khoản 3 cho phù hợp với tên của Điều 16	Tài nguyên nước là tài nguyên đặc biệt, có tính liên vùng, liên tỉnh, để đảm bảo tính bền vững, hiệu quả, tránh mâu thuẫn trong khai thác và gây cạn kiệt nguồn nước thì trong quy hoạch tỉnh phải xem xét khả năng nguồn nước nên quy hoạch về tài nguyên nước là một trong những cơ sở để xây dựng các phương án khai thác, sử dụng nước trong các quy hoạch tỉnh. Do đó, quy định như Dự thảo là phù hợp
Phú Yên	Khoản 3: Chỉnh sửa theo hướng “Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tổ chức lập nội dung phương án khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước, phòng, chống khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra trong quy hoạch tỉnh và phải căn cứ vào quy hoạch tài nguyên nước, quy hoạch vùng, quy hoạch tổng hợp lưu vực sông liên tỉnh, nguồn nước liên tỉnh.”	Cơ quan chuyên môn về tài nguyên nước ở địa phương là đầu mối của Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc lập nội dung phương án khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước, phòng, chống khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra trong quy hoạch tỉnh. Do đó, quy định như Dự thảo là phù hợp, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo
Điều 17. Nguyên tắc lập quy hoạch về tài nguyên nước		
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Đề nghị không quy định lại nội dung này do đã được quy định tại khoản 5 Điều 5 của Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch.	Quy định trong Dự thảo Luật để đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật về tài nguyên nước và bãi bỏ Điều 5 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật liên quan đến quy hoạch.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Điện Biên	Khoản 1: Đề nghị sửa thành: “Việc lập quy hoạch tài nguyên nước, quy hoạch tổng hợp lưu vực sông liên tỉnh, nguồn nước liên tỉnh phải tuân thủ quy định của pháp luật về quy hoạch và đảm bảo các nguyên tắc sau đây”	Cụm từ “bảo đảm” đã được kết cấu trong từng nguyên tắc nên không nhắc lại để tránh trùng lặp. Đề nghị giữ nguyên như Dự thảo
Nam Định	Khoản 2: Đề nghị chỉnh sửa thành: “Quy hoạch về tài nguyên nước là một trong những cơ sở..., kế hoạch quản lý chất lượng tài nguyên nước”.	Dự thảo quy định kế hoạch quản lý chất lượng môi trường nước mặt là phù hợp với Luật Bảo vệ môi trường năm 2020. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo
Công ty Nước sạch Hà Nội	Khoản 2: Đề nghị điều chỉnh như sau: “Quy hoạch tài nguyên nước là một trong những cơ sở.... sử dụng nước, kế hoạch quản lý chất lượng môi trường nước mặt, nước dưới đất”.	Dự thảo quy định kế hoạch quản lý chất lượng môi trường nước mặt là phù hợp với Luật Bảo vệ môi trường năm 2020. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Khoản 2: Đề nghị bỏ vì nội dung tại khoản 2 không phải là nguyên tắc lập quy hoạch. Theo pháp luật về quy hoạch quy hoạch thủy lợi và quy hoạch tổng hợp lưu vực sông liên tỉnh, nguồn nước liên tỉnh là quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành, cùng cấp, do đó, các quy hoạch này phải đồng bộ, thống nhất. Vì vậy, quy định “quy hoạch về tài nguyên nước là một trong những cơ sở cho việc lập các quy hoạch ngành quốc gia có khai thác, sử dụng nước, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh và các quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành...” là không phù hợp.	Mặc dù quy hoạch thủy lợi và quy hoạch tổng hợp lưu vực sông liên tỉnh, nguồn nước liên tỉnh là quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành, cùng cấp. Tuy nhiên tài nguyên nước là tài nguyên đặc biệt, có tính liên vùng, liên tỉnh, để đảm bảo tính bền vững, hiệu quả, tránh mâu thuẫn trong khai thác và gây cạn kiệt nguồn nước thì trong các quy hoạch chuyên ngành phải xem xét khả năng nguồn nước nên quy hoạch về tài nguyên nước là một trong những cơ sở để xây dựng các phương án khai thác, sử dụng nước trong các quy hoạch chuyên ngành. Vì vậy, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo
Bộ Ngoại giao	Khoản 3: Đề nghị sửa thành “Việc lập quy hoạch bảo vệ, khai thác, sử dụng nguồn nước liên quốc gia phải tuân thủ điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	viên và thoả thuận giữa các quốc gia có chung nguồn nước và các nguyên tắc quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều này.	
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Khoản 4: Đề nghị sửa như sau: “Trường hợp nội dung khai thác, sử dụng tài nguyên nước trong quy hoạch có liên quan đến khai thác, sử dụng tài nguyên nước, kế hoạch quản lý chất lượng môi trường nước mất mâu thuẫn với quy hoạch về tài nguyên nước, quy hoạch thủy lợi đã được phê duyệt thì phải điều chỉnh và thực hiện theo quy hoạch về tài nguyên nước, quy hoạch thủy lợi”	Quy hoạch thủy lợi là quy hoạch ngành có khai thác, sử dụng nước. Vì vậy việc quy định các quy hoạch có khai thác sử dụng nước phù hợp với quy hoạch thủy lợi là chưa phù hợp. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.
Bộ Công Thương	Khoản 4: Đề nghị nghiên cứu, điều chỉnh để đảm bảo phù hợp với Luật Quy hoạch và Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật	Tiếp thu, đã rà soát, đảm bảo phù hợp với Luật Quy hoạch
Điều 18. Căn cứ lập quy hoạch về tài nguyên nước		
Bộ Công an	Khoản 2: Đề nghị bổ sung căn cứ vào quy định của pháp luật về quy hoạch	Luật quy hoạch không quy định căn cứ, trình tự, thủ tục lập các quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành. Tuy nhiên, khi thực hiện lập quy hoạch tổng hợp lưu vực sông liên tỉnh phải tuân thủ quy định của pháp luật về quy hoạch và pháp luật khác liên quan
Bộ Ngoại giao	Điểm e khoản 2: đề nghị sửa thành “ Quy định của điều ước quốc tế mà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên ký kết hoặc gia nhập trong trường hợp có liên quan đến nguồn nước liên quốc gia”.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Điều 19. Quy hoạch tài nguyên nước		
Hải Phòng	Khoản 1: Đề nghị bổ sung “...theo quy định của pháp luật về quy hoạch, đất đai, xây dựng, tài nguyên, môi trường và các quy định pháp luật khác liên quan”.	Pháp luật về quy hoạch đã bao gồm các quy hoạch của các ngành, lĩnh vực khác có liên quan đến tài nguyên nước. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo
Đồng Nai	Khoản 2: Đề nghị đơn vị soạn thảo nghiên cứu, chỉnh sửa nội	Quy hoạch tài nguyên nước quốc gia là quy hoạch

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	dung khoản này thành “Bộ Tài nguyên và Môi trường phối hợp Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổ chức lập quy hoạch về tài nguyên nước theo đúng luật quy hoạch”.	ngành quốc gia. Bộ Tài nguyên và Môi trường là cơ quan có thẩm quyền tổ chức lập quy hoạch tài nguyên nước quốc gia là phù hợp theo Luật Quy hoạch năm 2017. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.
Bến Tre	Đề xuất bổ sung các quy định: dự báo xu thế biến động tài nguyên nước; định hướng điều hòa, phân bổ tài nguyên nước, phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra.	Nội dung này đã được quy định tại Nghị định số 37/2019/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật quy hoạch. Do đó, Dự thảo Luật đã dẫn chiếu theo pháp luật về quy hoạch (khoản 1 của Dự thảo) để đảm bảo tính thống nhất trong quá trình thực hiện. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.
Đồng Nai	Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung riêng 1 chương hoặc bố cục lại thành 1 điều riêng biệt về các nội dung an ninh, an toàn nguồn nước. (Nội dung cần thể hiện rõ việc lập quy hoạch tài nguyên nước, lập phương án hạn chế khai thác nước cần tính đến khả năng cung cấp nước mặt tại khu vực, nhằm ưu tiên sử dụng nguồn nước mặt, hạn chế khai thác, sử dụng nước dưới đất tại khu vực đã có nước máy tập trung. Nếu khu vực có nhiều nguồn cung cấp nước máy tập trung thì ưu tiên sử dụng nước máy tập trung được lấy từ nguồn nước mặt).	Các nội dung về những giải pháp, phương án đảm bảo an ninh, an toàn nguồn nước trong quy hoạch tài nguyên nước được cụ thể trong quá trình lập nhiệm vụ quy hoạch. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.
Hải Phòng	Đề nghị thống nhất tên gọi “quy hoạch tài nguyên nước” hay “quy hoạch về tài nguyên nước” và bổ sung thẩm quyền thẩm định, phê duyệt quy hoạch tài nguyên nước trong Điều 19 của Dự thảo Luật.	Thống nhất tên gọi là “quy hoạch tài nguyên nước quốc gia”. Thẩm quyền phê duyệt và việc thực hiện thẩm định, phê duyệt quy hoạch tài nguyên nước quốc gia được dẫn chiếu theo pháp luật về quy hoạch để đảm bảo tính thống nhất trong quá trình thực hiện. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Đồng Nai	Đề nghị giao “Chính phủ quy định chi tiết Điều này” để hướng dẫn thực hiện do nội dung Điều này chưa quy định cụ thể cách thức “lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh quy hoạch về tài nguyên nước, thời kỳ quy hoạch tài nguyên nước.	Nội dung, thẩm quyền phê duyệt và việc thực hiện thẩm định, phê duyệt quy hoạch tài nguyên nước quốc gia được dẫn chiếu theo pháp luật về quy hoạch để đảm bảo tính thống nhất trong quá trình thực hiện. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo
Điều 20. Nội dung của quy hoạch tổng hợp lưu vực sông liên tỉnh, nguồn nước liên tỉnh và phương án khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra trong quy hoạch tỉnh		
Hải Dương	Khoản 1: Đề nghị bổ sung nội dung về phân bổ nguồn nước, bảo vệ tài nguyên nước, xác định hệ thống giám sát tài nguyên nước và tích hợp đánh giá môi trường chiến lược.	Dự thảo đã quy định về nguyên tắc điều hòa, phân phối tài nguyên nước (tại Chương IV), nội dung bảo vệ tài nguyên nước (tại Chương III), giám sát khai thác, sử dụng nước (tại Chương IV). Riêng nội dung về đánh giá môi trường chiến lược đã được quy định cụ thể trong pháp luật về môi trường
Nam Định	Khoản 1: Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung: “b. Dự báo xu thế biến động tài nguyên nước, nhu cầu sử dụng nước trong kỳ quy hoạch; c. Ngưỡng khai thác của nguồn nước; lượng nước có thể khai thác của nguồn nước; d. Phân vùng chức năng của nguồn nước; đ. Giải pháp, kinh phí, kế hoạch thực hiện và giám sát việc thực hiện nội dung phương án trong quy hoạch tỉnh;”.	Dự thảo Luật đã dẫn chiếu quy định nội dung phương án khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước, phòng, chống khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra trong quy hoạch tỉnh phải căn cứ vào quy hoạch tài nguyên nước quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tổng hợp lưu vực sông liên tỉnh (Điều quy hoạch về tài nguyên nước) và đảm bảo các nội dung theo quy định của pháp luật về quy hoạch (Điều về nội dung của quy hoạch tổng hợp lưu vực sông liên tỉnh và phương án khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra trong quy hoạch tỉnh), như vậy đã bao quát đầy đủ các nội dung. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	<p>Khoản 2: Đề nghị bỏ để tránh chồng chéo và sử dụng hiệu quả, tiết kiệm nguồn lực, đề nghị không đề xuất danh mục công trình thủy lợi và công trình phòng, chống thiên tai trong quy hoạch về tài nguyên nước.</p> <p>Danh mục công trình thủy lợi, công trình phòng chống thiên tai sẽ được đề xuất và thực hiện tại quy hoạch phòng, chống thiên tai và thủy lợi, quy hoạch thủy lợi, quy hoạch phòng chống lũ do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì lập.</p>	<p>Về căn cứ pháp lý, theo quy định của Luật quy hoạch và Nghị định số 37/2019/NĐ-CP, nội dung quy hoạch tài nguyên nước có quy định về xác định công trình điều tiết, khai thác, sử dụng nguồn nước có quy mô lớn (mục IV, Phụ lục số III của Nghị định); Luật Tài nguyên nước đã quy định cụ thể tại khoản 10 Điều 9 nghiêm cấm xây dựng hồ chứa, đập, công trình khai thác nước trái quy hoạch tài nguyên nước. Đồng thời, đây là một trong những nguyên tắc, căn cứ và điều kiện để cơ quan có thẩm quyền cấp phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước (khoản 5 Điều 18; điểm a khoản 1 Điều 19 và khoản 2 Điều 20 Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước). Về thực tiễn, công trình điều tiết, khai thác, sử dụng, phát triển tài nguyên nước không chỉ là các công trình thủy lợi, mà còn có các công trình thủy điện, hồ chứa, đập dâng đa mục tiêu phục vụ phát triển tài nguyên nước, công trình khai thác nước dưới đất, khai thác nước mặt phục vụ cấp nước đô thị, nông thôn. Đề nghị giữ nguyên như Dự thảo</p>
Bà Rịa - Vũng Tàu	<p>Điểm đ, khoản 2, đề nghị sửa thành: “Xác định các vùng, tiêu lưu vực sông, nguồn nước liên tỉnh phải lập kế hoạch chi tiết khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước ”</p>	<p>Việc lập kế hoạch chi tiết điều hòa, phân bổ, bảo vệ và phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra được áp dụng đối với tất cả các đối tượng là nguồn nước. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.</p>

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Hà Nam	<p>Khoản 3: Đề nghị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu tổng hợp các nội dung yêu cầu theo pháp luật về quy hoạch và các nội dung đề xuất để quy định các nội dung chung cần đảm bảo trong phương án khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước, phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra trong quy hoạch tỉnh, đảm bảo nội dung đưa ra có tính khái quát, tổng hợp; - Bổ sung nội dung xác định, bố trí các công trình trữ nước, bổ cập nguồn nước để phòng, chống khắc phục suy thoái, ô nhiễm nguồn nước; Nghiên cứu bổ sung định hướng đầu tư xây dựng các công trình cấp nước, công trình bảo vệ an toàn hồ đập, công trình phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra trên địa bàn các tỉnh... ngoài định hướng đầu tư xây dựng mạng lưới quan trắc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Dự thảo Luật đã dẫn chiếu theo pháp luật về quy hoạch để đảm bảo tính thống nhất, đầy đủ trong quá trình thực hiện - Các nội dung về những giải pháp, phương án bố trí các công trình trữ nước, cấp nước, bổ cập nguồn nước, công trình bảo vệ an toàn hồ đập, công trình phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra sẽ được cụ thể trong quá trình lập phương án khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước, phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra trong quy hoạch tỉnh.
Cà Mau	Đề nghị bổ sung thêm khoản 4: “Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành hướng dẫn thực hiện Điều này”.	Dự thảo đã quy định chi tiết và dẫn chiếu theo quy định của pháp luật về quy hoạch các nội dung chính của quy hoạch tổng hợp lưu vực sông liên tỉnh và phương án khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra trong quy hoạch tỉnh để đảm bảo tính thống nhất, đầy đủ trong quá trình thực hiện. Do đó, đề nghị không cần bổ sung quy định như góp ý
Điều 21. Nhiệm vụ quy hoạch về tài nguyên nước		
Điều 22. Thẩm quyền tổ chức lập, phê duyệt quy hoạch tổng hợp lưu vực sông liên tỉnh, nguồn nước liên tỉnh		
Hải Dương	Khoản 1: Nên phân cấp hoặc ủy quyền cho Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt;	Quy hoạch tổng hợp lưu vực sông liên tỉnh là quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành thuộc

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		thẩm quyền phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo
Điều 23. Rà soát, điều chỉnh quy hoạch tổng hợp lưu vực sông liên tỉnh, nguồn nước liên tỉnh		
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Đề nghị bỏ vì nội dung đã được quy định tại khoản 10 Điều 5 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch.	Quy định trong Dự thảo Luật để đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật về tài nguyên nước và bãi bỏ Điều 5 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật liên quan đến quy hoạch.
Điều 24. Công bố, tổ chức thực hiện quy hoạch tổng hợp lưu vực sông liên tỉnh, nguồn nước liên tỉnh		
Bình Định	<p>- Khoản 1: Cần quy định cụ thể thời gian đăng tải quy hoạch là bao lâu kể từ ngày công bố quy hoạch, không thể đăng tải thường xuyên, liên tục không có thời gian dừng được để đảm bảo tính khả thi của quy định.</p> <p>- Đề nghị bổ sung từ “quy hoạch” sau cụm từ “đăng tải thường xuyên, liên tục” thành: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thuộc lưu vực sông lập quy hoạch đăng tải thường xuyên, liên tục quy hoạch trên trang thông tin điện tử của địa phương”</p>	<p>- Quy hoạch tổng hợp lưu vực sông liên tỉnh là một trong các căn cứ để Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo cơ quan chuyên môn về tài nguyên nước tổ chức lập nội dung phương án khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước, phòng, chống khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra trong quy hoạch tỉnh. Do đó, thời gian đăng tải thông tin quy hoạch phụ thuộc vào tình hình thực tế của từng địa phương.</p> <p>- Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo</p>
Bộ Văn hoá, thể thao và du lịch	Khoản 2: Làm rõ hơn về chủ thể của “Tổ chức lưu vực sông”.	Tiếp thu, tổ chức và hoạt động của tổ chức lưu vực sông sẽ nghiên cứu bổ sung quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật tài nguyên nước
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Khoản 6: Đề nghị bỏ, vì nội dung quy định này không phù hợp với quy định về mối quan hệ giữa các loại quy hoạch (thứ bậc quy hoạch) tại Luật Quy hoạch. Các quy hoạch ngành quốc gia, quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành đều thuộc thẩm quyền phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ, trước khi trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, cơ quan tổ chức lập quy hoạch đều	Quy định trong Dự thảo Luật để đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật về tài nguyên nước và bãi bỏ Điều 5 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật liên quan đến quy hoạch.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	<p>lấy ý kiến các Bộ, ngành có liên quan, và Hội đồng thẩm định thông qua hồ sơ quy hoạch trong đó có đại diện của các Bộ, ngành có liên quan. Mặt khác, việc quy định như khoản 6 sẽ phát sinh thủ tục hành chính.</p> <p>- Để bảo đảm không mâu thuẫn và phù hợp với quy định tại Luật Quy hoạch đề nghị xem xét kiến nghị bỏ điểm 5 khoản 12 Điều 5 Luật số 35/2018/QH14, cụ thể “5. Đối với các quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành có khai thác, sử dụng tài nguyên nước do các bộ, cơ quan ngang bộ lập phải có văn bản chấp thuận của Bộ Tài nguyên và Môi trường.”</p>	<p>Tiếp thu, đã chỉnh sửa theo hướng: “Đối với các quy hoạch, quy hoạch điều chỉnh do các Bộ, cơ quan ngang bộ lập có đề xuất, điều chỉnh, bổ sung công trình khai thác, sử dụng nước phải được cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên nước có thẩm quyền thẩm định theo quy định của Chính phủ trước khi phê duyệt hoặc trình cấp có thẩm quyền phê duyệt”.</p>
Bộ Công Thương	<p>Khoản 6: Đề nghị hiệu chỉnh theo hướng “6. Đối với các quy hoạch, quy hoạch điều chỉnh có nội dung liên quan về khai thác, sử dụng nước hoặc bố trí, bổ sung, điều chỉnh công trình khai thác, sử dụng tài nguyên nước do các Bộ, ngành lập phải lấy ý kiến cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên nước trước khi phê duyệt hoặc trình cấp có thẩm quyền phê duyệt”</p>	<p>Việc điều chỉnh bổ sung, công trình khai thác, sử dụng tài nguyên nước có thể làm thay đổi chức năng nguồn nước, gây suy thoái, cạn kiệt, có thể gây mâu thuẫn, ảnh hưởng đến các đối tượng khai thác, sử dụng nước khác. Vì vậy, việc điều chỉnh bổ sung, công trình vào quy hoạch cần phải được thẩm định để xem xét, đánh giá tổng thể trên toàn lưu vực</p>
CHƯƠNG III. BẢO VỆ TÀI NGUYÊN NƯỚC		
Bộ Tư pháp	<p>Điều 30 đến Điều 37 Dự thảo Luật quy định về bảo vệ nước dưới đất; bảo vệ phát triển nguồn sinh thủy; phòng, chống suy thoái, cạn kiệt, ô nhiễm nguồn nước; phòng, chống ô nhiễm nước biển; ứng phó, khắc phục sự cố ô nhiễm nguồn nước và phục hồi nguồn nước bị suy thoái, ô nhiễm, cạn kiệt... Hiện nay, Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 cũng có các quy định về bảo vệ môi trường nước dưới đất, quản lý chất lượng môi trường nước mặt, bảo vệ môi trường nước biển, phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường, suy thoái môi trường... Do đó, đề nghị cơ</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, trong quá trình soạn thảo, cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu, đối với các văn bản quy phạm pháp luật liên quan, trong đó có Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, đảm bảo sự phù hợp, thống nhất giữa các quy định của các Luật. Đồng thời các nội dung đã quy định trong Luật bảo vệ môi trường được dẫn chiếu, áp dụng</p>

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	quan chủ trì soạn thảo rà soát các nội dung về bảo vệ tài nguyên nước tại Dự thảo Luật để đảm bảo đồng bộ, thống nhất với các quy định có liên quan của Luật Bảo vệ môi trường.	
Hà Giang	Đề nghị bổ sung quy định cụ thể hơn về việc đăng ký, cấp phép khai thác sử dụng tài nguyên nước của các tổ chức, cá nhân để việc tổ chức thực hiện được cụ thể và dễ dàng hơn.	Tiếp thu ý kiến và sẽ nghiên cứu bổ sung quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật tài nguyên nước.
Lâm Đồng	Đề nghị bổ sung thêm quy định về bảo vệ nguồn nước lưu vực đầu nguồn và các nguồn nước cấp cho sinh hoạt.	Nội dung bảo vệ nguồn nước lưu vực đầu nguồn đã được quy định tại Điều về bảo vệ và phát triển nguồn sinh thủy. Đối với nội dung bảo vệ các nguồn nước cấp cho sinh hoạt đã được quy định tại Điều về bảo vệ chất lượng nguồn nước sinh hoạt
Hà Nội	Nghiên cứu bổ sung quy định về việc đấu nối hệ thống thoát nước vào nguồn nước; đặc biệt hệ thống thoát nước đô thị vào hệ thống sông suối, công trình cấp nước. Bổ sung các giải pháp xử lý nước thải đô thị, nước thải sinh hoạt. Quy định trách nhiệm trong việc xây dựng, cải tạo hạ tầng đô thị nhằm tách nước thải và nước mưa trong các dự án hạ tầng mới triển khai, cải tạo cũ tạo tiền đề cho việc tách nước mưa và nước thải trong khu vực dân cư hiện hữu	Các nội dung này đã được quy định trong hệ thống pháp luật về cấp thoát nước.
Điều 25. Chức năng nguồn nước		
Bà Rịa - Vũng Tàu	Khoản 1: đề nghị chỉnh sửa thành “Chức năng nguồn nước và việc phân vùng chức năng nguồn nước được xác định trong Quy hoạch tổng hợp lưu vực sông liên tỉnh, phương án khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước, phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra trong quy hoạch tỉnh làm cơ sở để thực hiện các biện pháp quản lý, bảo vệ nguồn nước....	Quy định như Dự thảo đảm bảo tính thống nhất với pháp luật về Quy hoạch. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	<p>Khoản 3: Đề nghị sửa “3. Tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng nước, xả nước thải vào nguồn nước không được làm ảnh hưởng đến chức năng nguồn nước”</p> <p>Trường hợp người dân hay doanh nghiệp xả thải vào nguồn nước sinh hoạt nhưng do nước có cơ chế tự làm sạch nên tại thời điểm nào đó có thể chất lượng nước vẫn ở mức độ cho phép cấp cho các nhà máy nước sinh hoạt tuy nhiên hành vi đó cần phải bị cấm. Nếu giữ nguyên như Dự thảo thì người dân, doanh nghiệp có thể xả thải tới mức cho phép. Hơn nữa, ngay khi nước bị ô nhiễm, chất lượng nước có thể vượt quá mức cho phép nhưng “chức năng nguồn nước” có thể vẫn không đổi, thí dụ như cấp nước sinh hoạt hay cấp nước tưới tiêu vì không có nguồn khác thay thế. Do đó, đề nghị biên soạn lại chặt chẽ hơn phần Dự thảo này.</p>	<p>Các hoạt động xả nước thải được kiểm soát chặt chẽ thông qua chất lượng nước thải và khả năng chịu tải của nguồn nước và được quy định xuyên suốt trong Dự thảo, trong đó quy định không được xả nước thải chưa qua xử lý hoặc xử lý chưa đạt quy chuẩn kỹ thuật vào nguồn nước mặt, biển; xả nước thải vào nguồn nước dưới đất chính là việc kiểm soát xả nước thải đảm bảo không làm ảnh hưởng đến chức năng nguồn nước. Do đó quy định như Dự thảo là phù hợp</p>
Điều 26. Hành lang bảo vệ nguồn nước		
Long An	Điểm a khoản 1: Chính sửa thành “Bảo vệ sự ổn định của bờ, công trình thủy lợi và phòng, chống lấn chiếm đất ven nguồn nước”.	Nội dung này quy định bảo vệ các yếu tố ảnh hưởng đến nguồn nước trong hành lang bảo vệ. Còn phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đã được quy định theo pháp luật về thủy lợi.
Bộ Giáo dục và Đào tạo	Điểm b khoản 1: Nên bổ sung cụm từ “ứng phó”, cụ thể: “Phòng, chống ứng phó với các hoạt động có nguy cơ gây ô nhiễm, suy thoái nguồn nước” cho phù hợp với nhiều trường hợp xảy ra làm tác động đến tài nguyên nước xuất phát từ yếu tố tự nhiên.	Phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước có chức năng phòng, chống các hoạt động có nguy cơ gây ô nhiễm, suy thoái nguồn nước mà không có khả năng ứng phó.
Vĩnh Long	Điểm d khoản 1: Cần giải thích rõ cụm từ: “tín ngưỡng liên quan đến nguồn nước”.	Cụm từ này sẽ được tiếp thu, giải trình rõ trong Nghị định hướng dẫn. Hiện tại đã được quy định cụ thể trong Nghị định 43/2015/NĐ-CP

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Quảng Ninh	<p>Điểm a khoản 2: Đề nghị bỏ đối tượng phải lập hành lang bảo vệ nguồn nước là “hồ chứa thủy lợi”.</p> <p>Lý do: Các hồ chứa thủy lợi thuộc quản lý của các đơn vị thủy lợi, được thực hiện cấm mốc theo quy định của Luật thủy lợi. Việc quy định cấm mốc các hồ chứa thủy lợi theo Luật tài nguyên nước sẽ gây chông chéo, cùng một hồ chứa thủy lợi nêu cùng cấm 2 loại mốc giới, sẽ gây lãng phí kinh phí thực hiện mà không đem lại hiệu quả hơn.</p>	<p>Việc quy định hành lang bảo vệ nguồn nước được quy định cho tất cả các nguồn nước, không phân biệt cho các mục đích thủy lợi, thủy điệnTuy nhiên, để đảm bảo tránh chông chéo, lãng phí trong việc cấm mốc hành lang bảo vệ đối với đối tượng là hồ chứa thủy lợi, Dự thảo đã rà soát và quy định lại theo hướng: đối với hồ chứa thủy lợi thì quy định mốc hành lang bảo vệ nguồn nước được xác định trùng với mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi theo quy định của pháp luật về thủy lợi.</p>
Đắk Nông	<p>Điểm a khoản 2: Đề nghị xem xét không đưa hồ thủy lợi vì công trình thủy lợi đang thực hiện theo quy định tại Luật Thủy lợi và các Nghị định, Thông tư có liên quan.</p>	<p>Việc quy định hành lang bảo vệ nguồn nước được quy định cho tất cả các nguồn nước, không phân biệt cho các mục đích thủy lợi, thủy điệnTuy nhiên, để đảm bảo tránh chông chéo, lãng phí trong việc cấm mốc hành lang bảo vệ đối với đối tượng là hồ chứa thủy lợi, Dự thảo đã rà soát và quy định lại theo hướng: đối với hồ chứa thủy lợi thì quy định mốc hành lang bảo vệ nguồn nước được xác định trùng với mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi theo quy định của pháp luật về thủy lợi.</p>
Hà Giang	<p>Điểm c khoản 2: đề nghị cần phải có quy định hướng dẫn cụ thể về hồ, ao là nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ nếu không sẽ khó khả thi và thực hiện được trên thực tế.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến và sẽ nghiên cứu bổ sung quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật tài nguyên nước.</p>
Quảng Ninh	<p>Điểm c khoản 2: đề nghị bỏ đối tượng phải lập hành lang bảo vệ nguồn nước là “trục tiêu nước”. Do, đối tượng này tại địa phương nhiều, nếu thực hiện cấm mốc sẽ gây lãng phí kinh phí thực hiện mà không đem lại hiệu quả hơn.</p>	<p>Tiếp thu, đã lược bỏ trong Dự thảo</p>

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Công ty Nước sạch Hà Nội	Mục c khoản 2: Đề nghị bổ sung hành lang bảo vệ đối với nước dưới đất cụ thể: “Sông suối, kênh rạch, hồ, ao, nước dưới đất... và bảo vệ môi trường”	Phạm vi hành lang bảo vệ nước dưới đất được quy định cụ thể khi xác định vùng bảo hộ vệ sinh lấy nước sinh hoạt. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo
An Giang	Khoản 1 và Khoản 2: có sự chồng lấn về phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi với hành lang bảo vệ nguồn nước dẫn đến không rõ trách nhiệm trong quản lý công trình (theo Điều 40, Luật Thủy lợi năm 2017). Đề nghị sửa đổi, bổ sung để tránh việc chồng lấn đảm bảo tính thống nhất trong quá trình thực thi nhiệm vụ. Để tránh tình trạng chồng chéo, đảm bảo việc thực thi không bị vướng mắc như trong thời gian qua, đề nghị Dự thảo Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) cần rà soát đối chiếu với các Luật khác liên quan, sửa đổi bổ sung cho phù hợp.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa đối với hồ chứa thủy lợi thì quy định mốc hành lang bảo vệ nguồn nước được xác định trùng với mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi theo quy định của pháp luật về thủy lợi.
Hà Nam	Khoản 2: Đề nghị nghiên cứu xác định lại nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ để tránh chồng chéo với việc lập hành lang bảo vệ công trình thủy lợi thuộc trách nhiệm của ngành Nông nghiệp, đồng thời bổ sung đối với các công trình chứa nước có vai trò quan trọng, có ý nghĩa về kiến trúc, cảnh quan.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa đối với hồ chứa thủy lợi thì quy định mốc hành lang bảo vệ nguồn nước được xác định trùng với mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi theo quy định của pháp luật về thủy lợi. Các đối tượng phải lập hành lang bảo vệ nguồn nước sẽ được nghiên cứu bổ sung quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật tài nguyên nước
Bà Rịa - Vũng Tàu	Khoản 4: đề nghị xem lại việc giao mốc giới cho ủy ban nhân dân cấp xã quản lý vì quy định này không khả thi do hiện nay nguồn nhân lực cấp này rất hạn chế, nên giao cho tổ chức quản lý, vận hành hồ quản lý và bảo vệ sẽ hiệu quả hơn và đúng trách nhiệm.	Việc giao cho địa phương quản lý mốc hành lang bảo vệ nguồn nước hồ chứa nhằm quản lý, giám sát các hoạt động trong hành lang để bảo vệ nguồn nước. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Hà Giang	Khoản 5: đề nghị chỉnh sửa, bổ sung là: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước quy định tại khoản 2 Điều này, vì nếu ghi như Dự thảo thì không thấy có quy định và trách nhiệm của cơ quan nào lập hành lang bảo vệ đối với Hồ chứa thủy điện, thủy lợi và các hồ chứa nước khác	Đối với hồ chứa, Dự thảo đã quy định tổ chức quản lý, vận hành hồ chứa có trách nhiệm cắm mốc chỉ giới hành lang bảo vệ nguồn nước theo quy định và bàn giao mốc giới cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có hồ chứa để quản lý, bảo vệ. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo
Đồng Tháp	Khoản 6: Bổ sung “Chính phủ quy định cụ thể việc lập, quản lý, xử lý vi phạm hành lang bảo vệ nguồn nước”.	Việc xử lý vi phạm được quy định theo Luật xử lý vi phạm hành chính. Do đó, đề nghị không quy định nội dung này
Hà Tĩnh	<p>Cần phải bổ sung, sửa đổi quy định để các đơn vị quản lý, khai thác công trình thủy lợi giảm việc lập và cắm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình và cắm mốc chỉ giới hành lang bảo vệ nguồn nước.</p> <p>Do phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước đối với công trình hồ chứa thủy lợi quy định tại Điều 26 Dự thảo Luật Tài nguyên nước có những chồng lấn với phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi (bao gồm công trình và vùng phụ cận) trong lĩnh vực thủy lợi (quy định tại Điều 40 Luật thủy lợi và Nghị định hướng dẫn thi hành luật).</p>	Tiếp thu, đã chỉnh sửa đối với hồ chứa thủy lợi thì quy định mốc hành lang bảo vệ nguồn nước được xác định trùng với mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi theo quy định của pháp luật về thủy lợi.
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Luật Thủy lợi đã quy định phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi và việc cắm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi, trong đó có các biện pháp bảo đảm an toàn công trình và chất lượng nước trong công trình. Do đó, đề nghị quy định dẫn chiếu phạm vi bảo vệ hành lang nguồn nước nhân tạo là công trình thủy lợi thực hiện theo quy định của pháp luật về thủy lợi, để tránh chồng chéo, gây lãng phí kinh phí.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa đối với hồ chứa thủy lợi thì quy định mốc hành lang bảo vệ nguồn nước được xác định trùng với mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi theo quy định của pháp luật về thủy lợi.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Dự thảo đã liệt kê những nơi phải lập hành lang bảo vệ nguồn nước nhưng chưa đề cập đến các đoạn sông chảy qua khu dân cư tập trung, đô thị. Do đó, đề nghị bổ sung, hoàn chỉnh.	Tiếp thu ý kiến và sẽ nghiên cứu bổ sung quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật tài nguyên nước.
Hà Nội	Mốc chỉ giới hành lang bảo vệ nguồn nước và mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ hồ chứa thủy lợi có trùng nhau hay không (đối chiếu theo Điều 43 Luật Thủy lợi và quy định tại khoản 4 Điều 23 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP). Và trường hợp hồ chứa thủy lợi đã cắm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ có phải thực hiện cắm mốc chỉ giới hành lang bảo vệ nguồn nước không?	Tiếp thu, đã chỉnh sửa đối với hồ chứa thủy lợi thì quy định mốc hành lang bảo vệ nguồn nước được xác định trùng với mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi theo quy định của pháp luật về thủy lợi.
Bộ Công Thương	Đề nghị bổ sung trách nhiệm lập, phê duyệt hành lang bảo vệ nguồn nước của hồ chứa thủy điện, hồ chứa thủy lợi và hồ chứa nước khác	Tiếp thu ý kiến và sẽ nghiên cứu bổ sung quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật tài nguyên nước
TP. Hồ Chí Minh	Liên quan đến hành lang bảo vệ nguồn nước, hiện nay cả ngành giao thông vận tải và ngành tài nguyên và môi trường đều có quy định về nội dung này, vì vậy cần phải có sự rà soát và thống nhất trong việc quy định chiều rộng hành lang bảo vệ trên bờ của các tuyến sông, suối, kênh, rạch. Hiện nay vẫn có sự khác nhau về khoảng cách từ mép bờ cao vào phía bờ đối với Luật giao thông đường thủy nội địa và Luật Tài nguyên nước (cùng một tuyến sông, kênh nhưng các mốc cắm hành lang bảo vệ khác nhau).	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo theo hướng: Trường hợp mốc hành lang bảo vệ nguồn nước được xác định trùng với mốc chỉ giới hành lang bảo vệ luồng thì sử dụng mốc chỉ giới hành lang bảo vệ luồng.
Đồng Nai	Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ lập hành lang bảo vệ nguồn nước có nhiều ý kiến khác nhau giữa các sở, ngành, địa phương và giữa cơ quan quản lý nhà nước và người dân xung quanh vấn đề “những công trình được phép xây dựng và không được phép xây dựng mới trong phạm vi hành lang bảo vệ	Tiếp thu ý kiến và sẽ nghiên cứu bổ sung quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật tài nguyên nước. Hiện nay, Nghị định 43/2015/NĐ-CP đã quy định cụ thể các hành vi, hoạt động bị cấm trong phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước; đối với

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	<p>nguồn nước”, “trường hợp các công trình hiện hữu trong phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước thì có phải di dời, giải tỏa không”, dẫn đến khó khăn trong công tác quản lý; trên thực tế, có nhiều công trình bắt buộc phải xây dựng trong phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước như: bến cảng, bến thủy nội địa, Do đó, để thống nhất trong công tác quản lý, tránh hiểu nhầm cần quy định rõ trong Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) và có sự phối hợp với Bộ Xây dựng trong quy định về xây dựng các công trình trong phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước.</p>	<p>các công trình đang hoạt động trong hành lang bảo vệ nguồn nước cũng đã được quy định các điều kiện cụ thể để tiếp tục hoạt động hoặc di dời.</p>
Đồng Nai	<p>Đề nghị cần xác định cụ thể, chi tiết vào trong Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) với các trường hợp thuộc phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước theo Nghị định số 43/2015/NĐ-CP ngày 6/5/2015 trước ngày 01/7/2015 sẽ phải được giải quyết như thế nào để thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến và sẽ nghiên cứu bổ sung quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật tài nguyên nước</p>
Điều 27. Dòng chảy tối thiểu		
TP. Hồ Chí Minh	<p>Khoản 1: Đề nghị nghiên cứu bổ sung thêm đối tượng là “kênh, rạch” phải xác định dòng chảy tối thiểu. Vì thực tế hiện nay Thành phố Hồ Chí Minh có các cống ngăn triều, đập ngăn triều trên các kênh rạch để phục vụ mục đích chống ngập. Tương tự, các quy định khác tại khoản 3, khoản 5 Điều này cũng cần được sửa đổi theo hướng bổ sung nhóm đối tượng “kênh, rạch” cho phù hợp</p>	<p>Việc xác định dòng chảy tối thiểu trên sông, kênh, rạch là cần thiết, tuy nhiên cần xem xét tính khả thi của việc đảm bảo duy trì giá trị dòng chảy tại điểm kiểm soát nếu không có công trình điều tiết dòng chảy và những sông, suối, kênh, rạch nằm hoàn toàn trong vùng ảnh hưởng triều. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo</p>
Bà Rịa - Vũng Tàu	<p>Khoản 1: Quy định các hồ chứa, đập dâng phải xác định dòng chảy tối thiểu là không đúng, đề nghị chỉnh sửa thành hạ lưu các hồ chứa, đập dâng</p>	<p>Luật Tài nguyên nước 2012 đã quy định tất cả công trình phải đảm bảo dòng chảy tối thiểu đặc biệt sau các công trình hồ chứa, đập dâng và việc duy trì dòng chảy tối thiểu là nghĩa vụ của các chủ công trình khai thác, sử dụng tài nguyên nước trên các</p>

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		sông, suối. Do đó, quy định như Dự thảo là phù hợp, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo
Vĩnh Long	Khoản 1: Cần bổ sung nội dung việc xác định dòng chảy tối thiểu bao gồm cả kênh, rạch vì, trên kênh rạch nguồn thủy sinh sinh sống rất nhiều, việc xác định dòng chảy tối thiểu trên kênh, rạch nhằm đảm bảo cho việc bảo vệ nguồn lợi thủy sinh này được an toàn	Việc xác định dòng chảy tối thiểu trên sông, kênh, rạch là cần thiết, tuy nhiên cần xem xét tính khả thi của việc đảm bảo duy trì giá trị dòng chảy tại điểm kiểm soát nếu không có công trình điều tiết dòng chảy và những sông, suối, kênh, rạch nằm hoàn toàn trong vùng ảnh hưởng triều. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Điểm a khoản 1: đề nghị không áp dụng đối với các đập, hồ chứa thủy lợi đang khai thác. Lý do: hầu hết các hồ chứa thủy lợi hiện có là hồ chứa điều tiết năm, có tràn tự do nên vào cuối mùa kiệt, nguồn nước trong hồ sẽ sử dụng hết, không thể duy trì dòng chảy tối thiểu. Mặt khác, các hồ chứa thủy lợi vừa, nhỏ chủ yếu là do các đơn vị huyện, xã quản lý, khai thác cho nên năng lực để xác định dòng chảy tối thiểu là không đủ; chi phí để thuê tư vấn xác định dòng chảy tối thiểu đối với các đơn vị quản lý hồ chứa đang khai thác là rất lớn.	Luật tài nguyên nước 2012 đã quy định tất cả công trình phải đảm bảo dòng chảy tối thiểu đặc biệt sau các công trình hồ chứa, đập dâng, để đảm bảo công bằng, hợp lý, hài hòa lợi ích, bình đẳng về quyền lợi giữa các đối tượng khai thác, sử dụng nước, giữa các địa phương thượng lưu và hạ lưu, đồng thời giảm thiểu tác động đến môi trường chế độ dòng chảy, nhu cầu khai thác phía hạ du đập và hạ lưu lưu vực. Việc duy trì dòng chảy tối thiểu là nghĩa vụ của các chủ công trình khai thác, sử dụng tài nguyên nước trên các sông, suối. Các đập, hồ chứa thủy lợi đang khai thác cũng là công trình khai thác, sử dụng tài nguyên nước trên sông, suối nên phải thực hiện nghĩa vụ xả dòng chảy tối thiểu. Hiện nay, theo Thông tư 64/2017/TT-BTNMT ngày 22/12/2017 quy định: đối với các đập, hồ chứa thủy lợi đang khai thác mà không thể điều chỉnh, bổ sung hạng mục công trình xả dòng chảy tối thiểu thì sẽ được cơ quan có thẩm quyền cấp phép khai thác, sử

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		dụng tài nguyên nước xem xét, quyết định. Các nội dung này sẽ tiếp tục được cập nhật, quy định trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật tài nguyên nước.
Sơn La	<p>Điểm d khoản 2: Bổ sung thành: “Quy hoạch, bổ sung quy hoạch, đầu tư xây dựng dự án hồ chứa, đập dâng trên các sông, suối; dự án chuyên nước lưu vực sông”;</p> <p>Lý do: Giá trị dòng chảy tối thiểu phải được xem xét ngay từ bước quy hoạch, bổ sung quy hoạch để đảm bảo nhu cầu dùng nước cho hạ lưu và không ảnh hưởng đến qui mô, công suất, các thông số kỹ thuật của dự án.</p>	Dự thảo đã quy định Dòng chảy tối thiểu là một trong những căn cứ để xem xét trong quá trình thẩm định, quyết định phê duyệt nhiệm vụ Quy hoạch, được thẩm định trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép trước khi xây dựng công trình. Do đó đã bao quát các giai đoạn của dự án.
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Khoản 4, 5: Đề nghị nghiên cứu sửa theo hướng với các đập, hồ chứa mới được xây dựng hoặc sửa chữa nâng cấp, dòng chảy tối thiểu được xác định trong hồ sơ thiết kế và được cấp quyết định đầu tư phê duyệt trong dự án đầu tư xây dựng.	Nguyên tắc xác định dòng chảy tối thiểu đối với các công trình hồ chứa, đập dâng là do tổ chức, cá nhân tính toán, đề xuất; cơ quan quản lý nhà nước có trách nhiệm thẩm định, phê duyệt giá trị dòng chảy. Các nội dung chi tiết sẽ được quy định trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật tài nguyên nước
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	<p>Khoản 6: Đề nghị không áp dụng đối với các đập, hồ chứa thủy lợi đang khai thác.</p> <p>Lý do: hầu hết các hồ chứa thủy lợi hiện có là hồ chứa điều tiết năm, có tràn tự do nên vào cuối mùa kiệt, nguồn nước trong hồ sẽ sử dụng hết, không thể duy trì dòng chảy tối thiểu. Mặt khác, các hồ chứa thủy lợi vừa, nhỏ chủ yếu là do các đơn vị huyện, xã quản lý, khai thác cho nên năng lực để xác định dòng chảy tối thiểu là không đủ; chi phí để thuê tư vấn xác định dòng chảy tối thiểu đối với các đơn vị quản lý hồ chứa đang khai thác là rất lớn.</p>	Như đã giải trình ý kiến tại Điểm a khoản 1

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Bình Định	Khoản 6: Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung thành “Tổ chức, cá nhân là chủ hồ chứa, đập dâng phải thực hiện việc xác định dòng chảy tối thiểu sau hồ chứa, đập dâng, kèm theo phương án vận hành, điều tiết dòng chảy tối thiểu trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, công bố dòng chảy tối thiểu”.	Việc quy định kèm theo phương án vận hành, điều tiết dòng chảy tối thiểu sẽ phát sinh thủ tục hành chính. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo
Bắc Giang	Đề xuất bỏ, sử dụng dòng chảy môi trường, duy trì dòng chảy tương tự như tự nhiên.	Thuật ngữ “dòng chảy tối thiểu” được sử dụng trong các văn bản pháp luật và quy định của Luật tài nguyên nước năm 2012 đã được xem xét trên cơ sở tiếp cận khái niệm dòng chảy môi trường theo kinh nghiệm của các nước trên thế giới và là thuật ngữ được sử dụng phổ biến
Điều 28. Ngưỡng khai thác nước dưới đất		
Nam Định	Điểm c khoản 1: Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung thành: “Cấp giấy phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước dưới đất”.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Điều 29. Bảo đảm sự lưu thông của dòng chảy		
Tuyên Quang	Đề nghị bổ sung cụm từ “nuôi trồng thủy sản” vào sau cụm từ “đặt lồng bè”	Quy định trong Dự thảo là liệt kê các hoạt động có thể cản trở sự lưu thông của dòng chảy, không cụ thể vào mục đích của từng hoạt động. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo
Hà Tĩnh	Đề nghị quy định cụ thể nội dung tại điều này để dễ triển khai trong thực tiễn.	Các hoạt động nêu trong Dự thảo không phải là hoạt động khai thác, sử dụng nước nên không thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật này. Do đó, Dự thảo chỉ quy định theo hướng nguyên tắc đối với các hoạt động này.
TP. Hồ Chí Minh	Bổ sung cụm từ “thăm dò” và “đập dâng, cống ngăn triều” thành “Việc thăm dò, khai thác khoáng sản, xây dựng cầu, bến	Tiếp thu, đã bổ sung cụm từ “thăm dò” trong Dự thảo. Đối với việc xây dựng công trình đập dâng,

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	tàu, đập dâng, cống ngăn triều hoặc công trình khác ngăn, vượt sông, suối, kênh, rạch; ...”.	cống ngăn triều là hoạt động cản trở sự lưu thông của dòng chảy. Do đó không bổ sung hoạt động này trong Dự thảo
Điều 30. Bảo vệ chất lượng nguồn nước sinh hoạt		
Quảng Ninh	Khoản 1: Đề nghị bổ sung nội dung: Các tổ chức, cá nhân nếu vi phạm phải chịu trách nhiệm trước pháp luật kết hợp với trách nhiệm phải khắc phục sự cố do cá nhân, tổ chức vi phạm gây ra.	Hành vi xả nước thải, đưa các chất thải vào vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt là hành vi bị nghiêm cấm, do đó đã bao hàm ý nếu vi phạm phải chịu trách nhiệm trước pháp luật kết hợp với trách nhiệm phải khắc phục sự cố do cá nhân, tổ chức vi phạm gây ra.
Thừa Thiên Huế	Khoản 1: Rà soát điều chỉnh thống nhất, không quy định trùng lặp với khoản 2 Điều 11 quy định về các hành vi bị nghiêm cấm	Đã rà soát và chỉnh sửa trong Dự thảo để tránh trùng lặp với hành vi bị nghiêm cấm đã được quy định trong Dự thảo
TP. Hồ Chí Minh	Khoản 1: Bổ sung lại như sau “Tổ chức, cá nhân không được xả nước thải không đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn cho phép vào vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt”.	Mọi hành vi xả nước thải, đưa các chất thải vào vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt là hành vi bị nghiêm cấm.
Công ty Nước sạch Hà Nội	Khoản 1: Đề nghị điều chỉnh: “Tổ chức, cá nhân không được xả nước thải, đưa các chất thải, thực hiện các hành vi nghiêm cấm trong vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt”	Đã rà soát và chỉnh sửa trong Dự thảo để tránh trùng lặp với hành vi bị nghiêm cấm đã được quy định trong Dự thảo
Đồng Nai	Khoản 1: Đề nghị xem xét lại cụm từ “không được xả nước thải”, trên thực tế trường hợp nước thải đạt quy chuẩn vẫn có thể xả nước thải vào vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt.	Vùng bảo hộ vệ sinh lấy nước sinh hoạt là khu vực phải bảo vệ nghiêm ngặt để đảm bảo an ninh nguồn nước cấp cho sinh hoạt. Do đó, mọi hành vi xả nước thải, đưa các chất thải vào vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt là hành vi bị nghiêm cấm.
TP. Hồ Chí Minh	Khoản 3 và Khoản 6: Đề nghị bổ sung thêm thẩm quyền của Bộ Tài nguyên và Môi trường và giảm thẩm quyền của Ủy ban	Việc xác định phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt liên quan đến việc quản lý, sử

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	<p>nhân dân cấp tỉnh trong việc xác định và công bố vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt cho 02 nhóm đối tượng sau:</p> <p>+ Nhóm đối tượng Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp phép khai thác tài nguyên nước.</p> <p>+ Nhóm đối tượng đặt công trình thu nước và công trình xử lý, phân phối nước ở tỉnh khác nhau (cụ thể Sawaco lấy nước ở Đồng Nai nhưng xử lý và kinh doanh nước ở Thành phố Hồ Chí Minh).</p>	<p>dụng, bảo vệ vùng đất xung quanh khu vực công trình khai thác và được điều chỉnh theo pháp luật về đất đai. Do đó, quy định như Dự thảo là phù hợp với thực tế triển khai.</p>
Thừa Thiên Huế	<p>Điểm b khoản 3: đề nghị bổ sung “Các hình thức công bố thông tin”, trong đó bao gồm “Hình thức công bố thông tin thông qua hệ thống thông tin tài nguyên nước của địa phương.”</p>	<p>Tiếp thu ý kiến và sẽ nghiên cứu bổ sung quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật tài nguyên nước</p>
Vĩnh Long	<p>Khoản 4. Kiến nghị bổ sung trách nhiệm Ủy ban nhân dân cấp xã thông báo và công khai kết quả phân tích chất lượng nước sinh hoạt đối với công trình khai thác nước trên địa bàn. Vì, bảo vệ tính mạng, sức khỏe cho nhân dân được công khai, minh bạch chất lượng nước cho mọi người biết</p>	<p>Dự thảo đã quy định việc thông báo thông tin chất lượng nguồn nước sinh hoạt trên địa bàn là trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo</p>
Bộ Văn hoá, thể thao và du lịch	<p>Khoản 5. Bổ sung giải thích nội hàm khái niệm “Công trình cấp nước sinh hoạt quan trọng đặc biệt”</p>	<p>Dự thảo Luật xây dựng theo hướng giao Bộ Xây dựng quy định các công trình cấp nước sinh hoạt quan trọng đặc biệt.</p>
Bộ Xây dựng	<p>Rà soát, Điều 30 và Điều 31 thành “Bảo vệ chất lượng nguồn nước” để hạn chế trùng lặp do tất cả nguồn nước cần được bảo vệ; một số quy định cụ thể theo yêu cầu, mục đích sử dụng nước đề xuất sẽ đưa vào pháp luật chuyên ngành có liên quan</p>	<p>Đã rà soát chỉnh sửa trong Dự thảo đảm bảo không có quy định trùng lặp về chất lượng nguồn nước</p>
Hà Nội	<p>Đề nghị bổ sung việc giám sát chất lượng nước, lưu lượng cấp nước sinh hoạt. Rà soát, đánh giá việc thực hiện thiết lập vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt không gắn liền với việc giao đất, giao mặt nước gây khó khăn trong công tác triển</p>	<p>Vùng bảo hộ vệ sinh công trình lấy nước sinh hoạt được thiết lập nhằm mục đích quản lý, giám sát, cảnh báo các hoạt động có ảnh hưởng, gây ô nhiễm nguồn nước. Các hoạt động cần hạn chế, nghiêm</p>

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	khai thực tiễn; làm rõ những nội dung cấm trong khu vực vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt. Công tác quản lý đối với các công trình cấp nước sinh hoạt liên tỉnh	cấm trong vùng bảo hộ vệ sinh sẽ được nghiên cứu bổ sung quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật tài nguyên nước
Điều 31. Bảo vệ chất lượng nguồn nước trong sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, sản xuất công nghiệp, khai thác khoáng sản và các hoạt động khác		
Trà Vinh	Khoản 2: Đề nghị điều chỉnh, bổ sung nội dung: “trường hợp sử dụng hóa chất độc hại thì phải có biện pháp đảm bảo an toàn, không được rò rỉ dẫn đến gây ô nhiễm, phải có biện pháp xử lý đạt chuẩn”.	Trường hợp sử dụng hóa chất độc hại là nguồn gây ô nhiễm đặc biệt cần được kiểm soát nghiêm ngặt từ khâu bảo quản, sử dụng để bảo đảm an toàn, không rò rỉ, thất thoát ra môi trường
Hà Nội	Đề nghị nghiên cứu các nội dung liên quan đến khai thác cát, sỏi lòng sông tránh trùng lặp với các nội dung quản lý nhà nước về khoáng sản	Đã rà soát và đảm bảo không chồng chéo với nội dung quản lý nhà nước về khoáng sản
Điều 32. Bảo vệ nước dưới đất		
Điện Biên, TP. Hồ Chí Minh	Điểm c, khoản 1: Đề nghị sửa thành: “Hóa chất, chất phóng xạ sử dụng để thí nghiệm trong thăm dò, khai thác nước dưới đất phải nằm trong danh mục hóa chất được phép sử dụng theo quy định của pháp luật, bảo đảm không gây ô nhiễm môi trường và nguồn nước”.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Đồng Nai	Điểm c, khoản 1: Đề nghị bổ sung từ “chất” vào trong cụm từ: “nằm trong danh mục hoá chất được phép sử dụng...”,	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Nam Định	Điểm đ khoản 1: Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung thành: “Khoanh định, công bố vùng nguồn nước dưới đất có nguy cơ bị suy thoái, cạn kiệt, ...”.	Đã rà soát, chỉnh sửa nội dung quy định tại điểm này để đảm bảo tính khả thi triển khai trong thực tế và phù hợp với các quy định liên quan đến thăm dò khai thác nước dưới đất
Bộ Khoa học và Công nghệ	Điểm d, đ khoản 1: Đề nghị bổ sung chủ thể (trách nhiệm) cơ quan, tổ chức thực hiện.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Đắk Lắk	Điểm d, e khoản 1: Đề nghị chỉnh sửa thành: “Nêu cụ thể đối tượng phải thực hiện việc Ban hành, tổ chức thực hiện kế hoạch quản lý chất lượng nước dưới đất và xác định, bảo vệ vùng bổ cập của nước dưới đất”.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa kết cấu lại các quy định về bảo vệ nước dưới đất đảm bảo phù hợp, khả thi trong quá trình triển khai thực hiện
Các tỉnh: Lạng Sơn, Lai Châu, Hà Giang, Bà Rịa - Vũng Tàu, Hà Nam	Điểm e khoản 1: Đề nghị giải thích cụm từ “Vùng bổ cập” vào Điều 3 Dự thảo	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo theo hướng không quy định “vùng bổ cập nước dưới đất” và thay bằng “vùng bổ sung nhân tạo nước dưới đất”
Phú Yên	Khoản 3: Chỉnh sửa theo hướng “Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn, ban hành.....; quy định chi tiết việc xây dựng và nội dung kế hoạch quản lý chất lượng nước dưới đất”.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo lại các quy định về bảo vệ nước dưới đất đảm bảo phù hợp, khả thi trong quá trình triển khai thực hiện
Các tỉnh: Bình Định, Lai Châu	Khoản 4: Đề nghị chỉnh sửa lại cho phù hợp vì theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Dự thảo Luật thì “Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương” được quy ước viết tắt là “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh”.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
TP. Hồ Chí Minh	Khoản 4: Bổ sung cụm từ “sụt lún đất” là một trong những nguy cơ cần được khoanh vùng, viết lại thành “Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm khoanh vùng nước dưới đất có nguy cơ bị suy thoái, sụt lún đất, cạn kiệt, ô nhiễm ...”.	Tiếp thu, đã rà soát, kết cấu lại các quy định về bảo vệ nước dưới đất và giao Chính phủ quy định việc khoanh định, công bố vùng hạn chế khai thác nước dưới đất
An Giang	Đề nghị có bổ sung nội dung và trách nhiệm của tổ chức và cá nhân khi thực hiện các công trình, việc trám lấp phải được thể hiện trong hồ sơ thiết kế, được thẩm định, phê duyệt, nghiệm thu, quyết toán. Hiện nay, có rất nhiều dự án, công trình nghiên cứu, thăm dò,... có khoan, đào hố,... nhưng sau khi thực hiện xong không tổ chức trám lấp dẫn đến nước mặt thấm vào nước	Tiếp thu, đã rà soát, chỉnh sửa lại theo hướng “Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn, ban hành các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động khoan, đào, thí nghiệm và quy chuẩn kỹ thuật trám lấp giếng không sử dụng để bảo vệ nước dưới đất”

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	ngâm và sẽ dẫn đến ô nhiễm nguồn nước (nhất là những đất nhiễm phèn, Arsen,...).	
An Giang	Đề nghị Luật cũng bổ sung thêm nội dung quy định những vùng hoặc có những yếu tố nào thì không được khai thác, hoặc hạn chế khai thác và mức độ điều tra, đánh giá; và giao Chính phủ quy định chi tiết làm cơ sở pháp lý cho các tỉnh lập và công bố.	Tiếp thu, đã rà soát, kết cấu lại các quy định về bảo vệ nước dưới đất và giao Chính phủ quy định việc khoanh định, công bố vùng hạn chế khai thác nước dưới đất
Bộ Công an	Đề nghị nghiên cứu bổ sung nội dung cấm, hạn chế khai thác nước dưới đất đối với các khu vực có lượng nước dưới đất khan hiếm, suy thoái, ô nhiễm, nguy cơ xảy ra sụt lún, ô nhiễm...	Tiếp thu ý kiến và sẽ nghiên cứu bổ sung quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật tài nguyên nước
Điều 33. Bảo vệ và phát triển nguồn sinh thủy		
Bộ Giao thông vận tải	Khoản 1 và Khoản 2: Đề nghị xem xét lược bỏ vì nội dung quy định không thuộc đối tượng điều chỉnh của Luật Tài nguyên nước.	Quy định nội dung này để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ trong quản lý tài nguyên nước và đã được dẫn chiếu đến pháp luật về lâm nghiệp.
Hà Nam	Khoản 3: Đề nghị bổ sung quy định làm rõ việc đóng góp kinh phí trồng rừng trong trường hợp địa phương không bố trí được quỹ đất để trồng rừng mới thì số tiền phải nộp được tính toán như thế nào, nộp cho cơ quan nào? Trình tự, thủ tục ra sao? Quy định không rõ ràng như vậy có thể gây khó khăn cho doanh nghiệp trong việc thực hiện.	Nội dung này đã được quy định rõ theo các quy định của pháp luật về lâm nghiệp. Dự thảo đã bổ sung dẫn chiếu cụ thể quy định này.
Thừa Thiên Huế	Đề nghị nghiên cứu nội dung của Dự thảo cho phù hợp với tên Điều vì nội dung quy định không liên quan trực tiếp đến “nguồn sinh thủy” như tên của Điều.	Thuật ngữ “nguồn sinh thủy” được sử dụng trong các văn bản pháp luật và quy định của Luật tài nguyên nước năm 2012 với hàm ý là nơi khởi đầu tạo ra dòng chảy. Việc quản lý, bảo vệ tài nguyên nước được quản lý tổng hợp theo lưu vực sông, từ đầu nguồn ra đến biển. Do vậy, các hoạt động gây ảnh hưởng đến nguồn sinh thủy là lưu vực đầu nguồn phải được quản lý chặt chẽ.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Điều 34. Bảo vệ nguồn nước liên quan đến hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng, có giá trị cao về đa dạng sinh học, bảo tồn văn hóa		
Hà Tĩnh	- Điểm b khoản 1: Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung thành “Nguồn nước gắn liền với di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, tôn giáo, tín ngưỡng đã được xếp hạng hoặc khoanh vùng bảo vệ theo quy định pháp luật về di sản văn hóa” để đảm bảo thống nhất	- Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
	- Khoản 2: Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung quy định cụ thể về việc kiểm soát, giám sát việc thực hiện hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước hoặc giao Chính phủ quy định chi tiết vấn đề này.	- Việc kiểm soát, giám sát việc thực hiện hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước thông qua việc quản lý các hoạt động trong hành lang bảo vệ nguồn nước và giao Chính phủ quy định.
Điều 35. Phòng, chống suy thoái, cạn kiệt, ô nhiễm nguồn nước		
Hà Giang	Khoản 1: Đề nghị chỉnh sửa bổ sung thành “...và phù hợp với khả năng đáp ứng của nguồn nước trên cơ sở quy hoạch về tài nguyên nước, phương án khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước trong Quy hoạch tỉnh; không nằm trong phạm vi...”.	Tiếp thu theo hướng bổ sung quy định trên cơ sở quy hoạch tỉnh
Bình Định	Khoản 1: Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung thành “Quy hoạch đô thị, khu đô thị, khu dân cư tập trung ở nông thôn, khu du lịch, khu vui chơi giải trí, khu công nghiệp, khu kinh tế,.....phù hợp với khả năng đáp ứng nguồn nước trên cơ sở quy hoạch về tài nguyên nước, quy hoạch tỉnh;...”	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Đồng Nai	Khoản 1: Đề nghị đơn vị soạn thảo nghiên cứu, bổ sung cụm từ “khu công nghệ cao” cho đầy đủ. Đồng thời, rà soát, bổ sung trong toàn bộ nội dung Dự thảo cho thống nhất.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Bà Rịa - Vũng Tàu	Khoản 1: Đề nghị bỏ nội dung “không bố trí dân cư ở ven các đoạn sông bị sạt, lở hoặc có nguy cơ sạt, lở” Vì nội dung hành lang bảo vệ nguồn nước đã có tính đến chức	Trong thực tế hiện nay, việc sạt lở bờ sông gây thiệt hại nghiêm trọng đến tài sản và tính mạng của người dân sinh sống ven các đoạn sông bị sạt, lở hoặc có

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	năng phòng chống sạt lở, ngoài ra khái niệm ven các đoạn sông khó xác định chính xác bán kính vùng ven sông do không có quy định này.	nguy cơ sạt, lở. Vì vậy để giảm thiểu rủi ro, đồng thời bảo vệ nguồn nước, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo Luật
Bình Định	Khoản 2: Đề nghị cân nhắc trong trường hợp cần thiết, hành vi khai thác, sử dụng tài nguyên nước làm suy giảm trầm trọng chức năng của nguồn nước, gây sạt, lún đất, suy thoái, cạn kiệt, ô nhiễm, nhiễm mặn nguồn nước cũng cần phải có biện pháp xử lý hành chính hoặc xử lý hình sự để đảm bảo công tác phòng, chống suy thoái, cạn kiệt, ô nhiễm nguồn nước.	Quy định này sẽ được xem xét trong Nghị định xử phạt hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước. Việc xử lý hình sự theo quy định Luật hình sự
Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Khoản 2: Dự thảo có nêu "...phải có trách nhiệm khắc phục hậu quả, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật". Dự thảo Luật Tài nguyên nước không quy định xử phạt thế nào tuy nhiên có câu "theo quy định của pháp luật". Đề nghị ban soạn thảo làm rõ và sửa đổi.	Việc bồi thường được thực hiện theo pháp luật về dân sự, giám định tư pháp. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo
Đà Nẵng	Khoản 3: Đề nghị xem xét sửa thành như sau: "Không xây dựng mới các bệnh viện, cơ sở y tế điều trị bệnh truyền nhiễm, nghĩa trang, bãi chôn lấp chất thải, cơ sở sản xuất hóa chất độc hại, cơ sở sản xuất, chế biến có nước thải có chứa thành phần nguy hại trong hành lang bảo vệ nguồn nước"	Thuật ngữ "nước thải nguy hại" được sử dụng trong các văn bản pháp luật và quy định của Luật tài nguyên nước năm 2012 với hàm ý là nước thải có chứa các thành phần nguy hại và các thông số này đạt ngưỡng vượt mức quy định. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo
Hà Tĩnh	Khoản 4, 5: Đề nghị xem xét nội dung quy định về phòng, chống suy thoái, cạn kiệt, ô nhiễm nguồn nước cho phù hợp với các quy định của Luật Bảo vệ môi trường. Nội dung quy định tại Điều 35 cần xem xét đưa nội dung về các nguồn thải vào môi trường nước phải được xử lý, kiểm soát quy chuẩn.	- Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo thống nhất với quy định trong Luật bảo vệ môi trường. - Việc xử lý, kiểm soát quy chuẩn của nguồn thải đã được dẫn chiếu theo quy định pháp luật về bảo vệ môi trường

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Tập đoàn Than, Khoáng sản Việt Nam	Khoản 4: đề nghị sửa lại thành: Nước thải phát sinh từ hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ phải được thu gom và xử lý đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường trước khi thải vào nguồn tiếp nhận; kiểm soát và có biện pháp phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sự cố ô nhiễm nguồn nước tuân thủ theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.	Việc thu gom, xử lý phải tuân thủ theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đã bao quát nội dung đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường trước khi thải vào nguồn tiếp nhận. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo
Thái Nguyên	Khoản 5: Đề nghị quy định rõ nội dung này. Quy định như vậy thì đối với trường hợp nước thải của 1 đơn vị đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn về chất lượng nước thải, tuy nhiên nguồn tiếp nhận nước thải không còn khả năng tiếp nhận nước thải, thì đơn vị đó có được xả nước thải vào nguồn tiếp nhận đó không?	Tiếp thu, đã rà soát kết cấu lại Dự thảo theo hướng không quy định nội dung khoản 5
Tập đoàn Than, Khoáng sản Việt Nam	Khoản 5: Đề nghị sửa lại thành: Nước thải xả vào nguồn nước tiếp nhận phải đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về quy chuẩn nước thải, phù hợp với chức năng nguồn nước và sức chịu tải của môi trường nước tiếp nhận”	Đã rà soát, kết cấu lại Dự thảo theo hướng không quy định nội dung khoản 5
Bộ Công Thương	Khoản 6: Đề nghị làm rõ tiêu chí xác định công trình không hiệu quả, gây suy thoái, cạn kiệt, ô nhiễm nguồn nước nghiêm trọng	Tiếp thu ý kiến và sẽ nghiên cứu bổ sung quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật tài nguyên nước.
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Khoản 6: Đề nghị bỏ do: Công trình, hệ thống công trình thủy lợi không phải là nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước. Về nguyên tắc, việc kiểm soát chất lượng các nguồn thải xả vào các hồ chứa, đập dâng và công trình khai thác, sử dụng nước khác theo quy định của pháp luật về Bảo vệ môi trường. Ngoài ra, đối với các công trình thủy lợi (hồ chứa nước, đập dâng, kênh) không hiệu quả, gây suy thoái cạn kiệt, việc thay đổi mục đích sử dụng đã được quy định tại Điều 47 Luật Thủy lợi.	Thực tế hiện nay có nhiều công trình hồ chứa, đập dâng đã xuống cấp nghiêm trọng mà không được nâng cấp, cải tạo hoặc chuyển đổi mục đích sử dụng dẫn đến khai thác nước không hiệu quả gây thất thoát, lãng phí nguồn nước. Do đó, để đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật về tài nguyên nước, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.
Lạng Sơn	Khoản 6: Đề nghị xem xét, bổ sung như sau: “Các hồ chứa, đập dâng và công trình khai thác, sử dụng nước khác khai thác	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	nước không hiệu quả, gây suy thoái, cạn kiệt, ô nhiễm nguồn nước nghiêm trọng thì phải cải tạo, nâng cấp, chuyển đổi mục đích sử dụng hoặc phá dỡ.”	
Hà Tĩnh	Khoản 6: Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét cụm từ “công trình sử dụng nước khác ” vì phạm vi quá rộng mà không được Luật hoặc giao Chính phủ giải thích dẫn đến khó khăn cho các đối tượng trong quá trình áp dụng văn bản	Trong thực tế ngoài hồ chứa, đập dâng còn nhiều công trình khai thác, sử dụng nước khác. Do đó, quy định như Dự thảo nhằm bao quát hết các đối tượng
Đồng Tháp	Khoản 8: Bổ sung quy định chỉ cho tồn tại khi đủ điều kiện quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Bộ Giao thông vận tải	Đề nghị bổ sung nội dung về việc thực hiện khai thác cát, sỏi lòng sông, cấp và khai thác khoáng sản phải có quy hoạch và thực hiện theo quy hoạch để đảm bảo khai thác, sử dụng nguồn tài nguyên nước đảm bảo hài hòa với các mục đích.	Đã rà soát, chỉnh sửa, bổ sung trong Dự thảo tại Điều về phòng chống, sạt lở lòng bờ bãi sông
Trà Vinh	Đề nghị điều chỉnh, bổ sung nội dung: - “Đảm bảo cấp nước sinh hoạt cho người dân và thoát nước khi quy hoạch đô thị”. - “Không xây dựng mới trang trại chăn nuôi gia súc có phát sinh nước thải gây ô nhiễm trong hành lang bảo vệ nguồn nước với bán kính trên 1km đối với nguồn nước mặt và 500m đối với nguồn nước dưới đất”.	- Việc quy định đảm bảo cấp nước sinh hoạt và thoát nước đã được quy định theo pháp luật về cấp, thoát nước. - Việc quản lý các hoạt động trong phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước sẽ được quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật tài nguyên nước.
Điều 36. Phòng, chống ô nhiễm nước biển		
Các tỉnh: Bình Dương, Phú Yên	Khoản 1: Qua nghiên cứu, nhận thấy hướng giải quyết thiên nhiên về “chống” mà chưa coi trọng “phòng”, đối với nội dung trên việc phòng, chống ô nhiễm nước biển phụ thuộc hoàn toàn vào các tổ chức, cá nhân mà không có sự quản lý, hướng dẫn của các cơ quan chức năng là chưa phù hợp. Đối với mỗi loại tàu, thuyền, hàng hóa được vận chuyển trên biển thì sẽ có	Quy định như trong Dự thảo để đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật về tài nguyên nước. Việc phòng, chống ô nhiễm nước biển không phải là hoạt động quản lý, bảo vệ, phát triển, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước nên không thuộc

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	những cách thức phòng, chống ô nhiễm nước biển khác nhau nên những “phương án, trang thiết bị, nhân lực bảo đảm phòng ngừa, hạn chế ô nhiễm nước biển” được nêu trong Dự thảo cần có những quy định cụ thể để hướng dẫn thực hiện đảm bảo việc phòng, chống được thực hiện theo ưu tiên “phòng” trước, “chống” sau.	phạm vi điều chỉnh của Luật tài nguyên nước. Việc bảo vệ môi trường nước biển tuân thủ quy định của Luật Bảo vệ môi trường, pháp luật về tài nguyên, môi trường biển và hải đảo và quy định khác của pháp luật có liên quan Do đó, Dự thảo không quy định các nội dung cụ thể.
Hải Dương	Khoản 1: Đề nghị sửa lại như sau “Trường hợp để xảy ra sự cố ...tới cơ quan nhà nước có thẩm quyền; nếu thông báo không kịp thời hoặc không thông báo hoặc gây thiệt hại phải chịu trách nhiệm trước pháp luật”.	Quy định “phải thông báo ngay” như trong Dự thảo đã bao hàm ý việc thông báo không kịp thời hoặc không thông báo hoặc gây thiệt hại phải chịu trách nhiệm trước pháp luật. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo
Điều 37. Ứng phó, khắc phục sự cố ô nhiễm nguồn nước và phục hồi nguồn nước bị suy thoái, ô nhiễm, cạn kiệt		
Bộ Nội vụ	Đề nghị rà soát, quy định cho phù hợp với Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Hội nghị Trung ương 7 khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường: “người gây ô nhiễm phải trả chi phí để xử lý, khắc phục hậu quả, cải tạo và phục hồi môi trường; người được hưởng lợi từ tài nguyên, môi trường phải có nghĩa vụ đóng góp để đầu tư trở lại cho quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường”	Rà soát, đã chỉnh sửa trong Dự thảo theo hướng “Việc phòng ngừa, ứng phó, khắc phục, phục hồi môi trường sau sự cố ô nhiễm nguồn nước thực hiện theo quy định pháp luật về bảo vệ môi trường” (khoản 5 Điều 37 Dự thảo) Dự thảo Luật đã cụ thể hóa Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 03/6/2013, theo đó đã có các quy định theo hướng người được hưởng lợi từ tài nguyên nước phải có nghĩa vụ đóng góp để đầu tư trở lại cho quản lý và bảo vệ tài nguyên nước được thể hiện tại Chương VI về “công cụ kinh tế và nguồn lực cho bảo vệ, phát triển, trữ nước và phục hồi nguồn nước”
Bộ Khoa học và Công nghệ	Khoản 4: Đề nghị cần nhắc bổ sung trách nhiệm của tổ chức, cá nhân gây ra trong việc khắc phục sự cố ô nhiễm nguồn nước	Nội dung này đã được quy định tại Luật bảo vệ môi trường năm 2020

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	và phục hồi nguồn nước bị suy thoái, ô nhiễm, cạn kiệt.	
An Giang	Khoản 4: Đề nghị nghiên cứu, bổ sung quy định: tổ chức, cá nhân gây ra sự suy thoái, ô nhiễm, cạn kiệt nguồn nước phải có trách nhiệm chi trả kinh phí phục hồi các nguồn nước bị suy thoái, ô nhiễm, cạn kiệt.	Nội dung này đã được quy định tại Luật bảo vệ môi trường năm 2020
Bộ Tài chính	Khoản 4: Đề nghị bổ sung cụm từ “Quỹ bảo vệ môi trường, nguồn tự chi trả của đối tượng gây suy thoái, ô nhiễm nguồn nước, nguồn đóng góp của tổ chức, cá nhân” vào sau đoạn “Kinh phí phục hồi các nguồn nước bị suy thoái, ô nhiễm, cạn kiệt được bố trí từ nguồn vốn ngân sách nhà nước” cho phù hợp, qua đó gia tăng nguồn lực cho hoạt động phục hồi nguồn nước bị ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo.
Các tỉnh: Bắc Kạn, Thái Nguyên, Gia Lai	Khoản 6: bổ sung thêm từ “cố” viết lại thành “Trường hợp xảy ra sự cố ô nhiễm đối với các nguồn nước liên quốc gia thì việc ứng phó, khắc phục sự cố thực hiện theo pháp luật về bảo vệ môi trường các quy định như sau:”	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Hậu Giang	Điểm b khoản 6: Điều chỉnh thành “Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp Bộ Ngoại giao và các bộ, cơ quan ngang bộ liên quan ...”.	Các vấn đề đối ngoại thuộc chức năng, nhiệm vụ của Bộ Ngoại giao. Do vậy, liên quan đến nguồn nước liên quốc gia phải do Bộ Ngoại giao chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường và các bộ, ngành liên quan đàm phán, giải quyết. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.
Hậu Giang	Khoản 7: bổ sung: “Chính phủ quy định chi tiết việc phục hồi nguồn nước bị suy thoái, ô nhiễm, cạn kiệt; việc phòng ngừa, ứng phó, khắc phục, phục hồi sự cố ô nhiễm nguồn nước tại Điều này”.	Tại khoản 5 Dự thảo đã quy định việc phòng ngừa, ứng phó, khắc phục, phục hồi môi trường sau sự cố ô nhiễm nguồn nước thực hiện theo quy định pháp luật về bảo vệ môi trường. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Điều 38. Hành nghề khoan nước dưới đất		
Bộ Khoa học và Công nghệ	Đề nghị cân nhắc chuyển Điều 38. Hành nghề khoan nước dưới đất sang Chương IV Mục 2. Khai thác, sử dụng tài nguyên nước và ghép với Điều 56. Thăm dò, khai thác nước dưới đất.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Đồng Tháp	Bổ sung quy định điều kiện năng lực thực hiện công tác trám lấp giếng khoan hư hỏng, không sử dụng,...	Trám lấp giếng là hoạt động yêu cầu về kỹ thuật và sẽ được hướng dẫn trong Thông tư quy định kỹ thuật
Phú Thọ	Khoản 1: Đề nghị sửa thành “Việc khoan điều tra, khảo sát, thăm dò, khai thác nước dưới đất phải do tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện thực hiện; Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn chi tiết về điều kiện hành nghề khoan nước dưới đất”. Lý do: Giảm thủ tục cấp phép hành nghề khoan nước dưới đất.	Đề bảo về nguồn nước dưới đất cần phải kiểm soát hoạt động hành nghề khoan nước dưới đất. Vì vậy, cần phải quản lý, cấp phép hoạt động hành nghề khoan nước dưới đất và đề nghị giữ nguyên như Dự thảo
Trà Vinh	Khoản 1: Đề nghị điều chỉnh, bổ sung nội dung: “Việc khoan điều tra, khảo sát, thăm dò và khoan khai thác nước dưới đất phải do tổ chức, cá nhân được phép hành nghề khoan nước dưới đất thực hiện; có thông báo đến chính quyền địa phương trước khi thực hiện công trình”.	Việc thông báo đến chính quyền địa phương trước khi thực hiện công trình là nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân hành nghề đã được quy định cụ thể trong giấy phép. Do vậy, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo
Long An	Khoản 2: Kiến nghị bổ sung nội dung “Chính phủ quy định cụ thể Điều này” để nâng cao tiêu chí về năng lực, điều kiện cấp phép theo hướng chặt chẽ hơn.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Điều 39. Trách nhiệm bảo vệ tài nguyên nước		
Hà Giang	Đề nghị cần quy định cụ thể trách nhiệm bảo vệ tài nguyên nước của các cơ quan Bộ, ngành; của các cấp; của các tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép, không được cấp giấy phép tài nguyên nước,...	Trách nhiệm bảo vệ tài nguyên nước của các cơ quan Bộ, ngành; của các cấp; của các tổ chức, cá nhân đã được quy định xuyên suốt tại các Điều và tại Chương III trong Dự thảo. Do đó, đã kết cấu lại Dự thảo không quy định riêng một Điều về nội dung này

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Lạng Sơn	<p>Dự thảo quy định chưa thật cụ thể, còn chung chung, cần tách bạch và quy định rõ trách nhiệm.</p> <p>Đề nghị bổ sung, cụ thể hóa những nội dung về bảo vệ tài nguyên nước của tổ chức, cá nhân phải có trách nhiệm.... và các cấp: xã, huyện, tỉnh (chính quyền địa phương) có trách nhiệm..., nhằm ngăn chặn hoạt động khoan, thăm dò, khai thác nước dưới đất trái phép tại địa phương, phòng ngừa, gây sụt, lún đất, suy thoái, cạn kiệt, ô nhiễm nguồn nước;</p> <p>Đề nghị bổ sung thêm một khoản tại điều này, quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành pháp ở địa phương (Chủ tịch cấp huyện, cấp xã) trong việc để xảy ra các hoạt động khoan, thăm dò, khai thác nước dưới đất trái phép, những hành vi, hiện tượng gây ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước, hiện tượng gây tổn hại hoặc đe dọa đến an toàn nguồn nước thuộc địa bàn quản lý.</p>	Trách nhiệm bảo vệ tài nguyên nước của các cơ quan Bộ, ngành; của các cấp; của các tổ chức, cá nhân đã được quy định xuyên suốt tại các Điều và tại Chương III trong Dự thảo. Do đó, đã kết cấu lại Dự thảo không quy định riêng một Điều về nội dung này
Hung Yên	Bổ sung quy định tích hợp việc phê duyệt phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt vào Giấy phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước để đơn giản hóa trong giải quyết thủ tục hành chính.	Tiếp thu, sẽ nghiên cứu để quy định cụ thể tại Nghị định hướng dẫn thi hành Luật tài nguyên nước
Bộ Tài chính	Đề nghị bổ sung trách nhiệm của Bộ TNMT theo hướng: chịu trách nhiệm trước Chính phủ về tình hình bảo vệ tài nguyên nước, đảm bảo chất lượng tài nguyên nước giai đoạn phát triển kinh tế xã hội giai đoạn sau không thấp hơn giai đoạn trước.	Việc bảo vệ tài nguyên là trách nhiệm của toàn dân và các Bộ, ngành. Dự thảo Luật đã quy định cụ thể nội dung, trách nhiệm bảo vệ tài nguyên nước đối với từng tổ chức, cá nhân, cơ quan nhà nước. Bộ Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tổ chức thực thi luật tài nguyên nước, luật Bảo vệ môi trường để bảo vệ tài nguyên nước và có trách nhiệm báo cáo Chính phủ các vấn đề về tài nguyên như: ô nhiễm,

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		suy thoái, cạn kiệt nguồn nước, khai thác, sử dụng tài nguyên nước...
CHƯƠNG IV. ĐIỀU HOÀ, PHÂN PHỐI VÀ KHAI THÁC, SỬ DỤNG TÀI NGUYÊN NƯỚC		
Mục 1 CHƯƠNG IV. ĐIỀU HÒA, PHÂN PHỐI TÀI NGUYÊN NƯỚC		
Điều 40. Điều hòa, phân phối tài nguyên nước		
Bộ Công an	Đề nghị nghiên cứu rõ thứ tự ưu tiên sử dụng nước trong trường hợp hạn hán, thiếu nước.	Dự thảo Luật đã quy định về nguyên tắc điều hòa phân phối trong đó đã thể hiện thứ tự ưu tiên sử dụng nước trong trường hợp hạn hán, thiếu nước
Quảng Ninh	Điểm b khoản 1: Đề nghị xem xét, chỉnh sửa bổ sung thành “Ưu tiên về số lượng, chất lượng nước cho sinh hoạt, công nghiệp, sản xuất nông nghiệp góp phần bảo đảm an ninh lương thực, phát triển kinh tế xã hội và các nhu cầu thiết yếu khác của người dân”.	Dự thảo quy định ưu tiên sử dụng nước cho sinh hoạt, nông nghiệp để đảm bảo an ninh lương thực, sau đó mới đến các nhu cầu thiết yếu khác của người dân. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo
Bắc Kạn	Điểm c khoản 1: sửa lại như sau: “Bảo đảm dòng chảy tối thiểu trên sông, suối, ngưỡng khai thác nước dưới đất”.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo.
Các tỉnh: Lạng Sơn, Trà Vinh	Điểm đ khoản 1: Đề nghị xem xét biên soạn lại đảm bảo ngữ nghĩa và nội dung: “Trong trường hợp hạn hán, thiếu nước, hạn chế điều hòa phân, phối nguồn nước cho các hoạt động sử dụng nhiều nước, chưa cấp thiết”.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Bà Rịa - Vũng Tàu	Điểm đ khoản 1: Đề nghị chỉnh sửa thành: “Trong trường hợp hạn hán, thiếu nước, ưu tiên điều hòa, phân phối nguồn nước cho các mục đích phục vụ sinh hoạt của người dân.”	Quy định trong Dự thảo đã đảm bảo nguyên tắc ưu tiên sử dụng nước cho sinh hoạt của người dân. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo
Thái Nguyên	Khoản 2: đề nghị bỏ cụm từ “điều phối”, viết lại thành “Hoạt động điều hòa, phân bổ tài nguyên nước bao gồm việc vận hành các hồ chứa, các công trình điều tiết nguồn nước, công trình tích, trữ nước, các công trình khai thác, sử dụng khác và	Thuật ngữ “điều phối” với hàm ý là hoạt động vận hành các hồ chứa, công trình khai thác nước, trữ nước... Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	điều phối hoạt động khai thác, sử dụng nguồn nước trên từng lưu vực sông”;	
Điều 41. Điều hoà, phân phối nguồn nước trong trường hợp hạn hán, thiếu nước		
Bộ Tư pháp	Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ cách xác định thế nào là “thiếu nước nghiêm trọng” và “thiếu nước đặc biệt nghiêm trọng trong quy định tại khoản 4, khoản 5	Tiếp thu, đã chỉnh sửa theo hướng không quy định cụ thể mức độ mà căn cứ vào tình hình thực tế, kết quả dự báo tình trạng hạn hán, thiếu nước để rà soát, điều chỉnh phương án điều hoà, phân phối tài nguyên nước.
Thái Nguyên	Khoản 1: đề nghị sửa thành “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, phương án tích trữ, sử dụng nguồn nước trên địa bàn để chủ động ứng phó với tình trạng thiếu nước nhằm bảo đảm nước cấp nước sinh hoạt cho người dân, nước uống cho gia súc; các nhiệm vụ quốc phòng, an ninh và các nhu cầu sử dụng nước thiết yếu khác; chỉ đạo huy động mọi nguồn lực để thực hiện các biện pháp khắc phục tình trạng thiếu nước trên địa bàn.”	Tiếp thu, đã chỉnh sửa theo hướng khi xảy ra hạn hán, thiếu nước xảy ra trên địa bàn thì Chủ tịch cấp tỉnh “quyết định sử dụng các nguồn nước hiện có trên địa bàn để chủ động ứng phó với tình trạng thiếu nước...” tại khoản 2 Điều quy định về Điều hoà, phân phối tài nguyên nước trong trường hợp hạn hán, thiếu nước. Việc xây dựng kế hoạch, phương án tích trữ ... được thực hiện khi có dự báo xảy ra hạn hán, thiếu nước theo quy định tại khoản 4 Điều quy định về Điều hoà, phân phối tài nguyên nước.
Vĩnh Long	Khoản 1 và 2: đề nghị xem xét lại quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc tổ chức điều hoà, phân phối tài nguyên nước trong phạm vi địa phương khi kịch bản dự báo xảy ra hạn hán, thiếu nước xảy ra... là rất khó thực hiện, vì việc điều hoà, phân phối nguồn nước cần phải có sự phối hợp với các tỉnh, vùng có sử dụng nguồn nước liên quan và các điều kiện cơ bản khác như: Cơ sở vật chất, cơ chế...	Tiếp thu, đã chỉnh sửa theo hướng khi xảy ra hạn hán, thiếu nước xảy ra trên địa bàn thì Chủ tịch cấp tỉnh “quyết định sử dụng các nguồn nước hiện có trên địa bàn để chủ động ứng phó với tình trạng thiếu nước...” tại khoản 2 Điều quy định về Điều hoà, phân phối tài nguyên nước trong trường hợp hạn hán, thiếu nước.
Bộ Nông nghiệp và Phát triển	Khoản 3 và 4: Đề nghị bỏ vì các nội dung này đã được quy định tại khoản 2 Điều 26 Luật Thủy lợi “Khi xảy ra hạn hán thiếu	Đã chỉnh sửa theo hướng quy định rõ trách nhiệm của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân cấp

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
nông thôn	nước, xâm nhập mặn, lũ, ngập lụt, úng, việc vận hành các công trình thủy lợi được quy định” và đã được kiểm tra hiệu quả	<p>tình trong việc tổ chức thực hiện các biện pháp ứng phó, giảm thiểu thiệt hại trong trường hợp hạn hán, thiếu nước.</p> <p>Quy định tại khoản 2 Điều 26 Luật thủy lợi quy định vận hành công trình thủy lợi khi xảy ra hạn hán, thiếu nước. Tại điều này của Dự thảo quy định việc điều hòa, phân phối về nguồn nước trên phạm vi toàn lưu vực sông để đảm bảo nguyên tắc quản lý tổng hợp tài nguyên nước trên các lưu vực sông, là cơ sở để các Bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện các giải pháp ứng phó. Các nội dung quy định này không bị trùng lặp/chồng chéo với quy định của Luật Thủy lợi.</p>
Bà Rịa - Vũng Tàu	Khoản 3, 4, 5: cần có định nghĩa cụ thể về trường hợp “thiếu nước nghiêm trọng” quy định tại Khoản 3, 4 điều này và “thiếu nước đặc biệt nghiêm trọng” quy định tại Khoản 5 điều này để triển khai, áp dụng.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa theo hướng không phân ra “hạn hán, thiếu nước nghiêm trọng” và “thiếu nước đặc biệt nghiêm trọng” mà căn cứ vào tình hình thực tế, kết quả dự báo tình trạng hạn hán, thiếu nước để rà soát, điều chỉnh phương án điều hoà, phân phối tài nguyên nước.
Công ty Nước sạch Hà Nội	Khoản 4: đề nghị điều chỉnh “Khi xảy ra hạn hán, thiếu nước nghiêm trọng.... các hồ chứa, nguồn dự phòng trong các tầng chứa nước để giải quyết các nhu cầu cấp nước”	Tiếp thu, đã chỉnh sửa nội dung của Dự thảo theo hướng khi xảy ra hạn hán, thiếu nước xảy ra trên địa bàn thì Chủ tịch cấp tỉnh “quyết định sử dụng các nguồn nước hiện có trên địa bàn để chủ động ứng phó với tình trạng thiếu nước...” tại khoản 2 Điều quy định về Điều hoà, phân phối tài nguyên nước trong trường hợp hạn hán, thiếu nước. Các nguồn nước đã bao gồm nước trong các tầng chứa nước.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	Khoản 5: Đề nghị bỏ từ “việc” sau cụm từ “đặc biệt nghiêm trọng” và sửa lại thành “Trong trường hợp thiếu nước đặc biệt nghiêm trọng, việc điều hoà,…”	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Vĩnh Long	Khoản 5: Đề nghị cần giải thích rõ thế nào là “tình trạng khẩn cấp”.	Tình trạng khẩn cấp đã được quy định rõ trong pháp lệnh tình trạng khẩn cấp trong trường hợp có thảm họa lớn, dịch bệnh nguy hiểm.
Đồng Nai	Khoản 5: Đề nghị bỏ bớt từ “việc” trong cụm từ “trong trường hợp thiếu nước đặc biệt nghiêm trọng việc”.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	<p>Đề nghị bổ sung 01 khoản có nội dung “Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo việc điều hoà, phân phối nước trong hệ thống công trình thủy lợi theo quy định pháp luật về thủy lợi”</p> <p>Lý do Luật thủy lợi đã quy định Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm chỉ đạo, điều hoà, phân phối nước và tổ chức thực hiện xây dựng kế hoạch sử dụng nước trong công trình thủy lợi phục vụ sinh hoạt, sản xuất nông nghiệp và các ngành kinh tế khác.</p>	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo.
Điều 42. Chuyển nước lưu vực sông		
Điều 43. Quy trình vận hành hồ chứa, liên hồ chứa		
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Đề nghị sửa lại tên của Điều 43 thành “Quy trình vận hành liên hồ chứa” và các điểm, khoản chỉ quy định đối với QTVH liên hồ chứa vì QTVHLHC đã được quy định cụ thể tại Luật Thủy lợi và trong nghị định 114/2018/NĐ-CP	Dự thảo quy định các nội dung về vận hành hồ chứa, liên hồ chứa, trong đó chỉ quy định các nguyên tắc vận hành hồ chứa để đảm bảo phù hợp với quy định phối hợp vận hành của quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông. Đồng thời, các nội dung về quy trình hồ chứa đã được dẫn chiếu đến pháp luật về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Thái Nguyên	Khoản 1: Đề nghị sửa thành “Hồ chứa phải có quy trình vận hành được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về quản lý an toàn đập, hồ chứa trước khi tích nước.”;	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Hà Tĩnh	Khoản 1: Dự thảo quy định “Hồ chứa phải có quy trình vận hành hồ chứa được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về quản lý an toàn đập, hồ chứa trước khi tích nước”. Tuy nhiên, nội dung này không phù hợp với quy định của pháp luật về an toàn đập, hồ chứa nước; nguyên nhân: Do một số hồ chứa vừa thi công vừa tích nước để phục vụ cho sản xuất dân sinh.	Quy định này đã phù hợp với các quy định pháp luật về quản lý an toàn đập, hồ chứa để đảm bảo an toàn công trình và nhân dân vùng hạ du hồ chứa.
Khánh Hoà	Khoản 1: Đề nghị dùng cụm từ “Đập, hồ chứa nước” thay cho “Hồ chứa” thống nhất theo quy định tại Điều 3 của Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Khánh Hoà	Khoản 2: Đề nghị điều chỉnh như sau: “Đập, hồ chứa nước quan trọng đặc biệt; Đập, hồ chứa nước lớn; Đập, hồ chứa nước vừa; Đập, hồ chứa nước nhỏ trên lưu vực sông phải vận hành theo quy trình vận hành hồ chứa, quy trình vận hành liên hồ chứa đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt” để thống nhất với Nghị định 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa theo hướng quy định bổ sung đối tượng là đập, hồ chứa nước. Tiêu chí xác định đập, hồ chứa nước lớn, quan trọng trên lưu vực sông phải vận hành theo quy trình vận hành liên hồ chứa phụ thuộc vào vai trò điều tiết nước của hồ chứa trên lưu vực sông và khác so với quy định về cấp công trình tại Nghị định 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ. Do đó, đề nghị giữ nguyên quy mô đập, hồ chứa như Dự thảo.
Hà Tĩnh	Khoản 3: Dự thảo quy định “Quy trình vận hành hồ chứa, quy trình vận hành liên hồ chứa phải bảo đảm duy trì dòng chảy tối thiểu”. Tuy nhiên, đối với các công trình hồ chứa thủy lợi, Luật	Để đảm bảo mục tiêu khai thác, sử dụng nước các hồ chứa đa mục tiêu thì quy định này là cần thiết để đảm bảo việc vận hành hồ chứa tuân thủ theo quy

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Thủy lợi không yêu cầu phải có hạng mục này và cũng không dẫn chiếu áp dụng pháp luật khác..	tắc vận hành liên hồ chứa nhằm đáp ứng các yêu cầu về phòng chống lũ, đảm bảo an toàn công trình, hạ lưu công trình và cấp nước hạ du. Thực tế Thủ tướng Chính phủ đã ban hành 11 quy trình vận hành liên hồ chứa trên 11 lưu vực sông lớn ở Việt Nam để đảm bảo việc vận hành các hồ chứa lớn tuân thủ theo các quy tắc nêu tại Khoản này.
Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	Khoản 4: Đề nghị thêm dấu “,” vào sau cụm từ điều hành để ngăn cách giữa hai động từ với nhau và sửa lại thành: “... các giải pháp hạ tầng kỹ thuật đảm bảo đáp ứng các yêu cầu vận hành, điều hành, vận hành liên hồ chứa theo thời gian thực;...”	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Thanh Hoá	Khoản 4: Bổ sung chỉnh sửa thành “Quy trình vận hành liên hồ chứa phải được xây dựng, ban hành hướng tới việc vận hành các hồ chứa theo thời gian thực, nhằm tối ưu hóa việc điều tiết nguồn nước cho các mục đích sử dụng, đảm bảo an toàn cho công trình và vùng hạ du hồ chứa...”	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Khánh Hoà	Điểm a khoản 6: đề nghị điều chỉnh như sau: “Bộ Tài nguyên và Môi trường lập danh mục các đập, hồ chứa trên lưu vực sông liên tỉnh phải vận hành liên hồ chứa”.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Điểm a khoản 6: đề nghị nghiên cứu, quy định thống nhất về trách nhiệm, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung, thẩm định quy trình vận hành liên hồ chứa trình TTCP xem xét, phê duyệt	Tiếp thu, rà soát, đã chỉnh sửa trong Dự thảo.
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Điểm b khoản 6: đề nghị bỏ do các nội dung trong điểm này đã được quy định tại khoản 3 Điều 24 Luật Thủy lợi và khoản 7 Điều 12 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP	Tại điểm này quy định trách nhiệm xây dựng, điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa thuộc các lưu vực sông đã được ban hành quy trình vận hành liên hồ chứa để đảm bảo phù hợp với quy định của Quy trình vận hành liên hồ chứa khi được Thủ tướng Chính phủ ban hành nên đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Điều 44. Bổ sung nhân tạo nước dưới đất		
Phú Thọ	Đề nghị bỏ, do đã quy định phòng ngừa, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước và quy định về chuyển nước giữa các vùng; nước dưới đất tồn tại trong tầng chứa nước lỗ hổng, khe nứt được bổ sung tự nhiên từ nguồn nước mặt, thực tế chưa có nghiên cứu khoa học chứng minh sự cần thiết phải bổ sung nhân tạo nước dưới đất	Việc bổ sung nhân tạo cho nước dưới đất đã được thực hiện ở nhiều nước trên giới (Úc, Hà Lan, ...) và đã phát huy hiệu quả cao, góp phần phục hồi các nguồn nước bị suy thoái cạn kiệt tại các quốc gia này. Ở Việt Nam có nhiều khu vực nguồn nước dưới đất có nguy cơ bị hạ thấp quá mức nên cần phải bổ sung nhân tạo, để bảo vệ nguồn nước dưới đất do đó đề nghị giữ nguyên như Dự thảo. Lộ trình thực hiện việc bổ cập nhân tạo sẽ được quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật tài nguyên nước.
TP Cần Thơ	Thực tế cho thấy rằng, nội dung này rất khó thực hiện và khó khả thi trên thực tế do tốn nhiều kinh phí, nhân lực, đội ngũ trình độ chuyên môn kỹ thuật rất cao. Ở mức độ này, cần phải thống nhất Trung ương thực hiện cho địa phương khi thật sự cần thiết có bổ sung nhân tạo nguồn nước dưới đất.	Việc bổ sung nhân tạo cho nước dưới đất đã được thực hiện ở nhiều nước trên giới (Úc, Hà Lan, ...) và đã phát huy hiệu quả cao, góp phần phục hồi các nguồn nước bị suy thoái cạn kiệt tại các quốc gia này. Ở Việt Nam có nhiều khu vực nguồn nước dưới đất có nguy cơ bị hạ thấp quá mức nên cần phải bổ sung nhân tạo, để bảo vệ nguồn nước dưới đất. Trách nhiệm bổ sung nhân tạo nước dưới đất là của tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng nước dưới đất và đã được quy định trong Dự thảo. Lộ trình thực hiện việc bổ cập nhân tạo sẽ được quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật tài nguyên nước.
Kiên Giang	Cần nhắc về đối tượng thực hiện công tác bổ sung nhân tạo nước dưới đất (năng lực, công nghệ, trình độ chuyên môn...)	Việc thực hiện bổ sung nhân tạo cho nước dưới đất phải đảm bảo nguyên tắc theo quy định tại Khoản 3

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	<p>hoặc phải quy định cụ thể quy trình, công nghệ, phương pháp bổ sung nhân tạo nước dưới đất; quy định cụ thể biện pháp kiểm soát, giám sát chặt chẽ việc bổ sung nước dưới đất để bảo vệ nguồn nước</p>	<p>Điều này. Đồng thời, các yêu cầu về kỹ thuật thực hiện, quản lý giám sát sẽ được quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật tài nguyên nước.</p>
<p>Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn TNHH Một thành viên</p>	<p>Điều khoản này khó khả thi và đồng bộ khi thực hiện bởi vì tại các đô thị lớn như Thành phố Hồ Chí Minh, hơn 99% diện tích thuộc các vùng hạn chế (nhiều nhất là vùng hạn chế 3 - nơi có mạng lưới cấp nước tập trung, hiện nay Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn TNHH Một thành viên (Sawaco) và Công ty Cổ phần Hạ tầng Nước Sài Gòn đã phủ kín gần như toàn bộ Thành phố). Như vậy gần như 100% các dự án mới sau thời gian luật này có hiệu lực phải có hạng mục công trình thu gom nước mưa bổ sung nhân tạo cho nước dưới đất, Điều này sẽ tạo ra sự khác nhau về trách nhiệm bảo vệ tài nguyên nước dưới đất cho cùng một nhóm đối tượng là xây dựng dự án nhà cao tầng,... Nếu cần thiết, Luật cần có điều khoản chuyển tiếp và lộ trình thực hiện cho các công trình đã thực hiện hoàn chỉnh trước khi luật này có hiệu lực thi hành để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, công bằng.</p>	<p>Tiếp thu, đã rà soát, bổ sung cụ thể đối tượng phải thực hiện bổ sung nhân tạo nước dưới đất quy định như trong Dự thảo</p>
<p>TP. Hồ Chí Minh</p>	<p>Đây là nội dung bổ sung mới so với Luật tài nguyên nước hiện hành. Đề nghị Bộ TNMT thuyết minh cơ sở đề xuất nội dung nêu trên</p> <p>Lý do phạm vi áp dụng quy định chỉ bao gồm: các dự án xây dựng mới nhà cao tầng, khu công viên tại các đô thị, mà không áp dụng đối với các công trình khác (ví dụ như các công trình giao thông, công trình công cộng thấp tầng). Ngoài ra quy định nêu trên cũng sẽ làm tăng chi phí xây dựng, tăng giá mua, bán nhà ở, căn hộ ở khu vực này, nhất là các dự án nhà ở xã hội,</p>	<p>Tiếp thu, đã rà soát, bổ sung cụ thể đối tượng phải thực hiện bổ sung nhân tạo nước dưới đất quy định như trong Dự thảo theo hướng không yêu cầu việc bổ sung nhân tạo đối với các dự án nhà cao tầng, khu công viên cây xanh tại các đô thị.</p>

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	<p>nhà ở cho công nhân.</p> <p>Vì vậy đề nghị Bộ TNMT bổ sung đánh giá tác động của chính sách và lấy ý kiến tham gia của các chủ đầu tư dự án về tính khả thi của chính sách trước khi trình cấp có thẩm quyền ban hành.</p>	
Bắc Kạn	<p>Điểm a khoản 1: sửa lại như sau: “Các khu vực nước dưới đất có mực nước dưới đất bị hạ thấp quá mức hoặc có nguy cơ bị hạ thấp quá mức ở đô thị, nông thôn và các khu, cụm công nghiệp tập trung đã được cơ quan có thẩm quyền khoanh định, công bố là vùng hạn chế khai thác nước dưới đất”.</p>	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Các tỉnh: Hà Giang, Nghệ An	<p>Khoản 2: Bổ sung trách nhiệm của tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên nước trong việc bổ sung nước nhân tạo nước dưới đất được quy định tại.</p>	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo.
Long An	<p>Khoản 3: Quy định về trách nhiệm bổ sung nhân tạo nước dưới đất cần phải do cơ quan nhà nước thực hiện phù hợp hơn là do tổ chức, cá nhân.</p>	<p>Đối tượng được hưởng lợi từ việc bổ sung nhân tạo nước dưới đất là các tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng nước. Do đó, đối tượng phải có trách nhiệm là các tổ chức, cá nhân khai thác nước dưới đất trong khu vực nguồn nước dưới đất bị hạ thấp quá mức như quy định trong Dự thảo.</p>
Cà Mau	<p>Khoản 3: Cần nhắc việc quy định tổ chức cá nhân, khai thác nước dưới đất triển khai thực hiện các dự án bổ sung nhân tạo nước dưới đất, vì việc đảm bảo chất lượng nước trước khi đưa xuống lòng đất là rất chặt chẽ</p>	<p>Việc thực hiện bổ sung nhân tạo cho nước dưới đất phải đảm bảo nguyên tắc theo quy định tại Khoản 3 Điều này. Đồng thời, các phương pháp, yêu cầu kỹ thuật để thực hiện bổ sung nhân tạo cho nước dưới đất sẽ được quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn.</p>
Bộ Tài chính	<p>Điểm a và c khoản 3: quy định tổ chức, cá nhân khai thác nước dưới đất theo quy định được xem xét miễn, giảm tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, thuế tài nguyên khi thực hiện</p>	<p>Luật Tài nguyên nước 2012 đã quy định về bổ sung nhân tạo nước dưới đất nhưng chưa thực hiện được do chưa có hướng dẫn. Dự thảo Luật lần này sẽ quy</p>

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	<p>bổ sung nhân tạo nước dưới đất.</p> <p>Khái niệm “Bổ sung nhân tạo nước dưới đất” chưa được định nghĩa cụ thể ở trong Dự thảo Luật; đồng thời, hành động này cũng trực tiếp ảnh hưởng tới chất lượng nguồn nước (trong trường hợp chất lượng nước bổ sung nhân tạo không đạt yêu cầu). Vì vậy, trước khi đề xuất đề nghị Bộ TNMT bổ sung đánh giá tình hình thực hiện các hoạt động về bổ sung nhân tạo nguồn nước đã được quy định tại Luật Tài nguyên nước hiện hành, các khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thực hiện, làm rõ các tác động tới giảm thu ngân sách nhà nước, gửi các cơ quan liên quan tham gia, góp ý.</p>	<p>định cụ thể việc bổ sung nhân tạo đảm bảo tính khả thi trong quá trình thực hiện, trong đó đối tượng tham gia sẽ được ưu đãi giảm thuế tài nguyên, tiền cấp quyền khai thác, sử dụng nước để đảm bảo nguyên tắc công bằng trong khai thác nước.</p>
An Giang	<p>Điểm b khoản 3: Đề nghị xem xét bổ sung “Các dự án xây dựng mới nhà cao tầng, khu công viên tại các đô thị thuộc vùng hạn chế khai thác nước dưới đất (đã từng hoặc có nguy cơ cao xảy ra cạn kiệt nguồn nước, sụt, lún đất, biến dạng địa hình) được cơ quan có thẩm quyền công bố phải có hạng mục công trình thu gom nước mưa bổ sung nhân tạo cho nước dưới đất”.</p>	<p>Tiếp thu, đã rà soát, bổ sung cụ thể đối tượng phải thực hiện bổ sung nhân tạo nước dưới đất quy định như trong Dự thảo</p>
Bình Thuận, Công ty Nước sạch Hà Nội	<p>Điểm b khoản 3: Đề nghị xem xét tính khả thi trong thực tiễn. Đối với các đô thị lớn việc bố trí đất để xây dựng công trình thu gom nước rất khó khăn.</p>	<p>Tiếp thu, đã rà soát, bổ sung cụ thể đối tượng phải thực hiện bổ sung nhân tạo nước dưới đất quy định như trong Dự thảo</p>
Điều 45. Gây mưa nhân tạo		
Hậu Giang	<p>Đề nghị nêu tiêu chí “vùng thiếu nước” như thiếu về số lượng, không đảm bảo về chất lượng, đã thiếu nước trong bao lâu, ...</p>	<p>Nội dung này đã được quy định và dẫn chiếu đến pháp luật về khí tượng thủy văn.</p>
Mục 2 CHƯƠNG IV. KHAI THÁC, SỬ DỤNG TÀI NGUYÊN NƯỚC		
Bộ Nội vụ	<p>Đề nghị quy định rõ quyền và trách nhiệm của tổ chức, cá nhân; trách nhiệm của cơ quan nhà nước trong chỉ đạo rà soát,</p>	<p>Tiếp thu, rà soát, đã chỉnh sửa trong Dự thảo</p>

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	điều chỉnh các quy trình vận hành, ban hành tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật để kiểm soát tại các Điều 51, 52, 53, 54, 55 Dự thảo Luật về khai thác, sử dụng tài nguyên nước cho các mục đích: Thủy điện, sản xuất muối và nuôi trồng thủy sản, sản xuất công nghiệp, khai thác, chế biến khoáng sản, giao thông đường thủy và các mục đích khác,	
Trà Vinh	Đề nghị bổ sung điều khoản quy định về khai thác sử dụng nước phục vụ an ninh quốc phòng	Tiếp thu, rà soát, đã chỉnh sửa theo góp ý
Điều 46. Quy định chung về quản lý khai thác, sử dụng tài nguyên nước		
Sơn La	Điểm a khoản 1: Đề nghị bổ sung như sau: “a) Việc quy hoạch, bổ sung quy hoạch, đầu tư, xây dựng công trình khai thác, sử dụng nước cho các mục đích phải phù hợp với quy hoạch về tài nguyên nước, quy hoạch tỉnh; trường hợp chưa có quy hoạch hoặc quy hoạch không thể hiện cụ thể thì căn cứ vào khả năng của nguồn nước”	Quy định tại điểm a khoản 1 điều này là các quy định cụ thể đối với công trình khai thác, sử dụng tài nguyên nước. Việc quy hoạch, bổ sung quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành có khai thác, sử dụng nước được quy định cụ thể tại Mục 2 Chương II của Dự thảo.
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Điểm a khoản 1: Đề nghị xem xét cho phù hợp để tránh phát sinh thêm thủ tục hành chính trong việc đầu tư, xây dựng công trình khai thác, sử dụng nước	Các quy định tại khoản 1 Điều này là các nguyên tắc trong khai thác, sử dụng nước nên không phát sinh thêm thủ tục hành chính
Khánh Hoà	Điểm a khoản 1: Đề nghị bổ sung: Việc đầu tư, xây dựng công trình khai thác, sử dụng nước cho các mục đích phải phù hợp với quy hoạch về tài nguyên nước, quy hoạch tỉnh; trường hợp chưa có quy hoạch hoặc quy hoạch không thể hiện cụ thể thì căn cứ vào tình hình thực tế phát triển kinh tế xã hội và sử dụng nước của địa phương, cơ quan có thẩm quyền cấp phép quyết định điều chỉnh công suất khai thác nước tạm thời.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa theo hướng “trường hợp chưa có quy hoạch hoặc quy hoạch không quy định thì căn cứ vào chức năng nguồn nước và khả năng của nguồn nước”. Các quy định cụ thể về căn cứ, điều kiện cấp phép khai thác, sử dụng nước sẽ được quy định cụ thể trong Nghị hướng dẫn thi hành Luật tài nguyên nước.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Điểm b, khoản 1: Đề nghị sửa như sau: “Việc khai thác, sử dụng TNN phải chịu sự quản lý, giám sát, điều hòa, phân phối của cơ quan quản lý nhà nước theo quy định” để tránh sự chồng chéo trong công tác quản lý	Tài nguyên nước là do các cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên nước quản lý. Việc khai thác, sử dụng tài nguyên nước phải chịu sự quản lý, giám sát, điều hòa, phân phối của cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên nước là phù hợp. Do vậy, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.
Điều 47. Quyền, nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên nước		
Thái Nguyên	<p>Điểm đ, khoản 1: Đề nghị bỏ điểm này, vì mâu thuẫn với Luật Đất đai và Bộ Luật Dân sự 2015, cụ thể:</p> <p>Tại khoản 1 Điều 171 Luật Đất Đai 2013 (khoản 1 Điều 40 Dự thảo Luật Đất đai “sửa đổi”) quy định: Quyền sử dụng hạn chế đối với thửa đất liền kề:</p> <p>1. Quyền sử dụng hạn chế đối với thửa đất liền kề bao gồm quyền về lối đi; cấp, thoát nước; tưới nước, tiêu nước trong canh tác; cấp khí ga; đường dây tải điện, thông tin liên lạc và các nhu cầu cần thiết khác một cách hợp lý trên thửa đất liền kề.</p> <p>Khoản 2, Điều 175 Bộ Luật Dân sự 2015 quy định về ranh giới giữa các bất động sản:</p> <p>2. Người sử dụng đất được sử dụng không gian và lòng đất theo chiều thẳng đứng từ ranh giới của thửa đất phù hợp với quy định của pháp luật và không được làm ảnh hưởng đến việc sử dụng đất của người khác.</p>	Quy định này dẫn chiếu quy định tại Điều 252 Bộ Luật Dân sự
Vĩnh Long	- Khoản 2: cần bổ sung thêm nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân khi khai thác, sử dụng tài nguyên nước là mục đích nước sinh hoạt: có biện pháp cảnh báo, thông báo vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt, xây dựng phương án phòng ngừa với sự cố ô nhiễm nước đang khai thác và ngừng khai thác khi có sự cố.	- Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	- Điểm g, khoản 2: điều chỉnh bổ sung “Cung cấp thông tin, số liệu liên quan đến việc khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động điều tra cơ bản tài nguyên nước, nghiên cứu khoa học được Nhà nước cho phép”.	- Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Lai Châu	Điểm h khoản 2: Đề nghị sửa thành “h) Khi bổ sung, thay đổi mục đích, quy mô khai thác, sử dụng phải báo cáo cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền; khai thác sử dụng nước sau khi được cơ quan nhà nước chấp thuận, trừ trường hợp...”	Việc quy định “phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền...” đã bao gồm việc tổ chức, cá nhân báo cáo đến cơ quan có thẩm quyền để được cho phép. Do vậy, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.
Vĩnh Long	Khoản 3: Kiến nghị rà soát nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng nước với cụm từ: “còn phải thực hiện đúng các nội dung trong giấy phép”. Luật nên quy định rõ nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân quan trắc, giám sát việc khai thác, sử dụng nước của mình theo quy định tại Điều 58 của Luật này. Vì, tránh tình trạng mẫu giấy phép nêu không rõ nội dung này, gây khó khăn cho công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý hành vi vi phạm trong việc tuân thủ quy định của giấy phép khai thác, sử dụng nước.	Tiếp thu, nội dung này sẽ quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật
Cà Mau	Bổ sung thêm khoản 5: “Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành hướng dẫn thực hiện kế hoạch sử dụng tài nguyên nước của các tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên nước”.	Việc xây dựng kế hoạch khai thác, sử dụng nước là trách nhiệm của các Bộ, ngành, địa phương căn cứ vào kịch bản nguồn nước được quy định tại Điều về điều hòa phân phối tài nguyên nước của Dự thảo. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.
Hà Giang	Đề nghị bổ sung, làm rõ về nội dung của giấy phép tài nguyên nước.	Tiếp thu, nội dung Giấy phép sẽ được quy định trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật.
Tổng công ty CN Sài Gòn-	Cần điều chỉnh việc cấp phép và giám sát hạn mức cấp phép khai thác, sử dụng nước mặt phù hợp (theo tổng lưu lượng khai thác	Tiếp thu, các trường hợp này (khai thác, sử dụng nước trong trường hợp khẩn cấp...) sẽ được quy định cụ thể

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
TNHHMTV	<p>hàng năm hoặc theo lưu lượng bình quân ngày trong một năm).</p> <p>Theo đặc thù vận hành điều phối cấp nước, có những thời điểm khi một nhà máy gặp sự cố về nguồn nước (ô nhiễm, xâm nhập mặn,...) hoặc khi các nhà máy thực hiện công tác bảo trì bảo dưỡng các hạng mục công trình (gồm kỳ bảo dưỡng, đại tu, trùng tu, định kỳ theo khuyến cáo của nhà sản xuất cung cấp máy móc, thiết bị...) không thể khai thác được thì phải điều tiết nguồn cung cấp nước từ các Nhà máy này tại thời điểm đó sẽ cao hơn so với giấy phép khai thác nước đã được cấp. Qua đó</p>	trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật.
Điều 48. Đăng ký, cấp phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước		
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	<p>Chỉ quy định việc phối hợp giữa các cơ quan hành chính, không quy định thủ tục cấp giấy phép đối với hệ thống công trình thủy lợi.</p> <p>Lý do: Hiện nay, cả nước có khoảng 900 hệ thống công trình thủy lợi, bao gồm 69.973 công trình (6.750 đập, hồ chứa nước; 19.416 trạm bơm; 27.750 cống; 16.057 đập tạm) và 291.000 km kênh mương. Các công trình có nhiệm vụ chính là phục vụ công ích với nguồn kinh phí hoạt động từ nguồn ngân sách Nhà nước và đại diện chủ sở hữu đối với công trình thủy lợi là Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các cấp. Do đó, nếu quy định như Dự thảo thì đối tượng xin cấp giấy phép là Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các cấp. Đây không phải là thủ tục hành chính giữa cơ quan quản lý nhà nước và tổ chức, cá nhân, mà là công tác hành chính giữa các cơ quan quản lý nhà nước.</p>	<p>Các yêu cầu và trách nhiệm trong bảo vệ nguồn nước, khai thác, sử dụng nước không phân biệt giữa cơ quan nhà nước với tư nhân. Để đảm bảo công bằng, bình đẳng, hài hòa lợi ích về quyền lợi giữa các đối tượng, các ngành khai thác, sử dụng nước, giữa địa phương ở thượng du và hạ du. Đồng thời, nội dung quản lý nhà nước về tài nguyên nước bao gồm quản lý nguồn nước, việc khai thác, sử dụng nước để đảm bảo khai thác hợp lý, bảo vệ nguồn nước. Do vậy, các công trình khai thác, sử dụng tài nguyên nước (bao gồm công trình thủy lợi, thủy điện,...) phải được cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên nước cấp phép. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.</p>
Bộ Nông nghiệp và Phát triển	Đề nghị không cấp giấy phép đối với các nguồn nước là hồ chứa thủy lợi, thủy điện vì các lý do sau:	Việc quản lý, cấp phép khai thác, sử dụng nước được quy định đối với các đối tượng lấy nước ra

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
nông thôn	<p>- Theo quy định của pháp luật về thủy lợi, quản lý an toàn hồ, đập thì xây dựng hồ chứa nước phải theo quy hoạch thủy lợi, quy hoạch tài nguyên nước; vận hành hồ chứa nước phải theo quy trình vận hành và quy trình vận hành phải tuân theo quy định của Luật Thủy lợi, Luật Tài nguyên nước, pháp luật có liên quan bảo đảm sử dụng hiệu quả, tiết kiệm nguồn nước, bảo đảm an toàn công trình và chất lượng nước trong hồ. Do đó, tại Luật Tài nguyên nước chỉ cần quy định cụ thể về yêu cầu xây dựng hồ chứa thủy lợi, thủy điện phải theo quy hoạch tài nguyên nước, quy định nội dung quy trình vận hành hồ chứa nước là bảo đảm việc quản lý hiệu quả tài nguyên nước.</p> <p>- Quy định về cấp giấy phép đối với hồ chứa thủy lợi như hiện nay và Điều 48 của Dự thảo là không rõ đối tượng xin cấp giấy phép. Vì, theo quy định của Luật Thủy lợi và Luật Quản lý, sử dụng tài sản công thì Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện quyền, trách nhiệm đại diện chủ sở hữu đối với công trình thủy lợi, nên theo quy định của Luật Tài nguyên nước thì đối tượng phải xin giấy phép khai thác nước mặt (hồ chứa thủy lợi) là Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các cấp.</p>	khởi nguồn nước (sông, suối, tầng chứa nước....) hoặc các hoạt động làm thay đổi chế độ dòng chảy tự nhiên của nguồn nước (xây hồ, đập, công ngăn mặn). Do vậy, hồ chứa thủy lợi, thủy điện là hoạt động khai thác nước làm thay đổi chế độ dòng chảy tự nhiên của nguồn nước nên phải được cấp phép theo quy định của pháp luật về tài nguyên nước. Do vậy, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Đề nghị tổng kết, đánh giá công tác cấp giấy phép khai thác nước mặt, qua đó xác định rõ, mục đích, hiệu quả của việc cấp giấy phép trong công tác quản lý tài nguyên nước để có quy định phù hợp, giảm thủ tục hành chính, giảm các chi phí và thời gian của tổ chức, cá nhân.	Việc đánh giá công tác cấp phép khai thác, sử dụng nước mặt đã được đánh giá cụ thể trong Báo cáo đánh giá các kết quả thực thi Luật tài nguyên nước năm 2012.
Bộ Công Thương	Đề nghị quy định chi tiết quy mô, công suất để làm cơ sở xác định rõ đối tượng cần cấp đăng ký, cấp giấy phép ngay từ trong Luật	Tiếp thu, đối tượng phải đăng ký, cấp phép sẽ được nghiên cứu quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Bắc Giang	Đề nghị giữ nguyên cách tiếp cận cũ (theo quy mô, mục đích khai thác), do cách tiếp cận, phân loại đối tượng mới (theo dạng thức, cách thức) không phù hợp, nhiều thuật ngữ, khái niệm không rõ ràng, không cụ thể (ví dụ khái niệm “trực tiếp”);	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo theo hướng quy định rõ việc quản lý, cấp phép khai thác, sử dụng nước đối với các đối tượng lấy nước ra khỏi nguồn nước (sông, suối, tầng chứa nước....) hoặc các hoạt động làm thay đổi chế độ dòng chảy tự nhiên của nguồn nước (xây hồ, đập, công ngăn mặn).
Quảng Ninh	<p>Các trường hợp phải đăng ký, cấp phép khai thác tài nguyên nước đang được phân loại theo rất nhiều tiêu chí: dạng thức, cách thức, hình thức công trình khai thác, sử dụng nước; có trường hợp lại áp dụng tiêu chí mục đích để làm gì, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tại điểm a: Đang phân loại theo tiêu chí cách thức khai thác “...khai thác sử dụng nước trực tiếp...”. + Tại điểm b: Đang phân loại theo tiêu chí “công trình”. + Tại điểm c: Vừa phân loại theo “công trình”, vừa phân loại theo “mục đích sử dụng”. + Tại điểm d: Đang phân loại theo tiêu chí “mục đích sử dụng”. <p>Điều này gây khó khăn cho công tác triển khai áp dụng Luật. Đề nghị nghiên cứu theo hướng áp dụng chung một tiêu chí để phân loại các trường hợp phải đăng ký, cấp phép tài nguyên nước: tiêu chí mục đích sử dụng cho mục đích nào? Quy mô nào? Để thuận tiện cho công tác quản lý của cơ quan nhà nước và chấp hành thực hiện của các tổ chức, cá nhân.</p>	<p>Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo theo hướng quy định rõ việc quản lý, cấp phép khai thác, sử dụng nước đối với các đối tượng lấy nước ra khỏi nguồn nước (sông, suối, tầng chứa nước....) hoặc các hoạt động làm thay đổi chế độ dòng chảy tự nhiên của nguồn nước (xây hồ, đập, công ngăn mặn).</p> <p>Đối với trường hợp “sử dụng mặt nước để nuôi trồng thủy sản bằng lồng bè trên sông, suối; sử dụng mặt nước hồ, ao trong khu du lịch, vui chơi giải trí” được quản lý thông qua việc có ý kiến chấp thuận của cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên nước.</p>
Thái Bình	Đề nghị xem xét giữ lại nội dung quy định như Điều 44 của Luật Tài nguyên nước 2012.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa theo hướng quy định rõ các trường hợp phải có giấy phép, đăng ký như trong Dự thảo.
Hà Tĩnh	Đề nghị bổ sung cụ thể đối tượng, thời điểm cấp phép, đăng ký khai thác, sử dụng tài nguyên nước để dễ tiếp cận nội dung của	Tiếp thu theo hướng quy định rõ thời điểm đăng ký, cấp phép là trước khi xây dựng công trình.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Luật (đặc biệt các địa phương thuộc cấp xã có cơ sở hướng dẫn đơn vị thực hiện).	
Hà Tĩnh	Xem xét bổ sung điều khoản quy định cụ thể việc cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước đối với công trình hồ chứa đa mục tiêu để tránh chồng chéo, trùng lặp về giáp sát chất lượng, lưu lượng khai thác (ví dụ: thực tiễn một số trường hợp chủ hồ bán nước cho các đơn vị khai thác và theo dõi lượng nước khai thác nhưng các đơn vị này vẫn phải làm giấy phép và thực hiện quan trắc, giám sát lưu lượng khai thác).	Tiếp thu, nội dung này sẽ được quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật.
Hà Tĩnh	Xem xét bổ sung điều khoản quy định chi tiết về tổ chức và hoạt động cấp phép, hoạt động đăng ký khai thác, sử dụng tài nguyên nước cấp địa phương (quy định về hội đồng thẩm định, thành phần cơ cấu hội đồng, kinh phí cho hoạt động của hội đồng thẩm định cấp phép, đăng ký khai thác, sử dụng tài nguyên nước) làm căn cứ xây dựng phương án thu phí cấp phép, đăng ký khai thác tài nguyên nước theo quy định của Luật phí và lệ phí.	Tiếp thu, nội dung này sẽ được nghiên cứu, quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật.
Cà Mau	Nghiên cứu gom lại quy định các trường hợp phải xin cấp giấy phép, không cần quy định các trường hợp không phải xin phép, cho địa phương dễ áp dụng thực hiện	Tiếp thu, Dự thảo đã quy định rõ các trường hợp phải đăng ký, cấp phép và các trường hợp không phải đăng ký, cấp phép để dễ áp dụng, triển khai trong thực tế.
Đắk Nông	Đề nghị nghiên cứu, xem xét bổ sung nội dung quy định thời điểm lập hồ sơ khai thác, sử dụng tài nguyên nước so với thời điểm lập báo cáo đánh giá tác động môi trường và các thủ tục pháp lý khác có liên quan.	Dự thảo đã quy định rõ thời điểm cấp phép và các căn cứ cấp phép. Việc cấp phép khai thác, sử dụng nước không phụ thuộc vào thời gian lập báo cáo đánh giá tác động môi trường.
Đắk Nông	Đối với các hoạt động phải cấp phép, sử dụng mặt biển làm điện gió có liên quan đến khai thác, sử dụng nước biển có cấp	Trước đây, chỉ các hoạt động khai thác, sử dụng nước biển trên đất liền có quy mô lớn là phải có giấy phép

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	phép không? nuôi nghêu sò ven biển có cấp phép không?	khai thác, sử dụng nước biển. Sau khi Luật được ban hành sẽ có Nghị định quy định cụ thể các trường hợp khai thác, sử dụng nước biển phải cấp phép.
Hà Nội	Đề nghị thực hiện phân cấp toàn bộ công tác cấp phép các công trình khai thác, sử dụng nước nội tỉnh về cấp tỉnh, cấp Sở, cấp huyện phê duyệt	Việc phân cấp sẽ được quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật.
Tập đoàn Than, Khoáng sản Việt Nam	Quy định về hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép khai thác nước.	Tiếp thu, nội dung này sẽ được quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn
Tập đoàn Than, Khoáng sản Việt Nam	Đối với mỗi loại hình khai thác và sử dụng tài nguyên nước theo mục đích khác nhau, đề nghị bổ sung quy định về Giấy phép khai thác, sử dụng nước trong đó ghi rõ về nội dung; Tên tổ chức/cá nhân được cấp phép; khu vực được cấp phép; công suất cấp phép; phương pháp khai thác; mục đích sử dụng; thời hạn khai thác; các nghĩa vụ liên quan.	Nội dung này sẽ quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật
Quảng Nam	Khoản 1 (Các trường hợp phải đăng ký, cấp phép): Đề nghị bổ sung trường hợp cấp giấy phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước mặt từ hệ thống các công trình thủy lợi.	Tiếp thu, nội dung này sẽ được quy định chi tiết tại Nghị định hướng dẫn.
Quảng Ninh	Điểm a khoản 1: Đề nghị chỉnh sửa thành “Khai thác, sử dụng nước....các dạng tích tụ tự nhiên khác”.	Nguồn nước đã được định nghĩa rõ là “các dạng tích tụ nước tự nhiên hoặc nhân tạo có thể khai thác, sử dụng”. Các hoạt động khai thác, sử dụng nguồn nước cần phải được quản lý, cấp phép. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.
Tuyên Quang	Điểm b, điểm c khoản 1: Đề nghị xem xét Dự thảo quy định cho phù hợp với thực tế. Vì công trình ngăn sông, suối, kênh, rạch; tạo không gian chứa, trữ nước để tạo cảnh quan, thoát nước mưa là những trường hợp không sử dụng nước.	Công trình ngăn sông, suối, kênh, rạch làm thay đổi chế độ dòng chảy trên sông, suối và sẽ tác động đến các đối tượng khai thác, sử dụng nước khác phía hạ lưu nên cần thiết phải được quản lý thông qua biện

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>pháp đăng ký, cấp phép.</p> <p>Đối với hoạt động tạo không gian chứa, trữ nước để tạo cảnh quan, thoát nước mưa đã được tiếp thu theo hướng có ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên nước và được quản lý thông qua danh mục hồ, ao, đầm phá không được san lấp.</p>
Quảng Ninh	Điểm b khoản 1: “công trình ngăn sông suối” bản chất đối tượng áp dụng đang thuộc nhóm đối tượng đã quy định tại điểm a.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo theo hướng quy định rõ việc quản lý, cấp phép khai thác, sử dụng nước đối với các đối tượng lấy nước ra khỏi nguồn nước (sông, suối, tầng chứa nước....) hoặc các hoạt động làm thay đổi chế độ dòng chảy tự nhiên của nguồn nước (xây hồ, đập, công ngăn mặn ...).
Quảng Ninh	Điểm c khoản 1: đề nghị bỏ nội dung quy định áp dụng phải thực hiện đăng ký, cấp phép đối với đối tượng “tạo không gian chứa, trữ nước để tạo cảnh quan, thoát nước mưa” do không cần thiết; không có giá trị, hiệu quả đối với công tác quản lý về tài nguyên nước.	Tiếp thu, các hoạt động tạo không gian chứa, trữ nước để tạo cảnh quan, thoát nước mưa đã được tiếp thu theo hướng có ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên nước và được quản lý thông qua danh mục hồ, ao, đầm phá không được san lấp..
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Điểm d khoản 1: quy định cấp giấy phép đối với hoạt động sử dụng mặt nước là mâu thuẫn, chồng chéo với quy định của Luật Đất đai	Mục tiêu việc quản lý, chấp thuận việc sử dụng mặt nước hồ chứa để quản lý các hoạt động có khả năng gây ô nhiễm, suy thoái nguồn nước hồ chứa và nguồn nước hạ lưu của hồ chứa, khác việc giao đất, cho thuê đất có mặt nước theo quy định của Luật đất đai và không có sự chồng chéo. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.
Quảng Ninh	Điểm d khoản 1: Đề nghị chỉnh sửa thành: “Sử dụng nước trong các moong khai thác khoáng sản để phục vụ mục đích sinh hoạt, công nghiệp và các mục đích khác.	Tiếp thu, đã rà soát chỉnh sửa quy định rõ các trường hợp phải cấp phép, đăng ký, chấp thuận sử dụng mặt nước. Trong đó, việc chấp thuận sử dụng mặt nước

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	<p>Đề nghị bỏ quy định đối tượng phải đăng ký, cấp phép đối với trường hợp “sử dụng mặt nước để nuôi trồng thủy sản bằng lồng bè trên sông, suối; sử dụng mặt nước hồ, ao trong khu du lịch, vui chơi giải trí”. Do: không thể định lượng quy mô khai thác bằng đơn vị gì (m³ hay ha). Trường hợp, đơn vị là ha thì sẽ gây chông chéo với Luật thủy sản, Luật Đất đai (liên quan đến đất thuê có mặt nước).</p>	<p>là để quản lý các hoạt động có khả năng gây ô nhiễm, suy thoái nguồn nước, khác việc giao đất, cho thuê đất có mặt nước theo quy định của Luật đất đai, Luật thủy sản và không có sự chông chéo.</p>
Lai Châu	<p>Điểm d khoản 1: Đề nghị sửa thành “d) ...; sử dụng mặt nước để nuôi trồng thủy sản bằng lồng bè trên hồ, sông, suối; ...”.</p>	<p>Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo theo hướng phải có ý kiến chấp thuận của cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên nước đối với các hoạt động sử dụng mặt nước hồ chứa.</p>
Thừa Thiên Huế	<p>Điểm d khoản 1: Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung thành “...sử dụng mặt nước suối, hồ, ao trong khu du lịch, vui chơi giải trí;...”.</p>	<p>Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo theo hướng phải có ý kiến chấp thuận của cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên nước đối với các hoạt động sử dụng mặt nước hồ chứa.</p>
Bình Dương	<p>Điểm d khoản 1: Kiến nghị bỏ quy định cấp giấy phép khai thác nước cho hoạt động “Bơm hút nước để tháo khô trong moong khai thác khoáng sản”.</p> <p>Lý do: Nước trong moong khai thác khoáng sản lộ thiên chủ yếu là nước mưa, một phần rất nhỏ nước dưới đất. Nước trong moong được bơm cưỡng bức xả ra ngoài sông, suối nhằm để tháo khô mỏ, hầu như không dùng cho mục đích gì, vì vậy hoạt động bơm nước để tháo khô trong moong khai thác khoáng sản là hoạt động xả nước thải sẽ đúng hơn là khai thác nước. Hoạt động xả nước thải đã được cấp giấy phép môi trường, nếu cấp giấy phép khai thác nước nữa sẽ có sự trùng lặp về giấy phép.</p>	<p>Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo trong Dự thảo.</p>
Long An	<p>Điểm d khoản 1: Lược bỏ quy định “Sử dụng nước trong các moong khai thác khoáng sản để tuyển quặng, bơm hút nước để</p>	<p>Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo</p>

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	tháo khô trong moong khai thác khoáng sản; sử dụng mặt nước để nuôi trồng thủy sản bằng lồng bè trên sông, suối; sử dụng mặt nước hồ, ao trong khu du lịch, vui chơi giải trí; sử dụng mặt nước để làm điện mặt trời, tạo cảnh quan và các trường hợp sử dụng nước khác” vì có khả năng trùng lặp với quy định về cấp phép môi trường.	
Đồng Tháp	Khoản 2 (Các trường hợp khai thác, sử dụng tài nguyên nước không phải đăng ký, cấp phép): Kiến nghị chỉ quy định đối với khai thác nước mặt; còn đối với nước dưới đất cho sinh hoạt của hộ gia đình, các hoạt động văn hóa, tôn giáo, nghiên cứu khoa học thì phải đăng ký thì mới quản lý được, tránh tình trạng khoan giếng tràn lan không kiểm soát được. (hiện nay tỷ lệ lấp đầy, phủ khắp của các mạng lưới cấp nước tập trung đã khá cao và ngày càng phát triển, bảo đảm số lượng và chất lượng nước đáp ứng nhu cầu sử dụng sinh hoạt của nhân dân và các hoạt động khác)	Tiếp thu, rà soát xác định quy mô, đối tượng khai thác nước dưới đất phù hợp thuộc trường hợp không phải đăng ký, cấp phép và sẽ được quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn.
Sóc Trăng	Khoản 2: Đề nghị quy định khung chế về quy mô công trình (đường kính giếng khoan, công suất máy bơm, số lượng giếng khoan) đối với công trình cấp nước sinh hoạt hộ gia đình và phục vụ sản xuất quy mô nhỏ; nguyên nhân do trong thực tế thời gian qua nhiều tổ chức, cá nhân khoan giếng có đường kính lớn, lắp đặt máy bơm công suất lớn hoặc khoan nhiều giếng nhưng khai báo với lưu lượng khai thác nhỏ để tránh việc lập thủ tục đề nghị cấp phép (do quy định chỉ căn cứ vào lưu lượng khai thác để xác định công trình có thuộc trường hợp cấp phép hay không)	Việc quản lý công trình được phân cấp theo quy mô về lưu lượng khai thác, quy mô đường kính giếng khoan chỉ quy định đối với hoạt động hành nghề khoan. Do đó, sẽ nghiên cứu, quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn..
Bình Định	Khoản 2: Đề nghị cân nhắc lại quy định này (quy định về các trường hợp khai thác, sử dụng tài nguyên nước không phải	Tiếp thu, sẽ nghiên cứu, quy định cụ thể quy mô khai thác phải đăng ký, cấp phép hoặc không phải

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	<p>đăng ký, cấp phép): Việc quy định như vậy có thể dẫn đến tình trạng mất công bằng trong các trường hợp khai thác sử dụng nước cho mục đích sinh hoạt không phải lập hồ sơ cấp phép và trường hợp phải lập hồ sơ cấp phép; vô tình tạo kẽ hở để người dân gia tăng việc khai thác nước cho sinh hoạt không thuộc trường hợp phải cấp phép.</p>	đăng ký, cấp phép trong Nghị định hướng dẫn.
Đồng Nai	<p>Khoản 2: Qua công tác quản lý tài nguyên nước tại địa phương nhận thấy việc khai thác, sử dụng tài nguyên nước đặc biệt là nước dưới đất đều có các hoạt động khoan thăm dò kết hợp khai thác, tức là đã có sự can thiệp từ bên ngoài đến tầng chứa nước trong khu vực khoan giếng. Do vậy, đối với việc khai thác, sử dụng nước dưới đất thì tất cả các trường hợp đều phải đăng ký tại địa phương (thủ tục này hiện nay cũng rất đơn giản ít gây ảnh hưởng đến việc cải cách thủ tục hành chính) ngoại trừ tình trạng khẩn cấp nhằm thuận tiện cho công tác quản lý các giếng khoan nước dưới đất trên địa bàn của địa phương và bảo vệ tầng chứa nước xung quanh khu vực.</p>	Tiếp thu, rà soát xác định quy mô, đối tượng khai thác nước dưới đất phù hợp thuộc trường hợp không phải đăng ký, cấp phép và sẽ được quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn.
Các tỉnh: Lai Châu, Lạng Sơn	<p>Điểm a khoản 2: Đề nghị xem xét, bổ sung hoạt động khai thác nước đối với công trình thủy lợi thuộc trường hợp khai thác, sử dụng tài nguyên nước không phải đăng ký, cấp phép</p>	Tiếp thu, sẽ nghiên cứu, quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn.
Các tỉnh: Bình Dương, Phú Yên	<p>Điểm a khoản 2: Kiến nghị nên có quy định quy mô lưu lượng cho hộ gia đình phải xin phép, đăng ký và quy định hoạt động sản xuất muối cần được cấp phép, đăng ký Lý do: việc khai thác tài nguyên nước cho sinh hoạt hộ gia đình là thiết yếu, tuy nhiên vẫn có trường hợp hộ gia đình làm trang trại, nhà trọ,... nhu cầu sử dụng nước khá nhiều, nếu không được cấp phép, quản lý có thể ảnh hưởng tầng chứa nước, gây ô</p>	<p>- Quy mô khai thác, sử dụng nước sẽ được quy định chi tiết trong Nghị định hướng dẫn. - Hoạt động khai thác, sử dụng nước biển để sản xuất muối có phạm vi tác động đến nguồn nước biển là nhỏ. Đồng thời, đây là hoạt động cần khuyến khích để xóa đói giảm nghèo nên quy định theo hướng thuộc trường hợp không phải có giấy phép.</p>

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	<p>nhiệm đến nguồn nước sinh hoạt chung của cộng đồng nên cần có sự quản lý, hướng dẫn thực hiện của cơ quan có thẩm quyền.</p> <p>Đối với hoạt động sản xuất muối là loại hình kinh doanh có sự quản lý của các cơ quan, đơn vị cần được cấp phép, đăng ký để việc quản lý các chủ thể kinh doanh muối được thực hiện đúng, đầy đủ.</p>	
Bắc Kạn	<p>Điểm b khoản 2: Đề nghị xem xét bỏ</p> <p>Lý do: đối với các công trình khai thác, sử dụng nước quy định tại khoản 1 Điều 48 có quy mô nhỏ không thực hiện cấp phép nhưng đề nghị thực hiện đăng ký với cấp huyện nơi có công trình khai thác, sử dụng nước để quản lý, khai thác và sử dụng nguồn nước hiệu quả, bền vững.</p>	Tiếp thu, sẽ nghiên cứu, quy định cụ thể quy mô khai thác phải đăng ký, cấp phép hoặc không phải đăng ký, cấp phép trong Nghị định hướng dẫn.
Ủy ban Dân tộc	Điểm b khoản 2: Đề nghị quy định cụ thể quy mô các công trình khai thác, sử dụng nước không phải đăng ký, cấp phép để thuận lợi cho việc áp dụng quy định này trên thực tế.	Tiếp thu, quy mô cụ thể các công trình trình sẽ được nghiên cứu quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật.
Điện Biên	Điểm b khoản 2: Đề nghị điều chỉnh thành "Các công trình khai thác, sử dụng nước quy định tại khoản 1 Điều này" cho đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 1 (không quy định thể nào là công trình có quy mô nhỏ?)	Nội dung này sẽ được hướng dẫn cụ thể tại Nghị định hướng dẫn
Điện Biên	Bổ sung điểm e khoản 2 như sau: Khai thác sử dụng nước, để cấp nước sinh hoạt tại các công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn, miền núi, hải đảo (vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn) có nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước	Để đảm bảo công bằng trong quản lý, khai thác sử dụng tài nguyên nước giữa các đối tượng thì không nên loại trừ đối với các trường hợp này và đề nghị giữ nguyên như Dự thảo
Lạng Sơn	Khoản 3: Đề nghị xem xét bổ sung thêm: đối với trường hợp tự ý xây dựng công trình khai thác, sử dụng nước dưới đất không thực hiện lập hồ sơ đề nghị cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất, mà lập báo cáo hiện trạng khai thác để xin cấp giấy phép	Trường hợp thăm dò, khai thác nước dưới đất mà không có giấy phép đã được quy định theo pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	khai thác, sử dụng phải xử lý vi phạm hành chính (thăm dò nước dưới đất hoặc khai thác, sử dụng nước dưới đất không có giấy phép theo quy định), mới xem xét nếu đủ điều kiện cấp Giấy phép khai thác theo quy định	
Tập đoàn Than, Khoáng sản Việt Nam	Khoản 4: Khi được cấp phép khai thác, trong trường hợp tổ chức/cá nhân không thực hiện đúng các quy định sẽ bị thu hồi, vì vậy đề nghị bổ sung quy định về việc thu hồi, chấm dứt hiệu lực Giấy phép khai thác nước.	Nội dung này sẽ quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật
Bà Rịa - Vũng Tàu	Điểm d khoản 6: Đề nghị xem lại nội dung “bơm hút nước để tháo khô trong moong khai thác khoáng sản” do đây là trường hợp xả thải được quy định theo Luật Bảo vệ môi trường để tránh chồng chéo.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong sự thảo.
Điều 49. Khai thác, sử dụng tài nguyên nước cho sinh hoạt		
Bộ Tư pháp	Điểm h khoản 7: Dự thảo Luật quy định “phải có giải pháp công trình có khả năng lưu chứa nước tối thiểu 3 ngày để đảm bảo nguồn nước cấp liên tục”. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo lấy ý kiến các đối tượng chịu tác động, làm rõ tính khả thi của việc đảm bảo công trình có khả năng lưu chứa nước tối thiểu 3 ngày, tránh vướng mắc khi triển khai thực hiện.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa nội dung này theo hướng “Có phương án cấp nước dự phòng, phòng ngừa, ứng phó sự cố ô nhiễm nguồn nước, thiếu nước và các sự cố khác đảm bảo cấp nước ổn định, an toàn theo quy định pháp luật về cấp nước”
Bộ Xây dựng	Sửa đổi tên thành “Khai thác tài nguyên nước cho sinh hoạt” và bỏ các quy định có liên quan đến hoạt động sản xuất, cung cấp nước để tránh chồng chéo với các quy định về sản xuất, cung cấp nước sạch và thủy lợi.	Thực tế trong một số trường hợp cụ thể khó tách biệt giữa khái niệm khai thác, sử dụng và khai thác-sử dụng nước. Do đó đề nghị giữ nguyên như Dự thảo. Dự thảo chỉ quy định nguyên tắc quản lý, bảo vệ tài nguyên nước trong các hoạt động khai thác, sử dụng nước của các Bộ, ngành để đảm bảo tính thống nhất, tổng quát. Việc quản lý các hoạt động này đã được dẫn chiếu theo quy định của pháp luật có liên quan

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		để tránh chông chéo trong quá trình thực thi.
Bộ Y tế	Đề nghị bổ sung các vùng bị ảnh hưởng bởi biến đổi khí hậu, xâm nhập mặn để kịp thời hỗ trợ cho người dân trong những năm qua bị tác động nghiêm trọng và thiếu nước sinh hoạt với chu kỳ lặp lại thường xuyên và kéo dài.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo.
Tuyên Quang	Đề nghị chuyển trách nhiệm của các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về Chương X- Điều khoản thi hành	Giữ nguyên như Dự thảo để làm rõ trách nhiệm của các Bộ, ngành tương ứng với từng nội dung cụ thể.
Bộ Y tế	Điểm a khoản 1: đề nghị làm rõ các chính sách đầu tư nước sinh hoạt, nước sạch, ưu tiên đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng biên giới, hải đảo, vùng khan hiếm nước, vùng có nguồn nước bị ô nhiễm, suy thoái nghiêm trọng, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn là những chính sách nào? kinh phí đầu tư được cấp từ nguồn nào và trách nhiệm của các cơ quan trong việc thực hiện các chính sách đầu tư.	Quy định này là nguyên tắc chung để ưu tiên, hỗ trợ việc khai thác, sử dụng nước cho sinh hoạt. Các chính sách cụ thể về đầu tư, hỗ trợ đầu tư được thực hiện theo pháp luật về đầu tư. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.
Bộ Y tế	Điểm b, khoản 1: đề nghị quy định cụ thể chính sách ưu đãi, khuyến khích tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài tham gia đầu tư các dự án cấp nước để bảo đảm thu hút được các nguồn lực đầu tư.	Quy định này là nguyên tắc chung để ưu đãi, khuyến khích tổ chức, cá nhân đầu tư dự án cấp nước cho sinh hoạt. Các chính sách cụ thể về ưu đãi, khuyến khích đầu tư được thực hiện theo pháp luật về đầu tư. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Khoản 3: Chỉnh sửa như sau: “Bộ Xây dựng, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm rà soát, điều chỉnh, bổ sung phương án phát triển mạng lưới cấp nước phù hợp với chức năng nguồn nước đã được xác định trong quy hoạch về tài nguyên nước, quy hoạch thủy lợi và các quy hoạch có liên quan; rà soát, điều chỉnh, đồng bộ về kết cấu hạ tầng, tạo kết nối liên thông giữa hệ thống cấp nước sinh hoạt nông thôn, đô	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	thị; thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn cấp nước, sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả, giảm thiểu tỷ lệ thất thoát và nâng cao chất lượng dịch vụ cấp nước.”.	
Bộ Y tế	Khoản 4: đề nghị bỏ “trách nhiệm quản lý, kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch” của Bộ Y tế; cụ thể chỉnh sửa như sau: “Bộ Y tế có trách nhiệm ban hành quy chuẩn về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt áp dụng cho công trình cấp nước tập trung hoàn chỉnh và tổ chức kiểm tra và giám sát việc thực hiện quy chuẩn nước sạch trên phạm vi toàn quốc”.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Bộ Công an	Khoản 5: Bổ sung các quy định về nội dung bảo vệ an toàn nguồn nước và danh mục công trình cấp nước sinh hoạt quan trọng đặc biệt để tạo cơ sở pháp lý thống nhất áp dụng.	Nội dung này đã giao Bộ Xây dựng thực hiện tại Điều bảo vệ nguồn nước sinh hoạt.
Hà Nam	Khoản 5: Đề nghị điều chỉnh, bổ sung như sau: “Bộ Công an, Bộ Quốc phòng theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp với các Bộ, ngành trong bảo đảm an ninh, an toàn nguồn nước, bảo vệ các công trình, dự án cấp nước sạch sinh hoạt thuộc danh mục công trình, dự án quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia”.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo.
Đồng Nai	Khoản 5: Đề nghị xem xét, chỉnh sửa, thay thế cụm từ “an toàn” thành “an ninh”	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Bạc Liêu	Khoản 5: Bổ sung thêm trách nhiệm của Bộ Công an “xử lý các hành vi vi phạm pháp luật đe dọa đến an ninh của nước”	Việc xử lý các hành vi vi phạm được quy định theo Luật xử lý vi phạm, theo đó đã quy định trách nhiệm của các Bộ, ngành, cơ quan ngang Bộ
Khánh Hoà	Khoản 6: Bổ sung thêm trách nhiệm của tỉnh: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm rà soát, điều chỉnh, bổ sung nội dung về cấp nước trong quy hoạch tỉnh bảo đảm phù hợp với chức năng nguồn nước đã được xác định trong quy hoạch về tài nguyên nước, cơ quan nhà nước có thẩm quyền có trách nhiệm xây dựng	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo theo hướng quy định rõ trách nhiệm của cấp tỉnh trong việc giám sát các hoạt động khai thác, sử dụng nước, thực hiện biện pháp đảm bảo cấp nước sinh hoạt trong trường hợp khẩn cấp.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	<p>và thực hiện quy hoạch, kế hoạch, dự án cấp nước sinh hoạt... Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được quyết định biện pháp để bảo đảm kịp thời nước sinh hoạt và nhu cầu thiết yếu của nhân dân trong trường hợp chưa có quy hoạch hoặc quy hoạch không thể hiện cụ thể và trường hợp hạn hán, thiếu nước hoặc sự cố ô nhiễm nguồn nước nghiêm trọng gây ra thiếu nước.</p>	
Bến Tre	<p>Khoản 7: Đề xuất bổ sung, làm rõ đối với các quy định về việc lập, phê duyệt phương án phòng ngừa và ứng phó sự cố ô nhiễm nguồn nước đang khai thác để đảm bảo tính khả thi, tạo thuận lợi trong quá trình triển khai thực hiện;</p>	<p>Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo theo hướng dẫn chi tiết cụ thể việc thực hiện lập phương án theo quy định pháp luật về cấp nước.</p>
Long An	<p>Khoản 7: Bổ sung nội dung “Chính phủ quy định cụ thể Khoản này” để phân nhóm đối tượng phải thực hiện theo quy mô công suất khai thác cụ thể.</p> <p>Lý do: Tại địa phương tồn tại rất nhiều trạm cấp nước nông thôn quy mô nhỏ hoặc các giếng tập thể do cá nhân, tổ chức đang quản lý, vận hành. Do đó việc yêu cầu thực hiện các quy định tại điều khoản này sẽ làm gia tăng gánh nặng chi phí cho nhóm đối tượng này (lập phương án phòng ngừa sự cố ô nhiễm nguồn nước khai thác; quan trắc, giám sát tự động liên tục chất lượng nguồn nước...), khó có khả năng đáp ứng yêu cầu của Luật.</p>	<p>Việc quy định giám sát tự động chất lượng nước, xây dựng phương án phòng ngừa sự cố giúp phát hiện, cảnh báo sớm những bất thường của chất lượng nguồn nước khai thác trước khi vào xử lý, giúp giảm thiểu chi phí cho doanh nghiệp, tránh trường hợp xảy ra sự cố ô nhiễm nguồn nước nghiêm trọng như đã xảy ra, gây ảnh hưởng đến sức khỏe của người dân. Đồng thời, pháp luật về cấp nước cũng đã có quy định hướng dẫn phương án cấp nước an toàn.</p>
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	<p>Điểm a khoản 7: Đề nghị sửa như sau: “a) Việc xây dựng công trình khai thác, cấp nước cho sinh hoạt phải phù hợp với quy hoạch về tài nguyên nước, quy hoạch thủy lợi và quy hoạch có liên quan theo quy định của pháp luật về quy hoạch;”.</p>	<p>Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo.</p>
Công ty Nước sạch Hà Nội	<p>Điểm c khoản 7: Đề nghị điều chỉnh “Xây dựng kế hoạch, phương án phòng ngừa....khai thác cấp cho mục đích sinh hoạt”.</p>	<p>Việc xây dựng phương án phòng ngừa để xác định các nội dung cần chuẩn bị; Kế hoạch là để thực hiện nên đề nghị chỉnh sửa như Dự thảo.</p>

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Đà Nẵng	<p>Điểm c khoản 7: Đề nghị chỉnh sửa lại như sau “c) Thực hiện lập, gửi Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định, trình cấp tỉnh phê duyệt phương án phòng ngừa và ứng phó sự cố ô nhiễm nguồn nước đang khai thác, nội dung phương án phải bao gồm quy trình ứng phó sự cố ô nhiễm nguồn nước khai thác cấp cho mục đích sinh hoạt”.</p> <p>Việc giao cho tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng, quản lý, vận hành công trình khai thác, sử dụng nước để cấp cho sinh hoạt tự phê duyệt phương án phòng ngừa và ứng phó sự cố ô nhiễm nguồn nước là không khả thi để có thể triển khai hiệu quả trên thực tế (nếu xảy ra sự cố);</p>	Tiếp thu, đã chỉnh sửa theo hướng dẫn chi tiết nội dung thực hiện theo quy định pháp luật về cấp nước.
Công ty Nước sạch Hà Nội	Điểm đ khoản 7: Đề nghị bỏ do nội dung này đã được quy định tại Điều 58 Giám sát, khai thác, sử dụng tài nguyên nước.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo theo hướng dẫn chi tiết lại nội dung quy định tại Điều 58 và quy định rõ hơn việc quan trắc, giám sát tự động liên tục chất lượng nguồn nước khai thác cho sinh hoạt.
Công ty Nước sạch Hà Nội	Điểm g khoản 7: Đề nghị bỏ do nội dung này trùng lặp với Mục c khoản 7	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo.
Cao Bằng	<p>Điểm h khoản 7: Đề nghị sửa đổi như sau “Phải có giải pháp để đảm bảo nguồn nước cấp liên tục, chỉ được gián đoạn tối đa không quá 03 ngày trong trường hợp xảy ra hạn hán, sự cố ô nhiễm nguồn cấp nước và các sự cố khác không thể cấp nước”.</p> <p>Lý do: việc quy định công trình cấp nước phải có giải pháp khả năng lưu chứa nước tối thiểu 03 ngày để đảm bảo nguồn nước cấp liên tục sẽ làm tăng diện tích sử dụng đất, tăng tổng mức đầu tư xây dựng nhà máy nước sạch, một số trường hợp khó khả thi khi đầu tư nâng cấp nhà máy hiện hữu.</p>	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo theo hướng dẫn chi tiết các quy định về cấp nước an toàn theo quy định pháp luật về cấp nước.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Tổng công ty CN Sài Gòn-TNHHMTV	Điểm h khoản 7: Quy định có giải pháp công trình lưu chứa nước 03 ngày để dự phòng trong trường hợp sự cố, hạn hán... sẽ liên quan đến giải pháp công trình dự trữ cho nguồn nước thô, dự trữ trên mạng lưới cấp nước, là phù hợp với các công trình cấp nước xây dựng mới, còn đối với các công trình cấp nước đang đưa vào sử dụng thì nên xem xét theo hướng có giải pháp kỹ thuật thay thế để đảm bảo cấp nước an toàn khi có sự cố xảy ra.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo theo hướng dẫn chiếu các quy định về cấp nước an toàn theo quy định pháp luật về cấp nước.
Hà Nam	Điểm h khoản 7: Đề nghị nghiên cứu quy định áp dụng đối với các công trình xây dựng mới, bổ sung nội dung quy định đối với các công trình hiện hữu không đảm bảo điều kiện về quỹ đất bổ sung công trình lưu chứa nước, cần đảm bảo mạng lưới kết nối liên thông với các nhà máy, trạm cấp nước thô đủ điều kiện về công trình chứa nước tối thiểu 3 ngày cho công suất yêu cầu.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo theo hướng dẫn chiếu các quy định về cấp nước an toàn theo quy định pháp luật về cấp nước.
Bộ Giao thông vận tải	Điểm h khoản 7: Đề nghị xem xét bổ sung quy định về cơ quan quy định cụ thể nội dung này.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo theo hướng dẫn chiếu các quy định về cấp nước an toàn theo quy định pháp luật về cấp nước.
Trà Vinh	Điểm h khoản 7: Đề nghị điều chỉnh, bổ sung nội dung: “tùy thuộc quy mô công trình áp dụng để phù hợp với thực tế, hạn chế diện tích đất lưu chứa, tiết kiệm chi phí đầu tư”.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo theo hướng dẫn chiếu các quy định về cấp nước an toàn theo quy định pháp luật về cấp nước.
Công ty Nước sạch Hà Nội	Điểm h khoản 7: Đề nghị xem xét tính khả thi hoặc điều chỉnh chỉ áp dụng đối với những công trình xây dựng mới và bổ sung các phương pháp dự phòng khác, cụ thể: “Đối với các công trình khai thác, sử dụng nước mới phải có giải pháp công trình có khả năng lưu chứa tối thiểu 3 ngày hoặc các công trình khai thác nước dự phòng để đảm bảo nguồn nước cấp liên tục....và các sự cố khác không thể cấp nước”	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo theo hướng dẫn chiếu các quy định về cấp nước an toàn theo quy định pháp luật về cấp nước.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Sóc Trăng	Điểm h khoản 7: Đề nghị xem lại quy định phải có hồ chứa có khả năng lưu chứa nước tối thiểu là 3 ngày; nguyên nhân do suất đầu tư hạng mục công trình lưu chứa nước tối thiểu là 3 ngày là rất cao, sử dụng diện tích mặt bằng lớn. Bên cạnh đó, Tiêu chuẩn xây dựng TCXDVN 33:2006 “Cấp nước - mạng lưới đường ống và công trình - Tiêu chuẩn thiết kế” không quy định khả năng lưu chứa nước tối thiểu 3 ngày nên các công trình cấp nước nông thôn trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng hiện nay có khả năng lưu chứa nước trung bình chỉ khoảng 3 giờ, do giới hạn về mặt bằng và kinh phí nên không có khả năng cải tạo tăng khả năng lưu chứa nước trong trường hợp quy định này được ban hành.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo theo hướng dẫn chiếu các quy định về cấp nước an toàn theo quy định pháp luật về cấp nước.
Khánh Hoà	Điểm h khoản 7: Đề nghị sửa đổi, bổ sung: Phải có giải pháp công trình có khả năng lưu chứa nước tối thiểu nhu cầu sử dụng nước từng khu vực bỏ: “3 ngày”) nhằm đảm bảo nguồn nước cấp liên tục trong thời gian (bỏ: “không”) bị gián đoạn trong trường hợp xảy ra hạn hán, sự cố ô nhiễm nguồn nước cấp và các sự cố khác không thể cấp nước.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo theo hướng dẫn chiếu các quy định về cấp nước an toàn theo quy định pháp luật về cấp nước.
TP. Hồ Chí Minh	Điểm h khoản 7: Nội dung “Phải có giải pháp công trình có khả năng lưu chứa nước tối thiểu 3 ngày...” khó thực hiện với các công ty cấp nước lớn như Sawaco và các công ty khác, vì cần diện tích lớn để lưu chứa trong khi quỹ đất tại các đô thị lớn là rất hạn chế.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo theo hướng dẫn chiếu các quy định về cấp nước an toàn theo quy định pháp luật về cấp nước.
Đà Nẵng	Điểm h khoản 7: Đề nghị chỉnh sửa lại như sau “h) Phải có giải pháp công trình có khả năng điều tiết nước tối thiểu 3 ngày để đảm bảo nguồn nước cấp liên tục, không bị gián đoạn trong trường hợp xảy ra hạn hán, sự cố ô nhiễm nguồn nước cấp và	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo theo hướng dẫn chiếu các quy định về cấp nước an toàn theo quy định pháp luật về cấp nước.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	các sự cố khác không thể cấp nước”. Việc quy định phải có giải pháp công trình có khả năng lưu chứa nước tối thiểu 3 ngày là khó thực hiện đối với các công trình cấp nước công suất lớn.	
Đồng Nai	Điểm h khoản 7: Đối với các đơn vị cấp nước sinh hoạt đề nghị bổ sung rõ phương án bố trí bể chứa nước thô và bể chứa nước sạch sau xử lý dự phòng (đảm bảo đủ 03 ngày) trong trường hợp nguồn nước có vấn đề để đảm bảo tính liên tục trong cấp nước.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo theo hướng dẫn chiếu các quy định về cấp nước an toàn theo quy định pháp luật về cấp nước.
Điều 50. Khai thác, sử dụng tài nguyên nước để sản xuất nông nghiệp		
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Đề nghị bỏ, vì nội dung tại khoản 1, 2 đã được quy định cụ thể, chi tiết tại Luật Thủy lợi và Luật Bảo vệ môi trường; nội dung khoản 3 đã được quy định tại các Điều 25, 26, 27, 28 và Luật Bảo vệ môi trường quy định việc ô nhiễm nguồn nước trong công trình thủy lợi phải được xử lý từ nguồn xả thải.	Điều này quy định chung trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong khai thác, sử dụng nước để sản xuất nông nghiệp nhằm bảo vệ nguồn nước, đảm bảo lưu thông dòng chảy trong hệ thống kênh, không gây ứ đọng, ô nhiễm nguồn nước. Các quy định này không gây chồng chéo, trùng lặp với quy định về quản lý, khai thác công trình thủy lợi (là công trình hạ tầng kỹ thuật thủy lợi) được quy định trong Luật Thủy lợi và các quy định về xả nước thải vào nguồn nước trong Luật bảo vệ môi trường. Do đó, đề nghị giữ quy định này trong Dự thảo.
Bộ Giao thông vận tải	Khoản 2: Đề nghị quy định cụ thể đối với cấp/loại công trình thủy lợi .	Nội dung của Dự thảo quy định trách nhiệm chung của tổ chức, cá nhân trong khai thác, sử dụng nước để sản xuất nông nghiệp mà không phân biệt theo cấp/loại công trình. Do đó, đề nghị giữ như Dự thảo.
Nam Định	Khoản 2: Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung thành: “Tổ chức, cá nhân vận hành các hệ thống công trình thủy lợi phải tuân thủ theo quy trình vận hành đã được phê duyệt; vận hành hệ thống đảm bảo lưu thông dòng chảy, không gây ứ đọng, ô nhiễm nguồn nước...”.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Hội Nông dân Việt Nam	Đề nghị bổ sung thêm khoản 4: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam và các tổ chức thành viên giám sát việc bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định đối với hoạt động sản xuất nông nghiệp.	Điều này quy định trách nhiệm của tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng nước cho nông nghiệp và trách nhiệm quản lý, giám sát của cơ quan quản lý nhà nước về hoạt động sản xuất nông nghiệp nhằm bảo vệ nguồn nước, đảm bảo lưu thông dòng chảy trong hệ thống kênh, không gây ứ đọng, ô nhiễm nguồn nước. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.
Sóc Trăng	Đề nghị xem xét bổ sung quy định việc hạn chế khai thác sử dụng nước dưới đất (kể cả nước mặn và nước nhạt) cho hoạt động sản xuất nông nghiệp do các hoạt động này sử dụng nước rất lớn	Để đảm bảo công bằng và quyền lợi của các tổ chức, cá nhân trong khai thác, sử dụng các nguồn nước nên Dự thảo chỉ quy định hạn chế trong khu vực nguồn nước dưới đất bị hạ thấp liên tục, quá mức. Các đối tượng phải hạn chế sẽ được quy định trong Nghị định hướng dẫn
Quảng Nam	Đề nghị bổ sung trách nhiệm của chủ quản lý vận hành hệ thống công trình thủy lợi trong việc giám sát khai thác, sử dụng nước mặt của các tổ chức, cá nhân để phục vụ sinh hoạt, công nghiệp, thủy điện, nuôi trồng thủy sản,...	Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong khai thác, sử dụng nước để phục vụ sinh hoạt, công nghiệp, thủy điện, nuôi trồng thủy sản,... đã được quy định cụ thể tại Điều quy định về Quyền, nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên nước trong Dự thảo.
Điều 51. Khai thác, sử dụng nguồn nước cho thủy điện		
Lai Châu	Khoản 1: Đề nghị sửa thành: "Việc khai thác, sử dụng nguồn nước cho thủy điện phải bảo đảm sử dụng tổng hợp, đa mục tiêu phù hợp với điều kiện thực tế khu vực xây dựng đập, hồ chứa thủy điện, trừ trường hợp khai thác, sử dụng nước với quy mô nhỏ;	Các nội dung về điều kiện thực tế khu vực xây dựng đập, hồ chứa thủy điện thuộc phạm vi điều chỉnh của pháp luật về đất đai, xây dựng. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.
Tổng Liên đoàn Lao động Việt	Khoản 1: Đề nghị bổ sung từ "tối" trước cụm từ "đa mục tiêu" và sửa lại thành; "Việc khai thác, sử dụng nguồn nước cho thủy	Quy định như Dự thảo đã đảm bảo rõ nghĩa, phù hợp với thực tế.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Nam	điện phải bảo đảm sử dụng tổng hợp, tối đa mục tiêu, trừ trường hợp khai thác,..."	
Thanh Hoá	Khoản 1: Đề nghị quy định cụ thể hoặc giao cơ quan có thẩm quyền quy định cụ thể về “các trường hợp khai thác, sử dụng nước cho thủy điện quy mô nhỏ” là các trường hợp nào.	Quy mô công trình sẽ được quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn chi tiết
Nghệ An	Khoản 2: Đề nghị bổ sung trách nhiệm của tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng nước cho thủy điện về vấn đề vệ sinh	Nội dung góp ý về trách nhiệm của tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng nguồn nước cho thủy điện đã được quy định cụ thể tại các Điều về hồ chứa, vận hành hồ chứa.
Hà Giang	Khoản 2: Đề nghị bổ sung trách nhiệm của Tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng nguồn nước cho thủy điện phải vệ sinh lòng hồ, đặc biệt là chất thải từ đầu nguồn đổ về. Bổ sung thêm quy định đối với các dự án thủy điện trước khi được cơ quan nhà nước cấp giấy phép hoạt động điện lực phải được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép tài nguyên nước theo quy định.	Pháp luật về điện lực đã quy định các yêu cầu, điều kiện cấp giấy phép điện lực, nội dung này không thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật này. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.
Lai Châu	Khoản 2: Đề nghị bổ sung trách nhiệm của Tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng nguồn nước đối với về vấn đề vệ sinh lòng hồ, đặc biệt là chất thải từ đầu nguồn đổ về.	Tiếp thu, nội dung này sẽ được nghiên cứu quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật.
Lai Châu	Khoản 2: Tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng nguồn nước cho thủy điện phải tuân theo quy trình vận hành hồ chứa, quy trình vận hành liên hồ chứa, quan trắc khí tượng thủy văn, quan trắc, giám sát khai thác sử dụng nước, lập hành lang bảo vệ nguồn nước do cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, bảo đảm sử dụng tổng hợp, đa mục tiêu nguồn nước; có trách nhiệm hỗ trợ người dân nơi có hồ chứa trong công tác phòng, chống thiên tai, khắc phục hậu quả thiên tai do bị ảnh hưởng hoặc có nguy cơ bị ảnh hưởng bởi việc xây dựng thủy điện gây ra."	Các nội dung quy định về trách nhiệm quan trắc khí tượng thủy văn, quan trắc, giám sát khai thác sử dụng nước, lập hành lang bảo vệ nguồn nước, ... đã được quy định cụ thể tại Điều quy định về hồ chứa và vận hành hồ chứa.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Quảng Ngãi	Khoản 2: Cần nêu rõ “ có trách nhiệm hỗ trợ người dân nơi có hồ chứa” về sử dụng nguồn nước hay về nội dung gì.	Nội dung chi tiết về “hỗ trợ người dân nơi có hồ chứa” đã được quy định cụ thể theo các pháp luật về đất đai, bảo vệ môi trường và phòng chống thiên tai.
Hà Tĩnh	Khoản 2: Đề nghị xem xét quy định rõ hơn về nội dung "có trách nhiệm hỗ trợ người dân nơi có hồ chứa".	Nội dung chi tiết về “hỗ trợ người dân nơi có hồ chứa” đã được quy định cụ thể theo các pháp luật về đất đai, bảo vệ môi trường và phòng chống thiên tai.
Bắc Kạn	Khoản 2: Đề nghị bổ sung trách nhiệm của tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng nguồn nước cho thủy điện về vấn đề vệ sinh lòng hồ, đặc biệt là chất thải từ đầu nguồn đổ về.	Tiếp thu, nội dung này sẽ được nghiên cứu quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật.
An Giang	Đề nghị xem xét, nghiên cứu quy định cụ thể hơn về các quy định khai thác, sử dụng nguồn nước cho thủy điện nhằm đảm bảo tính an toàn khi khai thác sử dụng, tránh ảnh hưởng chất lượng và khối lượng nguồn nước	Tiếp thu, nội dung này đã được quy định cụ thể tại các Điều về hồ chứa, vận hành hồ chứa.
Điều 52. Khai thác, sử dụng tài nguyên nước cho sản xuất muối và nuôi trồng thủy sản		
Sóc Trăng	Đề nghị xem xét bổ sung quy định việc hạn chế khai thác sử dụng nước dưới đất (kể cả nước mặn và nước nhạt) cho hoạt động nuôi trồng thủy sản do các hoạt động này sử dụng nước rất lớn	Để đảm bảo công bằng và quyền lợi của các tổ chức, cá nhân trong khai thác, sử dụng các nguồn nước nên Dự thảo chỉ quy định hạn chế trong khu vực nguồn nước dưới đất bị hạ thấp liên tục, quá mức. Các đối tượng phải hạn chế sẽ được quy định trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật
Trà Vinh	Đề nghị bổ sung nội dung quy định về việc hạn chế khai thác nước dưới đất phục vụ nuôi trồng thủy sản.	Để đảm bảo công bằng và quyền lợi của các tổ chức, cá nhân trong khai thác, sử dụng các nguồn nước nên Dự thảo chỉ quy định hạn chế trong khu vực nguồn nước dưới đất bị hạ thấp liên tục, quá mức. Các đối tượng phải hạn chế sẽ được quy định trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Điều 53. Khai thác, sử dụng tài nguyên nước cho sản xuất công nghiệp, khai thác, chế biến khoáng sản		
Nam Định	Khoản 1: Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung thành: “Tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên nước cho sản xuất công nghiệp, kinh doanh, dịch vụ phải tiết kiệm nước, không gây ô nhiễm nguồn nước”.	Việc khai thác, sử dụng nước cho kinh doanh, dịch vụ đã được quy định tại Điều về Khai thác, sử dụng tài nguyên nước cho các mục đích khác trong Dự thảo.
Bộ Quốc phòng	Khoản 2: Bổ sung nội dung lập kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố gây ô nhiễm nguồn nước	Nội dung lập kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố gây ô nhiễm nguồn nước đã được quy định cụ thể theo pháp luật về bảo vệ môi trường nên đề nghị giữ nguyên như Dự thảo
Tập đoàn Than, Khoáng sản Việt Nam	- Đề nghị bổ sung Khoản 3: Tổ chức, cá nhân khai thác sử dụng tài nguyên nước cho sản xuất công nghiệp, khai thác, chế biến khoáng sản nói riêng và ngành khai khoáng nói chung khuyến khích có hệ thống thu gom, tích trữ nước để tuần hoàn tái sử dụng lại; có hệ thống tái chế nước thải phục vụ sản xuất và sinh hoạt; Có giải pháp cải tạo giữ lại các moong sau khi kết thúc khai thác khoáng sản thành hồ chứa nước ngọt (Khoản 3, Điều 57 Luật này)	- Tiếp thu, Dự thảo đã quy định theo hướng hoạt động khai thác, sử dụng nước phải đảm bảo các yêu cầu... nên không khuyến khích
	- Đề nghị bổ sung Khoản 4: Hệ thống thu gom xử lý nước thải phải đảm bảo có công nghệ phù hợp với loại hình và đặc tính nguồn nước thải cần xử lý, có công suất phù hợp với lượng nước phát thải tối đa và có hệ thống quan trắc chất lượng phù hợp với nguồn nước thải trước và sau khi xử lý.	- Nội dung này đã được quy định theo pháp luật về bảo vệ môi trường.
Điều 56. Thăm dò, khai thác nước dưới đất		
Sơn La	Đề nghị Dự thảo giữ nguyên quy định về hạn chế thăm dò, khai thác nước dưới đất tại các khu vực đã quy định tại Điều 52 Luật Tài nguyên nước năm 2012.	Các trường hợp, khu vực hạn chế sẽ được quy định chi tiết trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Việc quy định như Dự thảo sẽ không bảo vệ và hạn chế được việc khai thác nước dưới đất tại những khu vực có nguồn nước mặt đảm bảo khả năng cấp nước và khu vực đã có nguồn nước tập trung. Mặt khác, đối với những địa phương đã phê duyệt vùng hạn chế khai thác nước dưới đất theo qui định tại Luật Tài nguyên nước 2012 và Nghị định 167/2018/NĐ-CP thì sẽ tiếp tục thực hiện như thế nào?	
Gia Lai	Đề nghị xem xét, bổ sung thêm, khoản quy định về thời hạn sau khi kết thúc thăm dò nước dưới đất, tổ chức, cá nhân phải thực hiện việc lập thủ tục cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất.	Nội dung này sẽ được quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật.
Đắk Lắk	Khoản 1: Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung thành: “Tất cả các tổ chức, cá nhân thực hiện việc thăm dò, điều tra, đánh giá, khoan, đào, thí nghiệm nước dưới đất đều phải có giấy phép thăm dò nước dưới đất”. Cần phải quy định rõ, cụ thể khoản này để tránh trường hợp một số tổ chức, cá nhân lách việc thăm dò địa chất, khoáng sản để thăm dò nước dưới đất trái phép.	Việc quản lý các công trình khai thác, sử dụng nước dưới đất thông qua việc cấp phép, đăng ký sẽ được quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật.
Cà Mau	Khoản 3: Bổ sung thêm từ “thăm dò” vào trước cụm từ “khai thác nước dưới đất...”	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Đồng Tháp	Khoản 3: Bổ sung cụm từ “thăm dò” chỉnh sửa như sau: “Việc cấp giấy phép thăm dò, khai thác nước dưới đất phải căn cứ...”, hoặc chỉnh sửa, bổ sung câu từ thể hiện việc cấp phép thăm dò nước dưới đất vẫn phải căn cứ đầy đủ các quy định, quy hoạch (nhằm bảo đảm cho công tác quản lý tốt nguồn nước dưới đất)	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
TP. Hồ Chí Minh	Khoản 4: Bổ sung thêm khu vực hạn chế là khu vực bãi chôn lấp chất thải tập trung, nghĩa trang và khu vực có mạng lưới cấp nước để phù hợp với các quy định hiện nay các tỉnh thành đang triển khai thực hiện.	Nội dung này sẽ được nghiên cứu, xem xét quy định trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật.
Bộ Văn hoá, thể thao và du lịch	Khoản 4: Bổ sung điểm d “Khu vực có di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh đã được kiểm kê, xếp hạng theo quy định của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa”.	Nội dung này sẽ được nghiên cứu, xem xét quy định trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật.
Đồng Nai	Khoản 4: Đề nghị bổ sung thêm nội dung: + Khu vực có nguồn nước mặt có khả năng đáp ứng ổn định cho các nhu cầu sử dụng nước; + Khu đô thị, khu dân cư tập trung ở nông thôn, khu, cụm công nghiệp tập trung, làng nghề đã có hệ thống cấp nước tập trung và dịch vụ cấp nước bảo đảm đáp ứng yêu cầu chất lượng, số lượng.	Nội dung này sẽ được nghiên cứu, xem xét quy định trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật.
Trà Vinh	Điểm a, Khoản 4: Đề nghị điều chỉnh, bổ sung nội dung: “có nguy cơ bị nhiễm mặn cao vượt mức quy định, ô nhiễm”.	Nội dung này sẽ được nghiên cứu, xem xét quy định trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật.
An Giang	Điểm a, Khoản 4: Đề nghị xem xét chỉnh sửa “Khu vực đã từng xảy ra hoặc có nguy cơ cao xảy ra sự cố sụt, lún đất, biến dạng địa hình, bị nhiễm mặn, ô nhiễm”.	Nội dung này sẽ được nghiên cứu, xem xét quy định trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật.
Điều 57. Hồ chứa và khai thác, sử dụng nước hồ chứa, đập dâng		
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bổ sung thêm một số quy định trong việc xây dựng đập, hồ chứa nước đã được quy định tại Điều 18 Luật Thủy lợi “Đầu tư xây dựng đập, hồ chứa nước” như phù hợp với quy hoạch thủy lợi,...	Tiếp thu, đã chỉnh sửa bổ sung tại Điều về nguyên tắc lập quy hoạch.
Thanh Hoá	Khoản 1: Đề nghị bổ sung nội dung (phần in đậm): “Quy hoạch phát triển của các ngành, địa phương có đề xuất xây dựng hồ chứa, đập dâng trên sông, suối phải phù hợp với quy hoạch tài nguyên nước”.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo theo hướng “Việc đề xuất xây dựng hồ chứa, đập dâng trên sông, suối trong các quy hoạch phát triển của các ngành phải phù hợp với quy hoạch về tài nguyên nước, quy hoạch tỉnh”.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Đồng Nai	Khoản 1: Đề nghị rà soát, chỉnh sửa lại như sau: “Quy hoạch phát triển của các ngành, địa phương có đề xuất xây dựng hồ chứa, đập dâng trên sông, suối (bao gồm nội tỉnh và liên tỉnh) phải phù hợp với quy hoạch tài nguyên nước”.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Lào Cai	Điểm c khoản 2: cần bổ sung thêm cơ quan thẩm định hoặc xin ý kiến về nội dung này và thời điểm xin ý kiến: c) Việc thiết kế và bố trí tổng thể công trình đầu mối phải có các hạng mục công trình để bảo đảm duy trì dòng chảy tối thiểu, xả nước phục hồi dòng sông ô nhiễm, cạn kiệt hoặc xả nước gia tăng cấp cho các mục đích sử dụng nước ở hạ du khi có yêu cầu, sử dụng dung tích chết của hồ chứa trong trường hợp hạn hán, thiếu nước nghiêm trọng, bảo đảm sự di cư của các loài cá, sự đi lại của phương tiện vận tải thủy đối với các đoạn sông, suối có hoạt động vận tải thủy; Có ý kiến thẩm định của cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên nước về các nội dung quy định này trước khi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch. Nội dung này có thể bổ sung thêm một mục tại khoản 3 của Điều 7.	Tiếp thu, cơ quan xin ý kiến và nội dung xin ý kiến sẽ được quy định rõ trong Nghị định hướng dẫn, nội dung này cũng đã được dẫn chiếu theo quy định tại Điều 7 của Dự thảo. Quy mô hạng mục công trình để bảo đảm duy trì dòng chảy tối thiểu sẽ được xác định cụ thể trong quá trình thẩm định cấp phép khai thác, sử dụng nước (là giai đoạn có đầy đủ căn cứ, số liệu để đánh giá sự phù hợp về quy mô, giá trị dòng chảy duy trì) để giảm thiểu các thủ tục hành chính cho các tổ chức, cá nhân.
Đắk Nông	Điểm d khoản 2: đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét không đưa nội dung lấy ý kiến của cộng đồng dân cư và tổ chức, cá nhân liên quan đối với việc đầu tư xây dựng các công trình thủy lợi vì đây là các công trình công ích và thực hiện theo quy định tại Luật Thủy lợi và các Nghị định, Thông tư có liên quan (không quy định lấy ý kiến của cộng đồng dân cư).	Việc xây dựng công trình thủy lợi (bao gồm đập, hồ chứa, công, trạm bơm...) là hoạt động khai thác, sử dụng nước làm thay đổi chế độ dòng chảy tự nhiên của nguồn nước và có khả năng tác động đếnDo đó, cần thiết phải thực hiện việc lấy ý kiến cộng đồng dân cư có liên quan trong khai thác, sử dụng nước khi thực hiện việc đầu tư xây dựng công trình khai thác, sử dụng nước nói chung, công trình thủy lợi nói riêng. Do vậy, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Bộ Văn hoá, thể thao và du lịch	Điểm a khoản 3: cân nhắc bổ sung thành: “Không làm ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước; không gây sụt, lún đất, tác động xấu đến nguồn nước và môi trường liên quan; không làm ảnh hưởng đến di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh”.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Ủy ban Dân tộc	Khoản 3: Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu cân nhắc bổ sung thêm yêu cầu “có ý kiến của cộng đồng dân cư nơi xây dựng hồ chứa” để việc xây dựng hồ chứa trong khu đô thị, khu dân cư được khách quan và phù hợp với nguyện vọng, mong muốn của người dân	Nội dung này đã được quy định cụ thể theo pháp luật về xây dựng
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Khoản 4: Đề nghị bỏ, vì đã được quy định tại Điều 3 Luật Thủy lợi.	Nội dung quy định tại khoản này áp dụng cho tất cả các đối tượng là hồ chứa, đập dâng để đảm bảo nguyên tắc sử dụng nước tổng hợp, đa mục tiêu và các nguyên tắc về điều hòa, phân phối nguồn nước trên lưu vực sông. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.
Bộ Công Thương	Khoản 4: Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét tính khả thi của quy định này vì đối với đập dâng trên sông, suối rất khó để đảm bảo yêu cầu về cắt giảm lũ cho hạ du khi khai thác (do đập dâng nước không có chức năng cắt giảm lũ).	Quy định này là quy định chung để đảm bảo các yêu cầu về cắt, giảm lũ cho hạ du, sử dụng nguồn nước tổng hợp, đa mục tiêu và đảm bảo các nguyên tắc về điều hòa, phân phối tài nguyên nước trên lưu vực sông. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Điểm a khoản 5: Đề nghị bỏ, do Luật Thủy lợi đã quy định nội dung này tại Điều 27.	Quy định này để làm rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân vận hành hồ chứa, đảm bảo tính thống nhất của hệ thống pháp luật về tài nguyên nước và không trái với các quy định pháp luật về thủy lợi, an toàn đập, hồ chứa. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.
Lai Châu	Điểm a khoản 5: đề nghị sửa thành: "a) Tuân thủ quy trình vận hành hồ chứa, quy trình vận hành liên hồ chứa đã được phê duyệt;	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	<p>bảo đảm duy trì dòng chảy tối thiểu được cấp có thẩm quyền quy định, an toàn công trình và vùng hạ du của hồ chứa, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật;" .</p> <p>Lý do: Tại khoản 16 Điều 3. Giải thích từ ngữ, dòng chảy tối thiểu là dòng chảy ở mức thấp nhất cần thiết để duy trì dòng sông hoặc đoạn sông nhằm bảo đảm sự phát triển bình thường của hệ sinh thái thủy sinh và bảo đảm mức tối thiểu cho hoạt động khai thác, sử dụng nguồn nước của các đối tượng sử dụng nước.</p>	
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Điểm d khoản 5: Đề nghị bỏ để tránh trùng lặp do trong luật thủy lợi đã quy định tại Khoản 1 Điều 26 “Chủ quản lý công trình thủy lợi có trách nhiệm tổ chức lập phương án ứng phó với hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn, lũ, ngập lụt, úng xảy ra trên địa bàn”.	Tiếp thu, bỏ điểm d khoản 5 như góp ý.
Sơn La	Điểm e khoản 5: Nội dung về quan trắc khí tượng thủy văn đã được quy định chi tiết tại Luật Khí tượng thủy văn và các văn bản hướng dẫn thi hành. Việc quy định tại Luật Tài nguyên nước dẫn đến sự trùng lặp giữa 02 Luật.	Điểm này quy định rõ hơn việc quan trắc khí tượng, thủy văn và tính toán, dự báo lượng nước đến hồ để phục vụ vận hành hồ chứa mà không trùng lặp với các quy định của pháp luật về khí tượng thủy văn. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.
Đồng Nai	Điểm d, điểm i, điểm k khoản 5: Đề nghị xem xét lại các quy định về trách nhiệm của tổ chức, cá nhân quản lý vận hành hồ chứa, đập dâng; do nội dung này đã được quy định tại Điều 25, Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo theo hướng dẫn chiếu việc thực hiện các quy định này theo pháp luật về phòng chống thiên tai và quản lý an toàn đập, hồ chứa nước.
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Điểm i khoản 5: Đề nghị bỏ vì nội dung ứng phó với tình huống vỡ đập đã được đề cập trong các nội dung phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp được các tổ chức, cá nhân	Tiếp thu, đã chỉnh sửa theo hướng dẫn chiếu theo quy định pháp luật về phòng chống thiên tai và quản lý an toàn đập, hồ chứa nước.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	quản lý hồ chứa lập theo quy định.	
Bộ Quốc phòng	Điểm i khoản 5: Điều chỉnh thành nội dung lập kế hoạch chuẩn bị lực lượng, phương tiện ứng phó với các sự cố vỡ đập, các tình huống đe dọa nghiêm trọng đến an toàn công trình, tính mạng và tài sản của Nhân dân.	Nội dung lập kế hoạch chuẩn bị lực lượng, phương tiện ứng phó với sự cố vỡ đập, các tình huống đe dọa nghiêm trọng đến an toàn công trình, tính mạng và tài sản của Nhân dân được quy định cụ thể trong pháp luật về phòng chống thiên tai.
Hà Tĩnh	Điểm i khoản 5: Nội dung này đã được quy định, hướng dẫn thực hiện việc lập Phương án ứng phó với thiên tai, Phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp cụ thể tại Luật Thủy lợi, Luật Phòng, chống thiên tai và Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/09/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước (Chủ sở hữu đập, hồ chứa thủy điện; tổ chức, cá nhân khai thác đập, hồ chứa thủy lợi có trách nhiệm lập và rà soát, điều chỉnh, bổ sung hằng năm phương án ứng phó thiên tai, phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp) theo đó đề nghị xem xét nội dung này để tránh trùng lặp giữa các Luật.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa theo hướng dẫn chiếu tuân theo quy định pháp luật về phòng chống thiên tai và quản lý an toàn đập, hồ chứa nước.
Quảng Bình	Điểm i khoản 5: Đề nghị xem xét bỏ điểm này để tránh chồng chéo vì nội dung này đã được quy định, hướng dẫn thực hiện việc lập Phương án ứng phó với thiên tai, Phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp tại Luật Thủy lợi, Luật Phòng, chống thiên tai và Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/09/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa theo hướng dẫn chiếu tuân theo quy định pháp luật về phòng chống thiên tai và quản lý an toàn đập, hồ chứa nước.
Hà Tĩnh	Khoản 6: Đề nghị xem xét, bãi bỏ quy định tại khoản này. Theo quy định của Luật Thủy lợi và các nghị định hướng dẫn thi hành Luật thì việc khai thác sử dụng phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi (bao gồm công trình và vùng phụ cận) để nuôi trồng thủy sản, kinh doanh du lịch, giải trí, điện mặt trời và các	Các hoạt động sử dụng mặt nước hồ chứa để nuôi trồng thủy sản, kinh doanh du lịch, giải trí, điện mặt trời ... sẽ tác động đến nguồn nước, có nguy cơ cao gây ô nhiễm nguồn nước hồ chứa và vùng hạ lưu hồ chứa trên phạm vi lưu vực sông nếu không được

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	<p>hoạt động khác...thì phải được Bộ Nông nghiệp và PTNT, cấp phép. Do vậy, để phù hợp với quy định của Luật Thủy lợi, đồng thời góp phần giảm thiểu thủ tục, kinh phí và phát huy khả năng phát triển đa mục tiêu của các công trình thủy lợi nhằm tăng doanh thu cho các tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi,</p>	<p>giám sát, theo dõi. Do đó, Dự thảo đã chỉnh sửa theo hướng các hoạt động sử dụng mặt nước hồ nêu trên phải được cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên nước chấp thuận; quy trình, thủ tục chấp thuận sẽ được quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn. Các quy định tại pháp luật khác sẽ được rà soát, điều chỉnh để đảm bảo phù hợp với quy định của Luật này.</p>
<p>Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</p>	<p>Khoản 7, Đề nghị nghiên cứu lại, vì trong quy trình vận hành hồ chứa nước có quy định nội dung “Sử dụng một phần dung tích chống lũ trên mực nước dâng bình thường của hồ chứa để cắt giảm lũ cho hạ du...”</p>	<p>Thực tế có một số hồ chứa thủy lợi đã sử dụng phần dung tích trên mực nước dâng bình thường để nâng cao khả năng cắt, giảm lũ cho hạ du khi xảy ra lũ lớn bất thường. Việc sử dụng phần dung tích này đã được tính toán cụ thể trong quá trình thiết kế công trình và được quy định trong quy trình vận hành của hồ chứa. Tuy nhiên, hiện nay đa số các hồ chứa với dung tích điều tiết lớn (đặc biệt là các hồ chứa thủy điện) chưa được nghiên cứu, đánh giá việc sử dụng phần dung tích này để nâng cao khả năng cắt, giảm lũ cho hạ du. Vì vậy, cần thiết phải bổ sung quy định việc sử dụng phần dung tích này để đánh giá đầy đủ về khả năng, mức độ an toàn của công trình. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.</p>
<p>Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</p>	<p>Khoản 9, Đề nghị bổ sung như sau: “Khi xảy ra hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn trong phạm vi cung cấp nước của công trình, hệ thống công trình thủy lợi, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì thực hiện việc điều tiết, cấp nước theo quy định pháp luật về thủy lợi.” Lý do: Điểm c, khoản 2, Điều 56, Luật Thủy lợi quy định trách</p>	<p>Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo theo hướng lồng ghép nội dung này trong Điều về điều hòa, phân phối khi xảy ra hạn hán, thiếu nước để đảm bảo nguyên tắc quản lý tổng hợp, thống nhất về tài nguyên nước trên lưu vực sông.</p>

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	<p>nhiệm của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc chủ trì điều tiết hồ chứa thủy điện phục vụ thủy lợi khi xảy ra hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn. Để tránh chồng chéo và các lỗ hổng trong quản lý, cần phân rõ trách nhiệm quản lý về hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn (hạn khí tượng, hạn thủy văn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường, hạn nông nghiệp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).</p>	
Thanh Hoá	<p>Đề nghị xem xét quy định về công tác phối hợp cấp phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình đập, hồ chứa đảm bảo phù hợp với các quy định hiện hành.</p> <p>Theo quy định của Luật Thủy lợi, đối với các hoạt động trong phạm vi đập, hồ chứa thủy lợi (nuôi trồng thủy sản, hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ...) đều phải được cấp phép theo quy định của Luật Thủy lợi. Vì vậy, để thuận lợi cho các nhà đầu tư, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương, giảm thiểu các thủ tục hành chính (các giấy phép con),</p>	<p>Các hoạt động sử dụng mặt nước hồ chứa để nuôi trồng thủy sản, kinh doanh du lịch, giải trí, điện mặt trời ... sẽ tác động đến nguồn nước, có nguy cơ cao gây ô nhiễm nguồn nước hồ chứa và vùng hạ lưu hồ chứa trên phạm vi lưu vực sông nếu không được giám sát, theo dõi. Do đó, Dự thảo đã chỉnh sửa theo hướng các hoạt động sử dụng mặt nước hồ nêu trên phải được cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên nước chấp thuận; quy trình, thủ tục chấp thuận sẽ được quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn. Các quy định tại pháp luật khác sẽ được rà soát, điều chỉnh để đảm bảo phù hợp với quy định của Luật này.</p>
Bình Định	<p>Đề nghị thống nhất với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về cơ quan có thẩm quyền cấp phép trong trường hợp này để phù hợp với Luật Thủy lợi, Nghị định về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; đồng thời, để đơn giản về thủ tục hành chính.</p> <p>Theo Luật Thủy lợi năm 2017, tại Điều 44 có quy định các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi phải có cấp phép (nuôi trồng thủy sản, hoạt động du lịch, thể thao, nghiên</p>	<p>Các hoạt động sử dụng mặt nước hồ chứa để nuôi trồng thủy sản, kinh doanh du lịch, giải trí, điện mặt trời ... sẽ tác động đến nguồn nước, có nguy cơ cao gây ô nhiễm nguồn nước hồ chứa và vùng hạ lưu hồ chứa trên phạm vi lưu vực sông nếu không được giám sát, theo dõi. Do đó, Dự thảo đã chỉnh sửa theo hướng các hoạt động sử dụng mặt nước hồ nêu trên phải được cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên</p>

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ,..) do Bộ Nông nghiệp và PTNT, cấp tỉnh cấp phép. Hiện nay đang có Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 129/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 Quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; trong đó quy định, mặt nước tại các hồ chứa thuộc tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi.	nước chấp thuận; quy trình, thủ tục chấp thuận sẽ được quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn. Các quy định tại pháp luật khác sẽ được rà soát, điều chỉnh để đảm bảo phù hợp với quy định của Luật này.
Hải Phòng	Đề nghị xem xét, chỉnh sửa đảm bảo không chòng chéo với Luật thủy lợi. Hiện nay các trường hợp sử dụng mặt nước hồ chứa thủy lợi đang phải thực hiện lập hồ sơ cấp phép theo quy định của Luật thủy lợi, do vậy	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo theo hướng “phải có ý kiến chấp thuận của cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên nước” để đảm bảo an ninh nguồn nước, quản lý tổng hợp, thống nhất về tài nguyên nước trên lưu vực sông.
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Đề nghị nghiên cứu lại để phù hợp với Điều 44 Luật Thủy lợi vì vậy nếu đưa nội dung này vào Luật Tài nguyên nước (Sửa đổi) sẽ phát sinh thêm thủ tục hành chính	Các hoạt động sử dụng mặt nước hồ chứa để nuôi trồng thủy sản, kinh doanh du lịch, giải trí, điện mặt trời ... sẽ tác động đến nguồn nước, có nguy cơ cao gây ô nhiễm nguồn nước hồ chứa và vùng hạ lưu hồ chứa trên phạm vi lưu vực sông nếu không được giám sát, theo dõi. Việc quản lý các hoạt động này ngoài mục đích đảm bảo an toàn công trình, còn phải đảm bảo không ảnh hưởng tới chất lượng nguồn nước, an ninh nguồn nước hồ chứa và vùng hạ du hồ chứa, đảm bảo quản lý tổng hợp, thống nhất trên toàn lưu vực sông. Nên Dự thảo chỉnh sửa theo hướng các hoạt động sử dụng mặt nước hồ nêu trên phải được cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên nước chấp thuận, đồng thời rà soát đề nghị bỏ quy định cấp phép tại điểm e, h Khoản 1 Điều 44 Luật Thủy lợi

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Thực tế nội dung này đã được quy định tại Điều 53 Luật Tài nguyên nước năm 2012.
Sơn La	Đối với hồ chứa thủy lợi, một số hoạt động như “nuôi trồng thủy sản, hoạt động du lịch...” thuộc phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi phải được cấp phép đã được quy định tại Điều 44 Luật Thủy lợi sẽ dẫn đến sự trùng lặp (Đối với thẩm quyền cấp tỉnh thì cơ quan tiếp nhận là Sở NN&PTNT).	Việc quản lý các hoạt động sử dụng mặt nước hồ chứa ngoài mục đích đảm bảo an toàn công trình, còn phải đảm bảo không ảnh hưởng tới chất lượng nguồn nước, an ninh nguồn nước hồ chứa và vùng hạ du hồ chứa, đảm bảo quản lý tổng hợp, thống nhất trên toàn lưu vực sông. Nên Dự thảo chỉnh sửa theo hướng các hoạt động sử dụng mặt nước hồ nêu trên phải được cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên nước chấp thuận, đồng thời rà soát đề nghị bỏ quy định cấp phép tại điểm e, h Khoản 1 Điều 44 Luật Thủy lợi
Đồng Nai	Đề nghị bỏ nội dung quy định tại điểm này do đã được quy định tại điều 44 Luật Thủy lợi.	Việc quản lý các hoạt động sử dụng mặt nước hồ chứa ngoài mục đích đảm bảo an toàn công trình, còn phải đảm bảo không ảnh hưởng tới chất lượng nguồn nước, an ninh nguồn nước hồ chứa và vùng hạ du hồ chứa, đảm bảo quản lý tổng hợp, thống nhất trên toàn lưu vực sông. Nên Dự thảo chỉnh sửa theo hướng các hoạt động sử dụng mặt nước hồ nêu trên phải được cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên nước chấp thuận, đồng thời rà soát đề nghị bỏ quy định cấp phép tại điểm e, h Khoản 1 Điều 44 Luật Thủy lợi
Hà Nội	Đề nghị xem xét, nghiên cứu chỉnh sửa như sau: “Trường hợp sử dụng mặt nước hồ chứa (trừ hồ chứa thủy lợi) để nuôi trồng thủy sản, kinh doanh du lịch, giải trí, điện mặt	Việc quản lý các hoạt động sử dụng mặt nước hồ chứa ngoài mục đích đảm bảo an toàn công trình, còn phải đảm bảo không ảnh hưởng tới chất lượng

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	<p>trời và các hoạt động khác có sử dụng mặt nước thì tổ chức, các nhân sự dụng mặt nước hồ chứa phải được cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên nước cấp phép theo quy định của Luật này.</p> <p>Việc cấp phép các hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy lợi được thực hiện theo quy định tại Luật Thủy lợi”</p> <p>Lý do: Theo quy định tại Khoản 6 và quy định tại Điều 44 Luật Thủy lợi thì cùng một hoạt động (nuôi trồng thủy sản, kinh doanh du lịch...) trong hồ chứa thủy lợi phải thực hiện hai thủ tục xin phép theo quy định tại Luật Thủy lợi và Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) dẫn đến phát sinh thủ tục hành chính, chông chéo trong công tác quản lý công trình thủy lợi, quản lý tài nguyên nước.</p>	<p>nguồn nước, an ninh nguồn nước hồ chứa và vùng hạ du hồ chứa, đảm bảo quản lý tổng hợp, thống nhất trên toàn lưu vực sông. Nên Dự thảo chỉnh sửa theo hướng các hoạt động sử dụng mặt nước hồ nêu trên phải được cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên nước chấp thuận, đồng thời rà soát đề nghị bỏ quy định cấp phép tại điểm e, h Khoản 1 Điều 44 Luật Thủy lợi.</p>
Điều 58. Giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước		
Lạng Sơn	<p>Đề nghị xem xét, chỉnh sửa bổ sung: Trường hợp khai thác, sử dụng tài nguyên nước không thuộc trường hợp phải đăng ký, cấp phép phải thực hiện giám sát khai thác, sử dụng nước (lắp đặt thiết bị đo lưu lượng nước) không cần truyền số liệu vào hệ thống giám sát của cơ quan quản lý nhà nước. Trường hợp khai thác, sử dụng tài nguyên nước phải đăng ký, cấp phép thực hiện giám sát khai thác, sử dụng nước và đồng thời truyền số liệu vào hệ thống giám sát của cơ quan quản lý nhà nước theo quy định.</p>	<p>Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo. Các quy định về việc cung cấp thông tin đối với các trường hợp đăng ký sẽ được quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật.</p>
Hà Tĩnh	<p>Cần làm rõ trách nhiệm các cấp nhất là trách nhiệm của chính quyền cấp huyện, xã trong việc giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước đối với tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên nước.</p>	<p>Tiếp thu, nội dung góp ý đã được quy định trong Điều quy định về trách nhiệm quản lý nhà nước về tài nguyên nước của Ủy ban nhân dân các cấp.</p>

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Khoản 1: Đề nghị làm rõ nội dung quan trắc để phù hợp với Luật Thủy lợi; Tại điểm a khoản 1 Điều 20 Luật Thủy lợi đã quy định các nội dung quản lý nước bao gồm “thu thập thông tin dự báo khí tượng thủy văn; đo đạc, quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng trên lưu vực; quan trắc, dự báo, cảnh báo lũ, ngập lụt, úng, hạn hán, thiếu nước...”.	Tiếp thu, quy định trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong việc quan trắc, giám sát quá trình khai thác sử dụng nước để nâng cao trách nhiệm trong khai thác, sử dụng nước. Các quy định chi tiết sẽ quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn.
Đắk Lắk	Khoản 1: Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung thành: “Tất cả các tổ chức, cá nhân khai thác nước (kể cả trường hợp không phải đăng ký, không phải xin phép) có trách nhiệm lắp đặt thiết bị đo đạc,... và phải có sổ nhật ký theo dõi lượng nước khai thác, sử dụng nước”.	Tiếp thu, quy mô công trình khai thác sử dụng nước phải thực hiện lắp đặt thiết bị đo đạc, quan trắc tự động, định kỳ sẽ quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật.
Công ty Nước sạch Hà Nội	Khoản 2: đề nghị điều chỉnh: “Cơ quan quản lý nhà nước có trách nhiệm xây dựng, quản lý ...hướng dẫn cập nhật, tiếp nhận số liệu quan trắc, ...cơ sở dữ liệu tài nguyên nước.	Các quy định về cập nhật, tiếp nhận số liệu sẽ được quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật.
Mục 3 CHƯƠNG IV. SỬ DỤNG NƯỚC TIẾT KIỆM, HIỆU QUẢ		
An Giang	Đề nghị xem xét chỉnh sửa thành “Nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên nước”	Việc nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên nước là mục đích hướng tới và chưa bao hàm đầy đủ nội dung về sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.
Điều 59. Biện pháp sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả		
Điện Biên	Điểm d khoản 1: Đề nghị bổ sung như sau: “Bố trí cơ cấu cây trồng, mùa vụ phù hợp với điều kiện nguồn nước; cải tiến, hợp lý hóa và áp dụng các biện pháp, công nghệ, kỹ thuật canh tác, xây dựng, duy tu, vận hành các công trình dẫn nước, giữ nước để tiết kiệm nước, sử dụng nước hiệu quả trong sản xuất nông nghiệp”	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Vĩnh Long	Điểm d khoản 1: Đề nghị rà soát bỏ, vì đã được quy định tại Điều 5 Luật Thủy lợi.	Quy định này để nâng cao trách nhiệm sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả của tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng nước và không chồng chéo với các quy định pháp luật về Thủy lợi. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.
Bộ Xây dựng	Khoản 2: Sửa đổi thành “Các Bộ, ngành theo chức năng, nhiệm vụ được Chính phủ giao, có trách nhiệm tổ chức xây dựng mô hình sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả; phổ biến, tuyên truyền mô hình, công nghệ, thiết bị tiết kiệm nước”	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo.
Hà Giang	Khoản 3: Đề nghị bổ sung thêm chủ thể là “tổ chức chính trị - xã hội” trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm vì khoản 2 Điều 6 Dự thảo có nêu “Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên nước tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia bảo vệ tài nguyên nước, sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả...”	Các tổ chức chính trị - xã hội không có chứng năng quản lý các hoạt động sử dụng nước hiệu quả nên khoản này quy định trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước thực hiện các nội dung quản lý liên quan đến hoạt động sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả.
Bộ Công Thương	Cần sửa đổi, bổ sung trách nhiệm Bộ, ngành ban hành các tiêu chuẩn, quy chuẩn sử dụng nước tuần hoàn, tái sử dụng làm cơ sở cho các doanh nghiệp có thể thực hiện và hưởng các chính sách ưu đãi đối với hoạt động sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả Lý do: Tuần hoàn, tái sử dụng nước thải là một trong biện pháp để tiết kiệm, sử dụng nước hiệu quả. Tuy nhiên, không phải loại nước sau sử dụng nào có thể vừa tái sử dụng vừa bảo vệ môi trường	Tiếp thu, đã quy định về việc tuần hoàn tái sử dụng nước thải. Nội dung quy định trách nhiệm ban hành các tiêu chuẩn, quy chuẩn sử dụng nước tuần hoàn, tái sử dụng nước thải đã được quy định trong Luật bảo vệ môi trường.
Cần Thơ	Cần nêu và đưa ra nhóm giải pháp cụ thể liên quan đến việc tái sử dụng nước mưa như thế nào góp phần trong công tác chống	Tiếp thu, đã chỉnh sửa vào Chương quy định về Phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại đô nước

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	<p>ngập đô thị do mưa.</p> <p>Điều 59 quy định biện pháp sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả, trong đó có đề cập đến việc tái sử dụng nước và tích trữ nước mưa để sử dụng. Đây là nguồn tài nguyên nước rất có giá trị và hầu như trên thực tế rất ít được sử dụng, cần tận dụng nguồn nước này một cách hiệu quả</p>	gây ra của Dự thảo.
An Giang	Đề nghị nghiên cứu bổ sung nội dung “Xây dựng bộ chỉ số tài nguyên nước phục vụ công tác quản lý và bảo vệ tài nguyên nước cấp quốc gia, vùng và địa phương” góp phần tăng hiệu quả sử dụng theo thời gian.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa vào Chương quy định về Phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra của Dự thảo.
Đà Nẵng	Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu bổ sung nội dung sau: “Chính phủ quy định cụ thể các trường hợp bắt buộc áp dụng các biện pháp tái sử dụng nước thải”.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo theo hướng quy định cụ thể hơn trường hợp phải có giải pháp tuần hoàn, tái sử dụng nước thải trong giai đoạn thiết kế dự án, cụ thể: “Tại khu vực thường xuyên xảy ra hạn hán, thiếu nước tổ chức, cá nhân đầu tư dự án sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có khai thác, sử dụng nước, xả nước thải vào nguồn nước phải có giải pháp tuần hoàn, tái sử dụng nước thải trong giai đoạn thiết kế dự án”.
Điều 60. Hạn chế thất thoát nước trong các hệ thống cấp nước		
An Giang	Đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định thêm về việc ưu đãi ứng dụng khoa học công nghệ và công nghệ thông tin trong việc chống thất thoát nước trong các hệ thống cấp nước.	Việc ưu đãi ứng dụng khoa học công nghệ và công nghệ thông tin trong việc chống thất thoát nước trong các hệ thống cấp nước đã được quy định tại Dự thảo.
Hà Nội	Cần làm rõ các nội dung quy định tại Điều này	Nội dung này đã được quy định cụ thể theo pháp luật về cấp nước, thủy lợi nên đề nghị bỏ nội dung này trong Dự thảo.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Tây Ninh	<p>Khoản 1: Đề nghị chỉnh sửa thành “1. Tổ chức, cá nhân quản lý, vận hành hệ thống cấp nước phải tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật và quy trình vận hành hệ thống cấp nước...”.</p> <p>Khoản 2: Đề nghị chỉnh sửa thành “2. Tổ chức, cá nhân quản lý, vận hành công trình, hệ thống công trình thủy lợi phải áp dụng các biện pháp phòng, chống thấm và bảo đảm tuân thủ quy trình vận hành hệ thống với phương thức tối ưu...”.</p>	Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc hạn chế thất thoát nước trong các hệ thống cấp nước đã được quy định cụ thể tại các điều về khai thác, sử dụng nước. Do đó, đề nghị bỏ nội dung này trong Dự thảo.
Bộ Xây dựng	Đề nghị bỏ quy định về “Hạn chế thất thoát nước trong các hệ thống cấp nước” do các quy định này đã có trong Luật Thủy lợi và pháp luật về cung cấp nước sạch.	Tiếp thu, bỏ Điều này trong Dự thảo
Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Đề nghị bỏ điều này khỏi Luật Tài nguyên nước do chỉ nên tập trung vào bảo vệ tài nguyên, phân phối hiệu quả cho các mục đích sử dụng khác nhau như sinh hoạt, giao thông, thủy lợi, công nghiệp..., không nên đề cập cụ thể một ngành nào để tránh chồng chéo với Luật của ngành đó.	Tiếp thu, bỏ Điều này trong Dự thảo
Điều 61. Ưu đãi đối với hoạt động sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả		
Hà Nội	Cần làm rõ các nội dung quy định tại Điều này	Tiếp thu, bổ sung quy định rõ trách nhiệm của Bộ, cơ quan ngang Bộ đối với các chương trình, nội dung thực hiện sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả.
Điều 62. Phát triển khoa học, công nghệ sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả		
TP. Hồ Chí Minh	Khoản 1: Đề nghị bổ sung thêm cụm từ “xử lý và tái sử dụng nước mưa” thành “Nhà nước khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân nghiên cứu khoa học, ứng dụng, phát triển công nghệ xử lý nước thải, xử lý và tái sử dụng nước mưa, cải tạo, phục hồi nguồn nước bị ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt, tái sử dụng nước và công nghệ khác nhằm sử dụng nước	Nội dung quy định tại khoản 1 Điều này đã đảm bảo tính bao quát, sử dụng đầy đủ các nguồn nước, bao gồm cả nguồn nước mưa. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	tiết kiệm, hiệu quả”, bởi vì việc xử lý và tái sử dụng nước mưa sẽ ít tốn kém và hiệu quả mang lại rất cao, cần được xem xét và nghiên cứu.	
Quảng Ninh	Điểm a khoản 3: Đề nghị chỉnh sửa thành: “Nghiên cứu, ứng dụng và phát triển công nghệ nhằm sử dụng nước tuần hoàn, tái sử dụng nước nâng cao hiệu quả sử dụng nước trong các ngành công nghiệp, xây dựng, nông nghiệp, sản xuất nước sạch”.	Tiếp thu, rà soát chỉnh sửa trong Dự thảo
Bộ Xây dựng	Bỏ quy định tại Điều này do đã có quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành liên quan đến sử dụng tài nguyên nước cho các mục đích khác nhau.	Để quy định thống nhất các nội dung liên quan đến khai thác, sử dụng nước và sử dụng nước tiết kiệm hiệu quả trong 01 Luật thì đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.
TP. Hồ Chí Minh	Để tận dụng triệt để hơn nữa nguồn tài nguyên nước mưa, Dự thảo luật cần phải có các nhóm giải pháp cụ thể liên quan đến việc tái sử dụng nước mưa gắn với công tác chống ngập, bổ cập nước dưới đất để vừa đảm bảo an ninh nguồn nước, vừa chống ngập, vừa góp phần giảm sụt lún đất tại các đô thị lớn như Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh	Nội dung sử dụng nước mưa để bổ cập nước dưới đất và phòng chống ngập ứng đô thị đã được quy định cụ thể tại Điều về bổ cập nhân tạo cho nước dưới đất và chương về Phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra của Dự thảo.
CHƯƠNG V. PHÒNG, CHỐNG VÀ KHẮC PHỤC HẬU QUẢ TÁC HẠI DO NƯỚC GÂY RA		
Điều 64. Phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại của nước do thiên tai gây ra		
Các tỉnh: Tuyên Quang, Cao Bằng, Thanh Hoá, Quảng Bình, Ninh Bình, Nam Định, Bình Định	Đề nghị thay cụm từ “phòng, chống lụt, bão” bằng “phòng, chống thiên tai”, sửa lại thành “Việc phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại của lũ, lụt, ...theo quy định của pháp luật về đề điều, phòng, chống thiên tai và các quy định khác của pháp luật có liên quan”	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Điều 65. Phòng, chống hạn hán, thiếu nước, lũ, lụt, ngập ứng nhân tạo		

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Long An	Điều chỉnh tên Điều thành "Phòng chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn, lũ lụt, ngập úng do thiên tai và nhân tạo".	Nội dung phòng chống hạn hán, ...do thiên tai đã được dẫn chiếu theo quy định của pháp luật về đê điều, phòng, chống thiên tai, lũ lụt, bão và các quy định khác của pháp luật có liên quan. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.
Hà Tĩnh	Khoản 1, khoản 2: Đề nghị xem xét bổ sung nội dung về phòng, chống hạn hán, thiếu nước, lũ, lụt, ngập úng nhân tạo. Ngoài việc phải vận hành hồ chứa theo Quy trình vận hành đơn hồ, liên hồ chứa thì trong một số trường hợp đặc biệt hồ chứa còn phải vận hành theo chỉ đạo của người có thẩm quyền (Luật phòng chống thiên tai),	Nội dung góp ý đã được dẫn chiếu theo pháp luật về phòng chống thiên tai, thủy lợi.
Long An	Điểm a khoản 1: Chính sửa, bổ sung nội dung "Thực hiện các biện pháp ứng phó với tình trạng hạn hán, thiếu nước có tính đến yếu tố biến đổi khí hậu; đầu tư xây dựng mới, cải tạo công trình để trữ nước trong mùa lũ nhằm cấp nước cho mùa khô ở các vùng thường xuyên xảy ra hạn hán, thiếu nước" thành "Thực hiện các biện pháp ứng phó với tình trạng hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn có tính đến yếu tố biến đổi khí hậu; đầu tư xây dựng mới, cải tạo công trình để trữ nước trong mùa mưa, bão, lũ, triều cường... nhằm cấp nước cho mùa khô ở các vùng thường xuyên xảy ra hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn".	Nội dung phòng chống xâm nhập mặn đã được quy định trong Điều quy định về Phòng, chống xâm nhập mặn.
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Điểm e khoản 1: Đề nghị quy định rõ với quy mô, mức độ hạn hán, thiếu nước nào thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chủ trì thực hiện các giải pháp ứng phó, khắc phục. Lý do: Mức độ hạn hán, thiếu nước đã được quy định trong pháp luật về khí tượng thủy văn, phòng chống thiên tai. Để rõ ràng, tránh chồng chéo về trách nhiệm giữa Trung ương và địa	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo theo hướng các nội dung quy định trách nhiệm của các Bộ, cấp tỉnh khi xảy ra hạn hán thiếu nước đã được quy định cụ thể tại mục điều hòa, phân phối tài nguyên nước của Dự thảo.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	phương trong quá trình thực hiện các giải pháp ứng phó, khắc phục khi xảy ra tình trạng hạn hán, thiếu nước, cần quy định rõ cấp độ hạn nào thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chủ trì thực hiện.	
Bắc Kạn	Điểm c khoản 2: Đề nghị thêm từ “bảo” và sửa lại như sau: “Việc thiết kế, xây dựng hạ tầng giao thông phải đảm bảo được tính toán trên cơ sở kịch bản cực đoan và đảm bảo khả năng tiêu thoát nước, không gây ngập úng nhân tạo”.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo theo hướng quy định cụ thể trách nhiệm của Bộ Giao Thông Vận tải trong việc ban hành quy định thiết kế, xây dựng hạ tầng giao thông đảm bảo khả năng tiêu thoát, không gây cản trở dòng chảy, ngập lụt trên các lưu vực sông, các khu đô thị, khu dân cư tập trung.
Bộ Văn hoá, thể thao và du lịch	Điểm d khoản 2: cần bổ sung: các cơ sở lưu trú, trung tâm tập luyện và thi đấu thể dục thể thao.	Nội dung này quy định chung việc phải có giải pháp đảm bảo không gây ngập úng nhân tạo đối với các quy hoạch đô thị, khu đô thị, khu dân cư... có phạm vi rộng và ảnh hưởng đến ngập lụt của lưu vực. Các đối tượng có quy mô nhỏ sẽ được nghiên cứu quy định cụ thể trong pháp luật chuyên ngành liên quan.
Bộ Xây dựng	Khoản 3: Đề nghị bỏ, do các quy định tác động đến Luật Nhà ở, Luật Xây dựng và chưa phù hợp với thực tế; nội dung này sẽ được nghiên cứu trong pháp luật chuyên ngành liên quan.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo các quy định về phòng chống ngập úng nhân tạo theo hướng “có giải pháp tích trữ, thoát nước mưa...” trong quy hoạch thay vì quy định cụ thể việc thu trữ nước mưa.
Hà Nam	Khoản 3: Đề nghị đưa gộp nội dung điểm h vào cuối nội dung điểm b “...Ủy ban nhân cấp tỉnh xác định các khu vực khan hiếm nước, có nguồn nước bị suy thoái, ô nhiễm, cạn kiệt; khu vực khó khăn về nguồn nước cấp; khu vực đô thị thường xuyên xảy ra ngập úng do mưa, do triều cường và nước biển dâng.”	Tiếp thu, đã chỉnh sửa, bố cục lại các nội dung của Điều này để đảm bảo thống nhất, khả thi trong quá trình thực thi.
Hậu Giang	Điểm b khoản 3: Đề nghị nêu tiêu chí “khu vực khan hiếm nước” để thuận lợi cho các tỉnh xác định và để thực hiện thống nhất trong cả nước.	Đã chỉnh sửa, bố cục lại các nội dung của Điều này như trong Dự thảo.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
TP. Hồ Chí Minh	Điểm đ khoản 3: Xem xét, lồng ghép quy định này vào các Nghị định và Thông tư hướng dẫn thực hiện cùng với báo cáo đánh giá tác động môi trường (xem đây là một trong những nội dung đầu vào của báo cáo ĐTM).	Đã chỉnh sửa các quy định về phòng chống ngập úng nhân tạo theo hướng “có giải pháp tích trữ, thoát nước” trong quy hoạch khu đô thị, dân cư, công nghiệp... thay vì quy định cụ thể việc thu trữ nước mưa.
Bộ Tài chính	Điểm e khoản 3: quy định miễn giảm thuế tài nguyên nước đối với nước mưa do các tổ chức cá nhân đầu tư xây dựng công trình thu trữ nước mưa để khai thác và sử dụng. Tuy nhiên theo chính sách thuế tài nguyên hiện hành thì nước mưa không thuộc đối tượng chịu thuế.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo Dự thảo theo hướng bỏ nội dung này.
Hà Nam	Khoản 4: Đề nghị quy định rõ trường hợp có thể điều chỉnh danh mục hồ, ao, đầm phá không được san lấp.	Trường hợp có thể điều chỉnh danh mục hồ, ao, đầm phá không được san lấp sẽ được quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật.
Cần Thơ	Khoản 4: Cần bổ sung thêm kênh, rạch cũng cần phải được bảo vệ, không được san lấp để phòng, chống ngập, úng.	Các đối tượng kênh, rạch đã được bổ sung vào Điều quy định về các hành vi cấm...
Điều 66. Phòng, chống xâm nhập mặn		
Long An	Khoản 3: Chỉnh sửa, bổ sung thành “Việc khai thác nước lợ, nước mặn để sử dụng cho sản xuất, nuôi trồng thủy sản nước lợ, nước mặn không được gây nhiễm mặn cho các nguồn nước lân cận và làm ảnh hưởng xấu đến sản xuất nông nghiệp”.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo.
Điều 67. Phòng, chống sụt, lún đất		
Bộ Khoa học và Công nghệ	Khoản 1: Đề nghị bổ sung cụm từ “khai thác” và sửa thành “Tổ chức, cá nhân hành nghề khoan nước dưới đất, khoan thăm dò địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, dầu khí phải tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về an toàn, phòng, chống sụt, lún đất”.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Điều 68. Bảo vệ lòng, bờ, bãi sông, hồ		
Bộ Tư pháp	Điểm g khoản 1: quy định “Hạn chế việc lấn sông... Trường hợp đặc biệt phải lấn sông để thực hiện các biện pháp phòng, chống sạt, lở bờ sông, bảo đảm sự ổn định của bờ sông, các vùng đất ven sông hoặc các yêu cầu khác về bảo vệ lòng, bờ, bãi sông thì phải gắn với các yêu cầu về chỉnh trị sông, cải tạo cảnh quan ven sông và phân diện tích sông bị lấn chỉ sử dụng cho các mục đích công cộng, quốc phòng, an ninh, trừ trường hợp được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận”. Quy định nêu trên chưa thống nhất so với quy định về cấm “lấp sông” tại khoản 4 Điều 11 Dự thảo Luật; chưa xác định rõ ràng, cụ thể thế nào là “trường hợp đặc biệt”, “yêu cầu khác về bảo vệ lòng, bờ, bãi sông”... Mặt khác, đề nghị xem lại cơ sở pháp lý, thẩm quyền của việc giao Thủ tướng Chính phủ chấp thuận một số trường hợp ngoại lệ về lấn sông trong khi khoản 4 Điều 11 Dự thảo Luật đang quy định cấm lấp sông.	Đã tiếp thu bỏ quy định này trong Dự thảo. Đồng thời, quy định tại Điều này cũng đã được điều chỉnh, sửa đổi lại để phù hợp, khả thi trong thực tế thực hiện.
Đồng Nai	Điểm a khoản 1: Đề nghị thay cụm từ “quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội” bằng cụm từ “chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội” cho phù hợp với Luật Quy hoạch và các luật có liên quan đến quy hoạch.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Thanh Hoá	Điểm a khoản 1: Đề nghị bổ sung nội dung: “Phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch tài nguyên nước, quy hoạch phòng, chống lũ, đê điều, thủy lợi, các quy hoạch khác có liên quan và pháp luật về đê điều, thủy lợi, phòng, chống thiên tai”.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Quảng Bình	Điểm a khoản 1: Đề nghị bổ sung cụm từ “thủy lợi” vào sau cụm từ “đê điều”.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Tây Ninh	Điểm b khoản 1: Đề nghị chỉnh sửa nội dung “Phù hợp với các quy định về hành lang thoát lũ, xả lũ của các hồ chứa, bảo vệ công trình thủy lợi, đê điều, ...” thành “Phù hợp với các quy định về hành lang bảo vệ nguồn nước, thoát lũ, xả lũ của các hồ chứa, bảo vệ công trình thủy lợi, đê điều, ...”.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Bộ Văn hoá, thể thao và du lịch	Điểm b khoản 1: cần nhắc chỉnh sửa thành: “Phù hợp với các quy định về hành lang thoát lũ, xả lũ của các hồ chứa, bảo vệ công trình thủy lợi, đê điều, di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, các công trình liên quan đến tôn giáo, tín ngưỡng và công trình hạ tầng khác, trừ trường hợp xử lý khẩn cấp; phù hợp với các yêu cầu về bảo tồn văn hóa, bảo tồn đa dạng sinh học, bảo vệ, phát triển hệ sinh thái tự nhiên; bảo đảm an ninh, quốc phòng và bảo vệ nguồn nước”.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Thanh Hoá	Điểm b khoản 1: Đề nghị thống nhất tên gọi “không gian thoát lũ” thay cho “hành lang thoát lũ” tại Điểm b và Điểm g, Khoản 1, Điều 68	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Bà Rịa - Vũng Tàu	Điểm đ khoản 1: đề nghị có giải thích từ ngữ “ven sông” để triển khai, áp dụng	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Bộ Giao thông vận tải	Điểm g khoản 1: Việc quy định "... Trường hợp đặc biệt phải lấn sông... chỉ sử dụng cho các mục đích công cộng, quốc phòng, an ninh, trừ trường hợp được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận" là chưa phù hợp. Lý do: Trường hợp lấn sông được lập thành dự án thì trình tự thực hiện theo quy định về pháp luật về đầu tư (người có thẩm quyền phải phê duyệt một số nội dung như: mục tiêu đầu tư xây dựng; nội dung và quy mô đầu tư xây dựng;...) và người có thẩm quyền quyết định đầu tư không chỉ có Thủ tướng Chính phủ.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Lạng Sơn	<p>Khoản 2: Đề nghị xem xét, bổ sung “trừ trường hợp xây dựng công trình khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai”.</p> <p>Điều 68 quy định về các hoạt động phải thực hiện đánh giá tác động và có phương án bảo vệ, phòng, chống sạt lở lòng, bờ, bãi sông, hồ và được cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên nước có thẩm quyền chấp thuận bằng văn bản trước khi triển khai, trong đó có hoạt động kè bờ, gia cố bờ sông. Trong thực tế khi xảy ra thiên tai, hoạt động kè bờ, gia cố bờ sông cần phải triển khai thực hiện ngay theo quy định về xây dựng công trình khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến này và sẽ quy định rõ trong Nghị định quy định chi tiết.</p> <p>(Nghị định số 23/2020/NĐ-CP cụ thể hoá quy định về bảo vệ lòng, bờ, bãi sông của Luật TNN 2012 cũng đã quy định trừ các trường hợp “công trình kè bờ, chỉnh trị sông để phòng, chống thiên tai”).</p>
Bình Định	<p>Khoản 2: quy định, đối với đoạn sông có đê, thực hiện theo quy định pháp luật về đê điều. Do đó, đề nghị bổ sung quy định rõ cơ quan có thẩm quyền chấp thuận đối với trường hợp các hoạt động trong phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước của hồ chứa thủy lợi.</p>	<p>Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo nội dung quy định theo hướng chỉ quy định một số hoạt động tác động đến xói lở lòng, bờ bãi sông, hồ phải thực hiện đánh giá tác động và phải được cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên nước chấp thuận để đảm bảo chức năng của nguồn nước</p>
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	<p>Điểm a khoản 2: Đề nghị làm rõ ao, hồ tự nhiên hay hồ chứa thủy lợi, thủy điện; vì đối với hồ chứa thủy lợi, thủy điện thì các hoạt động trong phạm vi bảo vệ đã được quy định tại Luật Thủy lợi, Nghị định số 114/2018/NĐ-CP về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước.</p>	<p>Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo nội dung quy định theo hướng chỉ quy định một số hoạt động tác động đến xói lở lòng, bờ bãi sông, hồ phải thực hiện đánh giá tác động và phải được cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên nước chấp thuận để đảm bảo chức năng của nguồn nước</p>
Gia Lai	<p>Điểm a khoản 2: đề nghị bổ sung như sau “Khai thác cát, sỏi, vật liệu xây dựng và khoáng sản khác”</p>	<p>Tiếp thu ý kiến góp ý. Tuy nhiên khoản này đã được sửa đổi lại để phù hợp và khả thi trong quá trình thực thi.</p>
Gia Lai	<p>Điểm c khoản 2: đề nghị bỏ cụm từ “lấn sông” chỉnh sửa, bổ sung như sau “Kè bờ, gia cố bờ sông, suối, cải tạo cảnh quan các vùng đất ven sông, suối”.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến góp ý. Tuy nhiên khoản này đã được sửa đổi lại để phù hợp và khả thi trong quá trình thực thi.</p>

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Hà Nam	Điểm d khoản 2: Đề nghị bổ sung như sau: “Xây dựng công trình, vật kiến trúc nổi trên sông, xây dựng cầu, cảng sông, bến thủy nội địa, bến tàu, phà tiếp nhận tàu và các công trình thủy khác”.	Tiếp thu ý kiến góp ý. Tuy nhiên khoản này đã được sửa đổi lại để phù hợp và khả thi trong quá trình thực thi.
Bộ Giao thông vận tải	Điểm d khoản 2: đề nghị sửa cụm từ "cảng sông" thành "cảng thủy nội địa". Đối với nội dung điều này đề nghị xem xét, biên tập theo hướng khái quát chung, các nội dung cụ thể chi tiết sẽ được quy định chi tiết tại Nghị định của Chính phủ. Nội dung tại điều này có quy định về luồng đường thủy nội địa, cảng sông; theo pháp luật chuyên ngành về GTVT còn có các luồng hàng hải, cảng biển; đề nghị cập nhập các nội dung này trong Dự thảo.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Bộ Giao thông vận tải	Khoản 4: Đề nghị lược bỏ vì tại khoản 6 đã quy định “Chính phủ quy định chi tiết điều này”.	Tiếp thu ý kiến và đã chỉnh sửa trong Dự thảo.
Bộ Giao thông vận tải	Khoản 5: Đề nghị bỏ vì Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 đã có quy định về bảo vệ lòng, bờ, bãi sông, hồ; mặt khác hoạt động của tàu, thuyền trên các tuyến giao thông đường thủy, hoạt động của các công trình xây dựng, hoạt động vận hành của các công trình thủy lợi, thủy điện đã được quy định tại Bộ luật Hàng hải, Luật Giao thông đường thủy nội địa, Luật Xây dựng,...	Đề nghị giữ nguyên như Dự thảo. Luật Bảo vệ môi trường 2020 không có quy định về bảo vệ lòng, bờ, bãi sông, hồ và vấn đề này cần được quy định để phân công rõ trách nhiệm của các Bộ, ngành có liên quan.
Bộ Công Thương	Khoản 5: Đề nghị sửa đổi thành “Bộ Giao thông vận tải, Bộ Xây dựng, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định cụ thể hoạt động của tàu, thuyền trên các tuyến giao thông đường thủy, hoạt động của các công trình xây dựng, hoạt	Các quy định về trách nhiệm của Bộ, ngành đã được rà soát, chỉnh sửa như Dự thảo

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	động vận hành của các công trình thủy lợi, thủy điện để bảo đảm an toàn hạ lưu...”	
Điều 70. Chính sách thuế, phí tài nguyên nước		
Bộ Tư pháp	<p>- Đề nghị làm rõ “thuế tài nguyên nước” quy định tại khoản 1 Dự thảo Luật có gì khác so với Luật Thuế tài nguyên hiện hành, tránh chồng chéo, mâu thuẫn. Bộ Tư pháp cho rằng, các chính sách về thuế cần được quy định trong pháp luật về thuế nhằm đảm bảo tính trung lập. Liên quan đến vấn đề này, hiện nay, tại Điều 7 Luật Thuế tài nguyên đang quy định về biểu khung thuế suất thuế tài nguyên đối với “nước thiên nhiên”.</p> <p>- Đề nghị làm rõ “phí tài nguyên nước” quy định tại khoản 2 Dự thảo Luật có phải khoản phí mới phát sinh so với danh mục phí, lệ phí hiện hành hay không. Trường hợp đây là khoản phí mới phát sinh thì cần đề xuất để bổ sung vào Danh mục phí, lệ phí mà không phải quy định riêng tại Dự thảo Luật này để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ. Liên quan đến vấn đề này, hiện nay, tại điểm 5 mục IX Phụ lục số 1 Danh mục phí, lệ phí đang quy định “phí khai thác, sử dụng nguồn nước”.</p>	<p>- Tiếp thu ý kiến góp ý, Dự thảo đã làm rõ đối tượng “nước thiên nhiên” và dẫn chiếu quy định của Luật thuế tài nguyên. Đồng thời, với các khoản thuế khác có liên quan đến tài nguyên nước cũng đã dẫn chiếu sang pháp luật thuế hiện hành (thuế bảo vệ môi trường đối với sản phẩm, hàng hoá mà việc sử dụng gây tác động xấu đến nguồn nước). Dự thảo không làm phát sinh khoản thuế mới so với các quy định hiện hành.</p> <p>- Khoản 2 Điều 70 của Dự thảo quy định các loại phí về tài nguyên nước, gồm các loại phí khai thác, sử dụng nguồn nước đã được quy định tại điểm 5 mục IX Phụ lục số 1 Danh mục phí, lệ phí và một số loại phí mới để làm cơ sở bổ sung vào Danh mục phí, lệ phí khi sửa đổi, bổ sung Luật phí và lệ phí.</p>
Bộ Tài chính	<p>Đề nghị rà soát bỏ các nội dung về thuế tại Dự thảo Luật, cụ thể tại: khoản 3 Điều 44, khoản 1 Điều 61, điểm e khoản 3 Điều 65, Điều 70, điểm a khoản 3 Điều 74 để đảm bảo tính thống nhất của hệ thống pháp luật về chính sách thuế.</p> <p>Lý do: Khoản 1 của Dự thảo quy định thuế tài nguyên nước, tuy nhiên pháp luật về thuế hiện hành chỉ có chính sách thuế tài nguyên. Đồng thời theo quy định của Luật thuế tài nguyên thì nước thiên nhiên thuộc đối tượng chịu thuế không chỉ là nước thiên nhiên dùng cho sản xuất, kinh doanh dịch vụ và thuế</p>	<p>- Khoản 1 Điều 70 quy định về thuế tài nguyên nước đã được sửa đổi và dẫn chiếu theo Luật thuế tài nguyên (áp dụng đối với nước thiên nhiên, bao gồm nước mặt và nước dưới đất dùng cho sản xuất, kinh doanh, dịch vụ theo quy định của pháp luật về thuế.)</p> <p>- Khoản 3 Điều 44: Đề nghị giữ nguyên như Dự thảo (miễn, giảm thuế TNN trong trường hợp thực hiện bổ sung nhân tạo nước dưới đất) để khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động này</p>

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	suất tài nguyên được xác định đảm bảo nguyên tắc: (i) Phù hợp với danh mục nhóm, loại tài nguyên và trong phạm vi khung thuế suất do Quốc hội quy định; (ii) Góp phần quản lý nhà nước đối với tài nguyên; bảo vệ khai thác, sử dụng hợp lý, tiết kiệm và hiệu quả nguồn tài nguyên; (iii) Góp phần đảm bảo nguồn thu ngân sách nhà nước và bình ổn thị trường	(tại các khu vực hạn chế nước dưới đất). - Khoản 1 Điều 61: Đề nghị giữ nguyên như Dự thảo vì phù hợp với chủ trương ưu đãi, hỗ trợ đối với hoạt động sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả của Đảng, Nhà nước và đã được quy định trong Luật TNN 2012 (Điều 41). - Tiếp thu ý kiến và đã rà soát bỏ điểm e khoản 3 Điều 65.
Thái Nguyên	Điều 70, Điều 73: đề nghị bổ sung các điều khoản quy định về hỗ trợ thuế, phí nước sinh hoạt cho vùng miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng biên giới, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng khan hiếm nước ngọt về nguồn nước cấp để đảm bảo việc thực hiện "Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2023" và "Đề án cấp nước sạch nông thôn giai đoạn 2021 - 2025" của Thủ tướng Chính phủ.	Về ý kiến này, Bộ TNMT thấy rằng, tại khoản 2 mục III Nghị quyết 07-NQ/TW BCHTW ngày 18/11/2016 quy định “hạn chế tối đa việc lồng ghép chính sách xã hội trong các sắc thuế và chính sách miễn, giảm, giãn thuế, bảo đảm tính trung lập của thuế”.
Hà Nội	Điều 70, 71: Cần điều chỉnh để thống nhất trong việc xác định lưu lượng, loại hình khi tính thuế và tiền cấp quyền khai thác	Tiếp thu ý kiến để quy định trong các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật.
Quảng Nam	Đề nghị liệt kê nêu rõ các loại thuế, phí và các khoản nghĩa vụ tài chính khác có liên quan khi tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên nước.	Tiếp thu, đã sửa đổi, bổ sung làm rõ các loại thuế, phí, nghĩa vụ tài chính khác tại các Điều quy định về: Chính sách thuế, phí tài nguyên nước, Tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, Dịch vụ liên quan đến bảo vệ, phát triển, trữ nước và phục hồi nguồn nước
An Giang	Đề nghị xem xét, quy định một cách thận trọng, hợp lý đối với các quy định về thuế sử dụng tài nguyên nước để tránh ảnh hưởng đến việc phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.	Dự thảo không làm phát sinh thêm các khoản thuế mới, chỉ quy định rõ các loại thuế liên quan đến tài nguyên nước và có dẫn chiếu theo các pháp luật về thuế hiện hành.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Đồng Nai	Bổ sung thêm việc ưu đãi thuế đối với các tổ chức, cá nhân sử dụng tài nguyên nước tiết kiệm, hiệu quả (như: tuần hoàn nước, tái sử dụng nước).	Tiếp thu, đã bổ sung tại Điều quy định về “Ưu đãi đối với hoạt động sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả” trong Dự thảo.
Hà Tĩnh	Điểm a khoản 2: Đề nghị xem xét bỏ vì nội dung liên quan đến hoạt động xả thải vào nguồn nước thực hiện theo quy định pháp luật về môi trường, không cần thiết đưa vào Dự thảo Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).	Kiểm soát hoạt động xả thải vào nguồn nước nhằm bảo vệ tài nguyên nước thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật tài nguyên nước. Do đó trong Dự thảo quy định nội dung này. Tuy nhiên, để bảo đảm tính đồng bộ pháp luật đã dẫn chiếu theo Luật Bảo vệ môi trường.
Bộ Tài chính	<p>Đề nghị bỏ điểm a, d khoản 2 do:</p> <p>(i) Tại điểm c khoản 4 Điều 169 Luật bảo vệ môi trường năm 2020 đã quy định bãi bỏ “Phí thẩm định đề án xả nước thải vào nguồn nước, công trình thủy lợi”.</p> <p>(ii) Nội dung Dự thảo dễ gây trùng lặp chồng chéo với quy định tại Điều 8 Luật Phí và Lệ phí.</p> <p>Ngoài ra tại Danh mục phí ban hành kèm theo Luật phí và lệ phí quy định: Phí khai thác, sử dụng nguồn nước bao gồm: Phí thẩm định đề án, báo cáo thăm dò đánh giá trữ lượng, khai thác sử dụng nước dưới đất; Phí thẩm định hồ sơ, điều kiện hành nghề khoan nước dưới đất; Phí thẩm định đề án khai thác, sử dụng nước mặt, nước biển; Phí thẩm định đề án xả nước thải vào nguồn nước, công trình thủy lợi.</p> <p>Căn cứ quy định nêu trên, đề nghị cơ quan soạn thảo làm rõ quy định khoản thu “Phí tài nguyên nước” quy định tại khoản 2 Điều 70 gồm loại phí nào? Bù đắp chi phí cung cấp dịch vụ gì? Có trùng lặp với các khoản phí quy định tại Danh mục phí ban hành kèm theo Luật Phí và lệ phí không? Trường hợp đây là hoàn phí mới khác với các khoản phí quy định tại Luật Phí và</p>	Tiếp thu. Đã sửa đổi, bổ sung làm rõ các loại phí khai thác, sử dụng nguồn nước theo quy định của Luật phí và lệ phí. Đồng thời, bổ sung một số loại phí mới cần thiết.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Lệ phí thì đề nghị cơ quan soạn thảo đánh giá tác động cụ thể khoản thu này (tác động đối với ngân sách nhà nước, người nộp phí, ...) để có cơ sở đánh giá sự cần thiết bổ sung khoản thu.	
Điều 71. Tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước		
Bộ Tư pháp	Điều 71 Dự thảo Luật bổ sung quy định thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với “nước cấp cho sinh hoạt”. Tuy nhiên, quy định nêu trên chưa thống nhất với quy định tại khoản 1 Điều 49 Dự thảo Luật, “Nhà nước chính sách ưu đãi, khuyến khích tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước đầu tư vào việc tìm kiếm, thăm dò, khai thác nguồn nước phục vụ cho sinh hoạt”. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo giải trình rõ lý do bổ sung quy định thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với nước cấp cho sinh hoạt (không mang tính chất thương mại); đồng thời, đề nghị đánh giá tác động kinh tế, xã hội của quy định nêu trên, lưu ý các chi phí có thể phát sinh đối với người dân, tổ chức, cá nhân chịu ảnh hưởng.	Việc bổ sung quy định thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với trường hợp cấp cho sinh hoạt nhằm tăng cường sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.
Bộ Tài chính	Khoản 4: Đề nghị Bộ TNMT không nêu nội dung nêu trên để phù hợp với quy định tại Luật Ngân sách nhà nước.	Khoản 5 Điều 8 của Luật Ngân sách nhà nước về nguyên tắc quản lý ngân sách nhà nước quy định “Bảo đảm ưu tiên bố trí ngân sách để thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước trong từng thời kỳ về phát triển kinh tế; xóa đói, giảm nghèo; chính sách dân tộc; thực hiện mục tiêu bình đẳng giới; phát triển nông nghiệp, nông thôn, giáo dục, đào tạo, y tế, khoa học và công nghệ và những chính sách quan trọng khác.” Hiện nay, bảo đảm an ninh nguồn nước quốc gia là vấn đề đặc biệt quan

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		trọng và cấp thiết. Các hoạt động bảo vệ, phát triển, tích trữ nước và phục hồi nguồn nước cũng đã được xác định là mục tiêu, nhiệm vụ chính để bảo đảm an ninh nguồn nước theo Kết luận số 36-KL/TW ngày 23/6/2022 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Do đó, quy định như Dự thảo là phù hợp với quy định tại Luật Ngân sách nhà nước.
Bắc Kạn	Điểm b khoản 1: Đề nghị xem xét không tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với nước cấp cho sinh hoạt vì lý do sẽ ảnh hưởng tới giá thành phải chi trả của người dân sử dụng nước sinh hoạt từ các đơn vị cấp nước.	Việc bổ sung quy định thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với trường hợp cấp cho sinh hoạt nhằm tăng cường sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.
Hà Nam	Điểm b khoản 1: Đề nghị chỉnh sửa thành: “Khai thác nước để phục vụ hoạt động kinh doanh, dịch vụ, sản xuất phi nông nghiệp (bao gồm cả nước làm mát máy, thiết bị, tạo hơi, gia nhiệt), nước cấp cho sinh hoạt”.	Tiếp thu ý kiến để quy định trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật.
Cà Mau	Điểm b khoản 1: Đề nghị sửa lại như sau "Khai thác nước để phục vụ hoạt động kinh doanh, dịch vụ, sản xuất phi nông nghiệp (kể cả nước làm mát máy, thiết bị, tạo hơi, gia nhiệt), nước cấp cho sinh hoạt".	Tiếp thu ý kiến để quy định trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật.
Long An	Điểm b khoản 1: Chỉnh sửa, bổ sung nội dung thành “Khai thác nước để phục vụ hoạt động kinh doanh, dịch vụ, sản xuất phi nông nghiệp (trong đó có nước làm mát máy, thiết bị, tạo hơi, gia nhiệt), nước cấp cho sinh hoạt”.	Tiếp thu ý kiến để quy định trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật.
An Giang	Điểm b khoản 1: Đề nghị chỉnh sửa thành “Khai thác nước để phục vụ hoạt động kinh doanh, dịch vụ, sản xuất phi nông	Tiếp thu. Dự thảo đã điều chỉnh, bổ sung để làm rõ việc thu tiền cấp quyền khai thác nước cấp cho sinh

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	<p>ngành (nước làm mát máy, thiết bị, tạo hơi, gia nhiệt), nước cấp cho sinh hoạt”.</p>	<p>hoạt đối với các đối tượng kinh doanh, sản xuất, dịch vụ.</p>
Đồng Nai	<p>Điểm b khoản 1: Đề nghị làm rõ “nước cấp cho sinh hoạt” cho những đối tượng nào (người dân; cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ).</p>	<p>Dự thảo đã điều chỉnh, bổ sung để làm rõ việc thu tiền cấp quyền khai thác nước cấp cho sinh hoạt đối với các đối tượng kinh doanh, sản xuất, dịch vụ. Do đó không cần phải giải thích cụm từ “nước cấp cho sinh hoạt”.</p>
Bạc Liêu	<p>Điểm b khoản 1: Đề nghị xem xét lại nước cấp cho sinh hoạt phải có nộp tiền hay không? Đề nghị quy định việc nộp tiền cấp quyền khai thác nước dùng để sinh hoạt phục vụ cho nhu cầu sản xuất kinh doanh, dịch vụ của tổ chức cá nhân đó, còn nước cấp cho nhân dân phục vụ sinh hoạt không phải nộp tiền.</p>	<p>Việc bổ sung quy định thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với trường hợp cấp cho sinh hoạt nhằm tăng cường sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả. Dự thảo đã điều chỉnh, bổ sung để làm rõ việc thu tiền cấp quyền khai thác nước cấp cho sinh hoạt đối với các đối tượng kinh doanh, sản xuất, dịch vụ.</p>
Tiền Giang	<p>Điểm b khoản 1: Đề nghị quy định rõ trường hợp khai thác tài nguyên nước để phục vụ hoạt động sản xuất phi nông nghiệp là bao gồm nước làm mát máy, thiết bị, tạo hơi, gia nhiệt hay chỉ gồm nước làm mát máy, thiết bị, tạo hơi, gia nhiệt.</p>	<p>Tiếp thu và đã điều chỉnh trong Dự thảo. Các đối tượng cụ thể sẽ được quy định chi tiết trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật.</p>
Hà Nam	<p>Điểm c khoản 1: đề nghị bổ sung quy mô cụ thể của công trình (khai thác với lưu lượng bao nhiêu m³/ngày đêm) thì phải nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.</p>	<p>Tiếp thu và đã bổ sung trong Dự thảo quy định các trường hợp không phải nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.</p>
Lai Châu	<p>Khoản 2: Đề nghị bổ sung cụm từ “Mục đích sử dụng nước” vào sau cụm từ “căn cứ vào”.</p>	<p>Quy định như trong Dự thảo đã bảo đảm được đầy đủ các yếu tố (số lượng, chất lượng của nguồn nước, loại nguồn nước, điều kiện khai thác, quy mô, thời gian khai thác) để tính tiền cấp quyền. Đề nghị giữ nguyên như Dự thảo vì quy định yếu tố mục đích sử dụng nước sẽ không bảo đảm tính công bằng giữa các đối tượng khai thác, sử dụng nước.</p>

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Phú Yên	Khoản 2: Bổ sung “mục đích khai thác, sử dụng nước” vào căn cứ xác định tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.	Quy định như trong Dự thảo đã bảo đảm được đầy đủ các yếu tố (số lượng, chất lượng của nguồn nước, loại nguồn nước, điều kiện khai thác, quy mô, thời gian khai thác) để tính tiền cấp quyền. Đề nghị giữ nguyên như Dự thảo vì quy định yếu tố mục đích sử dụng nước sẽ không bảo đảm tính công bằng giữa các đối tượng khai thác, sử dụng nước.
Nam Định	Khoản 2: Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung thành: “Tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước được xác định căn cứ vào mục đích sử dụng nước, số lượng, chất lượng của nguồn nước, loại nguồn nước, điều kiện khai thác, quy mô, thời gian khai thác”.	Quy định như trong Dự thảo đã bảo đảm được đầy đủ các yếu tố (số lượng, chất lượng của nguồn nước, loại nguồn nước, điều kiện khai thác, quy mô, thời gian khai thác) để tính tiền cấp quyền. Đề nghị giữ nguyên như Dự thảo vì quy định yếu tố mục đích sử dụng nước sẽ không bảo đảm tính công bằng giữa các đối tượng khai thác, sử dụng nước.
Gia Lai	Khoản 2: Chỉnh sửa thành “Tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước được xác định căn cứ vào lưu lượng, chất lượng của nguồn nước, loại nguồn nước, điều kiện khai thác, quy mô, thời gian khai thác”.	Tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước là nghĩa vụ tài chính của tổ chức, cá nhân khi thực hiện khai thác tài nguyên nước. Việc xác định tiền cấp quyền phải căn cứ vào lượng nước khai thác (số lượng), do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.
Lai Châu	Khoản 4: Đề nghị xem xét sửa thành “Tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước được ưu tiên sử dụng cho các hoạt động về bảo vệ, phát triển, trữ nước, cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước, giám sát hoạt động khai thác nước và các hoạt động phòng ngừa, ứng phó khắc phục sự cố ô nhiễm nguồn nước và được quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước	Tiếp thu và đã bổ sung trong Dự thảo.
Đồng Nai	Xem xét, bổ sung đối tượng kê khai, tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước (bao gồm nước mặt và nước dưới đất) cho hoạt	Tiếp thu và đã điều chỉnh trong Dự thảo đối với hoạt động chăn nuôi tập trung quy mô lớn.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	<p>động “nông nghiệp”, “chăn nuôi gia cầm”. Trên thực tế, hoạt động sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi gia cầm (đặc biệt là chăn nuôi vịt) có quy mô lớn (nông trại, trang trại) do các doanh nghiệp/tập đoàn đầu tư đang khai thác, sử dụng tài nguyên nước quốc gia nhưng không thuộc trường hợp phải kê khai, tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước. Do đó, đề nghị đơn vị xây dựng Dự thảo Luật nghiên cứu, bổ sung quy định cụ thể các đối tượng (nuôi con gì, trồng cây gì, loại hình sản xuất, kinh doanh cụ thể) thuộc trường hợp phải kê khai, tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, không nên quy định chung chung như hiện nay “cây công nghiệp dài ngày khác” gây khó khăn cho việc xác định đối tượng phải kê khai, tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, góp phần hạn chế việc khai thác, sử dụng lãng phí nguồn tài nguyên nước, cũng như thất thoát nguồn thu ngân sách nhà nước.</p>	
Bạc Liêu	<p>Tại Điều 70 Chính sách thuế, phí tài nguyên nước và Điều 71 Tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước (trang 48, 49). Như vậy, các tổ chức, cá nhân khai thác tài nguyên nước đều phải nộp 2 loại thuế: Tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước và thuế tài nguyên nước; việc thu 2 loại thuế về tài nguyên nước rất khó khăn cho tổ chức cá nhân (vì sử dụng một nguồn nước mà phải chịu 2 loại thuế) và phát sinh thêm các thủ tục hành chính: Đề nghị thống nhất 2 loại thuế nêu trên thành một loại thuế về tài nguyên nước</p>	<p>Chính sách thuế tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước là 2 chính sách khác nhau. Thuế tài nguyên nước là trách nhiệm tài chính bắt buộc của tổ chức, cá nhân khi sử dụng tài nguyên nước và được thực hiện theo quy định của pháp luật về thuế. Tiền cấp quyền khai thác nước là khoản thu nhằm bảo đảm quyền của tổ chức, cá nhân trong hoạt động khai thác, sử dụng nước; không phải là thuế.</p>
Đồng Nai	<p>Có hướng mở đối với các trường hợp khai thác, sử dụng nước dưới đất cho các trường hợp dự phòng, cụ thể: chỉ tính tiền cấp quyền khai thác sử dụng nước dưới đất trong thời gian khai thác với lưu lượng theo giấy phép đã được cấp</p>	<p>Tiếp thu ý kiến để quy định trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật.</p>
Tổng công ty CN	<p>Với đặc thù khai thác nước mặt của Thành phố Hồ Chí Minh</p>	<p>Tiếp thu ý kiến để quy định trong Nghị định hướng</p>

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Sài Gòn-TNHHMTV	<p>cùng với việc giảm dần lượng khai thác theo chủ trương của Ủy ban nhân dân thành phố thì nên có cơ chế hỗ trợ cho các đơn vị cấp nước được duy trì việc khai thác nguồn nước ngầm như là một giải pháp dự phòng trong các trường hợp thiên tai, sự cố không thể thực hiện việc truyền tải phân phối nước từ mạng lưới cấp nước tập trung. Bên cạnh đó, đối với các công trình khai thác nước dưới đất chuyển qua chế độ dự phòng phục vụ cấp nước an toàn cho phép khai thác lưu lượng lớn hơn lưu lượng được cấp phép trong các trường hợp khẩn cấp mà không bị xử lý theo ràng buộc của Luật định nhằm đảm bảo việc cung cấp đủ nước cho người dân khi xảy ra các sự cố không thể lấy được nguồn nước trực tiếp từ hệ thống đường ống truyền tải chính. Bên cạnh đó, các đơn vị quản lý vận hành mặc dù không sử dụng lượng nước ngầm từ các trạm này để cung cấp cho nhu cầu sinh hoạt của người dân nhưng vẫn phải duy trì chi phí thực hiện vận hành bảo trì bảo dưỡng tại các trạm nước ngầm trong khi các trạm này không tạo ra lợi nhuận, do đó, cần có sự hỗ trợ trong việc không tính tiền cấp quyền khai thác đối với các công trình này.</p>	<p>đãn thi hành Luật.</p>
Điều 72. Dịch vụ liên quan đến bảo vệ, phát triển, trữ nước và phục hồi nguồn nước		
Bộ Tài chính	<p>Đề nghị thuyết minh, làm rõ cơ sở đề xuất, tính khả thi của các quy định tại Điều 72 trên cơ sở rà soát các quy định tại các pháp luật có liên quan</p> <p>Điều 72 Dự thảo Luật đề xuất quy định mới so với Luật Tài nguyên nước hiện hành liên quan đến nhiều dịch vụ và các nguyên tắc chi trả dịch vụ liên quan đến bảo vệ, phát triển, trữ nước và phục hồi nguồn nước, trong đó có nội dung: “Giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi theo quy định của Luật Thủy lợi, Luật</p>	<p>Tiếp thu, đã điều chỉnh, làm rõ trong Dự thảo.</p>

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	<p>giá” Giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi là căn cứ để thu tiền cung cấp sản phẩm, dịch vụ thủy lợi của các tổ chức, cá nhân quản lý, khai thác công trình thủy lợi để sử dụng cho vận hành công trình thủy lợi theo quy định của Luật Thủy lợi, Luật giá.</p>	
Cao Bằng	<p>Điểm h, khoản 1: Đề nghị chỉnh sửa thành "Sản phẩm, dịch vụ thủy lợi theo quy định của Luật Thủy lợi, Luật giá"</p>	Tiếp thu, đã điều chỉnh, làm rõ trong Dự thảo.
Hải Dương	<p>Điểm g khoản 1: Đề nghị sửa đổi, bổ sung như sau: “Dịch vụ cấp, thoát nước theo quy định của pháp luật”.</p>	Tiếp thu, đã điều chỉnh, làm rõ trong Dự thảo.
Đồng Nai	<p>Điểm h, khoản 1: Đề nghị chuyển điểm h khoản 1 vào khoản 2 cho phù hợp.</p>	Tiếp thu, đã điều chỉnh, làm rõ trong Dự thảo.
Bộ Văn hoá, thể thao và du lịch	<p>Đề nghị bổ sung nội dung quy định cho các hoạt động thể thao, kinh doanh thể thao, bao gồm những môn thể thao hoạt động trên môi trường nước như bơi, lặn, đua thuyền,...</p>	<p>Đề nghị giữ nguyên như Dự thảo vì các hoạt động này đã được bao gồm trong các hoạt động kinh doanh, dịch vụ, giải trí quy định tại điểm d và điểm g khoản 1 Điều này.</p>
Điều 73. Nguồn lực cho bảo vệ, phát triển, trữ nước và phục hồi nguồn nước		
Bộ Tài chính	<p>- Khoản 1: Điều chỉnh thành: “nguồn lực cho bảo vệ, phát triển, trữ nước và phục hồi nguồn nước gồm : ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành, quỹ bảo vệ môi trường, nguồn tự chi trả của đối tượng gây suy thoái, ô nhiễm nguồn nước, nguồn đóng góp của tổ chức, cá nhân, nguồn xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác”</p>	- Tiếp thu, đã điều chỉnh trong Dự thảo
	<p>- Khoản 2, đề nghị không nêu nội dung trên, lý do: + Đây là nội dung mới so với Luật tài nguyên nước hiện hành, tuy nhiên Bộ TNMT chưa thuyết minh cơ sở đề xuất. + Các nội dung tại Dự thảo Luật là các nhiệm vụ chi hiện vẫn chưa được NSNN hỗ trợ, không phải nội dung cần quy định mới. Bên cạnh đó, việc liệt kê các nhiệm vụ chi nêu trên là</p>	- Tiếp thu, đã điều chỉnh trong Dự thảo

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	<p>chưa đầy đủ với các nhiệm vụ được NSNN hỗ trợ hiện nay, như: xây dựng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, xây dựng bản đồ về tài nguyên nước... Ngoài ra, việc quy định nêu trên dễ gây nhầm lẫn do việc xác định đây là các nhiệm vụ chỉ do NSNN đảm bảo, trong khi những nhiệm vụ nêu trên có thể do tư nhân thực hiện theo các hình thức xã hội hóa</p>	
	<p>- Khoản 3: đề nghị không quy định “NSNN bố trí tăng dần theo từng giai đoạn, phù hợp với khả năng ngân sách và yêu cầu nhiệm vụ về bảo vệ, phát triển nguồn nước</p> <p>Lý do:</p> <p>+ NSNN hiện được cân đối trên nguyên tắc không gấn với nhiệm vụ chi cục thể, việc bố trí ngân sách cần đảm bảo phù hợp trên cân đối giữa thu và chi, tùy từng tình hình phát triển kinh tế.</p> <p>+ Các nội dung chi cần sự hỗ trợ của NSNN là rất nhiều, Bộ TNMT chưa thuyết minh cơ sở đề xuất nội dung nêu trên, ngoài ra chưa đnahs giá cụ thể về hiệu quả sử dụng ngân sách cho các nhiệm vụ về bảo vệ, phát triển nguồn nước, đảm bảo vượt trội so với các nhiệm vụ chi thuộc lĩnh vực khác (giáo dục, giao thông...). Do đó không có cơ sở để đề nghị bố trí ngân sách tăng dần theo từng giai đoạn.</p>	<p>- Hiện nay, bảo đảm an ninh nguồn nước quốc gia là vấn đề đặc biệt quan trọng và cấp thiết. Bộ Chính trị cũng đã ban hành Kết luận số 36-KL/TW ngày 23/6/2022 về bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Để bảo đảm các mục tiêu, nhiệm vụ của Kết luận số 36-KL/TW cần tăng cường triển khai các hoạt động bảo đảm an ninh nguồn nước. Do đó, việc đề xuất như Dự thảo là phù hợp với mục tiêu trên.</p>
<p>Bộ Khoa học và Công nghệ</p>	<p>Khoản 3: xem xét bỏ cụm từ “tăng dần theo từng giai đoạn” và sửa thành “Ngân sách nhà nước bố trí phù hợp với khả năng ngân sách và yêu cầu nhiệm vụ về bảo vệ, phát triển nguồn nước” sẽ phù hợp hơn.</p>	<p>Hiện nay, bảo đảm an ninh nguồn nước quốc gia là vấn đề đặc biệt quan trọng và cấp thiết. Bộ Chính trị cũng đã ban hành Kết luận số 36-KL/TW ngày 23/6/2022 về bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Để bảo đảm các mục tiêu, nhiệm vụ của Kết luận số 36-KL/TW cần tăng cường triển khai các</p>

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		hoạt động bảo đảm an ninh nguồn nước. Do đó, việc đề xuất như Dự thảo là phù hợp với mục tiêu trên.
Long An	Kiến nghị quy định rõ nguồn kinh phí dành cho các hoạt động bảo vệ, phát triển, trữ nước và phục hồi nguồn nước là “nguồn kinh phí cho sự nghiệp Tài nguyên nước” và quy định cụ thể về tỉ lệ kinh phí được bố trí trích từ ngân sách nhà nước.	Hiện Luật Ngân sách nhà nước chưa có mục “nguồn kinh phí cho sự nghiệp Tài nguyên nước”. Tuy nhiên, Dự thảo đã điều chỉnh, bổ sung quy định ưu tiên sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường cho các hoạt động bảo vệ, phục hồi nguồn nước, phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra
Hà Nội	Đề nghị nghiên cứu giải pháp truy thu đối với các chủ đầu tư dự án không xây dựng công trình bảo vệ tài nguyên nước để nộp vào ngân sách địa phương phục vụ việc xây dựng công trình bảo vệ tài nguyên nước chung	Tiếp thu ý kiến để nghiên cứu quy định trong Nghị định hướng dẫn chi tiết.
Điều 74. Xã hội hóa trong bảo vệ, phát triển, phục hồi nguồn nước, trữ nước		
Bộ Tài chính	Điểm a khoản 3: Đề nghị bỏ quy định về “miễn phí”. Lý do: (i) Theo quy định tại Điều 3 Luật Phí và lệ phí: phí nhằm cơ bản bù đắp chi phí cung cấp dịch vụ. (ii) Hiện nay Chính phủ đang thực hiện chủ trương xã hội hóa hoạt động cung cấp dịch vụ công. Các đối tượng thuộc diện miễn, giảm phí, lệ phí đã được quy định tại Điều 10 Luật phí và lệ phí bao gồm: trẻ em, hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và một số đối tượng đặc biệt theo quy định của pháp luật.	Tiếp thu, đã điều chỉnh trong Dự thảo
Nam Định	Điểm a khoản 3: Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung thành: “Tổ chức	Tiếp thu, đã điều chỉnh trong Dự thảo

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	tham gia thực hiện các hoạt động quy định tại khoản 1 Điều này được hưởng ưu đãi, hỗ trợ về đất đai, vốn; miễn, giảm thuế, phí, tiền cấp quyền khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định”.	
An Giang	Khoản 2, đề nghị xem xét bổ sung Điểm c. Có thể mạnh về giải pháp công nghệ thực hiện công tác bảo vệ và phát triển nguồn nước hiệu quả”.	Yêu cầu này đã được thể hiện trong điểm a khoản 2 Điều này. Do đó đề nghị giữ nguyên như Dự thảo
Đồng Nai	Hiện nay, nước thải sau khi xử lý đạt quy chuẩn được phép thải vào nguồn nước. Tuy nhiên, để sử dụng nguồn tài nguyên nước tiết kiệm, hiệu quả, hợp lý. Các doanh nghiệp hiện nay đang có nhu cầu để tuần hoàn, tái sử dụng nước thải sau xử lý đạt quy chuẩn. Do đó, cần có các chính sách ưu đãi, hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân thực hiện tốt việc tuần hoàn, tái sử dụng nước thải sau xử lý đạt quy chuẩn. Mặt khác, cần bổ sung vào cơ chế chính sách cụ thể như tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước được trừ lại phần lưu lượng nước sử dụng tuần hoàn, tái sử dụng nước thải sau xử lý đạt quy chuẩn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nhằm khuyến khích các tổ chức, cá nhân tuần hoàn, tái sử dụng nước thải sau xử lý đạt quy chuẩn. Nước sau khi được tuần hoàn tái sử dụng sẽ giảm được lượng nước đầu vào sẽ giảm được chi phí cho doanh nghiệp và tiết kiệm nguồn nước khai thác sử dụng tài nguyên nước.	Tiếp thu, đã điều chỉnh trong Dự thảo đối với nội dung tuần hoàn, tái sử dụng nước thải
Bộ Y tế	Đề nghị cân nhắc quy định rõ các hình thức xã hội hóa trong bảo vệ, phát triển, phục hồi nguồn nước để bảo đảm tính khả thi trong quá trình triển khai áp dụng.	Đã tiếp thu, điều chỉnh trong Dự thảo
CHƯƠNG VII. HỢP TÁC QUỐC TẾ VỀ TÀI NGUYÊN NƯỚC		

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Cần Thơ	<p>Cần quy định chặt chẽ trong việc phân phối, vận chuyển nước giữa các quốc gia có chung dòng chảy sông Mê Công, trong đó Việt Nam là nước bị phụ thuộc rất lớn từ dòng chảy thượng nguồn của sông Mê Công và xem đó là quy định bắt buộc phải thực hiện về việc quản lý, điều phối nước với các quốc gia có chung dòng sông Mê Công một cách thiết thực và hiệu quả khi các nước chung dòng sông Mê Công có những công trình, những hành động triển khai trên sông Mê Công mà ảnh hưởng đến lợi ích của các quốc gia khác.</p> <p>Ngoài ra, cần nêu rõ thêm trách nhiệm và phối hợp quản lý tài nguyên nước giữa các địa phương vì tài nguyên nước có tính liên vùng, liên tỉnh</p>	<p>Nội dung này sẽ được nghiên cứu quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật.</p> <p>Dự thảo đã quy định rõ việc phối hợp giữa các Bộ, ngành, địa phương trong công tác quản lý tài nguyên nước.</p>
Điều 75. Nguyên tắc hợp tác quốc tế về tài nguyên nước		
Bộ Ngoại giao	Khoản 1: Đề nghị sửa thành “Tôn trọng độc lập, bình đẳng về chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ và lợi ích hợp pháp của các nước có chung nguồn nước”.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Bộ Ngoại giao	Khoản 3: Đề nghị sửa thành “Không làm phương hại tới quyền và lợi ích hợp pháp của các nước có chung nguồn nước phù hợp với điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên ký kết hoặc gia nhập”.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Bộ Tư pháp	Khoản 4 quy định nguyên tắc: “tuân thủ các quy định của pháp luật Việt Nam, pháp luật quốc tế và các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế có liên quan”. Tuy nhiên, theo quy định tại Điều 6 Luật Điều ước quốc tế năm 2016: “Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật và điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế đó,	<p>Kiến nghị tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp, sửa theo hướng bổ sung nguyên tắc tại Điều 6 Luật Điều ước quốc tế năm 2016 vào sau khoản 4 Điều 75 Dự thảo Luật như sau:</p> <p>“4. “Tuân thủ các quy định của pháp luật Việt Nam, pháp luật quốc tế và các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế có liên quan; trường hợp quy định tại</p>

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	trừ Hiến pháp”. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo chỉnh lý lại quy định tại khoản 4 Điều 75 Dự thảo Luật để phù hợp với Luật Điều ước quốc tế.	Luật này và điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế đó.”
Vĩnh Long	Điều 75 và 76, đề nghị rà soát các Điều ước quốc tế mà Việt Nam đã ký kết liên quan đến nguyên tắc hợp tác; trách nhiệm bảo vệ quyền và lợi ích của Việt Nam đối với nguồn nước liên quốc gia để xem xét bổ sung cho phù hợp.	Tại Điều 6 Luật Điều ước quốc tế năm 2016 đã quy định nguyên tắc tuân thủ điều ước quốc tế nên đề nghị giữ nguyên như Dự thảo
Điều 76. Trách nhiệm bảo vệ quyền và lợi ích của Việt Nam đối với nguồn nước liên quốc gia		
Bộ Ngoại giao	Khoản 1: Đề nghị sửa như sau: “Tổ chức, cá nhân có trách nhiệm bảo vệ quyền và lợi ích của Việt Nam liên quan đến nguồn nước liên quốc gia theo quy định của Luật này, các quy định khác của pháp luật Việt Nam, và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đã cam kết trong tuân thủ điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế có liên quan đến tài nguyên nước mà Việt Nam ký kết hoặc gia nhập, tham gia.”, do điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế là văn bản được ký nhân danh Nhà nước, Chính phủ, do đó, việc thực hiện điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế sẽ trên danh nghĩa Nhà nước, Chính phủ, không phải tổ chức, cá nhân.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Đồng Nai	Khoản 1: Đề nghị thay cụm từ “Việt Nam” bằng cụm từ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” cho thống nhất trong nội dung Dự thảo.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Vĩnh Long	Điều 75 và 76, đề nghị rà soát các Điều ước quốc tế mà Việt Nam đã ký kết liên quan đến nguyên tắc hợp tác; trách nhiệm bảo vệ quyền và lợi ích của Việt Nam đối với nguồn nước liên quốc gia để xem xét bổ sung cho phù hợp.	Tại Điều 6 Luật Điều ước quốc tế năm 2016 đã quy định nguyên tắc tuân thủ điều ước quốc tế nên đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.
Điều 77. Hợp tác quốc tế về tài nguyên nước		

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Bộ Ngoại giao	Khoản 1: Đề nghị sửa thành “Nhà nước khuyến khích... bảo vệ, khai thác, sử dụng và phát triển bền vững tài nguyên nước...”	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Bộ Ngoại giao	Khoản 2: Đề nghị sửa thành “Nhà nước khuyến khích... bảo vệ, khai thác, sử dụng bền vững nguồn nước liên quốc gia...”	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Điều 78. Giải quyết tranh chấp, bất đồng về nguồn nước liên quốc gia		
Bộ Ngoại giao	<p>Khoản 1: Đề nghị sửa thành “Tranh chấp, bất đồng về chủ quyền trong việc điều tra cơ bản, bảo vệ, khai thác, sử dụng nguồn nước liên quốc gia; phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra giữa các nước có chung nguồn nước trong đó có Việt Nam được giải quyết thông qua biện pháp hòa bình, phù hợp với thông lệ, điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên và thông lệ quốc tế.” do quy định việc giải quyết tranh chấp, bất đồng về chủ quyền không thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật này. Ngoài ra, cần lưu ý thêm: (i) không quy định việc giải quyết tranh chấp căn cứ thoả thuận quốc tế do theo Luật Thoả thuận quốc tế năm 2020 thì thoả thuận quốc tế không làm phát sinh, thay đổi hoặc chấm dứt quyền, nghĩa vụ của Việt Nam theo pháp luật quốc tế, và (ii) “thông lệ quốc tế” phải đặt sau “điều ước quốc tế”.</p> <p>Để bảo đảm khái quát, Bộ Ngoại giao cho rằng nên cân nhắc chỉnh sửa toàn bộ Điều này như sau: “Nhà nước giải quyết các tranh chấp liên quan đến nguồn nước liên quốc gia phù hợp với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên và thông lệ quốc tế”.</p>	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Điện Biên	Khoản 1: Đề nghị chỉnh sửa như sau: “Tranh chấp, bất đồng về chủ quyền trong việc điều tra cơ bản, bảo vệ khai thác, sử dụng	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	<p>nguồn nước liên quốc gia; phòng chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra giữa các nước có chung nguồn nước trong đó có Việt Nam được giải quyết thông qua biện pháp hòa bình, phù hợp với thông lệ, điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên” để tránh sự trùng lặp lại từ “thông lệ và thông lệ quốc tế”</p>	
CHƯƠNG VIII: TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN NƯỚC		
Kiên Giang	<p>Đề xuất bổ sung trách nhiệm của Bộ GTVT do có liên quan đến hoạt động nạo vét, khơi thông luồng lạch</p>	<p>Dự thảo đã quy định cụ thể trách nhiệm của Bộ Giao Thông vận tải tại một số điều về phòng chống sạt, lở, lòng, bờ, bãi sông; Phòng, chống hạn hán, thiếu nước, lũ, lụt, ngập úng nhân tạo....</p>
Bộ Tư pháp	<p>Điều 79, Điều 80 Dự thảo Luật quy định về trách nhiệm quản lý nhà nước về tài nguyên nước của Chính phủ, bộ, cơ quan ngang bộ và Ủy ban nhân dân các cấp. Tuy nhiên, tại các điều khoản khác của Dự thảo Luật cũng đang quy định rai rác trách nhiệm của các bộ, ngành, địa phương. Điều này dẫn việc khó theo dõi, phân biệt trách nhiệm quản lý nhà nước của từng bộ, ngành (Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Xây dựng, Bộ Công thương, Bộ Giao thông vận tải...).. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo phối hợp với các bộ có liên quan chỉnh lý lại quy định tại Dự thảo Luật trên cơ sở tách bạch rõ phạm vi quản lý nhà nước của từng bộ, ngành, tránh chồng chéo, không rõ ràng trong quá trình thực hiện; đảm bảo phân định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của từng cơ quan đối với các lĩnh vực liên quan đến tài nguyên nước nhưng vẫn có sự phối hợp, chia sẻ thông tin; đồng thời, thuyết minh rõ nội dung này trong Tờ trình Chính phủ.</p>	<p>Tiếp thu, rà soát chỉnh sửa trong từng điều và điều quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về tài nguyên nước của Chính phủ, Bộ, cơ quan ngang Bộ.</p>

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Điều 79. Trách nhiệm quản lý nhà nước về tài nguyên nước của Chính phủ, bộ, cơ quan ngang bộ		
Bộ Quốc phòng	Bổ sung vào Điều 79 nội dung quy định trách nhiệm tổ chức ứng phó với sự cố liên quan đến an ninh, an toàn các nguồn nước liên vùng, liên tỉnh	Tại khoản 6 Điều 79 đã quy định “Các Bộ, cơ quan ngang bộ có liên quan trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật này.”. Theo đó tại các Điều khoản của Dự thảo Luật đã quy định cụ thể trách nhiệm của từng Bộ, ngành, các cấp chính quyền địa phương và các tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng nước trong trường hợp xảy ra sự cố liên quan đến nguồn nước.
Bộ Xây dựng	Rà soát Điều 79 về “Trách nhiệm quản lý nhà nước về tài nguyên nước của Chính phủ, bộ, cơ quan ngang bộ” và các điều khác có liên quan theo hướng giảm quy định trực tiếp trách nhiệm cho các Bộ, ngành và quy định Chính phủ phân công nhiệm vụ quản lý cho các Bộ, ngành	Việc quy định trực tiếp trách nhiệm của các Bộ, ngành nhằm tách bạch, rõ ràng, thống nhất phạm vi quản lý nhà nước của từng bộ, ngành, địa phương tránh chồng chéo với các hệ thống pháp luật khác.
Hội nông dân Việt Nam	Đề nghị bổ sung thêm khoản 7. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên nước tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia bảo vệ tài nguyên nước, nâng cao ý thức khai thác, sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả và chấp hành các quy định của pháp luật về tài nguyên nước; giám sát việc bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra; bảo vệ quyền được sử dụng nước sạch cho sinh hoạt và sản xuất.	Điều 79 quy định về trách nhiệm quản lý nhà nước về tài nguyên nước của Chính phủ, Bộ, cơ quan ngang bộ, vì vậy trách nhiệm của Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam không quy định ở Điều này. Nội dung liên quan đến trách nhiệm của UBMTTQVN đã được quy định ở khoản 2 Điều quy định về Phổ biến, giáo dục về tài nguyên nước trong Dự thảo
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Khoản 1: Đề nghị sửa như sau: “Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về tài nguyên nước, bảo đảm an ninh nguồn nước quốc gia”	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	<p>Khoản 2: Đề nghị sửa như sau: bỏ cụm từ “bảo đảm an ninh nguồn nước”,</p> <p>Lý do: việc bảo đảm an ninh nguồn nước cần triển khai đồng bộ 09 nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của nhiều Bộ, ngành nêu tại Kết luận số 36-KL/TW ngày 23/6/2022 của Bộ Chính trị về Bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Tại Kết luận nêu trên, Bộ Chính trị đã giao Ban cán sự đảng Chính phủ chỉ đạo xây dựng Kế hoạch, Chương trình hành động thực hiện Kết luận; giao Ban Kinh tế Trung ương chủ trì, phối hợp với Ban cán sự đảng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan liên quan theo dõi, giám sát, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai Kết luận. Hiện, Văn phòng Chính phủ đã có văn bản số 4584/VPCP-NN ngày 22/7/2022 thông báo ý kiến của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Văn Thành giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan xây dựng Kế hoạch, Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 36-KL/TW của Bộ Chính trị.</p>	<p>Tại điểm c khoản 1 Điều 56 Luật Thủy lợi quy định trách nhiệm của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ thực hiện chỉ đạo điều hoà, phân phối nước trong hệ thống công trình thủy lợi.</p> <p>Việc bảo đảm an ninh nguồn nước phải gắn liền với hoạt động quản lý nhà nước về tài nguyên nước, hoạt động điều hoà, phân phối nguồn nước cho các mục đích khai thác, sử dụng khác nhau, việc bảo vệ, phục hồi, phát triển nguồn nước...</p> <p>Vì vậy việc giao Bộ Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm đảm bảo an ninh nguồn nước là phù hợp với chức năng, nhiệm vụ.</p>
Hà Giang	<p>Điểm 1 khoản 2: Đề nghị xem xét, sửa thành “Thanh tra, kiểm tra, giải quyết tranh chấp, xử lý vi phạm pháp luật về tài nguyên nước theo thẩm quyền cấp Giấy phép tài nguyên nước”,</p> <p>Lý do: cần quy định rõ trách nhiệm quản lý của cơ quan nhà nước sau khi cấp giấy phép tài nguyên nước.</p>	<p>Về thẩm quyền thanh tra về tài nguyên nước và pháp luật về thanh tra, thẩm quyền giải quyết tranh chấp liên quan đến tài nguyên nước đã được quy định trong Dự thảo, thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính được điều chỉnh theo pháp luật về Xử lý vi phạm hành chính chứ không căn cứ theo thẩm quyền cấp Giấy phép tài nguyên nước.</p>
Đồng Tháp	<p>Khoản 2: Kiến nghị bổ sung trách nhiệm trong việc theo dõi tình hình, thực hiện các biện pháp đối thoại, lên tiếng mạnh mẽ, cứng</p>	<p>Nội dung này không thuộc phạm vi điều chỉnh của Dự thảo.</p>

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	<p>rắn để các nước ở thượng nguồn sông Mê Công tuân thủ đúng đầy đủ nội dung các văn bản đã ký (hoặc xây dựng các văn bản thỏa thuận, hiệp định mới... phù hợp với hiện nay và sắp tới) về việc sử dụng nguồn nước xuyên biên giới. Vì thời gian qua các nước thượng nguồn sông Mê Công đã đang xây dựng ngày càng nhiều công trình đập thủy điện; những năm gần đây lượng nước từ thượng nguồn chảy về giảm rất nhiều và các tỉnh đầu nguồn không còn lũ lụt (hay mùa nước nổi) như những thập niên trước; ảnh hưởng rất lớn đến vùng hạ lưu sông Mê Công. (nhằm nâng tầm quan trọng của công tác hợp tác quốc tế; tầm quan trọng, việc phát huy mạnh mẽ vai trò của các cơ quan chức năng trong hợp tác quốc tế liên quan đến lĩnh vực TNN).</p>	
Bộ Công Thương	<p>Khoản 4: Đề nghị bổ sung trách nhiệm thanh tra, kiểm tra của các Bộ, ngành đối với các văn bản do Bộ, ngành ban hành và các quy định được Luật giao (tương tự tại Điều 83)</p>	<p>Việc thanh tra, kiểm tra được thực hiện theo pháp luật chuyên ngành</p>
Bộ Ngoại giao	<p>Khoản 4: Đề nghị sửa thành “Bộ Công Thương có trách nhiệm quản lý các công trình hồ chứa thủy điện, việc tham gia các dự án thủy điện của nước khác trên nguồn nước liên quốc gia”.</p>	<p>Nội dung này thực hiện theo quy định của pháp luật về điện lực.</p>
Bình Dương	<p>Theo Dự thảo Luật đã quy định thêm nhiều nội dung và phân cấp nhiều cho địa phương. Tuy nhiên trong Dự thảo Luật chưa đề cập đến trách nhiệm của các Bộ liên quan trong việc đào tạo nguồn nhân lực, bố trí nhân lực đủ để thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp theo quy định của Luật. Kiến nghị, Dự thảo nên bổ sung thêm quy định trách nhiệm của các Bộ liên quan trong việc đào tạo nguồn nhân lực, bố trí nhân lực.</p>	<p>Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả quy định “Không lồng ghép các quy định về tổ chức bộ máy, biên chế vào các luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội không thuộc lĩnh vực tổ chức bộ máy nhà nước”.</p>

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Lâm Đồng	Sửa đổi, bổ sung một số nội dung cho phù hợp theo Quyết định số 721/QĐ-TTg ngày 16/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính	Tiếp thu, việc phân cấp cụ thể sẽ được nghiên cứu quy định trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật.
Vĩnh Long	Đề nghị bổ sung trách nhiệm của Ủy ban sông Mê Công Việt Nam và trách nhiệm quản lý nhà nước về lĩnh vực tài nguyên nước của ngành Giao thông vận tải.	Khoản 10 Điều 28 Luật Tổ chức Chính phủ (được sửa đổi bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương) quy định về nhiệm vụ và quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ bao gồm quyết định thành lập hội đồng, Ủy ban hoặc ban khi cần thiết để giúp Thủ tướng Chính phủ nghiên cứu, chỉ đạo, phối hợp giải quyết những vấn đề quan trọng liên ngành. Vì vậy trách nhiệm của Ủy ban sông Mê Công Việt Nam sẽ do Thủ tướng Chính phủ quy định theo thẩm quyền. Về trách nhiệm của Bộ Giao thông vận tải: Dự thảo đã quy định cụ thể trách nhiệm của Bộ Giao Thông vận tải tại một số điều về phòng chống sạt, lở, lòng, bờ, bãi sông; Phòng, chống hạn hán, thiếu nước, lũ, lụt, ngập úng nhân tạo....
Vĩnh Long	Đề nghị cần rà soát lại Điều 79, 80 và 82 cho thống nhất. Lý do: điểm e khoản 2 Điều 79 quy định thẩm quyền của Bộ Tài nguyên và Môi trường và điểm e khoản 1 Điều 80 đối với	Về thẩm quyền cấp lại giấy phép: Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo Về việc chuyển nhượng quyền khai thác, sử dụng tài

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	<p>Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, vì Dự thảo không quy định cấp lại đối với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Đồng thời, điểm e khoản 2 Điều 79 đối với Bộ Tài nguyên và Môi trường và điểm e khoản 1 Điều 80 đối với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Dự thảo có quy định cho phép chuyển nhượng quyền khai thác tài nguyên nước. Nhưng tại khoản 1 Điều 82 của Dự thảo quy định về thẩm quyền có nêu: Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định cấp lại và đăng ký khai thác, sử dụng tài nguyên nước nhưng không quy định cho phép chuyển nhượng quyền khai thác tài nguyên nước theo thẩm quyền được quy định điểm e khoản 2 Điều 79 và điểm e khoản 1 Điều 80 của Luật.</p>	<p>nguyên nước được quy định tại khoản 4 Điều quy định về Quyền, nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên nước trong Dự thảo Luật, Điều 82 chỉ quy định về thẩm quyền cấp, gia hạn, điều chỉnh, đình chỉ, thu hồi giấy phép về tài nguyên nước và đăng ký khai thác, sử dụng nước.</p>
Bộ Tài chính	<p>Bổ sung trách nhiệm của Bộ TNMT theo hướng báo cáo Chính phủ định kỳ hàng năm về tình hình khai thác, sử dụng nước, kết quả của việc bảo vệ chất lượng nước của cả nước làm cơ sở để xác định hiệu quả của đề xuất sửa Luật, cũng như làm cơ sở xác định trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, địa phương có liên quan.</p>	<p>Nội dung này đã được quy định trong Báo cáo tài nguyên nước quốc gia thuộc hoạt động về điều tra cơ bản tài nguyên nước.</p>
Điều 80. Trách nhiệm quản lý nhà nước về tài nguyên nước của Ủy ban nhân dân các cấp		
Bộ Quốc phòng	<p>Điểm b khoản 1: Bổ sung nội dung phê duyệt kế hoạch phòng ngừa, ứng phó với các sự cố liên quan đến an ninh, an toàn các nguồn nước trên địa bàn tỉnh</p>	<p>Tại các Điều khoản của Dự thảo Luật đã quy định cụ thể trách nhiệm của từng Bộ, ngành, các cấp chính quyền địa phương và các tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng nước trong trường hợp xảy ra sự cố liên quan đến nguồn nước. Vì vậy, việc bổ sung trách nhiệm xây dựng kế hoạch phòng ngừa, ứng phó với các sự cố liên quan đến an ninh, an toàn các nguồn nước trên địa bàn tỉnh là chưa cần thiết.</p>

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Hà Giang	Điểm b khoản 1: Đề nghị chỉnh sửa lại là “Lập, tổ chức thực hiện phương án khai thác, sử dụng tài nguyên nước, phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra trong quy hoạch tỉnh...” để phù hợp với Luật quy hoạch.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Bà Rịa - Vũng Tàu	Điểm b, khoản 1: Đề nghị bổ sung “b) Lập, phê duyệt, công bố và tổ chức thực hiện phương án khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước, phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra trong quy hoạch tỉnh; kế hoạch điều tra cơ bản, điều hòa, phân phối tài nguyên nước, phục hồi nguồn nước bị ô nhiễm, cạn kiệt;”.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Hà Nam	Điểm d, khoản 1: đề nghị bổ sung như sau: “Xây dựng, ban hành, triển khai thực hiện kế hoạch đảm bảo an ninh, an toàn nguồn nước, phương án ứng phó, khắc phục sự cố ô nhiễm nguồn nước tại địa phương; tổ chức ứng phó, khắc phục sự cố ô nhiễm nguồn nước; theo dõi, phát hiện và tham gia giải quyết sự cố ô nhiễm nguồn nước liên quốc gia theo thẩm quyền; lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước, vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt; bảo đảm nước sinh hoạt trong trường hợp hạn hán, thiếu nước hoặc xảy ra sự cố ô nhiễm nguồn nước”.	Tại các Điều khoản của Dự thảo Luật đã quy định cụ thể trách nhiệm của từng Bộ, ngành, các cấp chính quyền địa phương và các tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng nước trong trường hợp xảy ra sự cố liên quan đến nguồn nước. Vì vậy, việc bổ sung trách nhiệm xây dựng kế hoạch phòng ngừa, ứng phó với các sự cố liên quan đến an ninh, an toàn các nguồn nước trên địa bàn tỉnh là chưa cần thiết.
Bình Dương	Điểm h khoản 1: đề nghị bỏ cụm từ “cơ sở dữ liệu” trong đoạn: “Tổ chức xây dựng, quản lý, khai thác hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước của địa phương cơ sở dữ liệu ; lưu trữ thông tin, dữ liệu về tài nguyên nước” vì thừa không cần thiết. Đồng thời đề nghị, xem xét bổ sung nội dung giao “Sở Tài nguyên và Môi trường giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về tài nguyên tại địa phương” để đảm bảo thuận lợi cho việc phân cấp nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực này tại địa phương được rõ ràng.	- Tiếp thu ý kiến góp ý đối với điểm h khoản 1; - Đối với việc bổ sung nội dung liên quan đến trách nhiệm của Sở TNMT, nội dung này đã được quy định tại khoản 7 Điều 1 Nghị định số 107/2020/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Phú Yên	Điểm h khoản 1: Đề nghị bỏ cụm từ “cơ sở dữ liệu” sau cụm từ “Tổ chức xây dựng, quản lý, khai thác hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước của địa phương”.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Bình Thuận	Điểm e khoản 1: đề nghị điều chỉnh, bổ sung: Cấp, gia hạn, điều chỉnh, đình chỉ, thu hồi giấy phép về tài nguyên nước và cho phép chuyển nhượng quyền khai thác tài nguyên nước theo thẩm quyền; hướng dẫn việc đăng ký khai thác, sử dụng tài nguyên nước hoặc ủy quyền cơ quan chuyên môn quản lý tài nguyên nước thực hiện nhiệm vụ trên.	Việc ủy quyền cho cơ quan chuyên môn thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao thực hiện theo quy định của pháp luật về Tổ chức chính quyền địa phương.
Bến Tre	Khoản 1: Đề xuất bổ sung nhiệm vụ: khoanh định và phê duyệt danh mục các khu vực phải đăng ký khai thác nước dưới đất; phê duyệt và công bố Danh mục nguồn nước nội tỉnh; xây dựng, duy trì và quản lý hệ thống quan trắc, giám sát tài nguyên nước, khai thác, sử dụng tài nguyên nước trên địa bàn quản lý	Dự thảo Luật quy định các trường hợp khai thác, sử dụng tài nguyên nước phải được đăng ký, cấp phép theo quy định, không phân biệt theo khu vực, vì vậy, không quy định nhiệm vụ khoanh định và phê duyệt danh mục các khu vực phải đăng ký khai thác nước dưới đất. Tiếp thu ý kiến đối với nội dung bổ sung nhiệm vụ phê duyệt và công bố danh mục nguồn nước nội tỉnh.
Bộ Nội vụ	Khoản 2, 3: đề nghị rà soát nội dung quy định về trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã để tránh trùng lặp và đảm bảo tính khả thi.	Cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu nội dung tại khoản 2, khoản 3 Điều quy định về Trách nhiệm quản lý nhà nước về tài nguyên nước của Ủy ban nhân dân các cấp để đảm bảo tránh trùng lặp và khả thi.
Đồng Nai	Khoản 2, 3: Đề nghị nghiên cứu, bổ sung nội dung “Tổ chức trám lấp giếng không sử dụng vào Dự thảo.	Khoản 1 Điều 32 Dự thảo Luật quy định trách nhiệm trám lấp giếng không sử dụng là của tổ chức, cá nhân. Vì vậy, đề nghị không bổ sung quy định như góp ý.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Sóc Trăng	Khoản 2: đề nghị xem xét bổ sung trách nhiệm của cấp huyện, cụ thể “Thanh tra, kiểm tra, giải quyết tranh chấp, xử lý vi phạm pháp luật về tài nguyên nước”	Về việc thanh tra chuyên ngành về tài nguyên nước đã được quy định trong Dự thảo Luật và thực hiện theo quy định của pháp luật về thanh tra. Nội dung liên quan đến giải quyết tranh chấp, xử lý vi phạm về tài nguyên nước đã được quy định tại Dự thảo Luật.
Trà Vinh	Khoản 2: Đề nghị điều chỉnh bổ sung nội dung: - “Thực hiện quy định về quản lý, bảo vệ hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn”. - “Trách nhiệm của ngành, địa phương trong quản lý tài nguyên nước.	- Tại khoản 4 Điều 26 Dự thảo Luật quy định hành lang bảo vệ nguồn nước được bàn giao cho cấp xã quản lý, bảo vệ. Vì vậy, để tránh trùng lặp, nội dung này được quy định tại Khoản 3 Điều 80. - Trách nhiệm của các Bộ, ngành trong quản lý tài nguyên nước được quy định cụ thể tại Điều 79, trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp được quy định cụ thể tại Điều 80 của Dự thảo Luật
Hà Tĩnh	Đề nghị chỉ giao các địa phương quy định chi tiết cụ thể chứ không giao chung chung như tại Dự thảo để tránh tùy tiện ban hành văn bản quy phạm pháp luật.	Các quy định chi tiết về trách nhiệm của địa phương đã được quy định cụ thể tại các điều tương ứng trong Dự thảo.
Bình Dương	Để công tác quản lý tài nguyên nước được sâu sát, hiệu quả và đơn giản hóa thủ tục hành chính cần có sự phân cấp mạnh, cụ thể như: Bộ Tài nguyên và Môi trường phân cấp Cục Quản lý Tài nguyên nước, Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp về Sở Tài nguyên và Môi trường. Ngoài ra, nên phân cấp việc đăng ký khai thác, sử dụng nước cho Ủy ban nhân dân cấp xã, phân cấp quy mô cấp phép nhỏ cho Ủy ban nhân dân cấp huyện.	Việc phân cấp giữa Trung ương và địa phương sẽ được quy định tại Nghị định hướng dẫn thi hành
TP. Hồ Chí Minh	Đề nghị bố cục lại theo các đầu việc mà Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phải triển khai thực hiện tại địa phương. Bổ sung quy định cho phép Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ theo điều kiện thực tiễn, cụ thể Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có thể phân cấp, ủy	Việc phân cấp, uỷ quyền giữa Ủy ban nhân dân các cấp được thực hiện theo quy định của pháp luật về Tổ chức chính quyền địa phương.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	quyền cho Ủy ban nhân dân các cấp và các cơ quan chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện.	
TP. Hồ Chí Minh	Cần có những quy định về trách nhiệm quản lý và phối hợp giữa các địa phương về tài nguyên nước. Lý do: Đặc điểm của tài nguyên nước mặt có tính liên quốc gia, liên vùng, liên tỉnh,	Dự thảo đã quy định trách nhiệm quản lý và phối hợp giữa các Bộ, ngành, địa phương tại các điều khoản tương ứng.
Điều 81. Điều phối, giám sát hoạt động khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước, phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra trên lưu vực sông		
Bộ Công Thương	Đề nghị bổ sung quy định công tác phối hợp giữa các Bộ: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương trong việc điều tiết nguồn nước	
Tổng công ty CN Sài Gòn-TNHHMTV	Tại Điều 81 về phòng chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra thì cần xem xét các giải pháp về xây dựng bản đồ xác định các mối nguy hại, bản đồ mô tả mức độ tổn thương do rủi ro.	Tiếp thu, nội dung này sẽ được nghiên cứu quy định trong Nghị định hướng dẫn
An Giang	Đề nghị Dự thảo Luật cũng nên bổ sung quy định trách nhiệm và đầu tư hạ tầng trong giám sát, theo dõi, quan trắc, cảnh báo,... nguồn nước liên quốc gia.	Phạm vi điều chỉnh của Luật quy định về quản lý, khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước thuộc lãnh thổ nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
Điều 82. Thẩm quyền cấp, gia hạn, điều chỉnh, đình chỉ, thu hồi giấy phép về tài nguyên nước và đăng ký khai thác, sử dụng nước		
Bộ Tư pháp	Khoản 1: Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo quy định rõ trường hợp nào thuộc thẩm quyền của Bộ Tài nguyên và Môi trường, trường hợp nào thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ngay trong Dự thảo Luật mà không giao Chính phủ quy định nội dung về thẩm quyền.	Tiếp thu, sẽ nghiên cứu quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật.
Điện Biên	Khoản 1: Đề nghị, chỉnh sửa, bổ sung nội dung như sau: “Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở Tài	Tiếp thu, nội dung này sẽ được quy định chi tiết trong Nghị định hướng dẫn

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	<p>nguyên và Môi trường thực hiện việc cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại, đình chỉ, thu hồi giấy phép về tài nguyên nước và đăng ký khai thác, sử dụng nước”.</p> <p>Lý do: hiện nay, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của các bộ và cơ quan ngang bộ tại Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30 tháng 8 năm 2022.</p>	
Kon Tum	Khoản 1: Đề nghị xem xét việc phân cấp thẩm quyền cho Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện việc “Đăng ký khai thác, sử dụng nước”.	Tiếp thu, nội dung này sẽ được quy định chi tiết trong Nghị định hướng dẫn
Bạc Liêu	Đề nghị bổ sung nội dung “chấm dứt hiệu lực của giấy phép về tài nguyên nước” thành “Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện việc cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại, đình chỉ, thu hồi, chấm dứt hiệu lực của giấy phép về tài nguyên nước và đăng ký khai thác, sử dụng nước”	Nội dung này đã được bao gồm trong thủ tục thu hồi giấy phép về tài nguyên nước. Do đó đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.
Gia Lai	<p>Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung như sau “Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện việc cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại, đình chỉ, thu hồi giấy phép về tài nguyên nước và đăng ký khai thác, sử dụng nước”</p> <p>(theo quy định tại Mục B Lĩnh vực Tài nguyên nước; Biến đổi khí hậu phụ lục XIII kèm theo Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của các Bộ, cơ quan ngang bộ).</p>	Tiếp thu, nội dung này sẽ được quy định chi tiết trong Nghị định hướng dẫn
Long An	Đề nghị phân cấp thẩm quyền cấp “đăng ký khai thác, sử dụng nước” cho địa phương (cấp huyện, cấp xã) vì các công trình	Tiếp thu, nội dung này sẽ được quy định chi tiết trong Nghị định hướng dẫn

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	thuộc đối tượng đăng ký khai thác, sử dụng nước là công trình có quy mô khai thác nhỏ nhưng số lượng lớn.	
Thái Nguyên	<p>Đề nghị bổ sung thẩm quyền của cấp huyện đối với hoạt động “đăng ký khai thác, sử dụng nước”</p> <p>Lý do: Đề phù hợp với trách nhiệm của cấp huyện được quy định tại Điểm đ, khoản 2, Điều 80: “Tổ chức đăng ký hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước, theo thẩm quyền”. Đồng thời đề nghị xem xét lại dấu “phẩy” trong nội dung trên.</p>	Tiếp thu, nội dung này sẽ được quy định chi tiết trong Nghị định hướng dẫn
Lạng Sơn	<p>Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét chỉnh sửa, bổ sung: Bộ Tài nguyên và Môi trường phân cấp thẩm quyền cho cấp tỉnh một phần về cấp phép tài nguyên nước; cấp tỉnh phân cấp thẩm quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường cấp giấy phép về tài nguyên nước.</p> <p>Lý do: theo Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án phân cấp giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của các bộ, cơ quan ngang bộ, về lĩnh vực tài nguyên nước đã thực hiện phân cấp từ Bộ Tài nguyên và Môi trường về cấp tỉnh; cấp tỉnh phân cấp về Sở Tài nguyên và Môi trường, lộ trình thực hiện giai đoạn 2023 - 2025.</p>	Tiếp thu, nội dung này sẽ được quy định chi tiết trong Nghị định hướng dẫn
Quảng Ninh	<p>Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung thành:</p> <p>Thẩm quyền cấp, gia hạn, điều chỉnh, đình chỉ, thu hồi, cho phép chuyển nhượng giấy phép về tài nguyên nước và đăng ký khai thác, sử dụng nước</p> <p>1. Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện việc cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại, đình chỉ, thu hồi, cho phép chuyển nhượng giấy phép về tài nguyên nước và</p>	Thực tế việc chuyển nhượng giấy phép về tài nguyên nước khó tách bạch với công trình khai thác, sử dụng nước. Việc chuyển nhượng giấy phép về tài nguyên nước đi kèm với chuyển nhượng về công trình, tài sản kèm theo công trình. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	<p>đăng ký khai thác, sử dụng nước.</p> <p>2. Chính phủ quy định trình tự, thủ tục và quy định cụ thể thẩm quyền cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại, đình chỉ, thu hồi, cho phép chuyển nhượng giấy phép về tài nguyên nước và đăng ký khai thác, sử dụng nước.</p> <p>Lý do: Đề phù hợp với khoản 4 Điều 47.</p>	
Sóc Trăng	<p>Đề nghị sửa đổi bổ sung như sau:</p> <p>“1. Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện việc cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại, đình chỉ, thu hồi, chấm dứt hiệu lực của giấy phép về tài nguyên nước, cho phép chuyển nhượng quyền khai thác tài nguyên nước và đăng ký khai thác, sử dụng nước.</p> <p>2. Chính phủ quy định trình tự, thủ tục và quy định cụ thể thẩm quyền cấp phép, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại, đình chỉ, thu hồi, chấm dứt hiệu lực của giấy phép về tài nguyên nước, cho phép chuyển nhượng quyền khai thác tài nguyên nước và đăng ký khai thác, sử dụng nước”.</p>	<p>Thực tế việc chuyển nhượng quyền khai thác tài nguyên nước khó tách bạch với công trình khai thác, sử dụng nước. Việc chuyển nhượng quyền khai thác tài nguyên nước đi kèm với chuyển nhượng về công trình, tài sản kèm theo công trình. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.</p>
Bình Định	<p>Đề nghị bổ sung từ “cấp lại” sau từ “cấp” trong tên của Điều 82 nhằm đảm bảo thống nhất giữa tên gọi và nội hàm quy định của Điều này. Tên của Điều 82 sau khi chỉnh sửa là: “Thẩm quyền cấp, cấp lại, gia hạn, điều chỉnh, đình chỉ, thu hồi giấy phép về tài nguyên nước và đăng ký khai thác, sử dụng nước” (chỉnh sửa phân in đậm, gạch chân).</p>	<p>Tiếp thu, rà soát chỉnh sửa trong Dự thảo.</p>
Đắk Lắk	<p>Giữa Điều 80 và Điều 82 chưa thống nhất về thẩm quyền đăng ký khai thác, sử dụng nước dưới đất. Cụ thể như sau:</p> <p>+ Tại Khoản 2 Điều 80: cấp huyện tổ chức việc đăng ký khai thác, sử dụng tài nguyên nước.</p>	<p>Tiếp thu, rà soát chỉnh sửa trong Dự thảo.</p>

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	<p>+ Tại Khoản 1 Điều 82: cấp tỉnh thực hiện việc đăng ký khai thác, sử dụng tài nguyên nước.</p> <p>Bên cạnh đó, cần quy định rõ, cụ thể thứ tự ưu tiên mục đích khai thác, sử dụng nước.</p>	
CHƯƠNG IX. THANH TRA CHUYÊN NGÀNH TÀI NGUYÊN NƯỚC, GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP VỀ TÀI NGUYÊN NƯỚC		
Thanh tra Chính phủ	Chưa có quy định về nhóm các hành vi liên quan đến khiếu nại, tố cáo về tài nguyên nước; trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân khi có vi phạm pháp luật về tài nguyên nước.	Nhóm các hành vi liên quan đến khiếu nại, tố cáo về tài nguyên nước được thực hiện theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính
Điều 83. Thanh tra chuyên ngành tài nguyên nước		
Cao Bằng	Khoản 1: Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu tách riêng chức năng thanh tra và chức năng quản lý Tài nguyên nước. Vì chức năng thanh tra thực hiện theo Luật Thanh tra, do bộ phận thanh tra thực hiện; còn chức năng quản lý nhà nước về Tài nguyên nước là nhiệm vụ chung của cơ quan quản lý nhà nước thực hiện thường xuyên, liên tục, nhằm đảm bảo hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước, phát hiện, ngăn chặn, kịp thời xử lý các hành vi vi phạm trong quản lý, sử dụng Tài nguyên nước.	Nội dung này đã được rà soát với pháp luật về thanh tra và không có sự chồng chéo, vướng mắc. Vì vậy, để đảm bảo tính toàn diện, tích hợp tất cả các nội dung liên quan đến tài nguyên nước vào một luật, cơ quan chủ trì soạn thảo giữ nguyên nội dung này.
Điều 84. Giải quyết tranh chấp về tài nguyên nước		
Bộ Tư pháp	Đề nghị bổ sung khái niệm thế nào là “tranh chấp về tài nguyên nước” để làm căn cứ xác định tranh chấp về tài nguyên nước; lưu ý rà soát với các quy định về “tranh chấp môi trường” trong Luật Bảo vệ môi trường và phân biệt giữa tranh chấp với khiếu nại, tố cáo.	Tiếp thu, nghiên cứu chỉnh sửa trong Dự thảo.
Sơn La	Đề nghị giao Chính phủ hướng dẫn trình tự, quy trình giải quyết tranh chấp tài nguyên nước từ cấp xã đến cấp tỉnh. Hiện nay, tình trạng tranh chấp về nguồn nước giữa các tổ chức, cá	Dự thảo Luật đã quy định cụ thể trách nhiệm hoà giải, giải quyết tranh chấp về tài nguyên nước đối với từng mức độ tranh chấp. Trên cơ sở đó, các cơ

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	nhân xảy ra ngày càng nhiều. Tuy nhiên, Luật Tài nguyên nước 2012 không có hướng dẫn gây khó khăn cho địa phương trong việc giải quyết tranh chấp.	quan có thẩm quyền thực hiện hoà giải, giải quyết tranh chấp theo quy định của pháp luật về hoà giải.
Điện Biên	Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu bổ sung quy định chi tiết quy trình hòa giải và giải quyết tranh chấp tài nguyên nước	Dự thảo Luật đã quy định cụ thể trách nhiệm hoà giải, giải quyết tranh chấp về tài nguyên nước đối với từng mức độ tranh chấp. Trên cơ sở đó, các cơ quan có thẩm quyền thực hiện hoà giải, giải quyết tranh chấp theo quy định của pháp luật về hoà giải.
Cao Bằng	Điểm a, b khoản 1: Đề nghị nghiên cứu, xem xét gộp điểm a, b thành 1 khoản của Điều 84 vừa gọn, đầy đủ nội dung, mục đích của Luật hướng đến.	Khoản a và khoản b quy định đối với 02 hình thức hoà giải khác nhau, vì vậy, cơ quan chủ trì soạn thảo giữ nguyên nội dung Dự thảo để tách bạch, rõ ràng.
Thái Nguyên	Điểm a, khoản 3: Đề nghị bỏ cụm từ “xả nước thải vào nguồn nước” do Thủ tục cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước đã bị bãi bỏ và thực hiện theo Luật BVMT. Đề nghị sau khi ban hành Luật, Trung ương sớm có nghị định, thông tư hướng dẫn cụ thể tạo thuận lợi cho việc chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện ở địa phương, cơ sở.	Tiếp thu ý kiến, đã điều chỉnh tại Dự thảo Luật.
Bộ Giao thông vận tải	Điểm c khoản 3: Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa thành “c) Giải quyết tranh chấp, khiếu nại đã có quyết định giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện nhưng các bên tranh chấp không đồng ý.” Cho phù hợp với quy định tại khoản 2 điều này.	Kiến nghị của Bộ Giao thông vận tải có nội dung giống với Dự thảo Luật đã quy định, vì vậy, cơ quan chủ trì soạn thảo giữ nguyên nội dung.
Đồng Nai	Đề nghị bổ sung quy định về các hình thức giải quyết tranh chấp, giá trị pháp lý của các hình thức giải quyết tranh chấp; đồng thời, giao Chính phủ quy định chi tiết Điều này để hướng dẫn thực hiện.	Dự thảo Luật đã quy định cụ thể trách nhiệm, hình thức hoà giải, giải quyết tranh chấp về tài nguyên nước đối với từng mức độ tranh chấp. Trên cơ sở đó, các cơ quan có thẩm quyền thực hiện hoà giải, giải quyết tranh chấp theo quy định của pháp luật về hoà giải.
CHƯƠNG X. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH		

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Điều 85. Hiệu lực thi hành		
Bình Dương	Để đảm bảo phù hợp về bố cục văn bản đề nghị xem xét chuyên Điều 85 quy định về Hiệu lực thi hành thành điều cuối cùng của Dự thảo Luật.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa đảm bảo bố cục Dự thảo phù hợp, logic.
Phú Yên	Chuyển Điều 85 về Hiệu lực thi hành thành điều cuối cùng của Dự thảo.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa đảm bảo bố cục Dự thảo phù hợp, logic.
Điều 86. Điều khoản chuyển tiếp		
Bình Dương	Khoản 1: đề nghị xem xét, chỉnh sửa theo hướng “1. Giấy phép được cấp theo quy định của Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 tiếp tục có giá trị sử dụng đến hết thời hạn ghi trong giấy phép”.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Hà Nam	Khoản 2: đề nghị làm rõ hơn nội dung “Tổ chức, cá nhân đang thực hiện khai thác tài nguyên nước phải nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định của Luật này đối với phần còn lại của thời hạn ghi trong giấy phép” là áp dụng cho trường hợp đã được phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước hay chưa được phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, hay áp dụng cho trường hợp có mục đích sử dụng nước phải tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định của Luật sửa đổi.	Nội dung này quy định chuyển tiếp cho các trường hợp khai thác, sử dụng nước đã được cấp phép và đã được phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.
Trà Vinh	Khoản 2: Đề nghị bổ sung nội dung quy định đối với: - Trường hợp giấy phép tài nguyên nước được cấp theo Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 hết hiệu lực trước khi Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) có hiệu lực thì áp dụng các quy định của Luật tài nguyên nước số 17/2012/QH13 để giải quyết các hồ sơ.	Tiếp thu ý kiến và sẽ nghiên cứu bổ sung quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật tài nguyên nước. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	<p>- Trường hợp Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) có hiệu lực, giấy phép tài nguyên nước được cấp theo Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 hết thời hạn nhưng chưa có văn bản hướng dẫn của Chính phủ (Nghị định) và Bộ Tài nguyên và Môi trường (Thông tư) thì giải quyết các hồ sơ theo quy định của Luật số 17/2012/QH13 hay Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).</p>	
Ninh Thuận	<p>Đề nghị điều chỉnh tên Điều từ “Điều khoản chuyển tiếp” thành “Quy định chuyển tiếp” để đúng với Mẫu số 04 Phụ lục V Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ</p>	<p>Phạm vi điều chỉnh của Nghị định này không quy định cho nội dung, quy cách trình bày của Luật. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.</p>
Điều 87. Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành		
Bộ Tư pháp	<p>Điều 87 Dự thảo Luật quy định: “Quản lý, bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên nước phải thực hiện theo quy định của Luật này. Trường hợp có sự khác nhau giữa quy định của Luật này và luật khác thì thực hiện theo quy định của Luật Tài nguyên nước”. Về vấn đề này, Điều 12, Điều 156 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã quy định về việc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật; việc sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật. Trên thực tế, không phải mọi quan hệ liên quan đến quản lý, bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên nước đều thực hiện theo quy định của Luật Tài nguyên nước. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo chỉnh lý lại quy định tại Điều 87 Dự thảo Luật theo hướng quy định rõ những nhóm quan hệ xã hội nào áp dụng Luật Tài nguyên nước; những nhóm quan hệ xã hội nào áp dụng theo các luật khác để đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Ban</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ quy định cụ thể các quy định của các Luật khác bị bãi bỏ, theo đó, các quan hệ pháp luật bị bãi bỏ tại các Luật khác sẽ được quy định và thực hiện theo quy định của Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).</p>

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	hành văn bản quy phạm pháp luật, phù hợp với bản chất của từng nhóm quan hệ.	
Phú Yên	Khoản 1: Đề nghị điều chỉnh theo hướng “1... Trường hợp có sự khác nhau giữa quy định của Luật Tài nguyên nước và Luật khác thì thực hiện theo quy định của Luật Tài nguyên nước...”.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Hà Nội	Khoản 1: Đề nghị xem xét bỏ. Lý do: tại khoản 3 Điều 156 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định “Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật do cùng một cơ quan ban hành có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng quy định của văn bản quy phạm pháp luật ban hành sau”	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo.
Bến Tre	Đề nghị bổ sung vào Điều 87 quy định: “Bãi bỏ Điều 5 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch”. Lý do: Các quy định về quy hoạch tài nguyên nước còn được quy định tại Điều 5 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch, do đó,	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Bộ Tài chính, Tiền Giang	Đề nghị rà soát lại quy định tại Điều 87, Dự thảo Luật để đảm bảo thống nhất nguyên tắc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật. Khoản 1 Điều 87 Dự thảo:”Quản lý, bảo vệ khai thác, sử dụng tài nguyên nước phải thực hiện theo quy định của Luật này. Trường hợp có sự khác nhau giữa quy định của Luật này và luật khác thì thực hiện theo quy định của Luật Tài nguyên nước. Trường hợp Luật Tài nguyên nước không quy định thì áp dụng theo quy định của luật khác” Tại khoản 3 Điều 156 Luật ban hành văn bản quy p hạm pháp	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	<p>luật quy định: “Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật do cùng một cơ quan ban hành có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng của định của văn bản quy phạm pháp luật ban hành sau”.</p>	
CÁC Ý KIẾN GÓP Ý KHÁC		
<p>Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</p>	<p>Đề nghị giải thích, làm rõ các từ ngữ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rà soát, quy định rõ “hồ tự nhiên” và “hồ chứa thủy lợi, thủy điện” - Giải thích để phân biệt thế nào là “lấp sông” và “lấn sông” - Giải thích từ “các dạng tích tụ nước khác”, trường hợp không sử dụng thì đề nghị bỏ; - Đề nghị sửa cụm từ “pháp luật về đê điều và phòng, chống lụt, bão” thành “pháp luật về đê điều và phòng, chống thiên tai” 	<ul style="list-style-type: none"> - Phạm vi điều chỉnh của Luật tài nguyên nước quy định về quản lý, bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên nước ...thuộc lãnh thổ nước Cộng hòa XHCN Việt Nam, trong đó tài nguyên nước và nguồn nước đã được định nghĩa tại điều giải thích từ ngữ và không phân biệt hồ tự nhiên, hồ thủy lợi, thủy điện để đảm bảo nguyên tắc quản lý tổng hợp, thống nhất tài nguyên nước, nguồn nước. - Tiếp thu, làm rõ trong các nội dung quy định cụ thể liên quan đến hoạt động này. - Khái niệm này đã được sử dụng trong Luật tài nguyên nước năm 2012 và các văn bản dưới Luật. Khái niệm này được sử dụng để bao quát hết các dạng tích tụ nước mà tên gọi không phổ biến, mang tính vùng, miền- - Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo.
<p>Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</p>	<p>Đề nghị rà soát, không quy định chi tiết về trách nhiệm của các Bộ và địa phương (như tại: Khoản 5 Điều 9, khoản 3 Điều 13, các khoản 5, 6 Điều 27, khoản 5 Điều 30, khoản 6 Điều 41, các khoản 2, 3 Điều 46, các khoản 2, 3, 4, 5, 6 Điều 49, các khoản 7, 8 Điều 58, các khoản 3, 4, 5, 6 Điều 79...) do, đã được quy định chi tiết tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Tổ</p>	<p>Bộ Tài nguyên và Môi trường thấy rằng, để quản lý tổng hợp, nâng cao hiệu quả trong sử dụng nước, mức đảm bảo an ninh nguồn nước, vấn đề phối hợp giữa các Bộ ngành đối với từng nội dung quy định, cụ thể hơn các quy định về trách nhiệm của các Bộ ngành, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.</p>

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	<p>chức chính phủ, Luật Thủy lợi, Luật Phòng, chống thiên tai, Luật Quy hoạch để tránh bỏ sót, chồng chéo, mâu thuẫn trong quá trình thực hiện. Liên quan đến nội dung này, đề nghị nghiên cứu phương án đưa nội dung quy định trách nhiệm của các Bộ và địa phương vào Chương VIII của Dự thảo.</p>	
<p>Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</p>	<p>Không nên quy định quá chi tiết các nội dung liên quan đến công tác quản lý, vận hành công trình khai thác sử dụng nước để cấp cho sinh hoạt tại Dự thảo Luật (tại điểm đ, điểm h... khoản 7 Điều 49) và nên quy định tại các văn bản dưới Luật.</p>	<p>Đối với an ninh nguồn nước nguyên tắc đảm bảo cao nhất cho cấp nước sinh hoạt, các vấn đề an ninh nguồn nước cho sinh hoạt là nổi cộm. Do đó, để đảm bảo việc triển khai, thống nhất từ trung ương đến địa phương thì quy định cụ thể như Dự thảo là phù hợp</p>
<p>Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</p>	<p>Về quy định đối với công trình thủy lợi, thủy điện: Tài nguyên nước bao gồm nguồn nước mặt, nước dưới đất, nước mưa và nước biển. Trong đó, nguồn nước gồm có nguồn nước nhân tạo và nguồn nước tự nhiên, do đó cần phải phân biệt rõ nguồn nước tự nhiên và nguồn nước nhân tạo như công trình thủy lợi, công trình thủy điện (nguồn nước nhân tạo có quy trình vận hành để quản lý, điều tiết nguồn nước chủ động, còn nguồn nước tự nhiên quản lý qua quy hoạch tài nguyên nước) để có quy định phù hợp, tránh mâu thuẫn, chồng chéo trong công tác quản lý tài nguyên nước. Cụ thể, đối với nguồn nước nhân tạo như hồ chứa thủy lợi, thủy điện, Dự thảo Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) cần quy định quản lý nhà nước thông qua quy hoạch tài nguyên nước, quy trình vận hành của công trình và dẫn chiếu quy định của pháp luật chuyên ngành như Luật Thủy lợi, quy định quản lý an toàn hồ, đập. Việc quy định như vậy sẽ giải quyết được mâu thuẫn, chồng chéo trong công tác quản lý tài nguyên nước hiện nay, ví dụ như quy định</p>	<p>Khái niệm nguồn nước (bao gồm nguồn nước tự nhiên và nhân tạo) đã được giải thích rõ tại điều giải thích từ ngữ. Về nguyên tắc Luật tài nguyên nước quy định chung về quản lý, bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên nước không phân biệt giữa cơ quan nhà nước và tư nhân để đảm bảo khai thác hợp lý, bảo vệ nguồn nước. Các quy định này không gây chồng chéo với các quy định của pháp luật chuyên ngành. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.</p>

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	<p>chồng chéo về hành lang bảo vệ nguồn nước là hồ chứa thủy lợi (theo quy định của pháp luật về tài nguyên nước hiện hành) và phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hồ chứa thủy lợi (theo quy định của Luật Thủy lợi) gây bất cập, lãng phí trong thực tiễn quản lý.</p>	
Yên Bái	<p>Đề nghị bổ sung thêm điều khoản hướng dẫn cơ chế chính sách về tài nguyên nước làm cơ sở thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về tài nguyên nước như kinh phí hoạt động trong công tác quản lý, tuyên truyền, cơ sở vật chất, công cụ kỹ thuật cho các cơ quan chuyên môn quản lý về tài nguyên nước nhất là ở cấp huyện, xã; kiểm kê tài nguyên nước của các lưu vực sông nội tỉnh; điều tra, đánh giá tài nguyên nước đối với các nguồn nước nội tỉnh, nguồn nước liên tỉnh trên địa bàn tỉnh, khoanh định vùng cấm, vùng hạn chế khai thác nước dưới đất, các hoạt động bảo vệ tài nguyên nước, phòng chống suy thoái, ô nhiễm, cạn kiệt tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh ...,</p>	<p>Dự thảo chỉ quy định nguyên tắc về cơ chế chính sách về tài nguyên nước</p> <p>Về việc sử dụng kinh phí trong công tác quản lý TNN được quy định trong pháp luật về quản lý ngân sách nhà nước</p>
Yên Bái	<p>Hiện nay hoạt động quản lý khai thác, sử dụng nước của các dự án đang được thực hiện ở khâu cuối cùng của dự án. Do vậy khi thực hiện các dự án đặc biệt là các dự án có nhu cầu sử dụng nước lớn rất khó khăn cho chủ đầu tư cũng như công tác quản lý về phân bổ, điều hòa nguồn nước và xảy ra sự tranh chấp nguồn nước trong quá trình hoạt động của dự án. Như vậy rất khó khăn cho công tác quản lý đặc biệt là phân bổ nguồn nước khi nguồn nước hạn chế và có nhu cầu sử dụng cao.</p> <p>Để khắc phục tồn tại này đề nghị bổ sung thêm điều khoản trong Luật tài nguyên nước năm 2012 theo hướng quản lý nguồn nước là khâu đầu tiên và là điều kiện cần và đủ để triển khai các bước tiếp theo của dự án.</p>	<p>Trong Dự thảo đã quy định QHTNN là cơ sở để lập các quy hoạch chuyên ngành có KTSD TNN, việc đầu tư các công trình khai thác phải tuân theo quy định của pháp luật chuyên ngành trong lĩnh vực đầu tư. Do đó, quản lý nguồn nước là bước đầu tiên trong việc triển khai các dự án đầu tư xây dựng công trình có liên quan đến việc khai thác, sử dụng nguồn nước</p>

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Hà Giang	Ngoài ra, trong Dự thảo Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) còn nhiều khoản giao cho Chính phủ quy định chi tiết (32 khoản trong các điều có quy định), đề nghị Ban soạn thảo nghiên cứu, xem xét quy định nào có thể đưa vào quy định trong Luật để dễ thực hiện.	Tiếp thu, nghiên cứu chỉnh sửa trong Dự thảo.
Cao Bằng	Nội dung Luật quy định các hành vi bị cấm, các hành vi vi phạm Luật Tài nguyên nước, khi có vi phạm thì phải xử lý, nếu người vi phạm không nhất trí thì có quyền khiếu nại. Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu bổ sung nội dung, quyền khiếu nại đối với quyết định xử lý vi phạm pháp luật về tài nguyên nước được giải quyết theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa theo hướng dẫn chiếu quyền khiếu nại đối với quyết định xử lý vi phạm pháp luật về tài nguyên nước được giải quyết theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.
Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	Đề nghị viết hoa tên của Luật cho đúng với thể thức văn bản theo quy định của Nghị định 30/2020/NĐ-CP vì đây đang nói đến một văn bản cụ thể, sửa thành “Luật Tài nguyên nước”	Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo
Đoàn Thành niên cộng sản Hồ Chí Minh	Quy định vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận trong giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về tài nguyên nước.	Luật Tài nguyên nước quy định trách nhiệm quản lý, giám sát của cơ quan quản lý nhà nước và trách nhiệm của tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng nước nhằm bảo vệ tài nguyên nước, phòng chống tác hại do nước gây ra,... Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.
Đoàn Thành niên cộng sản Hồ Chí Minh	Bổ sung cơ chế, chính sách cụ thể để phát huy, khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện các hoạt động phục hồi các dòng sông, hồ, ao bị suy thoái, cạn kiệt; bảo vệ cảnh quan ven sông, ven hồ; hoạt động truyền thông, phổ biến, giáo dục về tài nguyên nước, nâng cao ý thức khai thác, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên nước trong nhân dân.	Tiếp thu, bổ sung trong Dự thảo

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Bắc Giang	<ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung thêm điều khoản đối với nước mưa như một nguồn tài nguyên nước cần quản lý. - Đề nghị thống nhất sử dụng từ ngữ trong Dự thảo: “Luật này” và “Luật Tài nguyên nước”. 	<ul style="list-style-type: none"> - Việc quản lý nước mưa khó tách biệt với nước mặt. Một số quy định về quản lý nước mưa đã được lồng ghép với quản lý nước mặt trong Dự thảo. - Tiếp thu, rà soát thống nhất trong Dự thảo.
Hải Dương	<ul style="list-style-type: none"> - Mức độ quy định cụ thể và chi tiết tại các Điều, Khoản cần được cân nhắc cho hợp lý, tránh lẫn với các quy phạm hoặc hướng dẫn chuyên môn, kỹ thuật; - Dự thảo cần nghiên cứu bổ sung các biện pháp cụ thể hơn đối với việc bảo vệ nguồn nước mặt, nước ngầm; - Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát các quy định của Luật bảo vệ môi trường, Luật thủy lợi và các văn bản pháp luật liên quan để tiến hành sửa đổi, bổ sung, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất khi áp dụng, đặc biệt là các quy định về quản lý, bảo vệ nguồn nước. - Bổ sung các quy định nhằm phân định rõ trách nhiệm quản lý nguồn nước và trách nhiệm quản lý công trình khai thác nước; đồng thời, giải quyết những chồng chéo, đan xen, xung đột, có lỗ hổng trong các Luật; - Bổ sung các quy định nhằm đảm bảo an ninh nguồn nước quốc gia, giảm thiểu sự phụ thuộc vào nguồn nước từ nước ngoài và ảnh hưởng của biến đổi khí hậu; chú trọng phòng ngừa, kiểm soát và phục hồi các nguồn nước bị suy thoái, cạn kiệt và ô nhiễm; quy định cụ thể về bảo vệ, sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả, tránh lãng phí; - Bổ sung quy định về nguồn lực cho bảo vệ, phát triển tài nguyên nước, chính sách xã hội hóa với quan điểm là phát triển kinh tế gắn liền với việc “đầu tư lại” trong công tác bảo vệ, 	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp thu, rà soát, chỉnh sửa thống nhất trong Dự thảo. - Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo. - Tiếp thu, rà soát, chỉnh sửa thống nhất trong Dự thảo. - Phạm vi điều chỉnh của Luật tài nguyên nước (sửa đổi) quy định về quản lý nguồn nước và không quy định trách nhiệm quản lý công trình khai thác nước. Do đó, không gây chồng chéo giữa các Luật. - Tiếp thu, nội dung đảm bảo an ninh nguồn nước quốc gia đã được lồng ghép trong các điều khoản của Dự thảo. - Tiếp thu, bổ sung trong Dự thảo.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	<p>phát triển tài nguyên nước , cải tạo cảnh quan, bảo tồn giá trị của hệ sinh thái liên quan đến nước;</p> <p>Ngoài ra, cần được chỉnh sửa, bổ sung một số nội dung như: bổ sung nước nhân tạo dưới đất; phòng, chống hạn hán, lũ lụt, ngập úng nhân tạo; quy định vấn đề bảo đảm an ninh tài nguyên nước quốc gia...</p>	
Bộ Giao thông vận tải	Đề nghị rà soát bổ sung đầy đủ thành phần hồ sơ theo quy định tại Điều 59 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, trong đó bao gồm Bản đánh giá thủ tục hành chính trong dự án Luật.	Tiếp thu, sẽ rà soát hồ sơ khi trình thẩm định, phê duyệt
Bộ Giao thông vận tải	Tại Dự thảo Luật có phát sinh một số thủ tục hành chính liên quan đến việc cấp phép đăng ký, cấp phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước. Đề nghị có đánh giá sự cần thiết, tính hợp lý, tính hợp pháp và tính hiệu quả của thủ tục hành chính phát sinh tại Dự thảo Luật; đồng thời rà soát để thực hiện chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính theo chủ trương, nghị quyết của Chính phủ	Tiếp thu, rà soát trong Dự thảo
Bộ Giao thông vận tải	Đề nghị xem lại tên Dự thảo Luật cho phù hợp với việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tài nguyên nước	Tiếp thu, rà soát trong Dự thảo
Bộ Giao thông vận tải	Thống nhất sử dụng thuật ngữ “sông nội tỉnh”, “sông liên tỉnh”, “dòng chính”, “dòng nhánh” để tránh gây khó hiểu; đồng thời bổ sung quy định đối với các hoạt động thuộc nguồn nước liên quốc gia, quy định thẩm quyền xử lý.	Tiếp thu, rà soát trong Dự thảo
Hà Tĩnh	Luật Giao thông đường thủy nội địa 2004 chỉ có khái niệm “giao thông đường thủy nội địa”, “vận tải đường thủy nội địa” và Luật Hàng hải Việt Nam 2015 chỉ có khái niệm “luồng hàng hải”, “vận tải biển”; tuy nhiên Dự thảo Luật TNN (sửa đổi) có	Tiếp thu, đã rà soát trong Dự thảo

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	các khái niệm “giao thông thủy”, “vận tải thủy” là chưa thống nhất với các khái niệm của 02 luật nêu trên. Vì vậy xem xét sửa đổi các khái niệm “giao thông thủy” và “vận tải thủy” cho thống nhất.	
Bộ Văn hoá, thể thao và du lịch	Về Dự thảo Tờ trình, cần được xây dựng theo Mẫu số 03 Phụ lục V kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; tiêu đề của các phần I, II, III và IV sử dụng thống nhất cụm từ “văn bản” hoặc “dự án Luật”	Tiếp thu, rà soát hồ sơ khi trình thẩm định, phê duyệt
Gia Lai	Bổ sung nội dung quy định nhằm tách bạch giữa chức năng quản lý nhà nước về tài nguyên nước và chức năng khai thác nguồn nước (phục vụ các mục đích phát điện, cấp nước cho sản xuất, công nghiệp, sinh hoạt...) để đảm bảo thống nhất một đầu mối quản lý nhà nước về tài nguyên nước, đảm bảo an ninh nguồn nước, khắc phục tình trạng chồng chéo trong quản lý nhà nước về tài nguyên nước giữa các Bộ, ngành hiện nay.	Tiếp thu, đã rà soát đảm bảo không có sự chồng chéo với các luật hiện hành và các luật dự kiến ban hành
Ninh Thuận	Đề nghị bổ sung quy định trả lại giấy phép về tài nguyên nước. Lý do: Tình huống phát sinh trong thực tế nên cần có quy định để quản lý	Tiếp thu, sẽ quy định trình tự, thủ tục trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật.
Bộ Xây dựng	Theo kinh nghiệm của các quốc gia trên thế giới, song song với Luật Tài nguyên nước quy định chung về quản lý tài nguyên nước, thường ban hành các luật quản lý chuyên ngành như: Luật Cấp thoát nước và Luật Thủy lợi,... nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý việc sử dụng nguồn nước cho các mục đích khác nhau. Đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường rà soát nội dung	Tiếp thu, đã rà soát đảm bảo không có sự chồng chéo với các luật hiện hành và các luật dự kiến ban hành

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Dự thảo Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) phù hợp với các luật hiện hành và các luật dự kiến ban hành theo Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khoá XV (trong đó có Luật Cấp, thoát nước).	
Đà Nẵng	<ul style="list-style-type: none"> - Các điều khoản liên quan đến quy định về “sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả”: cần bổ sung thêm cụm từ: “tái sử dụng nước”; - Cần thống nhất sử dụng giữ hai cụm từ lặp đi lặp lại nhiều lần trong Dự thảo: “Quy hoạch về tài nguyên nước” hay “Quy hoạch tài nguyên nước”. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo. - Tiếp thu, thống nhất trong Dự thảo.
Quảng Ngãi	<ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung các khái niệm về : Phạm vi lòng, bờ, bãi sông không có đê; Phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra để tránh giao thoa, chồng lấn giữa Dự thảo Luật lần này và các quy định pháp luật về đê điều; phòng, chống thiên tai - Hiện tại việc tái sử dụng nước thải sau xử lý được nhiều tổ chức, cá nhân thực hiện tuy nhiên chưa có quy định cụ thể việc này, đề nghị bổ sung để quản lý, giám sát nhằm bảo vệ nguồn nước. - Việc tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước cho các đơn vị cấp nước đa lĩnh vực còn nhiều bất cập gây khó khăn cho việc xác định nghĩa vụ tính tiền cấp quyền theo quy định. - Cần quy định rõ phạm vi lấy ý kiến đối với các dự án thủy điện, thủy lợi. Quy định rõ thời gian thực hiện các thủ tục liên quan đến lĩnh vực tài nguyên nước làm cơ sở thực hiện - Bố trí nguồn kinh phí để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ quản lý tài nguyên nước. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp thu, các khái niệm này đã được làm rõ tại các điều khoản trong Dự thảo đảm bảo không chồng lấn với quy định pháp luật về đê điều, phòng chống thiên tai,... - Nội dung này đã được quy định trong Luật bảo vệ môi trường. - Tiếp thu, rà soát, quy định rõ trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật. - Nội dung này sẽ được nghiên cứu, quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật. - Nội dung này được thực hiện theo quy định theo pháp luật về ngân sách.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Hà Nội	<p>Nghiên cứu có Chương riêng cho các vấn đề liên quan đến an ninh nguồn nước, theo đó rõ trách nhiệm của các Bộ, ngành, địa phương trên các lưu vực sông</p> <p>Hiện nay, trên địa bàn Thành phố Hà Nội đang triển khai thực hiện điều tra, lập hành lang bảo vệ nguồn nước, vùng hạn chế khai thác nước dưới đất... Vì vậy việc xây dựng Dự thảo Luật Tài nguyên nước sửa đổi cần nghiên cứu tính kế thừa của các quy định đã có, tránh trường hợp các nhiệm vụ được nghiệm thu nhưng không ứng dụng vào thực tiễn do thay đổi chính sách pháp luật</p>	<p>Nội dung an ninh nguồn nước đã được nghiên cứu, lồng ghép vào các điều khoản về khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước, phòng chống khắc phục hậu quả do nước gây ra... Trách nhiệm của các Bộ, ngành, địa phương đã được quy định cụ thể trong Dự thảo.</p>
Hà Nội	<p>Đề nghị nghiên cứu giảm bớt công tác điều tra cơ bản tài nguyên nước đặc biệt quan tâm sự chồng lấn giữa nhiệm vụ của Bộ và cấp tỉnh thực hiện. Nghiên cứu thay bằng các biện pháp điều tra tổng thể, giải pháp tổng thể, tăng cường quản lý nhà nước trong kiểm soát chất lượng nguồn nước</p>	<p>Tiếp thu, việc quy định phạm vi, đối tượng, biện pháp điều tra cơ bản tài nguyên nước sẽ được hướng dẫn, quy định cụ thể trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật tài nguyên nước.</p>
Trà Vinh	<p>Đề nghị bỏ trong Dự thảo các Điều, khoản quy định về Quy hoạch tài nguyên nước (vì nhiệm vụ quy hoạch tài nguyên nước được thực hiện lồng ghép vào nội dung quy hoạch của tỉnh).</p>	<p>Tiếp thu, đã chỉnh sửa trong Dự thảo theo hướng Quy hoạch về tài nguyên bao gồm: Quy hoạch tài nguyên nước quốc gia, Quy hoạch tổng hợp lưu vực sông liên tỉnh và Quy hoạch bảo vệ, khai thác, sử dụng nguồn nước liên quốc gia. Dự thảo không còn khái niệm “Quy hoạch tài nguyên nước” như Luật tài nguyên nước năm 2012</p>
Vĩnh Long	<p>Cần nêu rõ hơn chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban sông Mê Công Việt Nam.</p>	<p>Quy định chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban sông Mê Công Việt Nam không thuộc phạm vi của Luật này.</p>
Vĩnh Long	<p>Cụm từ “xả nước thải vào nguồn nước” tại khoản 3 Điều 25; khoản 2 Điều 34; điểm a khoản 2 Điều 70: Đề nghị rà soát nội dung này. Vì Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 quy định bãi</p>	<p>Việc quản lý tài nguyên nước theo nguyên tắc tổng hợp, thống nhất, cần phải xem xét tất cả các hoạt động trên lưu vực sông, trong đó bao gồm các hoạt</p>

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	bỏ Điều 37 Luật Tài nguyên nước năm 2012.	động khai thác, sử dụng nước và xả nước thải vào nguồn nước. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo
Bình Thuận	Điều 40, Điều 41: Đề nghị điều chỉnh, bổ sung: Điều khoản ưu tiên hàng đầu về số lượng, chất lượng nước cấp cho mục đích sinh hoạt.	Dự thảo đã quy định nguyên tắc ưu tiên số lượng, chất lượng nước cấp cho mục đích sinh hoạt.
Bình Thuận	Tại Điều 40, Điều 41 Dự thảo: Đề nghị điều chỉnh, bổ sung: Điều khoản ưu tiên hàng đầu về số lượng, chất lượng nước cấp cho mục đích sinh hoạt.	Tiếp thu, bổ sung nội dung quy định mức độ ưu tiên hàng đầu về số lượng, chất lượng nước cấp cho mục đích sinh hoạt trong mọi trường hợp.
Vĩnh Phúc	Đề nghị bổ sung quy chế phối hợp giữa các tỉnh, thành phố trong việc khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước, phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra.	Quy chế phối hợp giữa các tỉnh, thành phố là hành động cụ thể để thực hiện trách nhiệm, nghĩa vụ về phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra. Do đó, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.
An Giang	Trong nội dung “Khai thác, sử dụng, phòng chống tác hại do nước gây ra” ngoài tính đến yếu tố BĐKH (được đề cập trong Dự thảo Luật), cần phải tính đến các tác động của các hoạt động các nước phía thượng nguồn; vì khi các nước xây dựng các công trình, hoặc hình thành các đô thị, công nghiệp, hoặc chuyển dòng, thì sẽ giảm số lượng, chất lượng nguồn nước. Dẫn đến ảnh hưởng giao thông thủy; suy giảm nguồn bổ cập nước ngầm; gây sạt lở + sụp lún cục bộ;	Tiếp thu, đã chỉnh sửa làm rõ trong Dự thảo.
Thanh Hoá	Điều 65, 66, 67 Đề nghị xem xét bãi bỏ hoặc rà soát lại để tránh trùng lặp, chồng chéo với các quy định của Luật Phòng, chống thiên tai (tại Điều 26, Luật Phòng, chống thiên tai đã quy định cụ thể các biện pháp cơ bản để ứng phó với thiên tai, bao gồm: hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn, lũ lụt, ngập úng...).	Nội dung quy định tại Điều này chỉ quy định việc phòng chống hạn hán, thiếu nước, ngập úng nhân tạo và đảm bảo không trùng lặp, chồng chéo với các quy định pháp luật về phòng chống thiên tai. Tiếp thu, rà soát trong Dự thảo đảm bảo không trùng lặp, chồng chéo với các quy định pháp luật về phòng chống thiên tai.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Cần Thơ	Dự thảo luật cần thống nhất trong việc quy định chiều rộng hành lang bảo vệ bờ của các tuyến sông, suối, kênh, rạch.	Phạm vi (chiều rộng) hành lang bảo vệ nguồn nước sẽ được quy định trong Nghị định quy định chi tiết.
Hà Nội	Đề nghị bổ sung các giải pháp phòng chống ngập, lụt và các tác hại do nước gây ra. Bổ sung các nội dung liên quan đến việc khai thác nước để sản xuất nước sạch cho các địa phương khác nhau để làm rõ trách nhiệm trong các trường hợp có sự cố	Tiếp thu, bổ sung quy định các giải pháp phòng, chống ngập úng nhân tạo trong Dự thảo.